

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN LẬP
(1930 - 2015)

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN LẬP**



**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN LẬP
(1930 - 2015)**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Chỉ đạo thực hiện:

BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY LONG KHÁNH

Chịu trách nhiệm nội dung:

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Ban Chỉ đạo:

1. Đào Văn Tý, Bí thư Đảng ủy - Trưởng Ban.
2. Nguyễn Thành Khang, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Phó Ban Thường trực.
3. Nguyễn Quốc Đại, Thường trực Đảng ủy - Phó Ban.
4. Nguyễn Văn Hiếu, ĐUV, Chủ tịch UBMTTQ xã - Ủy viên.
5. Lê Thanh Hiệp, ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã - Ủy viên.
6. Lê Quốc Trọng, Chủ tịch Hội CCB xã - Ủy viên.
7. Nguyễn Thị Diệp Thảo, Công chức văn hóa, xã hội - Ủy viên.
8. Lưu Thị Thu Nguyệt, Công chức kế toán, tài chính - Ủy viên.

Ban Biên soạn:

1. Đào Văn Tý, Bí thư Đảng ủy - Trưởng Ban.
2. Nguyễn Thành Khang, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Phó Ban Thường trực.
3. Nguyễn Quốc Đại, Thường trực Đảng ủy - Phó Ban.
4. Nguyễn Văn Hiếu, ĐUV, Chủ tịch UBMTTQ xã - Ủy viên.
5. Tạ Văn Hậu, ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã - Ủy viên.
6. Lê Thanh Hiệp, ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã - Ủy viên.
7. Lê Hồng Lâm, ĐUV, Trưởng Công an xã - Ủy viên.
8. Phạm Minh Tâm, ĐUV, Chỉ huy trưởng, Ban CHQS xã - Ủy viên.
9. Lê Quốc Trọng, Chủ tịch Hội CCB xã - Ủy viên.
10. Nguyễn Thị Diệp Thảo, Công chức văn hóa, xã hội - Ủy viên.
11. Lưu Thị Thu Nguyệt, Công chức kế toán, tài chính - Ủy viên.
12. Nguyễn Thị Bạch Tuyết, Công chức văn hóa, xã hội - Ủy viên.
13. Lê Văn Thành - Phó Chủ tịch Thường trực Hội Cựu chiến binh thị xã Long Khánh - Ủy viên (Chủ biên)

Có sự góp ý của Ban Tuyên giáo Thị ủy Long Khánh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai và các nhân chứng đã sống và chiến đấu trên địa bàn Xuân Lập.

Lời giới thiệu

Tân Lập xưa thuộc Tổng Bình Lâm Thượng, nay là xã Xuân Lập, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, vùng đất này được khai khẩn hơn một thế kỷ gắn liền với phong trào cách mạng của công nhân cao su Đồng Nai. Suốt chiều dài lịch sử, nhân dân, công nhân Tân Lập, Xuân Lập đã đấu tranh kiên cường, bất khuất để xây dựng và bảo vệ quê hương, viết nên những trang sử vàng chói lọi.

Từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, sức mạnh truyền thống cao đẹp của nhân dân Xuân Lập lại được nhân lên gấp bội. Đảng bộ và nhân dân đã vượt qua mọi gian nan thử thách, giành nhiều thắng lợi: đấu tranh giành chính quyền và tiếp tục kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ suốt 30 năm cho đến ngày thắng lợi, góp phần giải phóng quê hương Xuân Lập, Long Khánh anh hùng. Những truyền thống quý báu đó, đã và đang được tiếp tục phát huy như một nội lực quan trọng để thực hiện sự nghiệp xây dựng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đạt được những thành tựu đáng phấn khởi.

Thành quả đó là sự kết tinh của sức mạnh truyền thống, sức lực, tài năng, trí tuệ và hy sinh xương máu của nhân dân, của lớp lớp các thế hệ cán bộ, đảng viên để quê hương mãi mãi trường tồn. Truyền thống vẻ vang, thành

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

tự đáng tự hào của Đảng bộ Xuân Lập luôn thấp lửa và tiếp thêm nguồn động lực tinh thần to lớn cho các thế hệ hôm nay và mai sau vững bước tiến lên thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, với mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh trên quê hương Xuân Lập anh hùng.

Với truyền thống đấu tranh hào hùng và những thành tích đặc biệt xuất sắc trong các cuộc kháng chiến; những thành tựu đạt được trong xây dựng phát triển kinh tế, xã hội; ngày 22/8/1998 Chủ tịch Nước đã ký Quyết định số 424/QĐ-KT/CTN phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho xã Xuân Lập.

Đáp ứng tình cảm và nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã, để góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, bồi dưỡng niềm tin tưởng và tự hào vào sự lãnh đạo của Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Xuân Lập khóa IV và V quyết định tổ chức nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Xuân Lập (1930-2015). Mỗi trang sử tái hiện rõ nét tiến trình xây dựng và phát triển của Đảng bộ và nhân dân xã qua các chặng đường cách mạng từ năm 1930 đến năm 2015.

Lịch sử Đảng bộ xã Xuân Lập là lịch sử xây dựng, tổ chức, hoạt động của Đảng bộ, là lịch sử đấu tranh anh hùng, bất khuất, sáng tạo của nhân dân xã do Đảng bộ lãnh đạo qua các thời kỳ. Lịch sử của Đảng bộ có những bài học kinh nghiệm rất phong phú, cần được nghiên cứu, tổng kết để giúp ích thiết thực cho công tác chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao năng lực lãnh

đạo, sức chiến đấu, ngang tầm nhiệm vụ của Đảng bộ trong giai đoạn hiện nay.

Trong quá trình tổ chức nghiên cứu, biên soạn, Đảng ủy xã Xuân Lập được sự chỉ đạo kịp thời, xuyên suốt của Ban Thường vụ Thị ủy Long Khánh, sự giúp đỡ của Ban Tuyên giáo Thị ủy Long Khánh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai cộng với sự đồng thuận và quyết tâm của hệ thống chính trị địa phương. Ban Chấp hành Đảng bộ xã chân thành cảm ơn đến các cơ quan, đơn vị, các nhân chứng lịch sử, các đồng chí nguyên là lãnh đạo xã Tân Lập, Xuân Lập qua các thời kỳ, đã có những đóng góp tích cực qua nhiều hình thức góp ý bổ sung, tạo điều kiện về thu thập tư liệu để công trình biên soạn cuốn Lịch sử hoàn thành.

Lịch sử Đảng bộ xã Xuân Lập trên chặng đường 85 năm (1930-2015) vô cùng sinh động và phong phú. Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong quá trình tổ chức sưu tầm, bổ sung tư liệu, nghiên cứu, biên soạn, nhưng sẽ không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế nhất định. Rất mong cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp tục góp ý, bổ sung để cuốn sách được đầy đủ hơn, phong phú và hoàn chỉnh hơn trong những lần tái bản sau với chất lượng cao hơn. Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách Lịch sử Đảng bộ xã Xuân Lập (1930-2015).

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN LẬP**

CHƯƠNG I:

SƠ LƯỢC VỀ ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH LÀNG, XÃ

I. Sơ lược về đặc điểm tự nhiên

Xã Xuân Lập là một trong 15 xã, phường của thị xã Long Khánh⁽¹⁾, tỉnh Đồng Nai được tái thành lập theo Nghị định số 109/1994/NĐ-CP ngày 29/8/1994 của Chính phủ trên cơ sở xã Xuân Lập tách ra thành 3 xã: Xuân Lập, Suối Tre và Bàu Sen; cách trung tâm thị xã 7 km về phía Tây; cách thành phố Hồ Chí Minh 70km về phía Đông. Xuân Lập có quốc lộ 1, đường sắt Bắc Nam đi qua, đây là một trong những địa bàn quan trọng cả về mặt quân sự, kinh tế trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ trước đây cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

(1) Thị xã Long Khánh có 9 xã, 6 phường, năm 2014 thị xã Long Khánh đạt chuẩn nông thôn mới. Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh Đồng Nai công bố theo quy định và khen thưởng theo Quyết định số 1620/QĐ-TTg ngày 20/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Địa giới hành chính tiếp giáp:

Bắc giáp: xã Suối Tre, thị xã Long Khánh.

Nam giáp: xã Xuân Quế huyện Cẩm Mỹ, Xuân Thạnh huyện Thống Nhất.

Đông giáp: xã Bàu Sen, Suối Tre, thị xã Long Khánh.

Tây giáp: xã Xuân Thạnh huyện Thống Nhất.

Diện tích tự nhiên 1.608,9 ha, trong đó đất nông nghiệp 1.394,73 ha, chiếm 86,70%, đất phi nông nghiệp: 213,95 ha chiếm 13,30% so với tổng diện tích tự nhiên của xã.

Xuân Lập có địa hình nhấp nhô, nhiều đồi dốc, khoảng 40% diện tích của xã có độ dốc từ 0°-8°, còn lại có độ dốc từ 10°, đặc biệt ở các khe núi Nứa và khu vực ven suối có độ dốc khá cao từ 20°-25°, có nơi cao hơn 25°. Với địa hình này là nguyên nhân chính gây ra xói mòn, rửa trôi rất mạnh, đem đất mùn từ nơi cao xuống nơi thấp gây thoái hóa và biến đổi đất đai khi mưa nhiều. Đan xen giữa những dải đồi thoải thoải là những con suối nhỏ như Suối Nhạn, Suối Phèn, Suối Gia Rách, Suối Hôn... như những giòng sữa mẹ ngọt ngào nuôi sống những vườn cây trĩu quả, những ruộng lúa mượt mà. Tuy nhiên các con suối đều nhỏ, tổng chiều dài hệ thống suối trong xã khoảng 13.010m. Trữ lượng nước mặt các con suối không ổn định, vào mùa mưa người dân có thể sử dụng nguồn nước mặt để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, nhưng vào mùa khô nước các con suối thường bị cạn. Vì vậy nhân dân phải sử dụng các giếng đào để phục vụ cho đời sống sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp. Nguồn nước ngầm được đánh giá có trữ lượng phong phú, chất lượng nước tốt. Độ sâu xuất

hiện tầng nước khoảng từ 15-40m, khai thác dễ dàng. Đây là nguồn nước chính để phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của người dân.

Thiên nhiên đã dành riêng cho mảnh đất này nhiều đáng vẽ nên thơ; đèo “Mẹ Bồng Con”, tuy không đồ sộ và hiểm trở như những đèo khác, nhưng địa danh này cũng đã có nhiều người biết đến. Vốn dĩ trên một đoạn đường ngắn có đến 2 đoạn đường dốc đứng, dốc dài và cao người ta ví như “mẹ”, còn đoạn dốc ngắn và nhỏ người ta ví như “con”; địa danh đèo “Mẹ Bồng Con” cũng ra đời từ đó. Đèo “Mẹ Bồng Con” như chiếc đòn gánh của người mẹ hiền tần tảo “gánh gạo nuôi chồng, nuôi con kháng chiến”. Cụm từ “mẹ bồng con” đã thể hiện đức tính hiền hòa, đôn hậu, như tấm lòng của người mẹ Việt Nam bao dung, độ lượng, dìu dắt từng đứa con bước vào đời, với nhiều ước mơ và hoài bão. Ngoài ra còn có núi Nứa, núi Tiên... với độ cao trung bình vượt lên khỏi mặt đất từ vài chục đến một trăm mét, thực chất là những ngọn đồi, được phân bố tương đối đều trên địa bàn xã, tạo nên hình thái đa dạng của một vùng đất màu mỡ tốt tươi.

Từ ngàn xưa Xuân Lập là một trong những vùng núi lửa hoạt động, phun thạch của nó tạo nên những lớp dày đất đỏ Bazan. Trải qua hàng triệu năm trước khi con người xuất hiện, nơi đây là vùng rừng rậm bạt ngàn. Cho đến những năm đầu của thế kỷ XX, Xuân Lập vẫn còn hoang dã, được coi là chốn “rừng thiêng nước độc” ở miền Đông Nam Bộ. Thổ nhưỡng ở đây có 3 nhóm đất: đất đỏ, đất đen và nhóm đất xói mòn tro đá. Các nhóm đất đỏ và đen thuận lợi trong việc sử dụng mục đích nông nghiệp và phi nông nghiệp do

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

có nền địa chất vững chắc.

- Nhóm đất đỏ (Ferralsols) chiếm 70% diện tích tự nhiên, loại đất này phân bố ở các ấp Trung Tâm, Phú Mỹ rất thuận lợi cho việc phát triển các loại cây công nghiệp dài ngày, ngắn ngày như cây cà phê, cây điều, hồ tiêu và cao su, cây ăn trái: chôm chôm, sầu riêng, mít, cam, quýt, măng cụt, ổi.

- Nhóm đất đen (Luisol) chiếm 20% diện tích tự nhiên; loại đất này tập trung ở ấp Phú Mỹ phù hợp cho phát triển nông nghiệp như cây điều, tiêu, đậu nành, đậu xanh, bắp một số loại cây ăn trái, cây lương thực, hoa màu.

- Nhóm đất xói mòn trơ đá (Leptosols), chiếm 10% diện tích tự nhiên loại đất này tập trung ở ấp Phú Mỹ.

Khí hậu ở đây rất ôn hoà, nhiệt độ trung bình khoảng 25°C đến 35°C có phần ẩm và mát hơn so với Biên Hòa và Thành phố Hồ Chí Minh, với 2 mùa rõ rệt hàng năm là mùa mưa và mùa khô. Mùa mưa bắt đầu từ tháng 4 đến hết tháng 11 dương lịch và mùa khô bắt đầu từ tháng 12 đến hết tháng 3 năm sau. Với khí hậu nhiệt đới gió mùa, mưa nhiều, số giờ nắng cao, rất thích hợp cho việc sản xuất nông nghiệp. Song khí hậu nắng ẩm cũng là yếu tố sinh ra mầm bệnh cho cây trồng và vật nuôi. Do mưa nhiều nên các vùng có địa hình dốc cao đất bị rửa trôi xói mòn làm ảnh hưởng đến chất lượng đất, môi trường sinh thái.

Nhìn chung với tài nguyên đất, khí hậu thời tiết phù hợp với đa số các loại cây trồng và vật nuôi; nhiệt độ cao, lượng mưa nhiều, số giờ nắng cao tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp và đời sống sinh hoạt sản xuất của nhân dân.

Xuân Lập không chỉ trù phú về thổ nhưỡng mà còn thuận lợi về mặt giao thông, các tuyến đường huyết mạch như: Đường quốc lộ I đi qua địa bàn Xuân Lập nối liền với đường cao tốc Dầu Giây - Long Thành. Phía Tây Bắc là quốc lộ 20, đường lên thành phố cao nguyên Đà Lạt mà điểm giao nhau với quốc lộ I là ngã ba Dầu Giây; gối đầu về phía Đông Nam của Xuân Lập là quốc lộ 56, con đường trọng yếu nối liền Long Khánh - Bà Rịa - Vũng Tàu. Hệ thống đường giao thông nông thôn liên huyện, liên xã từng bước được đầu tư xây dựng, nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế với các xã, huyện lân cận, bảo đảm nhu cầu sinh hoạt đi lại cũng như vận chuyển hàng hóa của người dân.

Trên địa bàn xã Xuân Lập có Tổng Công ty cao su Đồng Nai và các đơn vị trực thuộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Tổng Công ty, đội ngũ công nhân cao su Đồng Nai không ngừng phát triển lớn mạnh, phát huy tinh thần làm chủ, năng động sáng tạo trong lao động sản xuất góp phần hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Tổng Công ty cao su Đồng Nai đã đóng góp tích cực cho địa phương về xây dựng cơ sở hạ tầng làm thay đổi bộ mặt nông thôn mới của Xuân Lập. Ngoài ra doanh nghiệp xí nghiệp khai thác đá Đồng Nai trực thuộc Công ty khoáng sản than Đông Bắc, Tổng Công ty 319/Bộ Quốc phòng, đơn vị đứng chân đã hỗ trợ tích cực cho địa phương trong xây dựng đường giao thông nông thôn.

II. Điều kiện kinh tế - xã hội

Tính đến tháng 6/2015 xã Xuân Lập có 2.410 hộ/10.437 khẩu, việc phân bố dân cư không đều tập trung

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

ở ấp Trung Tâm; mật độ trung bình dân số 450 người/km²; có 9 dân tộc chung sống gồm: Kinh, Khome, Chăm, Tày, Mường, Rađê, Hán, Sánđiù, Hoa, Choro trong đó người Kinh chiếm 93,96%, đồng bào dân tộc ít người chiếm 6,04%. Lực lượng lao động trong độ tuổi chiếm 65,77% dân số của xã. Nguồn nhân lực dồi dào, cần cù và năng động trong lao động sản xuất, có kinh nghiệm trong trồng trọt, chăn nuôi là lợi thế của một xã nông nghiệp như Xuân Lập.

Về tín ngưỡng tôn giáo: Số lượng tín đồ Phật giáo: 366 hộ/1.866 khẩu; Thiên chúa giáo: 321 hộ/2.200 khẩu, chủ yếu là dân công tra contrat⁽¹⁾ từ thời Pháp thuộc, sau đó định cư sinh sống phần lớn ở tại ấp Trung Tâm, tín đồ Phật giáo tập trung ở ấp Phú Mỹ, ngoài ra còn có một nhóm Tin Lành tại ấp Trung Tâm: 24 hộ/76 khẩu; số còn lại thờ cúng tổ tiên, ông bà.

Cơ sở thờ tự gồm:

Chùa Chùa Phước An (3.037 m²) tọa lạc tại ấp Phú Mỹ xây dựng năm 1940; Chùa An Lộc (1.642m²) - ấp Trung Tâm - 1954; Chùa Phước Ân (1.875m²) - ấp Phú Mỹ - 1962.

Giáo xứ An Lộc (4.701,9m²) - ấp Trung Tâm -1942.

Đình làng Tân Lập (3.000m²) - ấp Phú Mỹ - 1910. Ngày nay Lễ cúng đình làng Tân Lập, hàng năm được tổ chức vào rằm tháng giêng với mục đích chung nhất là cầu cho quốc thái dân an, mưa thuận, gió hòa, dân tình yên ổn, làm ăn khấm khá, tránh được thiên tai, dịch bệnh và mang

(1) Contrat nghĩa là ký giao kèo.

tính cộng đồng rất cao.

Xuân Lập có những vùng đất đỏ Bazan được nhiều người biết đến nhờ nổi tiếng về các loại cây ăn trái và cây nông nghiệp như: chôm chôm, sầu riêng, măng cầu, măng cụt, mít tố nữ, cam, quýt, chuối tiêu, điều; bên cạnh đó một số ngành nghề như quán ăn và cửa hàng buôn bán tạp hóa được nhân dân khai thác thêm để nâng cao đời sống vật chất cho gia đình và xã hội. Ấp Trung Tâm là địa bàn có số lượng dân cư tập trung tương đối đông do đó năm 2014, Đảng bộ, chính quyền đã hoàn thành dự án nâng cấp chợ An Lộc diện tích 4,415,50 m², với số tiền 1,9 tỷ đồng, bằng nguồn vốn hỗ trợ 100% của dự án LIFSAP⁽¹⁾, ngoài ra còn 1 chợ tạm tại ấp Phú Mỹ với diện tích 426 m² qua đó góp phần phục vụ tương đối nhu cầu mua sắm cho bà con nhân dân. Trên địa bàn có một doanh nghiệp tư nhân xăng dầu, 01 Hợp tác xã và 6 Tổ hợp tác với 184 thành viên, có 25 trang trại chăn nuôi heo, gà trong đó có 2 trang trại chăn nuôi (1 heo, 1 gà) theo hướng VietGap đã được công nhận, chuyên cung cấp thịt, trứng cho các siêu thị ở Thành phố Hồ Chí Minh.

(1) Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và an toàn thực phẩm. Tên tiếng Anh: Livestock Competitiveness and Food Safety Project (LIFSAP), do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ. Dự án được thực hiện trong thời gian 6 năm, từ 2010-2015 trên địa bàn 12 tỉnh gồm: Hà Nội, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng, Cao Bằng, Thanh Hoá, Nghệ An, Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Đồng Nai và Lâm Đồng. Trong năm đầu tiên, dự án sẽ được triển khai thử nghiệm trên địa bàn 4 tỉnh, thành gồm: Hà Nội, Thái Bình, TP Hồ Chí Minh và Đồng Nai. Sau khi tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm sẽ mở rộng ra các tỉnh còn lại.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Trên địa bàn xã có cánh đồng ruộng lúa ở Bàu Sao, 02 tuyến mương gồm: mương Bàu Sao phục vụ cho nhu cầu sản xuất của người dân, thoát nước, chống ngập vào mùa mưa lũ, mương 9 phục vụ cho dân sinh. Ngoài ra có 2 giếng khoan phục vụ cho tưới tiêu, sản xuất nông nghiệp thuộc khu vực Phú Mỹ - Bàu Sao.

Cơ sở hạ tầng của xã thường xuyên được được đầu tư nâng cấp nhất là điện, đường giao thông nông thôn, trường học, trạm xá; đường giao thông trên địa bàn xã do đường thị xã và xã quản lý là 27.105 m đã được nhựa hóa, cứng hóa 100%; tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế với các xã, huyện lân cận, bảo đảm nhu cầu sinh hoạt đi lại cũng như vận chuyển hàng hóa của người dân.

Về hệ thống điện, năm 2014 xã đã được đầu tư xây dựng lưới điện quốc gia đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện; tỷ lệ hộ dùng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 99,8 %.

Hiện nay trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, lực lượng vũ trang của xã đóng chân trên ấp Trung Tâm. 2/2 ấp đều có trụ sở làm việc tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết các công việc của nhân dân.

Xã có 1 bưu điện văn hóa phục vụ nhân dân, 100% hộ dân sử dụng điện thoại di động và điện thoại cố định, sóng viễn thông đã phủ rộng khắp địa bàn. Hiện nay mạng lưới internet được đưa đến các ấp và đến hộ gia đình ở các khu dân cư tập trung, thông tin liên lạc được

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

kip thời trong cộng đồng, cáp truyền hình cũng được mắc đến nhà dân ở một số tuyến khu vực đông dân cư. Nhìn chung mạng lưới dịch vụ bưu chính - viễn thông đã đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Về văn hóa, cơ sở giáo dục, y tế: Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, đến nay có 2/2 ấp được công nhận là ấp văn hóa. Trên địa bàn xã có 4⁽¹⁾ trường học với 53 phòng học, 10 phòng chức năng. Đến nay, 4/4 trường đạt chuẩn về cơ sở vật chất trong đó 2/2 trường đạt chuẩn quốc gia⁽²⁾. Xuân Lập hoàn thành phổ cập giáo dục Tiểu học và xóa mù chữ năm 1996, Trung học cơ sở năm 1998, xã có truyền thống hiếu học, hàng năm có nhiều học sinh đạt danh hiệu giỏi cấp tỉnh, thị xã, số học sinh đỗ đại học cũng đạt tỷ lệ cao.

Trạm y tế xã được đầu tư xây dựng lại trên diện tích 508m², tọa lạc tại ấp Phú Mỹ với kinh phí 9 tỷ đồng. Hàng năm thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, chăm sóc tốt sức khỏe cho nhân dân. Tỷ lệ nhân dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 71,01%; Trạm y tế xã được công nhận đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2011-2020.

Để ghi nhớ công lao, xương máu những cán bộ, chiến sỹ chiến đấu, hy sinh anh dũng trên địa bàn xã góp phần cho quê hương mãi mãi trường tồn. Đảng bộ, Chính

(1) Trường THCS Xuân Lập, Tiểu học Xuân Lập, Mẫu giáo 19/5 (tọa lạc ấp Trung Tâm); Mẫu giáo Xuân Lập (tọa lạc ấp phú Mỹ).

(2) Trường mầm non 19/5 và trường Tiểu học Xuân Lập.

quyền xây dựng nhà bia tưởng niệm, ghi danh 45 liệt sĩ⁽¹⁾. Hiện nay xã có 4 Bà mẹ Việt Nam anh hùng (01 còn sống), 53 gia đình đang hưởng trợ cấp chính sách.

Năm 2010, tỷ lệ hộ nghèo chiếm 2,67% so hộ dân cư. Qua thực hiện các chính sách, chương trình, dự án về giải quyết việc làm và đào tạo nghề, các chương trình tín dụng, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm nghèo, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã giúp các hộ nghèo ở địa phương đã thoát nghèo một cách bền vững. Đến tháng 4/2015 không còn hộ nghèo.

Với sự nỗ lực của toàn Đảng bộ và những thành quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và công tác xây dựng nông thôn mới, đã được trên kiểm tra, thẩm định. Tại Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 14/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai công nhận xã Xuân Lập, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đạt chuẩn nông thôn mới.

III. Quá trình hình thành làng xã, con người và truyền thống đấu tranh cách mạng.

1. Quá trình hình thành làng xã

Quá trình hình thành làng xã ở Xuân Lập là một quá trình đấu tranh để sinh tồn vô cùng gian khổ của bao thế hệ dân cư nối tiếp nhau. Xương máu, mồ hôi, nước mắt của hàng nghìn người lao khổ đã thấm sâu, chôn chặt vào từng tấc đất, từng gốc cây cao su, từng nẻo đường xóm ấp.

Trở về với cội nguồn, Xuân Lập là một trong những chiếc nôi của người Việt Cổ ở về phương Nam của Tổ

(1) Nhà bia tưởng niệm liệt sĩ nằm trong khuôn viên UBND xã Xuân Lập.

quốc. Những di chỉ mà giới khảo cổ học phát hiện ở Dầu Giây⁽¹⁾, Hàng Gòn⁽²⁾, Suối Chồn⁽³⁾, Bình Lộc⁽⁴⁾... trong những thập kỷ qua nhất là sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng đã chứng minh rằng trên mảnh đất này con người đã xuất hiện từ thời đại đồ đá cũ cách đây khoảng 70 vạn đến 1 triệu năm. Nhiều hiện vật phong phú đa dạng thuộc các thời đại đồ đồng, đồ sắt lần lượt được phát hiện xung quanh những khu vực này đã nói lên trình độ phát triển khá cao của một nền văn minh bản địa có quan hệ gắn bó với nền văn minh Sông Hồng, chiếc nôi của dân tộc Việt.

(1) Di chỉ khảo cổ học trước đây thuộc xã Hưng Lộc, huyện Xuân Lộc, nay thuộc huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Dầu Giây đã được biết đến năm 1966, đến nay các nhà khảo cổ đã tiến hành nhiều lần khai quật vào các năm 1968, 1971, 1973. Qua các lần khai quật, các nhà khảo cổ đã phát hiện 5 mộ chum. Hiện vật thu được gồm nhiều đồ tùy táng cùng với những công cụ đá của người vượn như: rìu tay, tráp pơ. Trên cơ sở phân tích đã xác định di chỉ Dầu Giây thuộc nền văn hoá khảo cổ học Sa Huỳnh.

(2) Năm 1927 trong khi mở đường phục vụ cho việc khai thác thuộc địa ở vùng đất đỏ bazan, kỹ sư cầu đường người Pháp J. Bouchot đã phát hiện và khai quật di chỉ mộ Cự thạch Hàng Gòn 3 lần trong năm 1927 và 1929. Mộ Cự thạch Hàng Gòn đã thu hút sự chú ý của nhiều học giả phương Tây. Toàn quyền Đông Dương đã xếp mộ cổ Hàng Gòn vào danh mục “Những di tích lịch sử quan trọng nhất của liên bang năm 1930”. Mộ Cự thạch Hàng Gòn dạng hình hộp kín chìm trong lòng đất (sâu 1,7m) cùng với hàng trụ đá xung quanh. Theo J. Bouchot và H. Parmentier hầm mộ có dạng hình hộp chữ nhật được lấp ghép bởi 6 tấm đan đá hoa cương nằm theo hướng đông tây, ở giữa có 4 hàng cột gồm: 8 trụ bằng đá sa thạch hoặc đá bazan cao 2,5 - 3 mét với đầu khoét lõm hình yên ngựa, 2 trụ còn lại là 2 tấm đan lớn (7,2 x 1,1 x 0,35m) nặng hàng chục tấn. Di chỉ mộ Cự thạch Hàng Gòn được đoán định tuổi từ 2.000 - 2.500 năm, thể hiện nỗ lực to lớn, sự sáng tạo, tài tổ chức, sức mạnh cộng đồng của người xưa ở Long Khánh. Mộ đá hay mộ Cự Thạch Hàng Gòn đã được Bộ Văn hóa Thông tin ra quyết định xếp hạng di tích quốc gia năm 1984. (Theo Lịch sử Đảng bộ thị xã Long Khánh 1930-1945).

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Trên vùng đất Đồng Nai, dấu vết các kiến trúc cổ còn lại của Vương quốc Phù Nam cũng được tìm thấy ở vùng Biên Hòa, Long Thành, Định Quán, Tân Phú và ven sông Đồng Nai là nơi phân bố nhiều di tích hơn cả.

Sau khi Vương quốc Phù Nam suy vong⁽¹⁾ cho đến thế kỷ XVI khi người Việt bắt đầu các cuộc Nam tiến thì vùng đất Biên Hòa, Xuân Lộc, Long Khánh, Xuân Lập là nơi sinh sống của các tộc người Choro, S'tiêng, K'ho.

(3) Di chỉ phát hiện từ năm 1976 và khai quật 4 lần vào các năm 1978, 1979. Đó là một khu cư trú cổ và 1 khu nghĩa địa riêng biệt với 9 mộ chum vỏ gốm chứa đồ tùy táng bên trong. Di vật tìm thấy gồm nhiều hiện vật bằng đá, bằng thủy tinh, bằng đồng... có niên đại khoảng thế kỷ thứ 1 trước công nguyên. Hiện vật đá có: 1 cuốc, 80 rìu bôn, 5 đục, 14 bàn mài, 6 dao gặt, 1 chày nghiền, 1 bùa đeo, 10 khuôn đúc, rìu bằng sa thạch, 13 mảnh vòng, 2 khuyên tai... Đồ đất nung có: 14 dọi se sợi, 2 đạn, 2 quả cân cùng 9 chum vỏ làm quan tài và 8 nôi tùy táng. Đồ thủy tinh có 1 vòng tay, 2 khuyên tai có 3 mẫu xanh lục. Đồ kim loại có 5 rìu đồng, 5 kiếm sắt, 1 liềm và 1 thuổng sắt.

(4) Di chỉ Cầu Sắt thuộc địa phận xã Bình Lộc, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, cách Thành phố Hồ Chí Minh 64km phía đông - đông bắc chếch đông 65 độ, cách trung tâm thị xã 9km về phía bắc - tây bắc, chếch tây 10 độ và cách Quốc lộ 1A khoảng 8km. Di chỉ nằm ở tọa độ 10 độ 00' 44" vĩ bắc và 107 độ 13' 50" kinh đông, có độ cao trung bình từ 120 - 130m so với mực nước biển và cao khoảng 10m so với lòng suối Săng Dốc, cách suối khoảng 50 - 60m. Nơi di tích tập trung nhất, thuộc vùng đất đỏ Bazan. (Báo cáo khoa học di chỉ Cầu Sắt của Nhà Bảo tàng Đồng Nai). Di chỉ Cầu Sắt là một trong những di chỉ cư trú của người nguyên thủy có niên đại vào hậu kỳ đồ đá cũ - đồ đồng, với diện tích phân bố di tích rộng lớn, cùng khối lượng hiện vật phong phú và đồ sộ (800 hiện vật đá các loại, 3 hiện vật gốm và 31.637 mảnh gốm vỡ); với hiện vật đá chủ yếu gồm rìu, bôn, dao, đục, lưỡi hái, hòn ghè, chày, bàn mài, mũi nhọn. Cuộc khai quật khảo cổ kéo dài từ ngày 7/12 - 31/12/1976 do Giáo sư Hoàng Xuân Chính, Nguyễn Khắc Sửu, Nguyễn Văn Phúc (Viện khảo cổ học Việt Nam) và Phạm Quang Sơn (Ban khảo cổ thuộc Viện Khoa học xã hội tại thành phố Hồ Chí Minh) phụ trách với diện tích khai quật 320m².

(1) Thời sơ sử được tính từ thế kỷ thứ I đến thế kỷ thứ VII với sự hình thành, phát triển và suy vong của Vương quốc Phù Nam.

Họ là cư dân bản địa, có ngôn ngữ Môn Khor Me, dòng Nam Á, thạo về việc trồng lúa rẫy, song cũng biết trồng lúa nước, thạo nghề dệt vải có hoa văn đẹp, biết nghề rèn sắt, nghề thuyền độc mộc, ở nhà sàn dài. Chủ yếu sinh sống trong vùng núi nên rất thạo nghề săn bắn. Mỗi nhóm dân Choro, K'ho... cày bừa trên đất của mình, trao đổi sản phẩm với những nhóm dân lân cận, song tất cả hợp thành một tiểu quốc vương Châu Mạ cai trị khắp vùng Tây Nam trên lưu vực sông La Ngà và về mạn Bắc trên cao nguyên Di Linh và Lâm Đồng ngày nay.

Những nhà khảo cổ học Việt Nam cũng đã phát hiện và khai quật quần thể di tích khảo cổ học được mệnh danh là “thánh địa” tại khu vực bắc Cát Tiên thuộc huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, với những kiến trúc đền thờ bằng gạch đồ sộ có niên đại khoảng thế kỷ thứ X - XII. Chủ nhân của “thánh địa” được ghi nhận là Vương quốc Châu Mạ cai quản một vùng rộng lớn gồm Lâm Đồng và đông bắc Đồng Nai ngày nay.

Vùng Xuân Lập, Long Khánh vào những thế kỷ trước khi lưu dân Việt Nam đến khẩn hoang, lập ấp có thể thuộc Vương quốc Châu Mạ với thành phần dân tộc Choro sinh sống chủ yếu bằng hình thái kinh tế nông nghiệp. Cuối thế kỷ XVI đầu thế kỷ XVII; Xuân Lập, Long Khánh và xứ Đồng Nai vẫn toàn là rừng rậm hàng mấy nghìn dặm. Người Choro vẫn sinh sống rải rác tại các làng trong điều kiện heo hút và nghèo nàn, lạc hậu.

Mùa xuân năm Mậu Dần 1698, chúa Nguyễn cử Thống suất Nguyễn Hữu Cảnh vào Nam kinh lược. Nguyễn Hữu Cảnh “lấy đất Nông Nại làm phủ Gia

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Định, lấy xứ Đồng Nai làm huyện Phước Long, dựng dinh Trấn Biên, lấy xứ Sài Gòn làm huyện Tân Bình, dựng dinh Phiên Trấn...”, tại “mỗi dinh đặt chức Lưu thủ, Cai bộ và Ký lục để quản trị”.

Từ đây, chính thức có chính quyền của chúa Nguyễn ở đất mới mà bấy lâu nay do lưu dân Việt Nam tự động đến sống khai hoang, lập ấp và tự quản. Trước khi có người Việt đến khẩn hoang, lập ấp, vùng Xuân Lập, Long Khánh và xứ Đồng Nai gần như là rừng rậm với muôn loại thú hoang dã.

Những lưu dân Việt Nam gồm nhiều thành phần, chủ yếu di chuyển bằng thuyền từ xứ Ngũ Quảng⁽¹⁾, vượt biển Đông vào cửa sông Đồng Nai, khai thác vùng Mô Xoài (còn gọi là Mũi Xuy, tức Bà Rịa) rồi theo sông tiến đến khai thác các vùng Nhơn Trạch, Long Thành, Biên Hòa, sau đó mở rộng vùng khai khẩn ra xa hơn như Sài Gòn, Long Khánh, Xuân Lập

Huyện Long Khánh “nguyên trước là địa phận man sách thuộc hai thủ Long An và Phước Khánh và man sách tỉnh Bình Thuận ở xen vào. Năm Minh Mạng thứ 18 (1837) chia lập 6 tổng: Long Xương, Long Cơ, An Trạch, An Viễn, Tập Phước, Khánh Nhơn...Thổ dân ở đây được vua đặt cho các

(1) Ngũ Quảng chính là một địa danh hình thành trong lịch sử chỉ một dải đất miền Trung, chạy từ đèo Ngang (ranh giới hai tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình) đến đèo Bình Đê (ranh giới hai tỉnh Quảng Ngãi và Bình Định) với các dinh, phủ có danh xưng bắt đầu từ Quảng đó là: Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Đức (Thừa Thiên Huế) Quảng Nam (bao gồm cả Thành phố Đà Nẵng ngày nay), Quảng Ngãi. Riêng danh xưng Quảng Đức hiện nay không còn tồn tại vì từ năm 1821 đã đổi thành Thừa Thiên - Huế và đến nay là tỉnh Thừa Thiên - Huế.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

chữ Tòng, Đào, Lý, Dương, Lâm và Mai để làm họ”.

Theo *Biên Hòa sử lược* của Lương Văn Lựu năm 1878, huyện Long Khánh có 2 tổng Bình Lâm Thượng (có 8 làng) và An Viễn (có 6 làng), riêng làng Tân Lập thuộc tổng Bình Lâm Thượng.

Năm 1897 có 10 làng: An Lộc, Xuân Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Phong Lộc, Phú Lộc, Quới Lộc, Tân Lộc, Thuận Lộc, Chánh Lộc.

Năm 1901 có 9 làng: An Lộc, Xuân Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Phong Lộc, Phú Lộc, Quới Lộc, Tân Lộc, Thuận Lộc.

Khi các tỉnh miền Đông rồi toàn lộ lục tỉnh Nam Kỳ lần lượt rơi vào tay thực dân Pháp, vùng đất Long Khánh, Xuân Lập bắt đầu được các tên tài phiệt tư bản lưu tâm khai thác. Năm 1905, Công ty SIPH (Société indochinoise des plantations d’ Héve’as viết tắt là S.I.P.H - tức là Công ty cao su Đông Dương) được thành lập do một người Pháp tên CaZeau khởi công xây dựng và lấy tên của con gái SuZannah để đặt tên cho Công ty SIPH trong buổi đầu thành lập. Trụ sở Công ty SIPH đặt tại Suối Tre. Đến năm 1910, Emili-Girard được bầu làm quản lý đồn điền SuZannah, tiến hành thành lập đồn điền An Lộc. Cây cao su đầu tiên của An Lộc được trồng ở khu A, sau này gọi là: Section A⁽¹⁾ (Khu trung tâm An Lộc) trên diện tích vài chục héc ta. Năm 1912 trồng thêm Section B. Năm 1913 trồng Section C (Cấp Rang). Năm 1914 trồng ở Section D (Suối Tre); đây là vùng đất có độ dày đất đỏ thích hợp

(1) Section nghĩa là khu vực.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

trồng cây cao su nằm giữa quốc lộ I và đường sắt. Vài năm sau tiến hành trồng thêm cây cao su ở Section H (Núi Tung) và Section J (Núi Đỏ).

Từ năm 1900-1905, Pháp tiến hành mở tuyến đường sắt Sài Gòn-Muong Mán. Cùng với việc lũng bắt đồng bào dân tộc tại chỗ đi xâu đào đất mở đường, chúng còn mộ một số đồng bào Kinh từ các nơi khác đến đây làm việc. Năm 1904, ga Xuân Lộc, ga Tân Lập đã được xây dựng xong. Số công nhân đường sắt cắt chòi, dựng lán xung quanh ga để tạm trú. Một số đưa gia đình về ở đây sinh sống. Dọc theo các tuyến đường xuất hiện một vài xóm nhỏ đồng bào Kinh. Hệ thống đường sắt được mở ra, tư bản thực dân Pháp lại đua nhau tìm đất để phát triển cây cao su; đất đỏ Bazan ở Xuân Lập là miếng mồi béo bở để khai thác. Bên cạnh đó để ru ngủ, phân hóa tinh thần đấu tranh đồng thời tăng cường bóc lột, bòn rút sức lao động của công nhân, bọn chủ tư bản cũng bắt đầu cho xây dựng một số nhà thờ, chùa, xây dựng một số khu nhà tập thể tại các phân sở làm nhà ở cho gia đình công nhân. Những xóm làng với những túp lều tranh nho nhỏ, xen kẽ những lô nhà gạch mới xây, thêm vào đó là những vườn cây ăn trái cũng bắt đầu ra hoa kết nụ đã đẩy lùi cảnh hoang vắng trong những ngày đầu vỡ đất khai hoang.

Đến năm 1924 Tổng Bình Lâm Thượng có 7 làng: An Lộc, Xuân Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Tân Phong, Tân Lập, Gia Ray.

Năm 1939 có 6 xã: Xuân Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Tân Phong, Tân Lập, Gia Ray.

Năm 1945, dân số ở Tân Lập, An Lộc có khoảng trên dưới 5 ngàn người, đa phần là công nhân cao su, chiếm tỷ lệ gần 20% của toàn quận Xuân Lộc lúc bấy giờ. Trong 9 năm

kháng chống Pháp dân số ở đây giảm đi một ít. Hàng trăm thanh niên trai tráng thoát ly tham gia bộ đội, một số gia đình công nhân vào vùng kháng chiến. Đồng bào dân tộc cũng dời sâu vào các khu căn cứ, các vùng sâu để sinh sống.

Năm 1955, một số đồng bào Hoa Nùng từ Cao Bằng, Lạng Sơn di cư vào Nam đến Tân Lập sinh sống và lập thành làng Tân Thủy. Một số đồng bào từ miền Trung, miền Tây Nam Bộ với nhiều hoàn cảnh khác nhau, cũng về đây sinh cơ lập nghiệp. Dân cư ngày một tăng lên.

Ngày 24/7/1957, chính quyền Sài Gòn ra Nghị định 131-BNV/HC/NĐ thành lập tỉnh Long Khánh; tổng Bình Lâm Thượng có 13 xã: Tân Lập, An Lộc, Xuân Lộc, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Gia Ray, Hưng Lộc, Dầu Giây, Gia Kiệm, Bình Lộc, Bình Hòa, Bến Nôm.

Năm 1960, từ tổng Bình Lâm Thượng tách ra thêm tổng Bình Lâm Hạ có 7 xã: Tân Lập, An Lộc, Xuân Lộc, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Gia Ray.

Ngày 28/4/1967, chính quyền Sài Gòn ra Quyết định số 932/NĐ/DUHC thành lập thêm quận Kiệm Tân; quận Xuân Lộc gồm có 11 xã: Tân Lập, An Lộc, Xuân Lộc, Hiếu Kinh, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Gia Ray, Hưng Lộc, Dầu Giây, Hưng Thuận.

Năm 1974, quận Xuân Lộc còn 9 xã: Tân Lập, An Lộc, Xuân Lộc, Hiếu Kinh, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Hưng Lộc, Dầu Giây.

Đối với cách mạng, sau tháng 8/1945 và trong kháng chiến chống thực dân Pháp địa bàn Tân Lập thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Biên Hòa.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975):

- 1954-1958 địa bàn Tân Lập thuộc huyện Xuân Lộc.

- 1959-6/1960 thuộc tỉnh Bà Rịa.

- 7/1960-11/1967 thuộc Ban cán sự cao su Xuân Lộc, tỉnh Long Khánh.

- 12/1967-4/1971 thuộc Đảng ủy đồn điền, tỉnh Bà Rịa, Long Khánh.

- 5/1971-9/1972 thuộc Đảng ủy đồn điền, Phân khu Bà Rịa.

- 10/1972-4/1975 thuộc Đảng ủy đồn điền, tỉnh Bà Rịa, Long Khánh

Tháng 4/1975-12/1975 xã Tân Lập thuộc Đảng ủy Cao su.

Tháng 1/1976-12/1976 xã Tân Lập đổi tên thành xã Xuân Lập thuộc huyện Xuân Lộc⁽¹⁾.

Đầu năm 1977, các xã Xuân Lập, Xuân An và một phần của Xuân Thạnh (Dầu Giây) được sáp nhập lại thành xã Xuân Lập, có 11 ấp: Phú Mỹ, Trung Tâm, Bàu Sen, Tân Thủy, Cấp Rang⁽²⁾, Núi Tung, Núi Đỏ, Suối Tre, Trần Hưng Đạo (97), 9/4, Dưỡng Đường.

(1) Huyện Xuân Lộc gồm 15 đơn vị hành chính: Thị trấn Xuân Lộc, các xã: Xuân Thành, Xuân Trường, Xuân Hòa, Xuân Hưng, Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Xuân Thọ, Xuân Phú, Xuân Định, Xuân Bảo, Xuân Tân, Xuân Đường, Xuân Bình và Xuân Lập.

(2) Nơi này mùa khô dù có đào giếng sâu đến đâu cũng không hề có nước. Phu cao su trong thời kỳ Pháp thuộc phải đi bộ về Dầu Giây cách xa gần chục cây số để gánh nước về dùng. Nhưng mùa khô, nước ở Dầu Giây cũng cạn, phu cao su không có nước nấu ăn phải rang gạo lên ăn trừ cơm, từ đó có tên là ấp Cốc Rang (gạo rang). Sau này gọi trại thành ấp Cấp Rang.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

Từ năm 1977-1991, xã Xuân Lập trực thuộc huyện Xuân Lộc⁽¹⁾, năm 1989 thành lập ấp Lập Thành, xã Xuân Lập có 12 ấp.

Năm 1991 do yêu cầu thực hiện công cuộc đổi mới huyện Long Khánh được thành lập theo Quyết định 107/HĐBT ngày 10/4/1991 của Hội đồng Bộ trưởng. Xã Xuân Lập trực thuộc huyện Long Khánh⁽²⁾.

Năm 1992 do yêu cầu chia tách địa giới hành chính để tiện trong việc quản lý, xã Xuân Lập chia tách thành hai xã: Xuân Lập và Xuân Thạnh; riêng xã Xuân Lập có 9 ấp gồm: Phú Mỹ, Trung Tâm, Bàu Sen, Tân Thủy, Núi Đỏ, Cáp Rang, Núi Tung, Suối Tre, Đường Đường.

Ngày 29/8/1994 Chính phủ ban hành Nghị định số 109/1994/NĐ-CP, huyện Long Khánh tách một số xã thành 18 đơn vị hành chính⁽³⁾; xã Xuân Lập tách ra thành 3 xã: Xuân Lập, Suối Tre và Bàu Sen; riêng xã Xuân Lập có 2 ấp: Trung Tâm và Phú Mỹ.

(1) Năm 1987, huyện Xuân Lộc có 21 đơn vị hành chính: Thị trấn Xuân Lộc và các xã : Xuân Thành, Xuân Trường, Xuân Hòa, Xuân Hưng, Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Sông Ray, Xuân Thọ, Xuân Phú, Xuân Định, Xuân Bảo, Xuân Tân, Xuân Mỹ, Xuân Đường, Xuân Bình, Xuân Vinh, Xuân Lập, Xuân Đông, Xuân Tây và Xuân Bắc.

(2) Thời điểm năm 1991, huyện Long Khánh có 7 đơn vị hành chính gồm: Thị trấn Xuân Lộc là trung tâm của huyện lỵ và các xã Xuân Lập, Xuân Bình, Xuân Vinh, Xuân Đường, Xuân Tân, Xuân Mỹ. Năm 1992 huyện Long Khánh có 9 đơn vị hành chính gồm 7 đơn vị nêu trên và thêm 2 đơn vị: Xuân Quế, Xuân Thạnh.

(3) Năm 1994 huyện Long Khánh có 18 đơn vị hành chính: Thị trấn Xuân Lộc và các xã Xuân Lập, Suối Tre, Bàu Sen, Bình Lộc, Xuân Thiện, Bảo Vinh, Bảo Quang, Xuân Đường, Thừa Đức, Xuân Tân, Xuân Thanh, Nhả Nghĩa, Xuân Mỹ, Long Giao, Xuân Quế, Sông Nhạn, Xuân Thạnh.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Ngày 21/8/2003; Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2003/NĐ-CP thành lập thị xã Long Khánh⁽¹⁾, xã Xuân Lập thuộc thị xã Long Khánh; địa bàn xã có 2 ấp.

- Ấp Trung Tâm: Được hình thành trong thời kỳ chống Pháp, diện tích tự nhiên 307,28 ha. Dân số 1.434 hộ/6.055 khẩu. Nằm trên tuyến đường nhựa từ ngã ba Tổng Công ty cao su Đồng Nai đi về hướng xã Xuân Lập; nhân dân sống bằng nghề nông, chuyên canh cây sầu riêng, chôm chôm cà phê và các loại cây ăn trái khác. Ấp Trung Tâm được xây dựng ngày càng vững mạnh về mọi mặt, đời sống nhân dân ấm no hạnh phúc.

- Ấp Phú Mỹ: Được hình thành trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, diện tích tự nhiên 1301,72 ha. Dân số 976 hộ/4.382 khẩu. Tại đây có 2 vùng khuyến khích chăn nuôi tập trung diện tích 88 ha; vùng đất chuyên canh về cây chôm chôm, ổi, mít, măng cụt, bắp, rau xanh... đời sống nhân dân ngày càng phát triển ổn định cuộc sống.

2. Con người và truyền thống đấu tranh cách mạng

Ngược dòng lịch sử, từ xa xưa người dân Tân Lập vốn có truyền thống đoàn kết, tinh thần tương thân, tương ái hỗ trợ nhau trong lao động sản xuất và chống lại sự hà khắc của thiên nhiên, kiên cường bất khuất trong đấu tranh cách mạng, từ đó tạo thành sức mạnh to lớn, vượt qua khó khăn, gian khổ, hy sinh để chiến thắng kẻ thù. Truyền thống quý báu này được đúc kết và phát huy suốt chặng đường dài trong kháng

(1) Thị xã Long Khánh có 15 đơn vị hành chính gồm 6 phường: Xuân Bình, Xuân An, Xuân Hòa, Xuân Trung, Xuân Thanh, Phú Bình và 9 xã: Xuân Lập, Suối Tre, Bàu Sen, Bình Lộc, Bảo Vinh, Bảo Quang, Xuân Tân, Hàng Gòn, Bàu Trâm.

chiến; nhân dân, công nhân Tân Lập dưới sự lãnh đạo của Đảng đã liên tục đấu tranh, đùm bọc nhau trong gian khổ ác liệt để sống và chiến đấu. Đây là sức mạnh tinh thần, là vốn quý đang được nhân lên trở thành truyền thống tốt đẹp mà các thế hệ nối tiếp ở Tân Lập, Xuân Lập luôn kế thừa và phát huy trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc, vì sự nghiệp thiêng liêng giải phóng dân tộc, vì độc lập, tự do, ấm no hạnh phúc của nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng; nhân dân, công nhân Tân Lập đã vùng lên làm chủ đồn điền trong Cách mạng tháng Tám. Trong suốt 9 năm kháng chiến chống Pháp, Tân Lập, An Lộc là nơi cung cấp nhiều sức người, sức của cho cách mạng. 21 năm kháng chiến chống Mỹ, mảnh đất Tân Lập là nơi tranh chấp quyết liệt giữa ta và địch; nhân dân, công nhân và lực lượng vũ trang Tân Lập đã anh dũng chiến đấu, dành lấy những thắng lợi hết sức quan trọng, kiên cường đánh Mỹ và bẻ gãy tay sai; tiến công và nổi dậy giải phóng toàn xã, góp phần giải phóng quê hương Xuân Lộc - Long Khánh, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Phát huy truyền thống quý báu đó. Ngày nay, Đảng bộ và nhân dân Xuân Lập đang nỗ lực đưa vùng đất này thay da đổi thịt. Trong kháng chiến, Tân Lập là vùng căn cứ cách mạng anh dũng. Trong công cuộc xây dựng đất nước sau chiến tranh, Xuân lập cũng là nơi ghi dấu ấn về những thành tựu đến từ lòng quyết tâm đổi thay một vùng đất giàu truyền thống cách mạng. Là một xã nông thôn dân cư từ nhiều vùng miền trong cả nước đến định cư làm ăn, sinh sống; đời sống kinh tế của nhân dân chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, chăn

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

nuôi. Nhưng với đôi bàn tay cần cù lao động cùng sự quan tâm của cấp ủy Đảng, Chính quyền nên đến nay đã có nhiều đổi thay, cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm cơ bản đã được đầu tư xây dựng. Bộ mặt nông thôn mới được phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, người dân không những ấm no, hạnh phúc mà còn trở thành những người giàu có trên chính mảnh đất của mình. Nhiều mô hình sản xuất, chăn nuôi có hiệu quả được ra đời. Những thành quả cách mạng hôm nay trên quê hương Xuân Lập đã khẳng định công lao của những năm tháng kháng chiến gian khổ đã thực sự cho hoa thơm quả ngọt. Đất và người Xuân Lập, vùng đất ghi dấu ấn một thời sẽ tiếp tục đổi thay và phát triển.

CHƯƠNG II:

**PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG
CỦA NHÂN DÂN, CÔNG NHÂN TÂN LẬP
TỪ THỜI KỲ TIỀN KHỞI NGHĨA ĐẾN CÁCH
MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945**

Những năm đầu thế kỷ 20, An Lộc, Tân Lập vẫn còn là vùng rừng rậm. Khí hậu hết sức độc hại, rắn độc, muỗi, mòng, ve, vắt nhiều vô kể. Người Kinh đến lập nghiệp ở vùng đất này không nhiều. Hầu hết là đồng bào dân tộc thiểu số. Họ sống rải rác bên cạnh các khe suối, đó đây lác đác buôn, sóc của người dân tộc: Choro, S'tiêng, Mạ...sinh sống với nghề nương rẫy, săn bắn.

Sau khi thực dân Pháp xâm chiếm toàn bộ đất nước chúng ta, những tên tư bản thực dân đua nhau đi khảo sát đất đai, thấy đất đỏ màu mỡ, khí hậu lại thích hợp cho việc trồng cây cao su và các cây công nghiệp khác. Công việc đầu tiên chúng ta dựa vào chính quyền thực dân đuổi dân cướp đất lập đồn điền. Những vùng đất đỏ, nơi đồng bào dân tộc thiểu số sống lâu đời là đối tượng cướp đất đầu tiên của tư bản thực dân. Với

dùi cui, súng đạn, lưỡi lê, chúng ngang nhiên đến cắm cọc phân vùng, chiếm đoạt ruộng vườn, nương rẫy và đuổi những người dân tộc thiểu số đang sống yên lành ra khỏi buôn làng, thôn, sóc của họ. Rất nhiều gia đình đã lâm vào cảnh màn trời, chiếu đất, bồng bế, dắt dìu nhau lang thang tìm nơi ở mới, họ chỉ được định cư trên những vùng đất xám, bạc màu. Để làm bằng chứng họ phải gói miếng đất nơi định sinh sống về trình chủ đồn điền đồng ý mới được yên ổn làm ăn.

Đối với nông dân, bọn chủ tư bản Pháp cấu kết với bọn địa chủ ở địa phương áp bức bóc lột bà con nông dân một cách rất trắng trợn. Số ruộng rẫy mà bà con khai phá từ trước cũng bị bọn địa chủ tìm mọi cách khố thâm độc chiếm gần hết. Chúng cho nông dân vay tiền lúa non, đậu non và đưa gạo, muối, vải vóc cho bà con vay trong lúc gieo hạt, đến mùa thu hoạch phải trả với lãi suất cắt cổ “một vốn bốn lời”. Ai không có tiền trả thì cứ “lãi mẹ đẻ lãi con”, đến lúc không còn có thể trả được thì chúng lấy cớ xiết nợ chiếm đoạt hết ruộng đất, nông dân trở thành người trắng tay. Người dân tiếc đất tìm cách chống lại, chúng bắt trời và cho ngựa kéo lê trên đường đến chết. Ruộng đất của nông dân ở Xuân Lập dần dần về tay các địa chủ như: Đỗ Cao Lụa (Huyện Hàm), xã Hữu, tổng Lạc, tổng Thuận, tổng Khá. Với số ruộng cướp đoạt được hàng ngàn ha từ nông dân, bọn địa chủ trở lại phát canh, thu tô tiếp tục bóc lột của cải, vật chất, mồ hôi xương máu của bà con nông dân trên chính mảnh đất mà đã cực khổ khai phá.

Chiếm được đất rồi bọn chúng bắt số thanh niên, trai tráng địa phương khỏe mạnh đi làm phu, hoặc vào làm “công tra” trong các đồn điền cao su. Họ làm việc quần quật suốt tháng trời mới được đổi lấy vài ba lon muối và một vài mét vải

mộc. Dần dần, do số dân bản địa quá ít không đủ cung cấp lao động nên bọn chủ tư bản đồn điền ráo tiết tiến hành mộ phu từ các nơi khác đến. Lớp lớp nông dân khốn cùng đói rách từ miền Bắc, miền Trung nghe theo lời lừa mị của bọn cai mộ gian ác đã lao vào “chôn địa ngục trần gian” với bao nỗi bất hạnh đắng cay và đê ròi:

“...Bán thân đổi mấy đồng xu

Thịt xương vùi gốc cao su mấy tảng”⁽¹⁾

Trái ngược với những gì ghi trong tờ công tra, cảnh sống làm việc của phu đồn điền cao su không khác gì những người nô lệ da đen của thế kỷ trước, và việc mộ phu theo một nhà báo thời ấy (Monpezat) thì thực chất là những vụ buôn nô lệ. Rừng thiêng nước độc, họ được tập trung sống trong các trại ẩm ướt. Từ hai giờ rưỡi sáng, họ đã phải thức dậy nấu cơm, sau đó tập hợp ra nhà điểm⁽²⁾ để điểm danh rồi đi bộ từ 3 đến 10 cây đến nơi làm việc. Họ lao vào việc từ tờ mờ sáng để suốt ngày hôm ấy cạo cho xong phần cây của mình khoảng từ 450 - 500 cây, phải theo đúng 13 điều quy định, mà phu đồn điền thường gọi là 13 tội trạng, vì sai một điều là bị ăn đòn. Đến giờ ăn trưa ăn vội ăn vàng cho kịp 15 phút, không dám ra suối rửa tay, tranh thủ 15 phút còn lại để nghỉ ngơi rồi tiếp tục làm việc cho đến giờ chiều. Sau hồi còi tan tầm họ vội vã trở về nhà, có người trở nhà lúc tối mịt, tranh thủ cơm nước tắm rửa để kịp đến keng 9 giờ tối, vì sau đó mọi sinh hoạt đều dừng lại và mọi người buộc phải đi ngủ. Tiền

(1) Nhà thơ Tố Hữu

(2) Nhà điểm danh công nhân và kiểm tra dụng cụ lao động của mỗi buổi sáng trước khi đi làm.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

lượng 12đồng/tháng nhưng bị cắt xén rất nhiều do bị cúp phạt, nghỉ ốm đau. Tiền lương được phát bằng tích kê⁽¹⁾ để buộc người phu phải mua gạo, thức ăn do bọn cai, xu bán với giá cắt cổ, cao gấp vài lần giá thị trường mà thường là gạo xấu, ẩm mốc, khô mục, cá thối...Bữa cơm của họ đã hết sức đạm bạc, nhưng vẫn không được no bụng, thậm chí đến nước cũng không đủ uống. Áo quần không đủ ấm, chăn màn thiếu thốn, rách bươm, với điều kiện ăn ở như vậy, những người phu khỏe mạnh khi vào đồn điền cũng trở nên ốm yếu, mòn mỏi. Bệnh tật, nhất là sốt rét, phù thũng tấn công họ tới tấp. Ở những đồn điền như An Lộc, Bình Lộc, có những buổi sáng, từ trong trại mang ra hàng chục xác chết vì sốt rét. Có những ngày, hàng chục người không trở về nữa vì kiệt sức chết tại gốc cây cao su, vì thú dữ ăn thịt, vì cây đè...Khủng khiếp hơn hết là sự đánh đập tàn bạo và nạn hãm hiếp phụ nữ của bọn cai, xu và chủ Tây. Chúng có thể đánh người phu ở bất cứ đâu, vì bất cứ việc gì và vào bất cứ lúc nào. Phu cao su bệnh không đi làm được cũng bị đánh đập tàn nhẫn và bị lôi đi làm. Đi làm nghỉ mệt một chút, hút dở điếu thuốc lào, đi tiêu tiêu vào chậm...lỡ bị bọn cai, xu bắt gặp là bị đấm đá, rồi cúp lương đôi ba ngày. Có những trận đòn đã thành tên như trận đòn xếp hàng (xếp không ngay), trận đòn gọi số (chậm thừa), trận đòn ký ninh (phát ký ninh phải uống liền mà nuốt chậm). Có những kiểu hành hạ tàn nhẫn như lấy mủ sống dọt lên đầu, chỉ có thể gỡ ra bằng dầu hôi, nhưng khi gỡ rồi thì da đầu tróc hết, lòi sọ đỏ hồng. Chuyện cai, xu đánh chét người tại chỗ xem như chuyện thường⁽²⁾.

(1) Ticket: Vé, thẻ để mua hàng.

(2) Lê Thanh Vân, Công nhân đồn điền cao su miền Đông Nam bộ, một thời nô lệ, một thời đấu tranh. Mùa thu rồi ngày 23 (sdd)

*Cao su khổ lắm ai ơi!
Vui chẳng dám cười, buồn chẳng dám than.
Xu muốn đánh, xu càn, xu đánh,
Xếp muốn giam, xếp bắt, xếp giam.
Người ta quá loại thú cầm
Chủ Tây thật quá ác thần nào sai*

Đánh, hành hạ phu cao su tại nhà điếm chưa đủ, ra lô cao su chúng tiếp tục đánh. Nhiều người chết gục dưới gốc cây. Nhiều người vì không chịu nổi đã thắt cổ tự tử hoặc bỏ trốn bị đoi, sốt rét chết gục bên các bờ suối. Máu xương, mồ hôi nước mắt của nhiều công nhân đổ xuống để bón cho những lô cao su bạt ngàn xanh tốt của bọn tư bản Pháp.

Ngoài những thủ đoạn đánh đập, cúp phạt, hãm hiếp, bắn giết... bọn chủ đồn điền ở An Lộc, Tân Lập luôn tìm cách chia rẽ nội bộ công nhân như sắp xếp dân Bắc kỳ ở riêng một sở, dân Trung kỳ ở riêng một sở, người dân tộc Choro ở riêng. Bọn chúng kích động các sở đánh đập, đâm chém nhau. Chúng tìm mọi cách chia rẽ dân Bắc - Trung - Nam, chia rẽ giữa người Kinh với người Choro, dân theo đạo Phật mâu thuẫn với dân theo đạo Công giáo...Hầu hết dân phu đều mù chữ. Nạn cờ bạc, rượu chè trong đồn điền được bọn chủ khuyến khích trở thành phổ biến, để cho phu không còn tiền dành dụm mà trở về quê hương khi đến ngày mãn hạn công tra.

Cùng chung số phận cơ cực của người công nhân cao su, người nông dân ở Tân Lập, An Lộc cũng vô cùng khổ. Họ làm lụng cực nhọc một nắng hai sương vẫn không

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

đủ ăn, đói rét quanh năm, thêm vào đó là chính sách sưu thuế nặng nề, nhất là thuế thân của chính quyền thực dân Pháp, làm cho nhân dân càng thêm điêu đứng. Trong khi đó, nông dân không có gạo ăn, thường phải ăn bột buông, củ khoai rừng để sống qua ngày. Hàng năm, bọn thực dân Pháp bắt hàng ngàn người dân phải đi xây mở đường, đào hào công sự hoặc xây dựng các nhà máy, dinh thự để trừ vào khoản tiền thiếu thuế. Nông dân ở Tân Lập đã phải đổ biết bao xương máu, nước mắt kể cả tính mạng cho việc xây dựng tuyến đường sắt Biên Hòa - Mương Mán, các tuyến đường bộ như: lộ 20, lộ 2, lộ 1...

Bên cạnh đó, dựa vào thế lực của chính quyền thực dân, các tên chủ be, lái gỗ Sài Gòn, Biên Hòa cũng thi nhau về đây khai thác mỗi năm hàng nghìn mét khối gỗ, hàng trăm tấn dầu chai, mây, tre, lá... Lợi dụng bản chất thật thà chất phác của đồng bào dân tộc, bọn chúng dụ dỗ mua chuộc họ vào rừng khai thác gỗ quý và chi trả công với giá rẻ mạt. Nhiều người bị cây đè, bị rắn rết cắn, cộp vô phải vùi thây nơi chôn rừng sâu vực thẳm.

Đói rét bệnh tật đã làm chết dần chết mòn hàng trăm người. Có những buôn sóc đồng bào dân tộc Choro dọc theo Suối Hôn, Suối Nhạn... chỉ sau một trận dịch hoành hành đã trở thành hoang tàn xơ xác. Cuộc sống đau thương quần quại, dưới 3 tầng áp bức bóc lột nặng nề của bọn thực dân, tư sản, địa chủ phong kiến đã tích tụ trong lòng người dân An Lộc, Tân Lập lòng căm thù sâu sắc. Họ đã chịu đựng đến mức không chịu đựng được nữa và không có con đường nào khác là vùng dậy đấu tranh giành quyền sống.

Mở đầu là phong trào đấu tranh của dân tộc Choro. Một

sáng tháng 8/1924⁽¹⁾, tên xếp Tây Đờ-lăng-xoa cùng đoàn binh tùy tùng cuỡi ngựa xuyên rừng đến sóc Lương Tái (An Lộc - Xuân Lộc), bọn chúng tiến về ngôi nhà sàn cao nhất, đó là nhà của tộc trưởng Điều Xích. Tên xếp Tây ngang ngược ra lệnh buộc bà con phải dời sóc đi nơi khác, không được dựng nhà trên vùng đất đờ Bazan. Tên chủ Tây hí hửng tưởng như dễ dàng khuất phục được bà con. Nhưng khi chúng chuẩn bị quay gót trở về thì một hồi tù và vang động núi rừng, hàng chục thanh niên lực lượng tay lăm lăm cung nỏ, dao rựa bất thần xuất hiện vây chặt bọn chúng. Những ánh mắt căm thù rực lửa cùng hướng về tộc trưởng chờ lệnh, một cuộc hỗn chiến xảy ra, tên chủ Tây bị một nhát dao đầu lia khỏi cổ. Bọn sống sót hoảng loạn tìm đường về Dầu Giây. Đồng bào đưa chiếc đầu thực dân xâm lược lên một ngọn đồi (sau vùng Cáp Rang) làm lễ tế thần và múa mừng chiến thắng. Từ đó ngọn núi nhỏ được nhân dân quen gọi là núi Dầu Tây. Để trả thù cho đồng bọn, hai ngày sau thực dân Pháp đưa lính tàn sát đồng bào sóc Lương Tái. Chúng gom hết tất cả mọi người cả đàn bà, trẻ con, bắt tập trung lại một chỗ rồi bắn chết hết. Xác của họ được quăng xuống một cái bàu nhỏ ven làng. Nhớ mãi mối thù cay đắng ấy bà con địa phương đặt bàu ấy là Bàu Đắng.

Trong lúc nhân dân, công nhân An Lộc, Tân Lập và các tầng lớp nghèo khác chiếm hơn 95% dân số sống trong đói rét, bần hàn, bệnh tật thì bọn chủ đồn điền, tay sai, địa chủ, gian thương... sống một cuộc đời nhung lụa, phè phỡn trên

(1) Theo Lịch sử Đảng bộ thị xã Long Khánh 1930-2007, sự kiện này xảy ra vào tháng 8/1924; theo Những chặng đường đấu tranh cách mạng của công nhân cao su Đồng Nai vào năm 1918.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

mồ hôi, nước mắt và cả xương máu của nhân dân, công nhân lao động nghèo. Sống dưới ba tầng áp bức bóc lột đời sống bần cùng, người phu Tân Lập không có con đường nào khác là vùng dậy đấu tranh, giành độc lập tự do cho dân tộc.

Căm thù chồng chất, nhiều cuộc đấu tranh tự phát của công nhân An Lộc, Tân Lập liên tục nổ ra với hình thức trốn sớ, theo tài liệu cũ để lại thì trung bình cứ mười người bỏ trốn, may mắn lắm mới có hai hay ba người sống sót, số còn lại bị chết đói trong rừng cây, bên con suối hoặc làm mồi cho thú dữ. Trong quá trình chặt phá rừng trồng cây cao su, các lớp dân phu mới thường bắt gặp hàng chục bộ xương người nằm rải rác ở khu vực Núi Tung, Núi Đỏ, An Lộc..... Trước cách mạng tháng 8/1945, tại nghĩa trang Núi Đỏ, Dầu Giây hằng ngày có 2 người chuyên đào huyệt mà có lúc vẫn không kịp để chôn.

Từ những hành động bỏ trốn, rồi đến phản ứng đơn độc lẻ tẻ của công nhân An Lộc, Tân Lập chống lại sự hà khắc bóc lột của chủ đồn điền, cao hơn nữa là sự phản kháng của nhiều người trong một vụ, tiến dần lên những cuộc bãi công, đấu tranh trực diện mang tính chất tập thể trong đồn điền cao su nói chung. Tháng 12/1926, hàng trăm công nhân của Đồn điền cao su Cam Tiêm (Ông Quế) đã tự nổi dậy đấu tranh với chủ đồn điền: chống đánh đập, cúp phạt, đau ốm phải được điều trị thuốc men. Cuộc đấu tranh đã thu được một phần thắng lợi. Tiếng vang không lan xa, song có ảnh hưởng, động viên thôi thúc công nhân An Lộc, Tân Lập đấu tranh.

Đặc biệt, ngày 20/9/1928, cũng tại Đồn điền cao su Cam Tiêm đã nổ ra cuộc đấu tranh lớn của hơn 500 công nhân. Họ đã đồng loạt bãi công nghỉ việc, kéo ra sân điểm biểu tình phản đối chủ sớ, đưa yêu sách, đòi thực hiện đúng những điều

khoản trong bản “giao kèo” mà họ đã ký trước khi đặt chân đến đồn điền. Hòa với khí thế đấu tranh của công nhân cao su Cam Tiêm, hàng chục cuộc đấu tranh của công nhân cao su: Bình Lộc, An Lộc, Tân Lập, Cuộc-to-nay (Courtenay)... và đồng bào dân tộc Choro, S’tiêng ở Xuân Lộc - Long Khánh cũng liên tiếp nổ ra. Nhưng do thiếu sự chỉ huy, chỉ đạo thống nhất, nên tất cả các cuộc đấu tranh tự phát tuy có thu được một phần kết quả nhưng cuối cùng đều bị thất bại

Năm 1928 tổ chức Việt Nam Thanh niên cách mạng Đồng chí hội chủ trương “vô sản hóa” đưa hội viên của mình về các nhà máy, hầm mỏ, đồn điền... cùng lao động, ăn, ở với công nhân, qua đó giáo dục tuyên truyền giác ngộ cách mạng trong công nhân. Vào thời gian này, tư tưởng cách mạng theo xu hướng cộng sản cách mạng đã lan tỏa trong công nhân.

Từ khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam nhiều cuộc khởi nghĩa của nhân dân đã nổ ra cho đến phong trào Đông du, phong trào cần Vương chống Pháp đều thất bại do thiếu đường lối chính trị đúng đắn, không phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Vào những năm 20 của thế kỷ XX, cuộc khủng hoảng về đường lối đấu tranh cách mạng ở Việt Nam diễn ra sâu sắc. Thực chất đó là cuộc khủng hoảng về vai trò lãnh đạo của một giai cấp tiên tiến đối với xu thế phát triển của nước ta.

Ngày 3/2/1930, tại Hương Cảng (Trung Quốc), được sự ủy nhiệm của Quốc tế Cộng sản, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì Hội nghị hợp nhất 3 chính đảng vô sản⁽¹⁾, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Đây là một bước ngoặt quyết định lịch sử cách mạng của Việt Nam, chấm dứt thời

(1) Ba chính đảng vô sản đó là: Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

kỳ bế tắc, khủng hoảng đường lối giải phóng dân tộc, mở ra những thắng lợi cho cách mạng Việt Nam.

Trong những ngày lịch sử này, 5.000 công nhân đồn điền Phú Riềng dưới sự lãnh đạo của Đảng đã tiến hành bãi công, chống lại bọn chủ, bóc lột... khí thế đấu tranh dâng cao như nước vỡ bờ đã gây tiếng vang lớn trong cả nước. Tại đây, lần đầu lá cờ đỏ búa liềm được kéo lên làm phấn khởi nức lòng hàng ngàn người phu cao su. Cuộc đấu tranh của công nhân cao su đồn điền Phú Riềng là ngòi pháo nổ đầu tiên; là hiệu lệnh xung trận để công nhân các đồn điền khác trong khu vực đồng loạt đứng lên phá xiềng xích nô lệ. Những sự kiện lịch sử trọng đại trên đã có ảnh hưởng và tác động mạnh mẽ đến phong trào đấu tranh cách mạng của công nhân cao su An Lộc, Tân Lập là một trong những trung tâm điểm của phong trào.

Từ năm 1931-1932, một số cán bộ của Đảng từ Sài Gòn và các nơi khác đã bí mật về vùng cao su An Lộc, Tân Lập hoạt động. Đồng chí Nguyễn Đức Văn (tự Tam) đã nhiều lần đến An Lộc, Dầu Giây, Tân Lập tuyên truyền vận động cách mạng trong các tầng lớp nhân dân. Từ năm 1933-1934, dưới sự lãnh đạo bí mật của các đồng chí đảng viên, hàng chục cuộc bãi công lớn nhỏ của công nhân cao su đã nổ ra ở An Lộc, Dầu Giây, Núi Tung, Núi Đơ... với những yêu sách cụ thể như: đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống đánh đập, cúp phạt, chống chế độ ăn gạo mục, cá thối. Các cuộc đấu tranh đã giành được một số thắng lợi tạo được niềm tin trong quần chúng nhân dân.

Cũng năm 1934, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Bà Rịa được tổ chức ở Phước Hải (Đất Đỏ); năm 1935, Chi

bộ Bình Phước, Tân Triều của tỉnh Biên Hoà cũng được thành lập. Các đồng chí đảng viên của 2 chi bộ này nhanh chóng bung về hoạt động xây dựng cơ sở ở các đồn điền cao su trong hai tỉnh, mạnh mẽ nhất là thời kỳ mặt trận Bình Dân (1936-1937).

Tháng 6/1936, Mặt trận Bình dân Pháp giành thắng lợi trong cuộc tổng tuyển cử. Đảng ta đã triệt để lợi dụng tình hình thuận lợi đó chuyển hình thức hoạt động bí mật bất hợp pháp sang hoạt động công khai hợp pháp và nửa hợp pháp nhằm tập hợp lực lượng hướng dẫn quần chúng đấu tranh từ thấp đến cao, qua đó để giác ngộ, giáo dục phát triển lực lượng cách mạng. Triệt để lợi dụng tình hình thuận lợi trên phong trào Đông Dương đại hội đã sôi nổi trong cả nước. Đồng chí Trương Văn Bang, Lê Văn Xô, Trần Văn Tự, Nguyễn Văn Nghĩa (tự Xược) và nhiều cán bộ khác đã về Xuân Lộc lập ra các Ủy Ban hành động, lãnh đạo công nhân đấu tranh. Các tài liệu của Đảng như: Lời hiệu triệu của Ủy Ban hành động, Báo Lao động, Báo Dân chúng được phổ biến khá rộng rãi trong các đồn điền cao su. Qua đó tập hợp được nhiều người trí thức kể cả một số cai, xu tiến bộ trong các sở tham gia phong trào cách mạng. Tại đồn điền An Lộc có các ông Nguyễn Văn Bát, Lê Văn Quy và Trần Văn Kiều (dân công tra) là những người đảng viên đầu tiên của đồn điền. Các ông đã đứng ra tập hợp con em công nhân lập ra các hội đá bóng, nhà vàng, gánh hát bội, hội ái hữu... mục đích để đoàn kết công nhân thành một khối và bảo vệ quyền lợi, tương trợ của công nhân trong hội, vạch trần bản chất bóc lột của tư bản thực dân.

Được sự chỉ đạo, hướng dẫn của các đồng chí đảng viên,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

ngày 15/11/1936, công nhân khai thác gỗ, công nhân ga xe lửa Tân Lập đã tham gia đình công để hưởng ứng cuộc đấu tranh của hơn 400 công nhân Công ty Kỹ nghệ và lâm nghiệp Biên Hòa (BIF) đòi tăng lương 30 xu một ngày, phản đối bọn chủ bắt công nhân làm việc quá sức, quá giờ quy định. Cuộc đấu tranh đã giành được thắng lợi một phần, chủ hãng buộc phải tăng lương 10 xu một ngày hứa hẹn tăng tiền phụ trội cho những công nhân làm việc ngoài giờ.

Tháng 2/1937, lợi dụng thời gian nhân dân ta cúng rằm đầu năm, các đồng chí ở Xuân Lộc đã tổ chức một cuộc hội nghị bí mật ở Bàu Trâm⁽¹⁾ để kiểm điểm công tác và kiện toàn tổ chức cách mạng. Tham gia hội nghị có khoảng 15 đồng chí đảng viên của các xã và đồn điền cao su gồm các đồng chí: Nguyễn Thị Sáu (Sáu Mười Mẩu) Nguyễn Văn Lắm, Lê Văn Vận (Năm Vận), Nguyễn Văn Huệ, Nguyễn Thành Danh, Nguyễn Minh Dương, Lê Văn Như, Ân, Kiên, Nghệ, Xê, các đồng chí Huỳnh Công Mật, Đoàn Hậu, Điều Xiển.. người dân tộc Choro. Đây là hội nghị thành lập chi bộ Đảng đầu tiên ở Xuân Lộc. Khu vực Tân Lập, An Lộc có 2 đảng viên là đồng chí Lê Văn Như và đồng chí Nguyễn Văn Lắm (Ba Nghệ) trực tiếp lãnh đạo phong trào công nhân và gây dựng cơ sở ở vùng này. Các đồng chí đã bí mật tổ chức được hàng chục cơ sở ở công nhân ga xe lửa, công nhân cao su, nông dân và đồng bào dân tộc trong khu vực Tân Lập, An Lộc, Dầu Giây... Hình thức tuyên truyền bằng báo chí cũng được đưa đến từng đồn điền, phổ biến nhất là báo “Dân chúng” được công nhân đường sắt ở An Lộc, Tân Lập,

(1) Bàu có nhiều cây trâm, nay thuộc xã Bàu Trâm, thị xã Long Khánh.

Dầu Giây, 97 đón đọc và tham gia rất nhiệt tình. Thời kỳ này phong trào học chữ Quốc ngữ cũng được phát triển đến nhân dân, công nhân để nâng cao dân trí.

Có đảng viên lãnh đạo, phong trào đấu tranh chính trị tiếp tục diễn ra sôi động, ngày 01/01/1939, hàng ngàn công nhân An Lộc, Tân Lập, Dầu Giây, Bình Lộc đồng loạt bãi công đòi tăng lương, đòi cải thiện đời sống như: đi làm phải có nước uống, không được đánh đập cúp phạt công nhân vô cớ, chỗ ngủ phải có ván nằm, thả những người bị bắt... đặc biệt là đòi bọn xu, cai không được đánh đập công nhân, đuổi thợ vô cớ, đòi được cấp thuốc lúc ốm đau, buộc bọn chủ Tây phải xuống nước. Cuộc đấu tranh của công nhân cao su An Lộc được nông dân và đồng bào dân tộc Tân Lập nhiệt tình ủng hộ, kết quả thu được thắng lợi hoàn toàn.

Từ những cuộc đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhận thức của người công nhân được nâng lên một bước mới. Họ hiểu được nguyên nhân sâu xa của sự đói nghèo đeo đẳng họ chính là kẻ xâm lược nước ta, thực dân Pháp; là sự bóc lột đến tận xương tủy của tư bản Pháp và bè lũ tay sai. Muốn thoát ra khỏi sự khốn cùng nô lệ này thì phải đứng dậy, đoàn kết nhau lại để đấu tranh. Hay nói cách khác, từ ngày có Đảng Cộng Sản Việt Nam lãnh đạo, cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân từ tự phát đã chuyển hẳn sang tự giác có tổ chức, có mục tiêu rõ ràng, nhất định sẽ thành công.

Tháng 9/1939, chiến tranh thế giới lần thứ 2 bùng nổ, diễn biến của cuộc chiến tranh càng về sau càng có lợi cho phe đồng minh. Đảng ta triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 (tháng 5/1941) xác định thời cơ giành chính quyền của cả nước, xác định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LỘC

cách mạng giải phóng dân tộc và đề ra việc thành lập mặt trận Việt Minh, xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng Đảng.

Tháng 5/1940, Pháp đầu hàng phát xít Đức. Ngày 22/9/1940, Nhật đưa 6.000 quân chiếm Lạng Sơn, mở đầu sự xung đột Pháp - Nhật, tình thế Đông Dương chuyển sang một bước ngoặt mới.

Ngày 23/11/1940, khởi nghĩa Nam Kỳ nổ ra. Do thời cơ cách mạng chưa chín mùi, lại có nội phản nên cuộc khởi nghĩa bị thất bại. Nhiều địa phương bị địch khủng bố rất ác liệt, phong trào cách mạng tạm lắng xuống. Thời kỳ này, nhiều tổ chức Đảng, cơ sở cách mạng bị tan vỡ. Số lớn cán bộ, đảng viên cộng sản ở tỉnh Biên Hòa bị địch bắt tù đầy, một số phải chuyển vùng lánh đi chờ tình hình ổn định rồi mới quay trở về hoạt động.

Chính trong thời điểm khó khăn ác liệt này, vùng cao su Xuân Lộc là một trong những địa bàn chở che nuôi dưỡng những hạt giống còn lại của Đảng. Các đồng chí đảng viên về đây ẩn náu tiếp tục xây dựng tổ chức để khôi phục phong trào. Cuối năm 1940 đồng chí Hồ Văn Đại (Sáu Đại) là đảng viên đang công tác ở Biên Hoà bị giặc Pháp truy lùng đã phải lánh về ấp Cấp Rang sinh sống, móc nối cơ sở trong công nhân cao su tiếp tục hoạt động cách mạng. Đồng chí Nguyễn Văn Long về bám trụ ở An Lộc được bà con công nhân cao su, nông dân An Lộc, Tân Lập hết lòng che chở, đùm bọc. Các đồng chí đảng viên ở Chi bộ Xuân Lộc cũng bung vào xây dựng cơ sở trong các đồn điền cao su. Gia đình đồng chí Nhân ở An Lộc lúc này trở thành đầu mối liên lạc của các đồng chí đảng viên và cơ sở cách mạng quanh vùng Xuân Lộc. Đồng chí Trần Văn Trà trước khi về đồn điền Cuộc-to-

nay làm công nhân, cũng ghé qua An Lộc móc nối với đồng chí Nhâm một người bạn chiến đấu thân quen để nắm bắt tình hình và tạo đường dây liên lạc với tổ chức ở Sài Gòn. Có cán bộ cách mạng lãnh đạo, có nhân dân, công nhân ủng hộ, giúp đỡ, che giấu, phong trào cách mạng An Lộc, Tân Lập được nhen nhóm trở lại.

Dưới sự lãnh đạo của các đảng viên cộng sản. Tháng 12/1940, hàng ngàn công nhân các sở An Lộc, Bình Lộc, Dầu Giây, Túc Trưng, Cây Gáo... đồng loạt đấu tranh đòi chủ sở không được đánh đập, cúp phạt công nhân, phải thực hiện đúng giao kèo, trả công nhân mãn hạn về xứ, không được phát gạo mứt, cá thối... Cứ mỗi lần công nhân cao su An Lộc đấu tranh, bà con nông dân ở Bàu Sen, Bàu Sao, Tân Lập lại gom góp thóc gạo, khoai sắn, mang vào tận đồn điền ủng hộ thể hiện đậm tình công nông kháng chiến, bà con đồng bào dân tộc cũng tận tình che giấu số anh chị em công nhân bị giặc truy bắt sau các cuộc đấu tranh. Từ đó ở An Lộc, Tân Lập đã sớm hình thành một liên minh công nông keo sơn, vững chắc để đương đầu với mọi thử thách trên bước đường đấu tranh lâu dài, gian khổ, cùng với nhân dân cả nước vượt qua những cái mốc lớn của lịch sử.

Tháng 12/1942, bọn chủ đồn điền cao su An Lộc, Bình Lộc thanh lý vườn cây cao su già để trồng cao su mới. Chúng bắt công nhân làm khoán hết sức nặng nề. Người nào không làm đạt mức khoán, chúng thẳng tay đánh đập tàn nhẫn, cúp tiền lương và buộc thôi việc. Đặc biệt tàn ác là các tên xu Du, xếp Kỳ, xếp Nhã. Chúng từng đánh đập những nữ công nhân đến trụ thai, từng cưỡng bức những nữ công nhân có nhan sắc phải làm vợ hắn. Trước hành động bạo ngược này, dưới

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

sự lãnh đạo của các đồng chí: Liễu, Kiện, Vông... hơn 700 công nhân của hai đồn điền An Lộc trong đó có công nhân Tân Lập và Bình Lộc đã đồng loạt bãi công hai ngày liền đưa yêu sách. Cuộc đấu tranh lúc đầu ở quy mô nhỏ, nhưng đã nhanh chóng biến thành cuộc biểu tình tuần hành lớn. Quần chúng vừa đi vừa hô vang khẩu hiệu: “Không được đánh đập công nhân”, “Tống cổ tên xếp Nhã, xếp Kỳ gian ác...”. Bọn chủ đồn điền ngoan cố không giải quyết yêu sách của công nhân, chúng còn huy động một đại đội lính khố đỏ từ Biên Hòa lên đàn áp, bắn chết nhiều người và bắt đi hơn 50 công nhân. Chị Lê Thị Lương, một nữ công nhân trẻ đã vận động hàng chục chị em nằm chắn ở đầu xe không cho chúng bắt đi những người thân của mình. Bọn lính không nhân nhượng đã bắt một số chị đưa đi biệt tích. Công nhân vô cùng căm phẫn, kiên trì đấu tranh suốt ngày đêm, phản đối sự đàn áp dã man, đòi chủ Tây bồi thường cho những người bị hại. Chúng dùng súng đạn, dùi cui vẫn không khuất phục được ý chí đấu tranh kiên cường của công nhân, bọn chủ đồn điền buộc phải giải quyết một số yêu sách: Trả công nhân mãn hạn giao kèo về xứ, đổi một số tên xu, cai ác ôn đi nơi khác. Cuộc đấu tranh đã đạt được thắng lợi.

Những cuộc đấu tranh của công nhân cao su và nông dân vùng Tân Lập An Lộc, Dầu Giây trong suốt những năm 1940-1944 diễn ra ngày càng mạnh mẽ. Các cuộc đấu tranh đều được tổ chức chu đáo và có sự liên kết phối hợp chặt chẽ giữa công nhân và nông dân, giữa đồn điền cao su này với đồn điền cao su khác đã dành được nhiều thắng lợi nhất là quyền lợi dân sinh. Qua đấu tranh quần chúng nhân dân giác ngộ cách mạng ngày một thêm đông đảo. Liên minh

công nông được hình thành và ngày càng thêm bền chặt. Lực lượng cách mạng lớn dần lên, tạo cơ sở cho cuộc vận động cách mạng khởi nghĩa giành chính quyền địa phương tháng 8/1945.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng từ đấu tranh tự phát, nhân dân, công nhân cao su An Lộc, Tân Lập dần dần đi vào quỹ đạo đấu tranh từ tự phát sang tự giác. Từ mục tiêu dân sinh, cải thiện đời sống, phong trào đấu tranh của công nhân ngày càng hướng mạnh đến mục tiêu giải phóng, đánh đổ thực dân để giành quyền làm chủ cuộc đời.

Cùng với cả nước, nhân dân, công nhân Xuân Lộc nói chung cũng như Tân Lập, An Lộc khẩn trương xây dựng lực lượng và các mặt khác chuẩn bị giành chính quyền. Tháng 2/1945, đồng chí Lê Ngọc Liệu và đồng chí Dương Thành Mục, cán bộ của Đảng đang hoạt động ở Sài Gòn, Biên Hòa được cử về An Lộc, Tân Lập (Xuân Lộc) xây dựng cơ sở Đảng, tuyên truyền đường lối chủ trương của Mặt trận Việt Minh trong công nhân cao su và nông dân ở khu vực này. Các đồng chí đã được bà Lê Thị Sách ở Bàu Sao đùm bọc che giấu. Hằng ngày hai đồng chí tìm cách tiếp xúc với công nhân, nông dân và cả những xu cai tiến bộ để giáo dục giác ngộ cách mạng cho họ. Những công nhân đầu tiên được đồng chí Lê Ngọc Liệu và Dương Thành Mục móc rắp tuyên truyền giáo dục cách mạng là anh Nguyễn Văn Tu ở ấp Núi Tung, anh Lê Hữu Quang ở phân sở AB, anh Lê Văn Rô ở Cáp Rang và anh Lê Sắc Nghi⁽¹⁾, anh Lê Văn Kha ở ấp

(1) Sau này đồng chí Lê Sắc Nghi giữ những cương vị quan trọng của ngành cao su.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Suối Tre. Chỉ trong vòng một thời gian ngắn các tiểu tổ Việt Minh bí mật ở Tân Lập, Núi Tung, Núi Đỏ, Suối Tre, 97 được thành lập, tổ chức được hàng trăm hội viên cơ sở. Trong hoàn cảnh đời sống công nhân gặp nhiều khó khăn, các đồng chí đã tích cực vận động nhân dân với tinh thần nhường cơm xẻ áo. Giúp đỡ thóc gạo, khoai sắn để bà con công nhân tạm sống qua ngày. Với việc làm thiết thực này, uy tín của cán bộ Việt Minh được nâng lên. Họ được bà con công nhân, nông dân trong vùng hết lòng tin yêu mến phục.

Ngày 09/03/1945, Phát xít Nhật làm đảo chính hất cẳng thực dân Pháp ở Đông Dương và ngay trong thời gian đó hàng ngàn binh lính Nhật từ Sài Gòn, Biên Hòa kéo quân về chiếm đóng vùng Tân Lập, An Lộc, Dầu Giây. Đồng bào ta giờ đây phải gánh chịu một cỗ hai trùng. Cuộc sống vốn đã khổ cực ngày càng thêm điều đứng. Phát xít Nhật khủng bố nhân dân hết sức tàn bạo. Những người chúng tình nghi là cộng sản hoặc có hành động chống đối đạo quân “thiên hoàng” thì lập bị bắt hành hình mổ bụng moi gan hoặc bắt đứng úp mặt vô tường bắn ngay không cần xét xử, luận tội.

Lúc này bọn chủ Tây một số trốn thoát về Sài Gòn, một số bị Nhật cầm tù. Lũ tề ngụy, các tên cường hào ác bá ở Tân Lập như Tổng Lạc, Tổng Thuần quay lại làm tay sai cho giặc Nhật đàn áp nhân dân.

Các cơ sở cao su ở Tân Lập, An Lộc, Dầu Giây đều ngưng sản xuất; toàn bộ các kho kho gạo, các bầy gia súc ở đồn điền, bọn Nhật đều chiếm giữ. Tình trạng thiếu đói diễn ra trong các làng công nhân. Trong hoàn cảnh đó chúng còn ra lệnh bắt hàng trăm người đi xây, lao động khổ sai, xây dựng đồn bót công sự dọc theo các tuyến quốc lộ I, quốc 20, đào

hầm hào, xây dựng kho đạn ở núi hang doi Tân Lập, ở Tân Phong... Một số khác chúng bắt ra Long Hải, Phước Hải (Bà Rịa) lập tuyến phòng thủ, lên tận Lộc Ninh làm sân bay...

Hàng ngày trên các tuyến đường Dầu Giây – Định Quán, Dầu Giây – Xuân Lộc... hàng ngàn dân phu phải làm việc cật lực dưới làn roi nghiêm ngặt của lính Nhật. Lao động khổ sai, bị ốm đau bệnh tật, hàng chục người gục chết. Cảnh đau thương trùm lên khắp các nẻo đường góc xóm vùng Tân Lập, Dầu Giây. Tội ác của bọn phát xít ngày càng thêm chồng chất, công nhân và nông dân càng thêm nung nấu căm thù. Sức nén sức chịu đựng của đồng bào ta đã đến mức tột cùng và họ không có con đường nào khác là vùng dậy đấu tranh, khởi nghĩa giành lấy sự sống, giành lấy tự do.

Tháng 5/1945, tổ chức thanh niên tiên phong do Đảng bí mật lãnh đạo được thành lập tại Sài Gòn và nhanh chóng phát triển rộng ra khắp nơi. Tháng 7/1945, tổ chức này được xây dựng ở An Lộc và Tân Lập, thu hút đông đảo công nhân, nông dân kể cả một số xu ký tiên bộ tham gia. Các tiểu tổ Việt Minh được lập ra trước đây, bây giờ là lực lượng nòng cốt lãnh đạo thanh niên tiên phong ở các phân sở, làng xóm. Các đồng chí Trần Văn Kiểu, Lê Văn Rô, Nguyễn Văn Tu, Lê Hữu Quang, Lê Ưu, Lê Sắc Nghi... trở thành những cán bộ chủ chốt của phong trào; kết thành đội ngũ cách mạng vững chắc, hăng say luyện tập quân sự; đêm đêm từng nhóm thanh niên hội họp, học tập và hát vang những bài ca cách mạng Tiếng gọi thanh niên, Lên đảng. Khí thế cách mạng sôi sục áp đảo và làm tê liệt bộ máy tay sai của chính quyền địch.

Ngày 15/8/1945, Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng đồng minh. Tin này nhanh chóng được truyền đi khắp cả nước

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

đã thổi bùng ngọn lửa cách mạng. “Thời cơ cách mạng đã đến! Dù có đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết dành cho được độc lập”⁽¹⁾; khí thế cách mạng dâng lên như nước vỡ bờ ở khắp mọi nơi trong cả nước.

Ngày 22/8/1945, đồng chí Dương Thành Mục và Lê Ngọc Liệu triệu tập lực lượng nòng cốt của đồn điền An Lộc để truyền đạt lệnh khởi nghĩa và chuẩn bị lực lượng thống nhất kế hoạch cướp chính quyền. Cuộc họp được tổ chức tại Bàu Sao gồm có: Lê Hữu Quang, công nhân phân sở AB (Chủ nhiệm Mặt trận Việt Minh xã Tân Lập); anh Lê Văn Rô và Nguyễn Văn Thương phụ trách Công đoàn cứu quốc ấp Cấp Rang; ông đội Sao, cai Khả ở ấp Suối Tre; anh Lê Sắc Nghi phụ trách đoàn thanh niên cứu quốc An Lộc; anh Nguyễn Văn Tu phụ trách đoàn thanh niên cứu quốc ở ấp Núi Tung. Bà Như Hoa và thầy Hải - xếp ga xe lửa Tân Lập.

Ngày 24/8/1945, toàn huyện Xuân Lộc trong đó có công nhân cao su An Lộc, Tân Lập nổi dậy cướp chính quyền từ tay giặc Nhật. Dưới sự lãnh đạo của các đảng viên, cán bộ cách mạng, công nhân cao su đã đứng lên làm chủ đồn điền, thành lập các Ban tự quản; Thanh niên tiên phong trở thành lực lượng tự vệ giữ gìn an ninh chính trị tại các phân xưởng, quản lý các kho tàng, nhà máy. Ban quản trị gồm các đồng chí Nguyễn Văn Lắm, Trần Văn Kiều, Lê Hữu Quang và một số đồng chí khác phụ trách từng khu vực. Ngoài công nhân cao su, nông dân, các tầng lớp khác ở Tân Lập, An Lộc như:

(1) Cuối tháng 7/1945, hồi ức của Đại tướng Võ Nguyên Giáp thuật lại rằng, trong thời gian này Bác Hồ ốm nặng, nằm ở lán Nà Lừa, một hôm Đại tướng ở lại bên Bác, trong cơn sốt cao, bác căn dặn Đại tướng: “Luc này thời cơ... được độc lập”

công chức, trí thức, tiểu thương, kể cả một số cai, xu tiến bộ cũng dần dần đi theo cách mạng.

Đêm 24 rạng sáng ngày 25/8/1945, Thanh niên tiên phong khu vực Tân Lập, An Lộc tổ chức mít tinh ở dinh đồn trưởng An Lộc, sau đó cùng với nhân dân nườm nượp kéo về ga Tân Lập tham gia vào đoàn người lên xe lửa về Sài Gòn cướp chính quyền tại dinh Xã Tây.

Ngày 26/8/1945 lực lượng công nhân An Lộc, Tân Lập lại quay về Biên Hoà tham gia vào dòng người cướp chính quyền tại Tòa Bố Tỉnh. Tối ngày 27/8/1945 tại thị trấn Xuân Lộc đã tổ chức hội nghị thống nhất kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn Huyện, dưới sự lãnh đạo của các đảng viên cộng sản và các đồng chí lãnh đạo trong lực lượng Thanh niên tiên phong.

Ngày 28/8/1945 là ngày lịch sử trọng đại đáng ghi nhớ nhất của nhân dân, công nhân, Thanh niên Tiên phong, tự vệ An Lộc, Tân Lập. Từ tờ mờ sáng, tiếng loa gọi, tiếng trống mõ thúc liên hồi, cả An Lộc, Tân Lập đồng loạt xuống đường với khí thế như hành quân ra trận. Họ kết thành đội ngũ hát vang những bài ca cách mạng nhập vào đoàn người từ các làng Cấp Rang, 97, Suối Tre, Bàu Sen, Bàu Sao, Núi Tung, Núi Đỏ, đội ngũ chính tề với vũ khí gậy gộc, giáo mác, tầm vông vạt nhọn tay cầm cờ đỏ sao vàng, khẩu hiệu rầm rập kéo về thị trấn Xuân Lộc để cùng các đơn vị bạn cướp chính quyền. Một bộ phận được giao nhiệm vụ cùng với các đơn vị bạn tiến vào bao vây dinh của tên quận trưởng Xuân Lộc. Trước khí thế sục sôi, áp đảo của lực lượng cách mạng, bọn thống trị ở địa phương đã hoang mang cực độ và tan rã nhanh chóng. 10 giờ sáng hôm đó, lực lượng Cách mạng đã làm

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

chủ hoàn toàn quận lỵ Xuân Lộc. Đến 14 giờ cùng ngày, nhân dân, công nhân An Lộc, Tân Lập với các đồn điền Bình Lộc, Hàng Gòn...kéo về thị trấn Xuân Lộc tham dự một cuộc mittinh biểu dương lực lượng to lớn chưa từng có của một vạn người tham dự. Cờ đỏ sao vàng của Tổ quốc giương cao trong niềm hân hoan, phấn khởi của mọi người, chính quyền cách mạng lâm thời ra mắt nhân dân. Từ đây họ đã kết thành đội ngũ, cùng nhau vượt qua gian lao thử thách, quyết chống giặc ngoại xâm đến cùng để giữ lấy vận mệnh dân tộc.

Cách mạng tháng Tám thành công, đã đập tan sự thống trị của thực dân Pháp trong tám mươi bảy năm kể từ ngày thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta; cùng với nhân dân cả nước, nhân dân, công nhân Tân Lập được sống trong độc lập, tự do. Từ địa vị nô lệ, luôn bị bọn thực dân, đế quốc phong kiến khinh miệt, nhân dân, công nhân đã đứng lên làm chủ đồn điền, làm chủ mảnh đất thân yêu vốn có của mình. Phấn khởi trước thắng lợi vừa giành được, nhân dân, công nhân cao su An Lộc, Tân Lập bắt tay ngay vào cuộc xây dựng cuộc sống mới trên quê hương mình.

Những ngày sục sôi cách mạng mùa thu, những đoàn quân với khí giới là dây thừng, tầm vông vạt nhọn, những khúc ca hùng tráng, giục giã lòng người mãi mãi in sâu trong tiềm thức của đồng bào Tân Lập – An Lộc như một dấu son không bao giờ phai nhạt.

CHƯƠNG III:

**CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP
(1945-1954)**

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, thực dân Pháp hiếu chiến đã trở lại xâm lược nước ta, hòng bóp chết nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngay từ những ngày đầu non trẻ. Đảng ta đã nhận định: Giành chính quyền đã khó, giữ vững chính quyền lại càng khó, do đó việc xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang ở các cấp để bảo vệ chính quyền được tiến hành hết sức nhanh chóng. Trong lúc chính quyền mới tại các địa phương đang ra sức khắc phục những khó khăn về kinh tế, quân sự thì thực dân Pháp đang chuẩn bị lực lượng để xâm lược nước ta một lần nữa. Tình hình ở Tân Lập lúc này, cũng giống như ở hầu khắp các địa phương của Nam bộ, bà con nhân dân, công nhân phấn khởi trước không khí độc lập tự do nhưng do hậu quả của chính sách vơ vét thuộc địa của thực dân Pháp và phát xít Nhật, nên đời sống nhân dân rất cực khổ và đói kém. Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra chỉ thị: “Kháng chiến kiến quốc”. Chỉ thị đã nêu rõ vừa tập trung toàn lực đấu tranh chống thực dân Pháp, vừa xây dựng chính quyền, bài trừ nội phản cải

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

thiện đời sông nhân dân.

Mặc dù chỉ trải qua một thời gian ngắn sống trong độc lập tự do song đã khắc sâu trong lòng nhân dân cả nước nói chung và nhân dân Tân Lập nói riêng niềm hạnh phúc lớn lao của người dân nô lệ được đứng lên làm chủ cuộc đời. Khoảng thời gian ngắn ngủi nhưng đủ để cho mỗi người dân Tân Lập thấm thía sâu sắc rằng: chỉ có theo Đảng làm cách mạng mới có cuộc sống thực sự tự do, độc lập và hòa bình no ấm. Những ngày sống trong độc lập, tự do giúp cho bà con nhân dân có thêm sức mạnh bước vào cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp với tinh thần anh dũng quật cường

Ngày 23/9/1945, núp sau lưng quân đồng minh được đế quốc Anh, Mỹ giúp sức, thực dân Pháp đã nổ súng đánh chiếm Sài Gòn mở đầu cho cuộc xâm lược mới. Dân tộc ta bước vào cuộc chiến đấu mới đầy gian khổ, ác liệt. Cuối năm 1945 thực dân Pháp đánh lan rộng chiếm lại các đồn điền cao su trong đó có An Lộc, Tân Lập.

Cuộc kháng chiến của đồng bào Nam bộ bắt đầu. Cả nước căm phẫn quyết đem xương máu để bảo vệ độc lập, tự do trước tiếng gọi Sơn hà nguy biến. Công nhân cao su An Lộc, Tân Lập trong tư thế sẵn sàng chiến đấu giữ gìn non sông. Khắp nơi mọi nhà, mọi người đều khăn trương chuẩn bị kháng chiến.

Trường huấn luyện quân sự cao su do đồng chí Huỳnh Công Tâm (Tur Ước) Chỉ huy trưởng lực lượng Thanh niên tiên phong Xuân Lộc phụ trách được mở ở khu vực nhà nguyện làng J. Núi Đò. Các đội tự vệ của đồn điền được củng cố trang bị giáo mác, cung tên, ngày đêm hăng say luyện

tập quân sự sẵn sàng lên đường chiến đấu tiêu diệt kẻ thù. Hai mươi thanh niên người dân tộc ở Gia Nhang, Núi Đỏ... với cung nỏ, tên tẩm thuốc độc được tuyển chọn bổ sung vào đoàn quân của huyện Xuân Lộc tiến về Sài Gòn để chặn giặc. Máu của họ đã đổ xuống cầu Bông, Bà Chiểu, Thị Nghè trong những ngày đầu chiến tranh bùng nổ.

Cũng trong thời gian này bộ đội Nam tiến và một số đơn vị bộ đội miền Đông cũng rút về đây lập phòng tuyến đánh địch. Mặc dù còn thiếu thốn, đói kém và khó khăn nhiều mặt nhưng nhân dân, công nhân An Lộc, Tân Lập vẫn dành dụm tích trữ lương thực, thực phẩm cung cấp cho các đoàn quân Nam tiến, thể hiện tình cảm cao quý:

Sớm mai hót gạo ra vo

Nhớ đoàn Vệ quốc hót cho nắm đày.

Ngày 30/10/1945 một tiểu đoàn quân Pháp có cả xe tăng, máy bay, đại bác bắn dọn đường rầm rộ tiến chiếm Xuân Lộc. Dựa vào binh lực hùng hậu, giặc pháp tưởng rằng sẽ nhanh chóng tái chiếm mảnh đất này. Song suốt dọc các ngã đường hành quân của giặc từ Dầu Giây đến 97, Tân Lập, Suối Tre... đi đến đâu chúng đều bị anh em tự vệ chặn đánh. Lực lượng tự vệ chiến đấu ở Suối Tre, Cáp Rang đã kết hợp với một đơn vị vệ quốc đoàn do đồng chí Dương Văn Hiến chỉ huy đã phục kích chặn đánh địch ở Núi Tung, Núi Thi, đặc biệt là trận đánh ở dốc Núi Tung đã gây cho quân Pháp nhiều thiệt hại. Hàng chục tên bị chết, một số lớn bị thương, buộc chúng phải rút lui về Trảng Bom. Thắng lợi đầu tiên đã làm nức lòng các chiến sỹ và bà con nhân dân, công nhân quanh vùng. Họ tiếp tục cùng với bộ đội dựng các chướng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

ngại vật trên đường, đào đắp công sự, tích trữ lương thực chuẩn bị cho những trận chiến đấu mới. Thắng lợi bước đầu đã làm nức lòng quần dân An Lộc, Tân Lập, thể hiện tinh thần yêu nước, ý chí chiến đấu bảo vệ độc lập càng cổ vũ họ một lòng tin tưởng vào cách mạng, tích cực chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài và gian khổ, quyết tâm đánh đuổi kẻ thù xâm lược.

Ngày 25/1/1946, sau nhiều lần đánh thăm dò, giặc Pháp đã đưa một tiểu đoàn với hỏa lực hùng hậu chiếm một số đồn điền cao su, trong đó có An Lộc. Chiếm đến đâu chúng dựng đồn bót đến đó và tập hợp bọn phản động, tay sai, lập các băng hội tề tiếp tục thống trị nhân dân. Các khu vực ga Tân Lập, An Lộc và thị trấn Xuân Lộc đã trở thành các cứ điểm quân sự của chúng. Tên tổng Thuần - một tên cường hào gian ác trong vùng được chúng đưa lên làm quận phó Xuân Lộc. Nhiều tên tay sai khác dựa vào thế lực của Pháp cũng ngóc đầu dậy đàn áp phong trào công nhân, chống phá cách mạng như tên Ách Phước, Ách Quý, Ách Nhân. Đây là ba tên ác ôn khét tiếng ở vùng cao su An Lộc, Tân Lập đã bị quân Pháp chiếm đóng hoàn toàn, đồn binh được dựng lên khắp nơi.

Chúng đã biến nơi đây thành khu quân sự có tầm khống chế toàn bộ hướng Đông - Bắc và con đường quốc lộ 1A. Địch tiến hành tàn sát nhân dân không tiếc tay, cảnh đau thương tan tác bao trùm lên các làng mạc, xóm ấp của An Lộc, Núi Đò, Núi Tung, Cáp Rang, Bàu Sao... Hàng chục người bị chúng hành quyết, chặt đầu, cắt cổ, chôn sống, bắn giết rồi lấp chung vào một cái hố, đã man chẳng khác nào thời trung cổ. Trong đám tay sai của giặc Pháp tàn ác nham hiểm nhất là các tên: Đội Phước, Ách Quý, Ách Lành, Xu

Quỳnh... bọn này hàng ngày dẫn lính Pháp đi ruồng bô khắp nơi, bắt bà con ở Bàu Sao, Bàu Sen, Núi Tung, Núi Đỏ và các nơi khác đem về làm phu cho bọn chủ sở cao su. Nếu ai đó lẩn trốn trong rừng không chịu ra làm, chúng lệnh bắn chết khi tìm bắt được. Hèn mạt hơn nữa là bọn chúng chỉ điếm cho giặc Pháp bắn giết nhiều người không hợp tác với chúng hoặc trước đây có tham gia hoạt động ủng hộ Việt Minh trong những ngày khởi nghĩa. Ngọn lửa căm thù giặc ngày càng một dâng cao trong quần chúng công - nông. Chỉ cần một đóm lửa nhỏ cũng có thể bùng cháy.

Trước tình hình địch đánh phá phong trào cách mạng ác liệt, các tổ chức cách mạng ở huyện Xuân Lộc nói chung và An Lộc, Tân Lập nói riêng hầu như bị mất trắng. Một số cán bộ còn lại thì ở trong rừng hoặc ẩn náu trong dân, ngày đêm tìm cách móc nối với tổ chức, với cấp trên để có phương hướng hoạt động, củng cố lại phong trào trong các làng xã, đồn điền, phát động nhân dân tham gia kháng chiến.

Để củng cố lại phong trào cách mạng ở Xuân Lộc. Tháng 5/1946, Tỉnh cử một số cán bộ về đây tìm cách móc nối, tập hợp các chiến sỹ tự vệ trong các làng xã, đồn điền để xây dựng lại phong trào cách mạng, phát động nhân dân tham gia kháng chiến. Qua nhiều đêm bí mật lội suối, băng rừng các đồng chí: Tư Lai, Lê Thái và Lê Văn đã về đến Tân Lập, bám trụ ở khu vực xóm Rẫy, Bàu Sao. Chỉ sau mấy đêm vận động anh em thanh niên, cơ sở nòng cốt được tập hợp trở lại, tổ chức thành đội du kích, lập chính quyền cách mạng xã. Lực lượng du kích liên tục tổ chức lùng bắt bọn hội tề, giải tán bộ máy kèm kẹp của giặc, tịch thu một số súng đạn để tự trang bị cho mình. Phong trào cách mạng từng bước được phục hồi

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

trở lại. Ngọn lửa kháng chiến được khơi dậy lan dần từ các xóm bà con đồng bào dân tộc và nông dân ở Bàu Sao, Núi Đỏ, Núi Tung. Làm bàn đạp phát triển sâu vào các phân sở cao su của đồn điền An Lộc.

Đặc biệt vào những ngày cuối năm 1946, Tỉnh tiếp tục cử cán bộ về tăng cường cho các cơ sở cao su để phát triển phong trào cách mạng trong công nhân. Tại An Lộc, Núi Đỏ, Núi Tung lực lượng thanh niên tự vệ được bí mật tập hợp lại và tổ chức thành các đội du kích. Nhiều thanh niên hăng hái nhiệt tình như anh Trần Việt Trung⁽¹⁾, Nguyễn Văn Tài⁽²⁾, Trần Văn Kiểu⁽³⁾, Lê Sắc Nghi, Lê Văn Rô, Lê Ưu, Lê Phụng đã trở thành những chiến sĩ nòng cốt ở địa phương và sau này các anh đã trở thành những cán bộ chủ chốt của Đảng ở các cấp.

Trong khi đó thực dân Pháp với bản chất hiếu chiến, chúng quyết xâm lược nước ta lần nữa⁽⁴⁾. Đảng và Chính phủ ta đã tận dụng mọi khả năng đàm phán hòa bình với chính phủ Pháp, “nhưng chúng ta càng nhân nhượng thực dân Pháp càng lấn tới”⁽⁵⁾. Cuộc kháng chiến của nhân dân ta bùng nổ

(1) Ủy viên Liên đoàn cao su Nam Bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Tổng công đoàn Việt Nam

(2) Cán bộ nòng cốt của của Liên đoàn cao su Biên Hòa, sau 1954 đồng chí bị giặc bắt đày đi Côn Đảo.

(3) Đồng chí Trần Văn Kiểu được Thành ủy-UBND Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Lễ truy tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân vào ngày 20/7/2001.

(4) Hiệp định sơ bộ 6/3 và Tạm ước 14/9/1946 được ký kết nhưng thực dân Pháp không tôn trọng, lấn chiếm trái phép nhiều nơi.

(5) “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19/12/1946.

khi khả năng đàm phán hòa bình với Pháp không còn nữa. Ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Cả dân tộc đứng lên bảo vệ thành quả vĩ đại của Cách mạng tháng Tám.

Hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chủ tịch. Lớp lớp thanh niên An Lộc, Tân Lập tự nguyện rời khỏi đồn điền lên đường tham gia kháng chiến. Cha động viên con, vợ động viên chồng gia nhập các đơn vị vũ trang địa phương để chiến đấu hoặc bổ sung vào các bộ phận phục vụ kháng chiến với tinh thần “Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết”.

Song song với việc thoát ly kháng chiến. Thực hiện lời kêu gọi “Tiêu thổ kháng chiến” của Mặt trận Việt Minh, nhân dân, công nhân cao su An Lộc, Tân Lập thực hiện vườn không nhà trống; chuyển thiết bị, máy móc tài sản ra khu kháng chiến. Cái gì không đưa đi được thì phá, đốt lò mù, lò xông, đốt nhà bọn chủ Tây, chặt phá cây cao su... quyết không để cho thực dân Pháp tái chiếm sử dụng, không có nơi để ở, không có lương thực để ăn. Một bộ phận công nhân bỏ đồn điền không hợp tác với giặc, thoát ly vào chiến khu và vùng căn cứ cách mạng sinh sống.

Trong thời gian này theo chân lính Pháp, bọn chủ Tây sau một thời gian chạy trốn, bây giờ trở lại đồn điền. Trước cảnh tiêu điều hoang vắng của sở cao su An Lộc, Tân Lập chủ đồn điền ra sức dụ dỗ công nhân trở lại đồn điền làm thuê cho chúng. Nhân đó bọn tay sai ác ôn: xu, xếp, cai ký ngóc đầu dậy về với chủ cũ. Căm thù cách mạng, căm thù Việt Minh, bọn chủ và tay sai đã man đàn áp phong trào và trả thù cán bộ cách mạng. Nhiều người bị đem ra bắn giết, hàng chục người

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

bị tù đày tra tấn dã man. Âm mưu thâm độc của chúng đã làm cho phong trào cách mạng ở An Lộc, Tân Lập cũng như các đồn điền khác cuối năm 1946 gặp rất nhiều khó khăn. Cơ sở cách mạng bị khủng bố, quần chúng hoang mang lo lắng.

Một không khí ngột ngạt bao trùm lên đời sống của nhân dân, công nhân An Lộc, Tân Lập. Bọn tay sai, mật báo thì lầy công với Pháp, ra sức chỉ điểm những cán bộ, người yêu nước tham gia chính quyền cách mạng. Tại An Lộc, Tân Lập không ngày nào mà máu của người dân không đổ, cảnh nhân dân “chạy Tây” diễn ra thường xuyên. Lính Pháp và bọn tề ngụy tay sai thẳng tay đàn áp nhân dân, bắt bớ, sát hại cơ sở cách mạng, những người yêu nước. Địch ruồng bỏ bắn chết nhiều công nhân kiên quyết không trở lại đồn điền làm thuê. Trong một lần dẫn lính đi bố ráp, chúng đã bắt được bảy công nhân ở xóm Bàu Sao trong đó anh Lê Hữu Quang một tín đồ Thiên chúa giáo, một đảng viên ưu tú, một cán bộ Việt Minh có uy tín ở địa phương. Chúng đã đưa anh về sân banh An Lộc tập trung công nhân lại xử bắn, để áp đảo tinh thần đấu tranh của nhân dân, công nhân. Trước họng súng quân thù, anh vẫn hiên hô vang: Đả đảo thực dân Pháp xâm lược; Mặt trận Việt Minh muôn năm; Việt Nam độc lập muôn năm. Lê Hữu Quang đã anh dũng hy sinh trên mảnh đất đã thấm bao mồ hôi, xương máu của giai cấp mình. Sự hy sinh của anh đã làm tăng thêm lòng căm thù uất hận của mọi tầng lớp công nhân cao su An Lộc, Tân Lập đối với bọn thực dân và tay sai. Họ đã bí mật lấy tên anh là Trần Cát đặt tên cho công sở AB của mình. Cuối năm 1946, lính Pháp tổ chức một trận càn quét lớn vào Suối Hôn chúng bắt và cắt cổ 6 người trong đó có ông Mậu là người hoạt động kháng chiến.

Súng đạn của thực dân Pháp và sự bạo tàn của bọn tay sai bán nước không thể nào khuất phục được ý chí, lòng yêu nước của nhân dân, công nhân An Lộc, Tân Lập. Sự hy sinh của cán bộ, đảng viên, nhân dân yêu nước ở địa phương càng làm tăng thêm lòng căm thù, tăng thêm tinh đoàn kết để nhân dân, công nhân không hợp tác với tư bản thực dân và sẵn sàng xông lên đánh giặc khi có cơ hội. Vì vậy, khi tái chiếm đồn điền cao su An Lộc, dù giới chủ đồn điền cấu kết với Pháp cho quân ruồng bố, gom bắt công nhân vừa dụ dỗ, vừa cưỡng bức nhưng không đủ nhân lực để khôi phục việc khai thác cao su.

Đầu năm 1947, Liên đoàn cao su tỉnh Biên Hòa được thành lập tại Xuân Lộc. Đây là tổ chức Công đoàn đầu tiên của các tỉnh miền Đông. Tại đồn điền An Lộc nơi tổ chức Công đoàn phát triển mạnh. Các hội đoàn kháng chiến lấy tên “Cứu quốc” lần lượt được thành lập và ngày càng lớn mạnh. Sau này hội đoàn kháng chiến đổi thành “Công đoàn cứu quốc”, thu hút nhiều công nhân tham gia. Nổi bật lên trong đó là các cơ sở nòng cốt: đồng chí Nguyễn Thị Điều (Năm Bình Minh), Tạ Duy Nhuận (Hai Nhuận)⁽¹⁾, Cao, Lê Thế, Bình... Chính từ những hạt nhân cơ sở này mà hoạt động tuyên truyền, tập hợp công nhân được duy trì thường xuyên.

Sự ra đời của tổ chức Công đoàn cao su đã góp phần đưa phong trào đấu tranh của công nhân tại An Lộc, Tân Lập phát triển thêm một bước mới, nhất là phá hoại kinh tế của địch

(1) Đồng chí Hai Nhuận sinh năm 1931, năm 1947 là Thư ký Mặt trận Việt Minh xã Tân Lập, hiện thường trú tại 444/10 ấp Lập Thành, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, Đồng Nai.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

như chặt phá cây cao su, đập chén húng mủ, phá kiềng đồ mủ... Tại An Lộc, Tân Lập công nhân chặt, vạt vỏ 53 ha cây cao su, phá hủy một phần nhà máy, một máy bơm, một nhà kho trị giá 25.000 đồng, thu 5 súng, 299 viên đạn, 20 bao gạo, 100 kg cá khô. Khắp nơi, bà con công nhân An Lộc, Tân Lập động viên nhau phá kinh tế của địch.

...Phá hoại là phá cao su

Phá hoại là để diệt thù hồi anh...⁽¹⁾

Cái dạ dày kinh tế của địch bị đánh thủng, bọn chủ Tây đau đớn như điên, như dại, chúng điên cuồng chém giết bà con. Tên Tây mặt Beo đã trực tiếp dẫn lính đi lùng bắt và tự tay hấn cắt cổ, bắn giết những người hấn nghi có quan hệ với kháng chiến. Có ngày tên Tây mặt Beo đã giết cả chục công nhân. Hấn đã cắt cổ anh Vinh, anh Sửu, anh Quang, anh Cảnh, Phạm Danh, bắn chết ông Bùi Sinh ở làng H, ông Luyện ở làng J Núi Đờ khi chúng đi càn lục xét trong nhà thấy dao, rựa có dính mủ cao su. Nhiều cán bộ, chiến sỹ, công nhân cao su bị giặc giết dã man. Máu của nhân dân, công nhân An Lộc, Tân Lập không ngày nào không nhuộm đỏ bàn tay chúng.

Mặc dù bị bắn giết dã man bà con tìm mọi cách để ủng hộ kháng chiến. Công nhân cao su An Lộc, Tân Lập, Bình Lộc, Hàng Gòn, Ông Quế... tiếp tục thoát ly ra căn cứ ngày càng tăng. Nhiều người khi đi lô cạo mủ nhân cơ hội gánh luôn thùng, dao cạo vào chiến khu. Một số công nhân chăn nuôi gia súc cho bọn chủ sở lừa cả đàn bò ra rừng giao cho

(1) Ca dao kháng chiến của công nhân cao su Biên Hòa.

chính quyền cách mạng. Bên cạnh việc tìm đến căn cứ sinh sống, lực lượng quần chúng, công nhân An Lộc, Tân Lập là một trong những nguồn bổ sung cho lực lượng vũ trang cách mạng. Phong trào tòng quân, gia nhập bộ đội ngày càng đông, đặc biệt là nam thanh niên, công nhân đồn điền. Những người không có điều kiện gia nhập bộ đội thì phục vụ trong các cơ quan kháng chiến, tham gia sản xuất tại các trại nông nghiệp. Trong công nhân vùng An Lộc, Tân Lập lúc bấy giờ lưu truyền những câu thơ, ca dao nói về phong trào tòng quân sôi nổi, thoát ly tham gia kháng chiến: Thanh niên rường cột nước nhà. Sao không ra trận để mà diệt Tây. Anh dăm anh bắn cho hay. Để rút ngắn ngày Tây bắn lại ta...; Ai đi đơi với em cùng. Để em lấy áo cho chòng em đi. Ra khu độc lập vậy thì. Cùng nhau tranh đấu tội gì ở đây...; Con đường kháng chiến đẹp sao. Tòng quân giết giặc, xiết bao ân tình...⁽¹⁾

Cuộc kháng chiến toàn dân toàn diện ngày một phát triển thì bà con nhân dân, công nhân An Lộc, Tân Lập đóng góp⁽²⁾ cho kháng chiến ngày càng nhiều. Hình thức đóng góp của bà con giờ đây được tổ chức theo từng khóm để tránh tai mắt của kẻ thù, với nhiều hình thức đấu tranh rất khôn khéo như: công nhân báo thêm công, thêm phần cạo khoán để tăng thêm gạo, tiền ủng hộ cho kháng chiến. Nhiều gia đình ở An Lộc dù khó khăn ác liệt bao nhiêu cũng tìm được cách chuyển gạo, thực phẩm tiếp tế cho cán bộ. Gia đình ông Tư Bào,

(1) Ca dao kháng chiến các đồn điền cao su ở Xuân Lộc, Long Khánh.

(2) Hình thức quyên góp gạo, thực phẩm ở đồn điền cao su An Lộc, là công nhân tự nguyện trừ trong số gạo, số lượng, mỗi tháng từ 4-5kg/người. Các Cai, Ký từ 40-50kg/người (Theo Phong trào công nhân cao su An Lộc).

Năm Điệp thường xuyên tiếp tế cho cách mạng; đặc biệt ông Năm Điệp người giữ kho gạo của An Lộc, Tân Lập đã nhiều lần lấy gạo giúp đỡ cho công cuộc kháng chiến; bên cạnh đó hàng tấn gạo, thực phẩm được công nhân bí mật gom lại giao cho Công đoàn để anh Lê Huế dùng xe bò vận chuyển ra rừng nuôi bộ đội tinh, huyện và cơ quan kháng chiến.

Bà con nhân dân An Lộc, Tân Lập là cái nôi lớn cách mạng để đùm bọc, nuôi dưỡng cán bộ, du kích hoạt động như các anh: Chúc, Bảy Nghi, cán bộ công an; Chính Kiều, Tư Vợ, Hạnh, cán bộ Công đoàn; anh Bích, anh Chiến và các chị Năm Điếu, Ôn, Vẽ, Tuyết, Mùi là cán bộ Công giáo kháng chiến... và hàng chục cán bộ chiến sỹ khác thường xuyên vào hoạt động ở Bàu Sao, An Lộc, Cấp Rang, Núi Tung. Dù trong hoàn cảnh nào, các anh chị cũng được bà con hết lòng che chở; má Bối, má Điệp, cùng hàng chục bà má, người chị khác ở Tân Lập; đây là những cơ sở nuôi quân, cơ sở liên lạc chí cốt của cách mạng, là chỗ dựa tin cậy của anh em, cán bộ chiến sỹ mỗi lần đột nhập vào bám trụ bên trong công tác; đặc biệt gia đình má Tình, gia đình ông Su Lang là người công giáo đã mưu trí, dũng cảm che giấu cán bộ khi bị địch bao vây lục soát.

Có một lần anh Chúc, cán bộ Liên đoàn cao su Biên Hòa về An Lộc công tác ghé qua nhà má Bối ở phân sở AB, bọn điệp ngầm phát hiện, được cơ sở báo tin giặc chuẩn bị đi càn, má hối hả chạy ngay về nhà báo cho đồng chí Chúc biết: “Má thấy bọn lính tập họp nhiều lắm, chắc chúng sắp đi bố ráp, con trốn đi”. Vội vàng trao bó truyền đơn cho má, anh Chúc cải trang trốn ra cửa sau nhà, má lấy bó truyền đơn giấu vào đồng tro rồi lên giường trùm mền nằm rên, bọn lính ập vào

nhà hạch sách hỏi: “Việt Minh mới đây đâu rồi”, má bình tĩnh trả lời: “Tôi bị sốt mới xin phép về đây nằm nghỉ nào thấy ai đâu”, má vừa rên, vừa thều thào: “Tôi không thấy gì cả”. Lục xét một hồi không thấy gì, chúng tức giận bắt má lên đồn. Bọn địch đánh đập tra tấn má dã man, nhưng má vẫn kiên quyết một lời “Tôi không biết”. Không moi ở má được gì hơn ngoài câu “Tôi không biết”, cuối cùng chúng buộc thả má về nhà. Còn biết bao những người mẹ, người chị An Lộc không sợ hy sinh gian khổ, thiếu thốn, một lòng kiên trung với cách mạng.

Ngoài các tầng lớp chí cốt với cách mạng nói trên, tại vùng cao su An Lộc, Tân Lập số cai, xu, xếp tiến bộ đã tự nguyện tham gia ủng hộ kháng chiến ngày một đông với nhiều hình thức khác nhau: cai Phót, cai Thi, cai Giao, cai Hương, cai Hiệu, cai Giám, cai Khả, xu Hồ, xu Quang, xu Ly, ký Hoà, ký Thông, ký Danh... Thậm chí có những xu, cai, ký rời bỏ đồn điền ra rừng đi kháng chiến mang theo những phương tiện máy móc, tiền bạc như máy in, máy đánh chữ, máy khoan, máy cưa... để góp phần xây dựng xưởng quân giới, kể cả một số linh mục yêu nước đã nhiệt tình ủng hộ che chở cán bộ, chiến sỹ mỗi lần đột nhập vào đồn điền hoạt động. Giáo hội đe dọa rút phép Thông Công số giáo dân tham gia kháng chiến, thế nhưng công nhân có đạo vẫn một lòng gắn bó với cách mạng. Họ xác định kháng chiến đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược là kính Chúa, yêu nước; lương, giáo ở An Lộc, Tân Lập đoàn kết một lòng tham gia kháng chiến.

Để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị của nhân dân, công nhân. Từ tháng 4/1947 đến tháng 7/1947 bộ đội Chi đội 10 (Biên Hòa) tổ chức đánh giao thông địch dành nhiều thắng lợi ở

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Bảo Chánh, Gia Huynh, Trảng Táo... Đại đội B do đồng chí Đinh Văn Ân và Lê Văn Ngọc chỉ huy cũng liên tiếp đánh vào địch giành nhiều thắng lợi ở quanh khu vực An Lộc, Tân Lập. Run sợ trước tinh thần và ý chí dũng cảm của bộ đội, giặc Pháp đặt biệt danh cho đồng chí Đinh Quang Ân là “Hùm xám miền Đông”.

Ở miền Đông Nam Bộ quân dân ta cũng giáng cho kẻ thù những trận thất điên bát đảo. Trận phục kích lớn trên tuyến đường Sài Gòn - Đà Lạt, đoạn La Ngà - Dầu Giây ta thắng lớn. Trong những trận chiến đấu trên Chi đội 10 và các đơn vị bạn đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng tự vệ các đồn điền, trong đó lực lượng tự vệ An Lộc, Tân Lập tiến hành chặt cây, phá đường, phá công Ba Viện (Dầu Giây) cách Quận lỵ Xuân Lộc 13km, cùng sự chi viện của nhân dân, công nhân đã tạo nên chiến thắng La Ngà ngày 1/3/1948, được Bác Hồ tặng thưởng Huân chương Quân công hạng hai.⁽¹⁾

Để đối phó với phong trào cách mạng; đầu năm 1948 thực dân Pháp chuyển hướng chiến lược: đẩy mạnh bình định, xây dựng thêm đồn bót, tháp canh ở những địa bàn trọng yếu, cài một số sĩ quan tình báo nham hiểm hoạt động tinh vi vào các cơ quan kháng chiến để đánh phá phong trào cách mạng từ bên trong. Cụ thể như tên Giáo Sứ, tên Cống đã được chúng cài vào các cơ sở kháng chiến; thế nhưng những hoạt động của chúng đã bị các cơ sở ở An Lộc, Tân Lập phát hiện kịp thời báo cho đội công an xử lý, báo cho các đồng chí lãnh đạo của Huyện có biện pháp đối phó với những mảnh khoé ly gián của địch.

(1) Vào thời điểm lúc bấy giờ chưa tặng cho một đơn vị nào.

Trong lúc giặc tăng cường đánh rộng ra bên ngoài, đánh vào căn cứ kháng chiến của ta thì bộ đội Đại đội La Nha⁽¹⁾, đội công an vũ trang Huyện, các đội du kích chủ trương thọc sâu đánh địch ngay ở hậu phương căn cứ của địch. Ngày 01/9/1948, đội công an vũ trang huyện Xuân Lộc kết hợp với du kích đột nhập văn phòng của tên xếp Lu-i, ở làng 97 tiêu diệt hắn. Đilen cuồng trước cái chết của đồng bọn tên Mô-le cùng với bọn lính phòng Nhì ở An Lộc lúng túng giam giữ hàng chục người, chúng đập đầu cắt cổ các anh: Chiến, Tường, Ngọc, Khôi ngay tại nhà điếm trước mặt hàng trăm công nhân

Từ đầu năm 1949, thực dân Pháp đưa hàng trăm lính Rađê đóng ở đồn lớn An Lộc; riêng các làng Phú Mỹ - Suối Hôn, Bàu Sao mỗi nơi chúng đều đưa lính cao đài về đồn trú. Địch bắt bọn chủ sở cứ ba công nhân phải nuôi một người lính; vì thế đồn điền An Lộc đã biến thành các phân khu, chi khu có hàng tiểu đoàn bộ binh, hàng đại đội xung kích và chiến xa. Vừa củng cố bộ máy kèm kẹp bên trong đồn điền; Pháp vừa tăng cường càn quét bên ngoài, cách li ngăn chặn mọi hoạt động kháng chiến của công nhân như: cất bót khẩu phần gạo, tổ chức phát gạo từng ngày một để ngăn chặn bà con dự trữ lương thực tiếp tế cho cách mạng; tiến hành nhiều cuộc hành quân càn quét dài ngày vào các vùng chiến khu của ta. Chúng đốt sạch, phá sạch, tuốt từng gié lúa, nhổ từng bụi rau, củ mì... gây cho nhân dân, cán bộ, bộ đội vùng kháng chiến lâm vào tình trạng thiếu đói nghiêm trọng, củ mài, củ chụp, bột buông, lá rau rừng cũng không đủ ăn. Có gia đình

(1) Đại đội La Nha là một đại đội bộ đội địa phương huyện Xuân Lộc.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

ở Gia Nhang, Núi Đỏ chết gần hết cả nhà, đặc biệt người già và trẻ em. Trong tình cảnh đó cán bộ đã vận động đồng bào trở về các vùng địch chiếm đóng, các cơ sở cao su để làm ăn. Nhưng họ vẫn kiên quyết “Sống chết với cách mạng”. Đồng bào dân tộc Choro đã tự nguyện đi theo kháng chiến đến cùng, tổ chức lễ cắt máu ăn thề, đổi từ họ Điều sang họ Hồ nhận mình là con cháu thân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trước những tội ác dã man của địch, ta quyết định tổ chức đánh bót ga Tân Lập để hạn chế những hành động lộng hành của chúng. Lực lượng ta gồm 2 trung đội: Trung đội La Nha do đồng chí Phạm Lạc chỉ huy; Trung đội Đô Lương do đồng chí Phạm Văn Khoác phụ trách, đồng chí Hai Nhuận là tiểu đội phó nằm trong đội hình chiến đấu của Trung đội Đô Lương, địch trong bót ga gần 1 trung đội, với hỏa lực mạnh, tuy nhiên hệ thống vật cản thì sơ sài, ngoài bót ga chỉ đắp đất, không có hàng rào kẽm gai; đây là một điểm yếu của địch, ta triệt để lợi dụng trong quá trình tấn công; để bảo đảm chắc thắng cho trận đánh, đồng chí Hai Nhuận đã móc rấp với ông cai Sự ở trong bót làm nội ứng, nhờ thông tin của cai Sự ta nắm chắc sơ đồ bố phòng, lực lượng, vũ khí trang bị của địch.

Vào một đêm giữa tháng 3/1949, 2 trung đội hóa trang thành lính Pháp theo đường xe lửa từ Dầu Giây xuống Tân Lập, áp sát bót mà địch không hay biết, giờ “G” đã đến, khi tín hiệu tấn công bắt đầu, 2 trung đội đồng loạt xung phong, vượt qua những ụ đất của địch, đồng loạt nổ súng, bọn lính trong bót trở tay không kịp, ta bắt giáo dục rồi thả chúng, có 2 anh Tam và Lượng giác ngộ gia nhập bộ đội, qua trận đánh ta thu 11 súng trong đó có trung liên, 1 cây súng sáu của xu Di và 2 thùng đạn, ta bị thương nhẹ 2 đồng chí, sau đó 2 trung

đội về Long Thành tiếp tục nhận nhiệm vụ mới⁽¹⁾.

Cùng với hoạt động vũ trang đánh địch, phong trào đấu tranh chính trị cũng diễn ra ngày càng quyết liệt. Ngày 30/4/1949, hơn 200 công nhân cao su An Lộc, Tân Lập đấu tranh đưa yêu sách đòi tăng khẩu phần lương thực và tiền lương. Ngày 01/5/1949, hai trăm năm mươi công nhân ở Núi Đổ đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm bằng cách cất giấu toàn bộ dao cạo mủ rồi báo với chủ Tây là “Việt Minh về thu hết công nhân không có dụng cụ ra lò”. Cũng trong ngày này công nhân cao su An Lộc, Tân Lập phối hợp với công nhân đồn điền Cẩm Mỹ, Dầu Giây tổ chức cuộc đấu tranh, mít tinh, biểu tình chào mừng ngày quốc tế lao động và đòi tăng lương của công nhân thợ được tăng từ ba đồng năm xu lên năm đồng hai mươi lăm xu.

Ngày 3/4/1950, 2.500 công nhân cao su An Lộc, Tân Lập, Dầu Giây, Bình Lộc sau giờ lao động đồng loạt kéo lên văn phòng chủ sở đưa kiến nghị với ba yêu sách: tăng lương 40%, làm việc đúng giờ qui định, giảm phần cây cạo. Các chủ sở đều nhận kiến nghị và hứa đề đạt lên giới chủ ở Sài Gòn để giải quyết. Ba ngày sau, công nhân tiếp tục đình công một ngày đòi giới chủ mau chóng giải quyết, đồng thời phản đối đế quốc Mỹ viện trợ cho thực dân Pháp, can thiệp vào Việt Nam.

Nhân ngày Quốc tế Lao động 1/5/1950, Liên đoàn Cao su Nam bộ phát động công nhân toàn miền Đông đấu tranh. Hơn 2.000 công nhân An Lộc, Tân Lập, Bình Lộc, Dầu Giây biểu tình, giương cao các khẩu hiệu nêu cao

(1) Trần đánh ghi theo lời kể của đồng chí Hai Nhuận.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

tin thần ngày Quốc tế Lao động; tình đoàn kết, ái hữu của công nhân ngành cao su; công nhân lao động trên toàn thế giới và hoan nghênh đấu tranh của công nhân Pháp, Bắc Phi, ủng hộ đấu tranh của công nhân Sài Gòn - Chợ Lớn. Đồng thời với cuộc biểu tình, tuần hành biểu dương lực lượng, công nhân công khai đưa kiến nghị với các yêu sách lên giới chủ đồn điền: ngày 1/5 và các ngày lễ khác được nghỉ, ăn lương; ngày làm việc 8 giờ theo đúng giao kèo; phụ nữ khi sinh đẻ được nghỉ, ăn lương; khi đau ốm được chăm sóc thuốc men đầy đủ; tăng lương theo giá sinh hoạt. Trước sự đấu tranh mạnh mẽ của công nhân, giới chủ đồn điền chấp nhận yêu sách và cam kết lần lượt giải quyết.

Kết hợp với đấu tranh chính trị là mặt trận Cao su chiến. Trong sáu tháng đầu năm 1950, công nhân An Lộc, Tân Lập, Bình Lộc đã phá hủy 6 xe cam nhông, đốt cháy 2.100 tấn mù, gây thiệt hại cho tư bản Pháp hơn hai triệu đồng. Với những thành tích đã đạt được trong đấu tranh chính trị, đấu tranh vũ trang, phá hoại kinh tế địch và phong trào đóng góp ủng hộ kháng chiến. Ngày 02/9/1950 Hồ Chủ tịch đã ký Sắc lệnh số 134b/SL tặng thưởng Huân chương Độc Lập hạng ba cho Liên đoàn cao su Nam bộ, trong sắc lệnh nêu rõ: phong trào nổi bật nhất là An Lộc và Dầu Tiếng.

Giữa năm 1951, Tỉnh ủy Thủ Biên quyết định tổ chức lại hệ thống cơ quan lãnh đạo kháng chiến của Xuân Lộc. Ban cán sự Huyện được thành lập, thống nhất lãnh đạo cả về quân sự và chính trị. Đồng chí Lê Sắc Nghi, người công nhân cao su đồn điền An Lộc, đang phụ trách Công đoàn

cao su Huyện được cử làm Bí thư Ban cán sự Huyện, đồng chí Khoát đội trưởng đội vũ trang.

Đại đội La Nha, công an Huyện được sáp nhập thành một đội vũ trang chung, tổ chức thành 11 đội công tác, khu vực An Lộc, Tân Lập là một trong những địa bàn trọng điểm hoạt động của đội vũ trang tuyên truyền. Các đội công tác xây dựng căn cứ Bàu Sao, núi Đầu Tây từ đó đột nhập vào bên trong hoạt động, xây dựng cơ sở, phát động nhân dân đấu tranh, tổ chức bí mật bên trong dần dần hoạt động trở lại.

Cuối tháng 10/1952, các tỉnh miền Đông Nam bộ hứng chịu một trận bão rất lớn, theo các bậc cao niên thì trước nay chưa hề thấy. Nước sông Sài Gòn, sông Đồng Nai dâng cao đột ngột, chảy xiết cuốn phăng tất cả nhà cửa, cây cối dọc hai bên bờ. Bão lớn gây ra lũ lụt kéo dài hơn nửa tháng, tàn phá tất cả kho tàng, lương thực, hoa màu, nhà cửa... gây ra khó khăn không kể xiết. Chiến khu Đ bị thiệt hại nặng nhất. Hàng vạn cán bộ, chiến sỹ và nhân dân trong vùng căn cứ bị nạn đói đe dọa. Mọi hoạt động kháng chiến bị gián đoạn.

Chính trong lúc ta gặp khó khăn, bọn thực dân cũng bị thiệt hại do lũ lụt gây ra, nhưng chúng vẫn ra sức phong tỏa, ngăn chặn mọi nguồn tiếp tế lương thực vào căn cứ, lôi kéo người dân bỏ vùng giải phóng về vùng địch tạm chiếm... Đặc biệt, chúng tổ chức các cuộc càn quét vào căn cứ khiến cho đời sống cán bộ, chiến sỹ và nhân dân vốn đã khó khăn do thiên tai gây ra lại càng thêm khó khăn vất vả hơn. Khó khăn thiếu thôn đủ thứ, thậm chí không có muối ăn, cán bộ, chiến sỹ và nhân dân phải dùng cỏ tranh,

lá cây đốt thành tro thay muối.

Ở Xuân Lộc, An Lộc, Tân Lập cảnh đói cơm thiếu muối lại diễn ra, củ mài, củ chụp không đủ để phân phối cho mọi người. Một lon gạo chia làm 7 ngày để nấu cháo cho thương binh. Trong khó khăn đó, bà con nhân dân Xuân Lộc, An Lộc, Tân Lập vẫn tích cực quyên góp ủng hộ kháng chiến, ủng hộ bà con nông dân ruột thịt ở xã Cộng Hòa⁽¹⁾, kẻ ít người nhiều với tinh thần “Lá rách ít đùm lá rách nhiều” đã đóng góp hàng chục tạ gạo, ngô, khoai, sắn, thực phẩm.

Tuy gặp rất nhiều khó khăn, nhưng với tinh thần cách mạng tiến công, nhân dân, công nhân Tân Lập đã vượt qua những khó khăn, gian khổ, cán bộ, chiến sỹ quyết tâm bám địa bàn, bám dân, bám cơ sở xây dựng phong trào.

Sau khi khắc phục dần khó khăn do bão lụt gây ra, cuối năm 1952, lực lượng ta bắt đầu mở các đợt phản công mạnh trên các chiến trường. Từ đầu năm 1953 trở đi, cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp càng đi vào con đường bế tắc. Sau bảy năm tiến hành chiến tranh xâm lược, thực dân Pháp bị thiệt hại nặng nề. Để cứu vãn tình thế, ngày 7/5/1953, chính phủ Pháp cử tướng Nava sang làm Tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương. Kế hoạch Nava ra đời với chủ trương “không chấp nhận sự rút lui”, điều kiện quân sự cho một giải pháp chính trị vinh dự là “giữ vững các trận địa và cải thiện các trận địa ấy”.

Trước âm mưu mới của địch, Đảng ta nhận định: “Ta phải đẩy mạnh kháng chiến, tiêu diệt cho thật nhiều sinh lực

(1) Xã Cộng Hòa là một xã vùng kháng chiến ở Chiến khu Đ, hầu hết là đồng bào Xuân Lộc tản cư về đây.

địch hơn nữa thì địch mới chịu nhận thương lượng để giải quyết hòa bình vấn đề Việt Nam, tôn trọng quyền độc lập tự do của dân tộc ta. Ngày 28/11/1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố: “Nếu thực dân Pháp tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược thì nhân dân Việt Nam quyết tâm tiếp tục cuộc chiến tranh ái quốc đến thắng lợi cuối cùng”⁽¹⁾.

Tại An Lộc, Tân Lập từ năm 1953 trở đi được cơ sở bên trong các làng, sở cao su nắm tình hình phục vụ, Đội vũ trang tuyên truyền và du kích liên tục tổ chức nhiều trận đánh giao thông trên các trục lộ số 1, số 20 và đường xe lửa, gây cho địch nhiều thiệt hại, giặc Pháp điên cuồng đối phó.

Lợi dụng tình hình giặc Pháp thua đau trên khắp chiến trường, bọn tề, ngụy, binh lính địch hoang mang dao động; nhân dân, công nhân An Lộc, Tân Lập đã tổ chức nhiều cuộc đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ. Chủ sở không còn dám đàn áp như trước nữa, buộc phải nhân nhượng giải quyết một số yêu sách của công nhân.

Trên chiến trường chung của cả nước ta càng đánh càng mạnh; để giành thắng lợi quyết định trong cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ. Trung ương Đảng hạ quyết tâm đánh trận quyết chiến trên chiến trường Điện Biên Phủ; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các mặt trận, ngay từ đầu đẩy địch vào thế bị động đối phó. Từ đồng bằng đến trung du, miền núi, từ vùng tự do đến vùng sau lưng địch, sức người sức của đều được huy động cho chiến dịch theo tinh thần “Tất cả cho Điện Biên Phủ”.

Sau 55 ngày đêm chiến đấu gian khổ ác liệt, ngày 7/5/1954,

(1) Văn kiện Đảng. Tập VIII, trang 101.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

quân ta hoàn toàn làm chủ chiến trường Điện Biên Phủ⁽¹⁾, đập tan tập đoàn cứ điểm quân sự mạnh nhất của Pháp trong cuộc chiến tranh Đông Dương. Tin chiến thắng Điện Biên Phủ lan nhanh khắp đồng bào cả nước. Ngày 20/7/1954, Hiệp định Genève chấm dứt chiến tranh, đem lại hòa bình ở Việt Nam và Đông Dương được ký kết, đánh dấu một chặng đường thắng lợi của cách mạng nước ta. Quân và dân Tân Lập rộn ràng trong niềm vui chiến thắng.

Sau 9 năm tiến hành cuộc kháng chiến đầy gian khổ hy sinh nhưng vô cùng anh dũng, nhân dân Tân Lập cùng đồng bào cả nước đã đóng góp biết bao công sức, máu xương góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Pháp đến thắng lợi hoàn toàn. Với truyền thống thủy chung với Đảng và tinh thần đấu tranh kiên cường, không quản ngại gian khổ hi sinh, đây là nền tảng, là điều kiện đảm bảo cho quân dân Tân Lập tiếp tục gánh vác những trách nhiệm mới nặng nề nhưng vô cùng vẻ vang của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

(1) Năm 1954, Đại tướng Võ Nguyên Giáp được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Lao động tin tưởng trao cho toàn quyền chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ. Trước khi ra trận, Hồ Chí Minh đã dặn dò: “Cho chú toàn quyền chỉ huy. Trận này chỉ được thắng không được thua vì thua là hết vốn”. Ông tự tin lên kế hoạch và chỉ huy 4 trong 6 sư đoàn bộ binh khi đó của Quân đội Nhân dân Việt Nam là 304, 308, 312, 316 và Đại đoàn sơn pháo 351 tấn công Điện Biên Phủ, đánh bại đội quân nhà nghề được trang bị hiện đại của Pháp. Chiến thắng này đã đặt dấu chấm hết cho quyền lực của người Pháp tại Đông Dương sau 83 năm và đã đưa Đại tướng Võ Nguyên Giáp đi vào lịch sử thế giới như là một danh nhân quân sự Việt Nam.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp có tên khai sinh Võ Giáp, bí danh: Văn. Đại tướng sinh ngày 25/8/1911 tại làng An Xá xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người học trò xuất sắc và gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng đầu tiên, Bí thư Quân ủy đầu tiên, Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam đầu tiên và duy nhất cho đến nay; người Cộng sản kiên trung, mẫu mực, một thiên tài quân sự đã hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc, đã từ trần hồi 18 giờ 09 phút, ngày 04/10/2013 (tức ngày 30 tháng 8 năm Quý Tỵ), tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108; hưởng thọ 103 tuổi. Do công lao to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, uy tín lớn trong và ngoài nước, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng và nhiều huân, huy chương cao quý khác của Việt Nam và quốc tế.

CHƯƠNG IV:

TÂN LẬP TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

I. Không khí hòa bình ngán ngùi sau khi Hiệp định Genève được ký kết; nhân dân, công nhân Tân Lập vượt qua sự khủng bố ác liệt của kẻ thù, đấu tranh chính trị đòi dân sinh dân chủ. (1954-1960)

Ngày 20/7/1954, Hiệp định Genève về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết, đánh dấu một chặng đường thắng lợi của cách mạng nước ta. Theo tinh thần Hiệp định, từ tháng 7/1954 sẽ thực hiện ngừng bắn trên toàn lãnh thổ Việt Nam, Lào và Campuchia; thực dân Pháp phải công nhận độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam, lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời phân chia hai miền Nam - Bắc, quân Pháp rút về Nam vĩ tuyến 17, lực lượng cách mạng ở miền Nam tập kết ra Bắc; tháng 7/1956 sẽ tiến hành Hiệp thương và Tổng tuyển cử thống nhất nước nhà.

Nhưng với dã tâm xâm lược Việt Nam, chống phá

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

phong trào giải phóng dân tộc và ngăn chặn làn sóng xã hội chủ nghĩa, đế quốc Mỹ lập tức nhảy vào miền Nam, thực hiện âm mưu hắt cẳng Pháp, áp đặt chủ nghĩa thực dân mới, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng.

Trước đó, ngày 7/7/1954, đế quốc Mỹ đưa Ngô Đình Diệm về nước để lập ra chính phủ tay sai thân Mỹ ở miền Nam núp dưới chiêu bài “độc lập tự do” giả hiệu. Bằng mưu mô xảo quyệt, ngay từ khi Hiệp định Genève có hiệu lực, theo chân liên hiệp Pháp, Mỹ - Diệm bắt đầu tung quân len lỏi vào các thôn ấp để tuyên truyền xuyên tạc, từng bước thiết lập bộ máy thống trị các cấp. Đồng thời, chúng ra sức dụ dỗ mua chuộc bọn phản động đầu hàng, kích động đồng bào công giáo di cư vào Nam và bọn tay sai thân Pháp trước đây để chống phá cách mạng.

Từ ngày 20/7 đến ngày 15/8/1954 tại Chiến khu Đ, Tỉnh ủy Thủ Biên mở hai cuộc hội nghị bất thường, do đồng chí Nguyễn Quang Việt, Bí thư Tỉnh ủy chủ trì, nhằm bàn biện pháp thực hiện Hiệp định Genève và đề ra phương hướng hoạt động trong thời kỳ mới: nhanh chóng sắp xếp lại lực lượng, chuẩn bị chuyển quân tập kết. Thực hiện chủ trương của tỉnh và sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Xuân Lộc về việc thi hành nghiêm chỉnh tinh thần Hiệp định Genève. Tháng 8/1954, nhân dân Tân Lập tiễn đưa đoàn quân thân yêu tập kết về Xuyên Mộc, Hàm Tân đi Bắc với niềm hy vọng gặp lại sau hai năm. Những người ra đi và ở lại bịn rịn chia tay, ai cũng có nhiệm vụ quan trọng, hẹn lần hội ngộ trong ngày toàn thắng. Những người ở lại tiếp tục bám cơ sở lãnh đạo nhân dân kiên trì đấu tranh thực hiện Hiệp định

Genève, tiến hành tổng tuyển cử thống nhất nước nhà.

Tại Xuân Lộc từ tháng 7/1954, bộ máy hành chính do Pháp thành lập trước đây bị thay đổi. Quận trưởng Trương Văn Long, một tay sai của Pháp bị gạt ra ngoài, thay vào đó là Trần Văn Sơn thuộc phe cánh của chế độ họ Ngô. Tại Tân Lập chúng bắt nhân dân, công nhân phải gia nhập các tổ chức phản động, cài mật vụ để theo dõi không chế bà con, chúng ngày đêm tuyên truyền xuyên tạc kháng chiến, lừa bịp, lôi kéo nhân dân, công nhân, ngoài ra chúng tiến hành lập sổ đen theo dõi những người kháng chiến cũ, ngấm ngấm phân hóa nhân dân, công nhân, gây chia rẽ, nghi kỵ lẫn nhau giữa nhân dân địa phương với đồng bào Thiên chúa giáo di cư, làm cho mọi người thiếu sự đoàn kết, gắn bó với nhau, tạo cơ sở để tiến hành khủng bố, bắt bớ, đàn áp những năm tiếp theo.

Sau khi dẹp xong các giáo phái thân Pháp, Mỹ - Diệm bắt đầu ra sức củng cố chính quyền tay sai từ trung ương xuống tận xã, ấp. Chính quyền Ngô Đình Diệm tuyên bố không tham gia tổng tuyển cử, công khai tuyên chiến với cách mạng, thực hiện các chính sách từ “tố cộng, diệt cộng” đến “khủng bố nhân dân” tuyên truyền, xuyên tạc Hiệp định, bình định, càn quét, đánh phá phong trào... quyết dim cách mạng miền Nam trong biển máu. Chúng dùng lực lượng quân đội càn quét nhiều địa bàn quan trọng, nhất là vùng căn cứ, vùng chiến khu. Cách mạng ở Tân Lập cũng như nhiều nơi khác trong huyện bị tổn thất nghiêm trọng, đây là thời kỳ đen tối của phong trào cách mạng miền Nam.

Để tiếp tục cô lập và phân hóa nội bộ nhân dân, ở Tân Lập cũng như đồng bào miền Nam, chúng phân loại gia đình như sau:

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Loại 1: Gồm những gia đình có bà con, anh em hoặc thân nhân có tham gia kháng chiến, tập kết. Chúng gọi là gia đình công sản. Đây là đối tượng nguy hiểm cho nền “an ninh quốc gia”.

Loại 2: Gồm những gia đình chúng nghi là cơ sở mật của ta nhưng chưa có chứng cứ xác minh và những gia đình lao động có xu hướng cách mạng. Chúng gọi là gia đình thân cộng.

Loại 3: Gồm những gia đình có thân nhân tham gia bộ máy chính quyền địch hoặc những gia đình binh sĩ, sĩ quan, công chức, đồng bào Thiên chúa giáo. Chúng xếp vào gia đình thân quốc gia.

Trước âm mưu và thủ đoạn mới của kẻ thù, những nhiệm vụ cách mạng được đặt ra hết sức khẩn trương cho quân dân Tân Lập. Tăng cường đoàn kết, tập hợp lực lượng tiếp tục đấu tranh đòi địch thực hiện hiệp định đình chiến. Trên cơ sở đánh giá chung tình hình cả nước và cụ thể của địa bàn Tân Lập, ta chủ trương chuẩn bị mọi mặt cho cuộc đấu tranh thực hiện Hiệp định và chuyển hướng đấu tranh vũ trang sang đấu tranh chính trị, chống địch đàn áp bắt bớ, đánh phá cơ sở cách mạng và quần chúng nhân dân.

Mở đầu cho phong trào đấu tranh của công nhân cao su, trong hai tháng 8 và 9/1954, được sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Biên Hòa và Liên đoàn cao su Nam bộ; công nhân các sở cao su ở Xuân Lộc - Long Khánh đồng loạt bãi công. Công nhân cử đại diện lên gặp chủ Tây và đưa ra các yêu sách: Tăng lương từ mười ba đồng lên mười sáu đồng một ngày; giảm giờ làm còn tám giờ mỗi ngày, đi làm ngày chủ nhật

trả lương gấp đôi, không được sa thải, đàn áp, cúp phạt công nhân. Thấy khí thế của công nhân ngày càng mạnh, chủ Tây đã chấp thuận những yêu sách trên. Đây là một thắng lợi lớn trong đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ của công nhân cao su Xuân Lộc mà An Lộc là trung tâm diễn ra mạnh mẽ nhất; cũng là cuộc đấu tranh với quy mô lớn của lực lượng công nhân cao su sau ngày đình chiến giành được thắng lợi.

Tháng 10/1954, Xứ ủy Nam bộ được thành lập lại, xác định nhiệm vụ cụ thể của cách mạng miền Nam: “Giữ gìn và củng cố hoà bình, tranh thủ thực hiện tự do dân chủ, cải thiện dân sinh, tiến tới thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước...”, về phương châm hoạt động; Xứ ủy cũng nhấn mạnh: “Kết hợp công tác bí mật và công tác công khai, nửa công khai, tổ chức và hoạt động của Đảng phải hết sức giữ bí mật, tổ chức và hoạt động của quần chúng thì cần lợi dụng các hình thức công khai”. Trên tinh thần đó, Ban công vận Xứ ủy đã cử các đồng chí: Trần Văn Kiều, Sáu Vân về Xuân Lộc lãnh đạo, gây dựng phong trào ở các đồn điền vùng Xuân Lộc, trong đó An Lộc, Tân Lập, là trung tâm.

Gần cuối năm 1954, Ban Cán sự huyện Xuân Lộc được thành lập gồm các đồng chí: Ngô Tiến, Lê Minh Chiêu, Nại Sơn... Chỉ trong một thời gian ngắn chi bộ đồn điền An Lộc được tổ chức trở lại. Thực hiện chủ trương của Đảng, công nhân Tân Lập tập trung đấu tranh đòi dân sinh dân chủ, đấu tranh đòi địch thi hành các điều khoản của Hiệp định Genève.

Ngày 25/11/1954, nắm được chỗ yếu của bọn chủ Tây trong buổi giao thời, Ban cán sự huyện Xuân Lộc quyết định tổ chức cuộc đấu tranh thứ hai. Cuộc đấu tranh lần này diễn ra trên địa bàn ở An Lộc. Diện đấu tranh tuy hẹp nhưng quyết

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

liệt và được tổ chức chu đáo. Các đồng chí Chín Kiếu, Năm Chiến, Sáu Vân, Nại Sơn trực tiếp lãnh đạo cuộc đấu tranh. Ban đại diện công nhân hợp pháp do Bác Nguyễn Văn Năm tự là Năm Gừng phụ trách đưa yêu sách, đối mặt đấu lý với bọn chủ sở.

Ngày đầu cuộc đấu tranh hùng hực khí thế của những người chiến thắng. Sân vận động An Lộc buổi sáng mùa nắng sôi động với hàng trăm công nhân từ các phân sở kéo về đây hội tụ. Bà con nông dân Tân Lập, An Lộc cũng tập trung về để theo dõi và cổ vũ cuộc đấu tranh. Sau khi tập hợp xong anh em công nhân chính tề đội ngũ tiến về trung tâm đồn điền An Lộc đưa bản yêu sách cho chủ Tây gồm các điểm cơ bản, đòi:

- Tăng lương từ 16 đồng lên 24 đồng mỗi ngày.
- Nghỉ làm việc ngày chủ nhật.
- Giảm bớt phân cây cạo cho công nhân.
- Tự do thành lập nghiệp đoàn.

Bọn chủ đồn điền tuy có hốt hoảng trước lực lượng tham gia biểu tình đông đảo và khí thế đấu tranh có tổ chức của công nhân nhưng chúng vẫn còn chần chờ, cố ý lảng tránh không chịu giải quyết các yêu sách. Suốt 3 ngày liền cuộc đấu tranh không tiến mà cũng không lui. Bọn chủ cho tay sai và xu cai tuyên truyền lung lạc ý chí đấu tranh của công nhân. Chúng hù dọa tinh thần anh em đang ngồi biểu tình “Nếu công nhân nào sinh sự thì sẽ bị bắn bỏ hoặc sa thải”. Nhưng rồi thấy công nhân vẫn kiên quyết chúng đưa một tên tay sai khác ra mạo nhận là “Đại diện cho tổ chức công đoàn” để lừa mị, giải tán cuộc đấu tranh... Đoàn biểu tình lập tức la ó,

phản đối, vạch mặt hẳn là tay sai khiến tên này sợ quá phải bỏ trốn. Các đồng chí lãnh đạo mật liền chuyển sang phương án đánh thẳng vào quyền lợi kinh tế của bọn chủ. Ngay trong ngày thứ ba, công nhân các phân sở Núi Đỏ, Trần Hưng Đạo (97), Núi Tung, Cáp Rang, Suối Tre liền hưởng ứng cuộc đấu tranh bằng cách đồng loạt tuyên bố đình công, úp thùng không chịu ra lô cạo mủ. Công nhân Nhà máy cán mủ An Lộc do đồng chí Nại Sơn chỉ đạo cũng tắt máy bỏ việc. Bước sang ngày thứ tư, cuộc đấu tranh lại quyết liệt hơn, nhiều đoàn công nhân các phân sở nói trên chẳng những đình công một trăm phần trăm mà còn kéo thẳng về An Lộc cùng tham gia đấu tranh với anh em công nhân đang ngồi ở đây. Được tiếp thêm sức mạnh, khí thế đấu tranh càng sôi động. Bà con nông dân và thân nhân của công nhân ở các ấp Núi Đỏ, Trần Hưng Đạo, Cáp Rang, Suối Tre tiếp tế cơm nước, bánh mì cho các đoàn biểu tình.

Thấy nguy cơ cuộc đình công tranh đấu có thể lan rộng, gây thiệt hại lớn về kinh tế, sáng ngày thứ năm, tên chủ đồn điền An Lộc phải cầu cứu với tên quận trưởng Xuân Lộc và thanh tra ngục quyền tới dàn xếp. Chúng chịu gặp đại diện công nhân đấu tranh, chấp nhận giải quyết thỏa mãn 3 yêu sách, còn yêu sách đòi nghỉ ngày chủ nhật thì chúng không chịu. Công nhân vẫn kiên quyết đòi bằng được, buộc tên chủ sở và ngục quyền Xuân Lộc sau khi bàn bạc với nhau đồng ý trả lương gấp đôi cho những công nhân đi làm chủ nhật. Thế là cuộc đấu tranh kéo dài suốt 5 ngày đã giành được thắng lợi hoàn toàn. Anh em công nhân nắm tay nhau reo hò mừng thắng lợi. Bà con nông dân Tân Lập, An Lộc cũng vô cùng phấn khởi tình đoàn kết giữa hai giai cấp công nhân và nông

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

dân càng thêm keo sơn, gắn bó.

Phong trào đấu tranh chính trị tiếp tục diễn ra sôi động. Kỷ niệm ngày quốc tế Lao động 01/5/1955 được sự lãnh đạo trực tiếp của huyện ủy Xuân Lộc, công nhân tại các đồn điền trong đó có công nhân Tân Lập, An Lộc, Hàng Gòn, Bình Lộc, Cẩm Mỹ, Ông Quế phối hợp với công nhân các đồn điền Long Thành đồng loạt đình công 24 giờ, tổ chức mít tinh đưa 16 yêu sách mà nội dung cơ bản là đòi dân sinh, dân chủ: định lượng tối thiểu cho công nhân là 40 đồng/ngày; ngày chủ nhật đi làm được trả lương gấp đôi; gạo từ 700 gr lên 900 gr/ngày; hàng năm được cử ban đại diện công nhân; thực hiện ngày làm 8 giờ; ban hành Luật lao động; bỏ cúp phạt, đánh đập công nhân; sửa chữa nhà, cấp gạo tốt cho công nhân; chia lại phần cây cao cho công nhân... Đặc biệt, công nhân còn đòi chính quyền Sài Gòn thi hành điều 14C của Hiệp định Genève không được bắt bớ, khủng bố những người kháng chiến. Yêu sách được chuyển lên bọn chủ sở và chính quyền ngụy. Nhưng bọn chúng vẫn làm ngơ không chịu giải quyết. Trước tình hình đó 25.000 công nhân các tỉnh miền Đông đã đồng loạt đình công, kiên quyết giữ vững yêu sách. Cuộc đấu tranh kéo dài 5 ngày và giành được thắng lợi. Giới chủ đồn điền nhận giải quyết một số yêu sách của công nhân. Qua cuộc đấu tranh uy tín của tổ chức Đảng được nâng cao, tạo được niềm tin trong công nhân.

Cùng với đấu tranh đòi nâng cao đời sống, giảm giờ làm việc bà con nông dân và công nhân ở các đồn điền còn đấu tranh đòi được tự do đi lại làm ăn. Lúc này, bọn xu, cai ra lệnh không cho bà con đi theo đường lô cao su. Trong số này có tên Chánh rất độc ác không chỉ ngăn cấm mà còn đánh đập

những ai không chịu tuân theo lệnh của hắn. Ông Khanh ở Tân Lập đã cùng với đồng bào đoàn kết đấu tranh quyết liệt buộc chủ Tây đồn điền phải đổi tên Chánh đi nơi khác, bọn chủ nhượng bộ chấp nhận đề nghị của công nhân, nhân dân Tân Lập.

Những thắng lợi bước đầu trong phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ của công nhân cao su và bà con nông dân xã Tân Lập đã gây được tiếng vang, làm cho bọn chủ Tây đồn điền và bọn cai xu phải hạn chế những áp bức bất công với anh em công nhân trong nhà máy cũng như người đi cạo mủ.

Giữa năm 1955, Tỉnh ủy Biên Hòa họp Hội nghị mở rộng tại Thái Hòa (Tân Uyên) để kiểm điểm tình hình, kiện toàn công tác tổ chức. Huyện ủy Xuân Lộc thành lập, đồng chí Ngô Tiến làm Bí thư; phân công đồng chí Nguyễn Nại Sơn phụ trách phong trào công nhân ở các đồn điền. Đây là một thuận lợi cho phong trào đấu tranh công nhân ở An Lộc, Tân Lập. Chi bộ Đảng An Lộc trở thành nòng cốt cho phong trào đấu tranh của công nhân An Lộc, Tân Lập với bọn chủ Tây bằng nhiều hình thức đa dạng. Đặc biệt là phong trào đoàn kết giữa nông dân, công nhân An Lộc đấu tranh chống bọn tư sản lấn chiếm đất đai đòi dân sinh, dân chủ.

Kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp, nhiều nông dân và gia đình công nhân cao su các sở nhỏ bỏ công đi khai phá rừng lấy đất sản xuất thêm tự cải thiện cuộc sống. Thấy vậy, bọn chủ sở các đồn điền cùng với tư sản giàu có cậy quyền, cậy thế vừa lấn chiếm vừa dọa nạt không cho đồng bào ta khai hoang. Một số nơi có diện tích lớn mà bà con đang làm rẫy bị chúng tới chiếm. Không thể để cho mảnh đất đã thấm

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

bao mồ hôi, nước mắt, là công lao của mình đã phát cây, dọn cỏ sản xuất nay bị bọn “Ngồi mát ăn bát vàng” tới chiếm đoạt; lẽ tẻ một số nơi như ở Suối Hôn, Suối Phèn các vụ tranh chấp đổ máu đã xảy ra nhưng vẫn không ngăn được lũ cướp đất. Trước các cuộc đấu tranh có kết quả của công nhân cao su, nông dân Tân Lập, An Lộc đã quyết vùng lên cùng với gia đình bảo vệ mảnh đất đã khai phá dù phải đổ máu. Các anh Sáu Lược, Nguyễn Văn Lợi, Đồng, Sĩ, Khuyến làm nòng cốt đi đầu trong các cuộc đấu tranh này. Liên tiếp nhiều lần bà con đã xông ra rẫy quyết chặn bọn lái máy cày đất và phóng nọc trồng rau cải. Tên lái xe phải bỏ trốn. Bọn chủ Tây phải hoãn việc cướp đất để trồng mới cao su. Tuy vậy qua những lần xô xát nhất là vụ tên lái máy cày bị chém hụt, tên chủ đồn điền nhớ mặt biết tên một số công nhân tham gia đấu tranh đã trả thù, sa thải công nhân.

Phát huy khí thế thắng lợi của những cuộc đấu tranh trước. Xứ ủy Nam bộ và Liên Tỉnh ủy miền Đông phát động công nhân toàn miền Đông đấu tranh nhằm biểu thị sự đoàn kết, biểu dương sức mạnh của giai cấp. Trên tinh thần đó, ngày 10/11/1955, công nhân các sở cao su An Lộc trong đó có công nhân Tân Lập, Hàng Gòn, Bình Lộc, Cẩm Mỹ, Ông Quế .. cùng công nhân đồn điền ở miền Đông Nam bộ đồng loạt đình công với các yêu sách như đình công ngày 01/5, bổ sung thêm một số yêu sách là:

- Tăng lương tổng quát cho công nhân 30% kể từ 01/9/1955.
- Trả tiền phụ cấp và phụ trội.
- Thi hành Luật lao động.

Cuộc đình công diễn ra trong 7 ngày, từ 25.000 công nhân tham gia ngày đầu tiên phát triển lên đến 44.000 người làm thiệt hại cho tư bản đồn điền mỗi ngày trên 4 vạn đô la. Cuộc đấu tranh được công nhân lao động ở Sài Gòn - Chợ Lớn và quần chúng nhân dân miền Nam hưởng ứng, ủng hộ. Ngày 17/11, các chủ tư bản đồn điền chấp nhận một số yêu sách của công nhân. Bộ Lao động chính quyền Sài Gòn ra Nghị định số 115/NĐLĐ quy định các điều khoản về lương tối thiểu, một số quyền lợi của công nhân. Đây là cuộc đấu tranh lớn nhất với quy mô toàn miền Đông Nam bộ, có sự chỉ đạo tập trung thống nhất của Xứ uỷ Nam bộ kể từ khi Hiệp định Genève ký kết. Cuộc đấu tranh giành được thắng lợi, là nguồn cổ vũ rất lớn cho đội ngũ công nhân cao su và phong trào cách mạng miền Nam.

Tháng 10/1955, ngụy quyền Xuân Lộc lại điều chỉnh địa giới hành chính và củng cố bộ máy tề, xã, ấp. Toàn quận Xuân Lộc có 13 xã thuộc Tổng Bình Lâm Thượng. Trong đó có Tân Lập và An Lộc. Điều đáng chú ý là hầu hết các xã có cây cao su thì trụ sở hành chính xã đều đặt trong phạm vi đồn điền nhằm đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân.

Cuối năm 1955, ở Tân Lập chính quyền ngụy cơ bản đã hoàn tất bộ máy tề, ấp. Những lực lượng dân vệ, tề, mật vụ mới ra đời bắt đầu chống Cộng mạnh mẽ với mục đích đàn áp những người yêu nước, phong trào đấu tranh của công nhân. Trong khi đó, Ngô Đình Diệm bằng thủ đoạn “trung cầu dân ý” gian dối nhằm phé truất Bảo Đại, lên làm Tổng thống tuyên bố thành lập nước Việt Nam Cộng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Hoà chuẩn bị cho một quá trình đánh phá cách mạng lâu dài. Chúng tuyên truyền, hô hào quần chúng “đả thực, bài phong, diệt Cộng”⁽¹⁾ và “Đường lối cánh mạng quốc gia” của Diệm - Nhu.

Chính quyền Ngô Đình Diệm được Mỹ hỗ trợ dần dần gạt Pháp ra khỏi miền Nam Việt Nam. Sau khi từng bước loại các tên tay sai thân Pháp, Ngô Đình Diệm thiết lập bộ máy cai trị xuống các ấp, xã. Nhận thấy vùng cao su có lực lượng công nhân lớn mạnh và ảnh hưởng “Xu hướng Cộng sản” qua thời kỳ chống Pháp, Ngô Đình Diệm đưa những tên tay sai “Bài Cộng” quyết liệt về nắm các đồn điền. Hệ thống đồn bót xung quanh nơi ở của công nhân được xây dựng. Vừa hù dọa răn đe, vừa dùng thủ đoạn tuyên truyền lừa bịp, kẻ thù tung hàng viện trợ Mỹ mua chuộc, lôi kéo công nhân dưới nhiều hình thức dân chủ giả hiệu. Tại Tân Lập địch lập ra những tổ chức phản động như: Phụ nữ Liên đới, thanh niên Cộng hòa... cùng các trung đội dân vệ chuyên lòng sục, bắt bớ đàn áp phong trào cách mạng ở Tân Lập gây khó khăn cho các cơ sở hoạt động mật, cán bộ đảng viên phải trú vào hầm bí mật. Lợi dụng ban đêm mới đi ra vận động cơ sở, gây dựng phong trào, thông báo kịp thời những kế hoạch, chỉ thị của Đảng bộ cấp trên đề ra.

Cùng với việc củng cố địa giới hành chính và tổ chức các hoạt động quân sự. Ngày 4/3/1956, Mỹ - Diệm tổ chức bầu cử Quốc hội riêng rẽ. Đây là một hành động trắng trợn vi phạm Hiệp định Genève, đi ngược lại nguyện vọng thiết tha của nhân dân ta là hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất

(1) Chống thực dân, bài trừ phong kiến, diệt Cộng sản.

nước nhà vào tháng 7/1956. Trước hành động của địch, các cán bộ, đảng viên ở Tân Lập đã kịp thời đả thông tư tưởng, chỉ ra phương hướng đấu tranh. Các cơ sở cách mạng đi vận động nông dân, công nhân ở các phân sở không tham gia bỏ phiếu khi địch tiến hành bầu cử tại địa phương.

Trong ngày bầu cử, địch cho lực lượng bảo an, cảnh sát bảo vệ khu vực bỏ phiếu và đi đến từng nhà thúc ép nhân dân đi bỏ phiếu. Nhưng người dân Tân Lập vẫn kiên quyết không đi bầu. Nhiều đồng bào và công nhân Tân Lập lấy cờ đi làm rẫy, cạo mũ không tham gia bỏ phiếu. Có người vào phòng phiếu đã gạch chéo tất cả các lá phiếu bầu. Trước và trong ngày bầu cử của Diệm cơ sở của ta đã đi rải một số truyền đơn chống bầu cử, phản đối Diệm vi phạm Hiệp định Genève.

Ngày 7/7/1956 nhân cơ hội chính quyền nguy kỷ niệm 2 năm chấp chính của chế độ Ngô Đình Diệm; Huyện ủy Xuân Lộc tổ chức một cuộc tuần hành với hàng ngàn công nhân cao su ở các đồn điền: An Lộc, Cẩm Mỹ và Hàng Gòn cùng bà con nông dân Bàu Sen, Phú Mỹ, Núi Đỏ, Suối Tre, Bảo Vinh, Bình Lộc, Gia Ray, Bảo Chánh... Tất cả các lực lượng kéo về trung tâm Xuân Lộc biểu tình, tuần hành biểu dương lực lượng. Công nhân, nông dân vừa đi vừa hô to khẩu hiệu: Yêu cầu chính quyền Sài Gòn hiệp thương Tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, phản đối chính quyền Diệm - Nhu khủng bố nhân dân, trả thù những người kháng chiến... Nguy quyền huy động lực lượng cảnh sát, quân đội đến đàn áp. Chúng còn cho lính lấy sơn viết lên áo, nón các người bị bắt những khẩu hiệu chống Cộng. Công nhân cao su phản đối kịch liệt. Nhiều mẹ, không ngần ngại vứt bỏ nón, áo để kẻ

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

thù không thực hiện được mưu đồ của chúng. Bất chấp nguy hiểm, đoàn tuần hành vẫn hiên ngang biểu dương lực lượng trong suốt một ngày. Trước khí thế đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân, bọn địch phải co lại trong các đồn bót và công sở. Cuộc biểu tình tuần hành gây tiếng vang lớn trong và ngoài tỉnh, biểu thị ý chí cách mạng sức mạnh đoàn kết đấu tranh của công nhân cao su và nông dân vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, vì độc lập tự do và thống nhất Tổ quốc.

Cuối năm 1956, thực hiện chỉ thị 4 HBC của Xứ uỷ Nam bộ, Tỉnh uỷ Biên Hòa chủ trương: điều lắng: chuyển vùng những cán bộ bị địch phát hiện không còn giữ được thế hợp pháp trong dân. Chủ trương này đáp ứng nhiệm vụ của giai đoạn đấu tranh chính trị: cán bộ, đảng viên hòa nhập được vào dân, sống sát dân, vừa được dân che chở, bảo vệ, lại vừa lãnh đạo quần chúng đấu tranh bảo vệ quyền lợi. Tuy đạt được những kết quả đáng khích lệ trong công tác xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng nhưng ở Tân Lập, An Lộc một số cán bộ, đảng viên ảo tưởng về thái độ của địch nên đâm ra chủ quan, mất cảnh giác, chưa tuân thủ đúng nguyên tắc hoạt động, làm bộc lộ lực lượng và phải chịu nhiều tổn thất nghiêm trọng trước các thủ đoạn đánh phá tàn bạo của địch, nhất là khi địch đẩy mạnh chính sách tố cộng, diệt cộng. Hàng loạt các cơ sở cách mạng bị triệt phá, nhiều cán bộ, đảng viên bị địch bắt giam; một số khác phải đi lánh nơi khác tránh sự lùng bắt của kẻ thù. Đây là tình hình chung của phong trào cách mạng miền Nam lúc bấy giờ.

Năm 1956, hàng loạt các cuộc đấu tranh của công nhân nổ ra. Tiêu biểu là hai cuộc đấu tranh có quy mô lớn, đem lại thắng lợi: ngày 1/5, cơ sở Đảng ta nằm trong Ban chấp hành

nghiệp đoàn đồn điền Việt Nam lợi dụng danh nghĩa tổ chức này vận động 3.000 công nhân đại diện cho 40.000 công nhân cao su về Sài Gòn biểu tình thị uy nhân ngày Quốc tế Lao động, đưa ra bản yêu sách gồm 16 điểm cơ bản về quyền lợi, chế độ lao động đối với công nhân cao su. Công nhân các đồn điền cao su ở An Lộc trong đó có công nhân Tân Lập, Hàng Gòn, Ông Quế.... cùng với hàng vạn công nhân miền Đông Nam bộ, công nhân Sài Gòn, Chợ Lớn biến ngày Quốc tế Lao động thành ngày hội lớn của giai cấp công nhân gây nên tiếng vang lớn trong và ngoài nước. Những yêu sách của công nhân trong đợt đấu tranh này là cơ sở để năm 1960, ngụy quyền Sài Gòn ban hành bản Cộng đồng hiệp ước cao su Việt Nam với những điều khoản quy định cụ thể về quyền lợi của công nhân. Đây là một thắng lợi to lớn của giai cấp công nhân miền Nam.

Liên tiếp thất bại đau đớn về chính trị, dịch quay sang thẳng tay đàn áp, khủng bố dã man phong trào cách mạng. Từ ngày 10/7/1956 đến ngày 24/2/1957, Mỹ - Diệm mở chiến dịch Trường Tân Bửu trọng tâm là tiêu diệt lực lượng cách mạng và bình định các vùng nông thôn. Trong nhiều ngày, hàng tiểu đoàn lính, cảnh sát và quân cảnh phối hợp với bọn tề điệp luôn sâu vào các xóm ấp, đồn điền lục soát bắt bớ gây bao cảnh thương tâm. Hàng trăm cán bộ, đảng viên ở các chi bộ vùng cao su bị sa vào tay giặc, chiến dịch này đã làm cho tình hình miền Đông Nam bộ vô cùng căng thẳng và gây nên những tổn thất nặng nề cho phong trào cách mạng.

Tại Tân Lập, địch ra sức dò thám, theo dõi nông dân, công nhân. Chúng tổ chức những buổi họp “Tố Cộng, diệt Cộng” ở các phân sở gây hoang mang trong quần chúng lao động.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Chúng hô hào kêu gọi công nhân chỉ điểm Việt cộng. Tân Lập, An Lộc đứng trước cơn sóng dữ của kẻ thù. Nhiều đồng chí cán bộ, đảng viên bị bắt. Các cơ sở và Chi bộ Đảng bị phá rã trước sức tấn công gắt gao của kẻ địch. Đồng chí Lê Ưu, Lê Phụng cán bộ chủ chốt của phong trào đấu tranh ở An Lộc bị giết bắt đày ra Côn Đảo, các đồng chí Ba Lộc, Năm Mai, Nguyễn Thị Điều (Năm Bình Minh) cũng không thoát khỏi nanh vuốt của địch. Nhiều cán bộ phải dạt đi các vùng khác tạm lánh sự truy bức của kẻ thù. Các cơ sở ở Tân Lập, An Lộc bị đàn áp: ông Mười, ông Tân ở Suối Tre, ông Ba Quyên ở Trần Hưng Đạo cũng bị địch bắt và đánh đập tàn nhẫn ông Trương Văn Ba (tức Bảy Phương) ở Bàu Sao bị chúng bắt và đày ra Côn Đảo 3 năm. Cuối năm 1956, tên Trãi liên lạc của Huyện ủy Xuân Lộc phản bội. Do nắm được đầu mối hắn đã dẫn bọn địch lùng bắt hàng chục cán bộ, đảng viên và cơ sở cốt cán. Mạng lưới tổ chức cách mạng trong huyện bị tổn thất nghiêm trọng. Tổ chức mạng lưới cơ sở ở Tân Lập bị xóa trắng.

Thế nhưng, sự tàn bạo của kẻ thù vẫn không ngăn cản được lòng yêu nước của nhân dân, công nhân Tân Lập mà trái lại làm cho họ càng thêm nung nấu ý chí căm thù bọn đế quốc và tay sai bán nước. Nhân dân, công nhân Tân Lập hiểu rõ dã tâm của kẻ thù. Địch bằng mọi hình thức tấn công phong trào cách mạng, nhân dân Tân Lập cũng tìm mọi cách giữ vững liên lạc với cán bộ, đảng viên. Nhiều cơ sở vẫn hoạt động mà địch không thể phát hiện được. Tinh thần tương trợ, sự đoàn kết một lòng theo cách mạng của công nhân ngày càng thể hiện cao. Nhiều người thay nhau nhận thêm phần cây cạo hay lao động thêm giờ...giúp đỡ các gia đình có

người bị địch bắt, động viên nhau trong muôn vàn khó khăn thử thách.

Ngày 24/7/1957, chính quyền Ngô Đình Diệm thành lập tỉnh Long Khánh gồm 2 quận Xuân Lộc và Định Quán⁽¹⁾. Chúng đưa tên tay sai khét tiếng ác ôn từng có nợ máu với nhân dân trong thời kỳ chống Pháp là Nguyễn Văn Ngu ở miền Tây Nam bộ nắm quyền Tỉnh trưởng.

Ở Tân Lập chúng tập hợp những tên ác ôn, đầu hàng phản bội vào trong bộ máy kèm kẹp xã ấp, mạng lưới an ninh, mật vụ của địch được phát triển rộng rãi trong công nhân, nông dân, chúng xây dựng đội công tác đặc biệt để chỉ điểm, truy bắt cán bộ, cơ sở cách mạng của ta. Ở mỗi ấp bọn tề nguy còn lập ra cái gọi là “Ngũ gia liên bảo”, “Thập gia liên bảo” để phân loại gia đình, khống chế kiểm soát sự đi lại của đồng bào. Thanh niên trai tráng từ mười tám tuổi trở lên đều bị bắt đi lính. Dọc theo các lộ, ngã ba ngã tư đều có đồn bót giặc, cổng chặn kiểm soát giấy tờ, dụng cụ giỏ xách người dân mang theo. Các đồn điền thì anh em công nhân cao su khi ra lô cạo mủ đều bị chúng xét hỏi gắt gao. Khấp xóm ấp bọn tề tiếp, mật vụ ngày đêm luồn sâu vào các nương rẫy để theo dõi những gia đình chúng tình nghi có liên hệ với cách mạng. Đời sống của nhân dân, công nhân cao su Tân Lập lâm vào tình thế vô cùng khó khăn, căng thẳng. Mỗi người dân lúc ở nhà cũng như khi bước ra đường có chung mối lo âu rằng mình có thể bị bọn tề nguy xét hỏi bắt bớ với mọi lý do.

(1) Đến năm 1966 có thêm quận Kiệm Tân.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Song song với chính sách “Tố Cộng, diệt Cộng”, trong hai năm 1957-1958, chính quyền ngay mở hàng loạt các cuộc tảo thanh, càn quét vào nương rẫy, rừng, lô cao su để truy lùng cán bộ, đảng viên cách mạng, những người kháng chiến trước đây. Trong tình thế khó khăn, nhiều lúc cán bộ trong căn cứ đã không liên lạc được với cơ sở cách mạng ở Tân Lập.

Đồng thời với luận điệu Cộng sản lũng đoạn Nghiệp đoàn, Mỹ - Diệm bắt đầu tấn công mạnh mẽ vào phong trào đấu tranh của công nhân cao su. Những tên tay sai trong tổ chức Tổng Liên đoàn lao công Trần Quốc Bửu hô hào chống Cộng, ra lệnh giải tán các nghiệp đoàn sở cao su. Địch thẳng tay bắt bớ, khủng bố, thủ tiêu hàng loạt cán bộ, đảng viên cơ sở của ta. An Lộc, Tân Lập là một trong những nơi bị tổn thất nặng nề nhất trong các vùng đồn điền cao su Long Khánh. Nhân cơ hội này, bọn ác ôn, cai, xu tay sai lộng hành, chèn ép làm cho đời sống công nhân ngày thêm điêu đứng.

Trước tình hình khó khăn đó, phong trào đấu tranh của công nhân các đồn điền và đồng bào trong xã tạm thời lắng xuống. Đến giữa năm 1957, Tỉnh ủy Biên Hòa cử 2 đồng chí Trịnh Văn Dục và Nguyễn Minh Chiếu về Xuân Lập để móc nối xây dựng lại phong trào. Với tình cảm thân thiết luôn hướng về Đảng, về cách mạng của nhân dân địa phương, không bao lâu các đồng chí đã bắt mối lại được với một số đảng viên, cán bộ cơ sở Tân Lập và các xã khác. Phong trào cách mạng của quần chúng từng bước được khơi dậy.

Trên địa bàn của xã, những cơ sở trung kiên những công nhân giàu lòng yêu nước, từng chịu biết bao gian khổ nuôi giấu cán bộ như Trần Văn Luyện (tức Long), Hồ Lâm (Trần

Văn Đính)... đã gặp lại những đồng chí thân yêu của mình lại tiếp tục đào hầm bí mật nuôi giấu cán bộ, đảng viên hoạt động, phát triển thêm cơ sở, nhen nhóm phong trào đấu tranh cách mạng.

Chưa được bao lâu, giữa lúc mạng lưới cơ sở Đảng ở Tân Lập đang trên đà phục hồi thì đồng chí Trịnh Văn Dục - Bí thư Huyện ủy Xuân Lộc bị địch bắt. Tiếp đó một số cơ sở Tân Lập bị vỡ. Các ông Táng, Tỹ, Lạng... bị địch bắt, phong trào cách mạng ở địa phương tạm thời lắng xuống. Sau khi đồng chí Trịnh Văn Dục - Bí thư Huyện ủy bị địch bắt, liên tỉnh miền Đông quyết định chuyển giao Xuân Lộc về trực thuộc tỉnh Bà Rịa.

Tháng 3/1959, Mỹ- Diệm tuyên bố đặt miền Nam Việt Nam trong tình trạng chiến tranh, chúng đưa ra sắc luật “Đặt Cộng sản ra ngoài vòng pháp luật” vào ngày 6/5/1959 còn gọi là luật 10/59. Luật 10/59 chưa ráo mực, ngụy quyền Sài Gòn chỉ đạo cho các cơ quan đàn áp của địch “Tiêu diệt Cộng sản nằm vùng” và chủ trương “Thà giết lầm còn hơn bỏ sót”. Địch lê máy chém đi khắp miền Nam, thẳng tay bắn giết, trả thù những người kháng chiến cũ và đồng bào yêu nước, trong đó có nhiều đảng viên của huyện Xuân Lộc: “Đảng bộ huyện Xuân Lộc (Biên Hòa) chỉ trong một thời gian ngắn, các cơ sở Đảng từ huyện đến xã hầu như bị địch phá rã, tê liệt hoàn toàn”⁽¹⁾. Đến đây bè lũ Mỹ - Diệm đã thật sự phơi bày bản chất hiếu chiến tàn ác của chúng qua những hành động man rợ diễn ra trên xóm làng thân yêu, nhất là những tội ác “trời

(1) Lịch sử Đảng bộ miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975), tr. 238.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

không dung, đất không tha” đánh vào đồng bào, cán bộ ta không một tấc sắt trong tay.

Trong bối cảnh đồng bào, cán bộ miền Nam từng giờ từng ngày phải chịu đau thương, lòng căm thù giặc ngày càng nung nấu; Tháng 01/1959, Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam khóa II tổ chức Hội nghị lần thứ 15 (mở rộng) để xác định đường lối cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới. Hội nghị chỉ rõ: “Con đường phát triển cơ bản của cách mạng miền Nam là con đường bạo lực. Dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng nên chính quyền cách mạng của nhân dân”⁽¹⁾. Nghị quyết của Trung ương Đảng đã thổi bùng lên ngọn lửa cách mạng đã âm ỉ từ bấy lâu nay của quân dân miền Nam. Nhân dân, công nhân Tân Lập vui mừng khi được Đảng cho phép tổ chức các hoạt động vũ trang để tiêu diệt bè lũ cướp nước và tay sai. Dưới ánh sáng của Nghị quyết lịch sử này, cuối năm 1959 phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân ta chuyển sang một bước ngoặt mới.

Tháng 12/1959, Tỉnh ủy Biên Hòa - Bà Rịa họp triển khai Nghị quyết 15 của Ban chấp hành Trung ương Đảng cho cán bộ, đảng viên tại Hắc Dịch, đồng thời phát động phong trào diệt ác, phá kềm trong toàn tỉnh. Mở đầu cho đợt hoạt động, ngày 30/3/1960 lực lượng c40 do đồng chí Lê Minh Thịnh (Sáu Thịnh) phối hợp với quần chúng

(1) Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (mở rộng). Văn kiện Đảng toàn tập, tập 20, tr. 82.

công nhân cao su do đồng chí Phạm Văn Hy (Tư Hy) Bí thư Ban cán sự cao su trực tiếp lãnh đạo đã tiên công vào bót hiến binh bảo an, dân vệ ở đồn điền cao su Bình Ba, mở màn cho phong trào Đồng Khởi của công nhân đồn điền cao su Biên Hòa - Bà Rịa. Thắng lợi của cuộc tấn công này đã cổ vũ mạnh mẽ cho phong trào đấu tranh, đáp ứng được nỗi khát khao của nhân dân công nhân Tân Lập.

Trong thời gian này, trước khó khăn của Xuân Lộc, Liên Tỉnh ủy miền Đông bố trí lại chiến trường, chuyển địa bàn Xuân Lộc - Long Khánh về tỉnh Bà Rịa chỉ đạo (Tỉnh ủy Bà Rịa lúc bấy giờ do đồng chí Trịnh Phong Đán (Ba Ngọc) làm Bí thư, đồng chí Lê Minh Thịnh làm Phó Bí thư). Tỉnh ủy Bà Rịa cử đoàn công tác về Xuân Lộc (đoàn do đồng chí Phan Thành Phụ phụ trách khu vực lộ 1, lộ 2) để xây dựng, khôi phục cơ sở, chuẩn bị cho phong trào đấu tranh trong tình hình mới.

Tại Tân Lập phong trào đấu tranh được khơi dậy. Từ ngày 10 đến 20/7/1960 công nhân hưởng ứng cuộc đình công, bãi thị toàn Nam bộ chống Mỹ - Diệm. Hàng loạt các khẩu hiệu đấu tranh được công nhân đưa ra: thủ tiêu luật 10/59; chống khủng bố, chống cướp đất, đòi phái đoàn cố vấn quân sự Mỹ rút khỏi miền Nam, đả đảo Ngô Đình Diệm.

Tháng 7/1960, Ban cán sự Long Khánh được thành lập. Đồng chí Lê Văn Thâm (Chín Sanh) được chỉ định làm Bí thư, hai ủy viên là đồng chí Nguyễn Văn Nhẫn và Mai Hiến Thái (Ba Thái). Ban cán sự đứng chân ở vùng Trảng Táo tổ chức liên lạc với Đội công tác vùng cao su do đồng chí Phan Thành Phụ phụ trách và các đảng viên ở các đồn

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

điền trên địa bàn Long Khánh. Để khôi phục lại phong trào, Ban Cán sự quyết định tổ chức bốn đội công tác, trong đó đội 3 phụ trách vùng cao su, đội 4 phụ trách thị xã Long Khánh. Các đội vũ trang có nhiệm vụ đột áp điều tra, móc nối liên lạc và xây dựng thêm cơ sở cách mạng.

Trong thời gian này đồng chí Trần Văn Mão, một chiến sĩ quân báo hoạt động ở vùng này bị giặc Pháp bắt năm 1951 đến năm 1958 mới được trả tự do. Ra tù đồng chí vẫn bí mật hoạt động cách mạng, tập hợp được một số thanh niên phần lớn có cha mẹ từng tham gia trong kháng chiến chống Pháp như các anh: Học, Xuân, Lập, Tứ... Những thanh niên này đều ở lứa tuổi 18 đôi mươi, được đồng chí tuyên truyền giáo dục đường lối cách mạng, khơi gợi lòng căm thù trước những tội ác của giặc. Các anh sau này đều trở thành những nhân tố tích cực trong phong trào vũ trang nổi dậy ở địa phương.

Sau mấy năm cơ sở Đảng bị địch đánh phá khốc liệt, cuối năm 1960 nhân dân Tân Lập đã nổi lại được liên lạc với Đảng, từ một vùng gần như bị xoá trắng trước sự khủng bố ác liệt của kẻ thù, phong trào cách mạng từng bước được khơi dậy. Như vậy, từ khi có Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng cùng với sự chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy Xuân Lộc, Ban cán sự Long Khánh, của cán bộ, đảng viên; phong trào cách mạng ở Tân Lập đã được khôi phục và phát triển theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng. Những tổn thất, hy sinh vẫn không làm cho nhân dân Tân Lập chùn bước. Họ vẫn sắt son một lòng theo Đảng đến cùng, vẫn sẵn sàng lao vào cuộc chiến đấu mới quyết vùng dậy diệt ác phá kềm, giành quyền làm chủ quê hương.

II. Chi bộ Đảng ra đời, phát triển chiến tranh nhân dân đánh địch bình định, góp phần đánh bại quốc sách “áp chiến lược” của Mỹ - ngụy (1961-1965)

Cuối năm 1960, phong trào đồng khởi của nhân dân miền Nam dâng lên như nước vỡ bờ; mở đầu phong trào nổ ra ở Bến Tre, rồi lan dần, bùng lên khắp nơi làm rung chuyển toàn bộ miền Nam. Hàng loạt đồn bót, trụ sở và các tổ chức ngụy quân, ngụy quyền bị nhân dân miền Nam quật ngã; nhiều nơi nhân dân đã giải phóng được từng ấp, xóm, thành lập lại chính quyền cách mạng lấy danh nghĩa “cơ quan tự quản của dân”. Thắng lợi to lớn của phong trào Đồng khởi trên toàn miền Nam đã đập tan chiến dịch “tố cộng, diệt cộng” của Mỹ - Diệm, báo hiệu chiến lược “chiến tranh một phía” của Mỹ đã đi vào thế thất bại. Để cứu vãn tình hình, từ đầu năm 1961, đế quốc Mỹ bắt đầu chuyển hướng cuộc xâm lược miền Nam sang chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. Để tiến hành “Chiến tranh đặc biệt”, đế quốc Mỹ đề ra kế hoạch Stalây – Taylo (Staley – Taylor)⁽¹⁾ nhằm bình định miền Nam trong vòng 18 tháng với những biện pháp chiến lược cơ bản, đó là: Tăng cường quân ngụy do cố vấn Mỹ chỉ huy, sử dụng nhiều máy bay, xe tăng, thiết giáp để nhanh chóng tiêu diệt lực lượng cách mạng, giữ vững thành thị, đồng thời dập tắt phong trào cách mạng ở nông thôn, chủ yếu là bình định và lấy việc xây

(1) Staley-Taylor là tên một kế hoạch thực thi chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ và ngụy quyền Sài Gòn. Kế hoạch này được công bố tháng 5/1961, mang tên hai người soạn thảo là nhà kinh tế học Eugene Staley của Viện nghiên cứu Standford - đại học Stanford và Đại tướng Maxwell D. Taylor. Theo tiến độ, kế hoạch được triển khai trong 4 năm (1961-1965). Nội dung của nó là “bình định Miền Nam” trong vòng 18 tháng.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

dựng “ấp chiến lược” làm quốc sách nhằm kềm kẹp, tách rời quần chúng với cách mạng, cô lập tiêu diệt lực lượng kháng chiến.

Trước âm mưu của Mỹ - Diệm, Trung ương Cục xác định rõ phương hướng tiến hành phá kế hoạch của kẻ thù: “Chống và phá ấp chiến lược, gom dân của địch là vấn đề quyết định cho việc duy trì và mở rộng phong trào”, “đó là cuộc đấu tranh trung tâm hàng đầu”.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, Khu ủy miền Đông Nam bộ. Ban Cán sự Long Khánh họp nhận định: ấp chiến lược của địch xây dựng nhằm tách rời nhân dân với cách mạng. Muốn phát triển phong trào phải tập trung chống phá ấp chiến lược. Công tác vận động quần chúng phải đi đầu, phải xây dựng được cơ sở bên trong vững mạnh, làm cho quần chúng hiểu rõ âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, thống nhất ý chí hành động. Ban cán sự đề ra công tác trước mắt cần tập trung: “Kết hợp ba mũi giáp công quân sự, chính trị, binh vận, phá lỏng, phá rã, phá ban ấp chiến lược⁽¹⁾. Đẩy mạnh diệt ác, phá kềm, đánh bại âm mưu bình định nông thôn, ra sức gây dựng lực lượng vũ trang, phát triển Đảng và cơ sở quần chúng cách mạng”.

(1) - Phá lỏng, phá từng nơi, từng chỗ, chủ yếu là vận động nhân dân trong ấp phá có mức độ, kể cả phá bằng cách làm dôi, làm ầu, với cách phá lỏng, hàng rào địch tuy còn nhưng kềm kẹp của địch giảm, ta vô ra hoạt động được.

- Phá banh, tức là phá từng mảng lớn toàn bộ, hàng rào ấp chiến lược của giặc đã mất tác dụng, mặc dù tề nguỵ vẫn còn kiểm soát.

- Phá rã đây là giai đoạn hàng rào ấp chiến lược cũng như sự kềm kẹp của địch không còn nữa, quần chúng nổi dậy, giành quyền làm chủ.

Đặc biệt, Ban cán sự cao su Xuân Lộc (H4) được kiện toàn và đề ra nhiệm vụ: “Tập trung lực lượng vũ trang và chính trị, nhiệm vụ trọng tâm là phá áp chiến lược, mở thế kim kẹp cho dân, đồng thời tích cực phát triển lực lượng, lấy Bình Sơn làm điểm và từ đó mở rộng diện phá áp chiến lược trong toàn vùng cao su”⁽¹⁾.

Đối với vùng cao su ở miền Đông Nam Bộ nói chung, vùng Xuân Lộc nói riêng, địch tăng cường bắt lính, xây dựng đồn bót, quyết gom công nhân vào các ấp chiến lược” ở trung tâm đồn điền, các phân sở và dọc theo các trục lộ giao thông... Bên cạnh đó bọn chính quyền Sài Gòn buộc các chủ sở phải nuôi bọn lính nguy đóng ở đồn điền, không cho công nhân sản xuất lương thực. Kho gạo, kết tiền phải giữ lại ở các thị xã hoặc ở Sài Gòn. Giảm khẩu phần gạo của công nhân từ 933 gram xuống 600gram mỗi ngày. Vợ con công nhân trước hưởng 600-800 gram nay bớt xuống còn 200-450 gram mỗi ngày.

Đầu năm 1962, để thực hiện chủ trương của Trung ương Cục miền Nam. Khu uỷ miền Đông cử đồng chí Nguyễn Việt Hồng (Chính uỷ Quân khu) xuống căn cứ Bung Kê phổ biến quyết định lập chính thức Ban Cán sự tỉnh Long Khánh để lãnh đạo toàn diện phong trào của địa phương. Huyện Định Quán được chuyển giao về trực thuộc tỉnh Long Khánh. Đồng chí Lê Văn Thâm được Khu uỷ chỉ định làm Bí thư Ban Cán sự, các ủy viên gồm đồng chí Võ Tấn Vịnh, Mai Hiến Thái (Ba Thái), Nguyễn Văn Nhẫn, Ban

(1) Đảng uỷ đồn điền có 8 xã: Tân Lập, An Lộc, Bình Lộc, Dầu Giây, Hàng Gòn, Tân Phong, Ông Quế, Cẩm Mỹ.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

cán sự tỉnh Long Khánh đề ra nhiệm vụ trọng tâm công tác lúc này là vừa xây dựng phát triển thực lực cách mạng trong toàn tỉnh, khẩn trương tập trung sức chỉ đạo xây dựng và củng cố các huyện, xã, tiến hành diệt ác phá kềm, chống địch gom dân lập ấp chiến lược.

Ngày 23/3/1962, Mỹ - Diệm huy động hơn 8000 quân, cùng với máy bay, xe tăng, đại bác mở cuộc càn quét “Mặt trời mọc” trên chiến trường miền Đông Nam Bộ để đánh phá cách mạng, thực hiện gom dân lập “ấp chiến lược” cả vùng nông thôn, vùng đồn điền cao su, địch liên tục mở những cuộc hành quân càn quét, đốt phá nhà dân, cưỡng ép quần chúng vào các khu tập trung. Tháng 5/1962, địch bắt đầu xúc tiến việc gom dân lập ấp chiến lược trên hầu hết các xã thuộc tỉnh Long Khánh.

Xã Tân Lập là một trong những nơi địch tập trung lập “ấp chiến lược”. Dân cư ở đây đa dạng hơn các nơi khác, bao gồm công nhân cao su, nông dân, đồng bào các dân tộc Hoa, Nùng, Choro... Họ sinh sống trải dài trên một địa bàn tương đối rộng. Cho nên địch chủ trương gom dân vào một số điểm, tập trung ở khu vực Phú Mỹ, ga xe lửa. Để gom dân vào ấp chiến lược, địch đưa một đại đội bảo an về đây kết hợp với lính dân vệ, bọn tề xã, ấp tiến hành gom bà con vào các điểm tập trung để xây dựng ấp chiến lược. Trước âm mưu nham hiểm của kẻ thù, nông dân các ấp trong xã, công nhân ở các phân sở cao su kiên quyết bám giữ nhà cửa, ruộng vườn. Bọn tề xã, tề ấp đưa lính tới dỡ nhà, phá rẫy, bà con đấu tranh chống lại, giành đi giặt lại từng cái tranh, miếng tôn, tấm lá. Những cây cao su, cây mít được ngã xuống làm vật cản, không cho giặc cày ủi vườn rẫy. Các mẹ, các chị chỉ thẳng

vào mặt bọn tề nguỵ ác ôn nói: “Cha ông ta nói sống có cái nhà, thác có cái mồ, nay các ông sợ Việt cộng đánh mà tới dỡ nhà của dân đi, lừa vào một chỗ mà giam như giam tù, bỏ ruộng, bỏ rẫy thì dân làm sao sống nổi”. Có cụ đã nói trong nỗi căm uất “ Tao thà chết trên cái nền đất này chớ không vô sống trong áp chiến lược của tụi bây”. Mặt khác một số bà con cũng tranh thủ vận động binh lính nguỵ với những lời lẽ chân tình, thuyết phục họ đừng gây tội ác đối với nhân dân. Vì vậy ngoài số tề nguỵ ác ôn, còn lại đa phần anh em binh sỹ đều hành động một cách miễn cưỡng và chiếu lệ theo lệnh của cấp chỉ huy.

Suốt hai tháng trời, khắp các xóm ở ấp Tân Lập luôn sôi động, với các cuộc đấu tranh giành co, quyết liệt giữa nông dân, công nhân cao su và bọn tề nguỵ, không cho chúng dỡ nhà, dồn dân vào các khu tập trung.

Diễn cuồng trước sự chống đối của nhân dân, địch cho pháo binh bắn bừa bãi vào vườn rẫy, xóm ấp. Chúng phao tin “Vì tình hình mất an ninh, không ai về ở trong ấp chiến lược bị pháo chết chính quyền không chịu trách nhiệm”. Trong tình thế quá căng thẳng, bà con đành phải rời bỏ vườn rẫy, lần lượt vào sống trong các khu tập trung.

Tháng 8/1962, địch tiến hành xây dựng ấp chiến lược Phú Mỹ. Ấp chiến lược này có chu vi gần 2.000m. Địch bắt mỗi người dân từ 16 tuổi trở lên phải đào 4 mét hào sâu 2m, rộng 3m, đáy 2m. Đất đào lên đắp thành đê cao 1,5m. Bên ngoài đê là 2 lớp rào kẽm gai cao quá đầu người, cổng gát hai đầu cũng xây bằng gạch luôn có một tiểu đội dân vệ thường xuyên túc trực canh gác. Sau khi hoàn tất mỗi người còn góp 4 gốc tre tươi trồng bên ngoài đê làm hàng rào sống. Bên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

dưới hào là chông tre. Những ai không đi làm, không có gốc tre tươi phải đóng tiền mua và phải trả công cho những người đi làm thay. Ở các ấp Bàu Sen, Bàu Sao (Tân Lập), mỗi nơi chúng cũng tiến hành bắt dân rào ấp chiến lược.

Mặc dù ban ngày công nhân Tân Lập bị bắt phải đi đào hào, đắp lũy nhưng ban đêm họ không quản mệt nhọc ra phá, kéo dài thời gian làm ấp chiến lược mà địch đề ra. Bọn lính canh giữ ở khu này, thì họ phá khu khác. Chúng nghi ngờ và bắt một số công nhân tra hỏi thì được trả lời: chắc “Việt Cộng” về phá chứ họ không biết, địch đuổi lý và không có chứng cứ để bắt giam. Vì vậy, tại Tân Lập, địch phải tốn nhiều thời gian mới hình thành các ấp chiến lược. Tuy tốn sức của mình nhưng công nhân Tân Lập vẫn không than thở nhằm phá hoại kế hoạch của địch.

Chúng còn bắt dân phải tự rào hàng rào xung quanh nhà mình theo quy định thống nhất, mỗi hộ gia đình phải treo đèn dầu⁽¹⁾ trước nhà và mỡ tre để khi cán bộ, du kích về thì báo động. Ngoài ra địch còn quy định mỗi hộ gia đình phải làm một cuốn sổ để chúng duyệt cho mua gạo theo số lượng nhân khẩu cụ thể như: người lớn có sức lao động 21kg/tháng, người già và trẻ em thì ít lại. Lâu lâu chúng lại gom hết sổ để kiểm tra đối chiếu với số lượng bán gạo theo quy định, hộ nào mua nhiều gạo bị chúng hạch hỏi, trả lời không được chúng gây khó dễ thậm chí còn phải đi tù. Cứ 15 hộ có 1 Liên gia trưởng và Ban ấp chỉ đạo.

Xây dựng ấp chiến lược xong chúng chỉ cho dân đi làm rẫy từ 8 giờ đến 13 giờ phải về hết để chúng có thời gian giải

(1) Loại đèn dầu chống bão.

mìn, nếu ai về trễ nếu có chuyện gì xảy ra chúng không chịu trách nhiệm. Nhân dân lấy có vụ mùa làm không kịp nên yêu cầu bọn tề xã cho bà con làm thêm đến 15 giờ mới về, bọn chúng chấp nhận và sau đó tăng thêm đến 16-17 giờ chiều mới về. Trước thắng lợi của nhân dân; cán bộ, đảng viên lãnh đạo nhân dân tiếp tục đấu tranh với địch yêu cầu phải cho đem cơm theo để ăn trưa, thực tế này buộc bọn địch phải chấp nhận, số cơm đem theo bà con không ăn mà để phần cho cán bộ, du kích; sau đó bà con còn lấy có lao động không ăn được cơm nguội đề nghị cho mang theo gạo để nấu ăn trưa, chúng không chấp nhận nên bà con bỏ gạo phía dưới lon guigô và phủ một lớp cơm trắng lên trên để chứa được nhiều gạo cho du kích.

Trong thời gian này tại Bàu Sen, đồng chí Bùi Đức Phụ, cán bộ của huyện Xuân Lộc đã xây dựng được một số cơ sở như ông Nguyễn Văn Hồng, bà Đỗ, anh Nghĩa (Bự), anh Thọ... Ở ấp Tân Thủy có gia đình bà Si Sắc Muối là người Hoa quê ở Quảng Ninh, từ miền Bắc di cư vào Nam cuối năm 1954, được sự hướng dẫn giáo dục của người anh là Sùng Hính (thường gọi là Hai Thắng), bà trở thành cơ sở nòng cốt của cách mạng ở khu vực này.

Cuộc đấu tranh chống địch làm ấp chiến lược ở ấp Tân Thủy diễn ra rất quyết liệt. Ấp này có ông Trần Vòng Sáng làm trưởng ấp, nhưng là một cơ sở cảm tình của cách mạng. Đồng chí Sùng Hính (Hai Thắng) cán bộ tinh trực tiếp chỉ đạo các cơ sở cách mạng trong ấp bí mật vận động nhân dân đấu tranh với địch bằng cách ban ngày ra làm, ban đêm đào phá. Ông Niềm Sính Chương và vợ con đã liên tục đấu lý với bọn tề ngụy là tại chúng không giữ được để “Việt cộng

về phá hoại, tổn công sức của dân”. Cứ thế bà con ngày làm đêm phá, lấy có bận rộng công việc làm ăn, bệnh tật, làm một bữa nghỉ vài ba bữa. Thấy “Áp chiến lược” bị phá hoại, bọn tề ngụy bèn chôn một quả mìn ở bờ hào. Quả mìn phát nổ làm sập mái nhà trước căn nhà của gia đình bà Sĩ Sắc Muối. Cả nhà kéo lên trụ sở xã Tân Lập đấu tranh đòi bồi thường thiệt hại. Bà lớn tiếng tố cáo giặc “Làm áp chiến lược để ngăn chặn Việt cộng đâu chưa thấy, đã thấy mìn của lính làm sập nhà dân rồi. Các ông đã không canh gác nổ, để cho Việt cộng vào phá, rồi bắt dân làm lại hoại, công đâu chịu nổ”. Từ đây áp chiến lược Tân Thủy bị bỏ dở dang, không làm tiếp được.

Ở ấp Bàu Sao, địch buộc dân phải tập trung ra ngoài xã (ấp Phú Mỹ, Suối Hôn); lúc này chỉ còn 12 gia đình quyết ở lại ấp với lý do để đi cạo mủ cho tiện và vì nghèo nên không có phương tiện đi lại, chúng cho lý do không chính đáng, ở lại chúng không chịu trách nhiệm về tính mạng, nhưng bà con một lòng một dạ ở lại để giúp đỡ cho cách mạng. Tuy nhiên, hàng đêm địch bắn pháo vào ấp để gây áp lực, 12 hộ cố thủ đào hầm tránh pháo, nhưng do chúng bắn pháo nhiều lần vào ấp, bên cạnh đó hầm đã chiến tạm thời nên làm cho ông Tư Chương chết, di Ba Nha, anh Mười Cà bị thương, bà con quyết không chịu thua vẫn bám trụ, bám làng; đến năm 1968, địch tăng cường bắn pháo liên tục nên 12 gia đình đành phải ra xã tạm trú.

Tại Núi Đò, khi tiến hành làm áp chiến lược, địch thấy bà Đào Thị Tân nhiều lần đấu lý với bọn tề nên nghi ngờ, bố trí tìm cách theo dõi. Chúng đem quân về đóng trong vườn nhà của bà dò xét tình hình. Biết rõ ý đồ của địch, bà Tân bình tĩnh đối xử khéo léo với chúng. Bà đi chợ mua thức ăn, nấu

com cho lính nguy. Sau đó, lợi dụng lúc thuận tiện, bà tuyên truyền vận động, tâm tình về lòng yêu nước, tình làng, nghĩa xóm, cảnh cực khổ của công nhân cao su. Nhiều tên lính qua nhiều lần nghe bà nói chuyện đã được cảm hóa, trong đó có một trung sĩ và hai lính bảo an đã đào ngũ trốn về nhà, một số khác sống trong tâm trạng cầu an, làm ngơ trước mọi hoạt động liên lạc cách mạng của cơ sở, nhờ vậy, trong tình thế khó khăn, bà Tân vẫn liên lạc được với bên ngoài, báo cáo tình hình, tiếp tế lương thực đồng thời gây dựng cơ sở mới.

Mặt khác, bà tích cực vận động tổ chức đưa thanh niên, công nhân thoát ly ra căn cứ tòng quân, tham gia kháng chiến; trong đó có các anh: Minh, Đồng, Tiên, Phát . Các đồng chí này đã chiến đấu kiên cường và hy sinh anh dũng.

Vừa vận động thanh niên tòng quân, bà Tân vừa tìm cách lấy vũ khí địch trang bị cho du kích. Năm 1963, hai anh Bạch và Tuyết ở sở 97 bị địch bắt lính. Sau 3 tháng ở quân trường, bà vận động các anh bỏ ngũ thoát ly tham gia cách mạng. Trước khi đi, hai anh đã gỡ 4 quả lựu đạn chuyển cho bà, bà bỏ vào ruột bí đỏ và tìm cách chuyển ra căn cứ cho anh em. Kết hợp với cuộc đấu tranh chống địch, công nhân Núi Đỏ còn tích cực đấu tranh đòi dân sinh. Nổi bật là cuộc đấu tranh của công nhân phản đối tên xu Thịnh ăn chặn bớt gạo tiền của công nhân. Buộc bọn chủ phải đổi tên này đi nơi khác.

Mặc dầu bị quần chúng nhân dân chống đối quyết liệt, địch vẫn quyết cường bức đồng bào ta xây dựng hệ thống ấp chiến lược ở các ấp trên địa bàn Tân Lập. Đến đầu năm 1963, các ấp chiến lược Phú Mỹ - Suối Hôn, Bàu Sen, Bàu Sao... cơ bản hoàn thành.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN LẬP

Bộ máy kèm kẹp của địch ở Tân Lập khá đông, chúng tổ chức một trung đội dân vệ. Mỗi ấp từ một tiểu đội đến một trung đội “Phòng vệ dân sự” có trang bị súng, lựu đạn. Ở các trung tâm đồn điền còn có lực lượng lính bảo an chốt đóng. Ngoài ra địch còn đưa về đây hàng chục tên cảnh sát, thám báo, mật vụ, tăng cường bộ máy kèm kẹp ở cơ sở. Những tên ác ôn này thường xuyên sách nhiễu nhân dân. Chúng theo dõi, kiểm soát chặt chẽ mỗi một người dân. Các công ấp chiến lược đóng mở theo giờ quy định, dân ra vào cổng bị khám xét gấu gạo. Chúng xâm nát từng lon guigô cơm, xét cả lai quần, lai áo. Bà con ta sống nghệt thở trong cảnh “Cá chậu chim lồng”. Do vậy khi địch hình thành các vành đai ấp chiến lược việc liên lạc và tiếp tế giữa các cơ sở của ta với cán bộ chiến sỹ bên ngoài ấp trở nên căng thẳng, khó khăn gấp bội. Nhiều tháng liền trong không ra, ngoài không vào được, cán bộ không sao nắm được tình hình bên trong, bà con không tiếp tế được lương thực, thuốc men ra ngoài; quốc sách ấp chiến lược của địch đã gây nên những khó khăn chồng chất cho vùng Tân Lập.

Tuy gặp nhiều khó khăn trong tiếp tế lương thực cho cách mạng. Nhưng phong trào “hũ gạo nuôi quân” ủng hộ kháng chiến cũng được công nhân, nông dân Tân Lập nhiệt tình hưởng ứng. Hầu hết các gia đình mỗi tháng đều trích một số gạo, tiền, gom góp lại rồi bí mật chuyển ra rừng ủng hộ bộ đội, du kích... Các chủ sở cao su An Lộc, Dầu Giây, trước sự lớn mạnh của phong trào cách mạng ở địa phương cũng buộc phải đóng thuế cho Mặt trận giải phóng hàng triệu đồng.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban cán sự Long Khánh; cuối năm 1961, xã Tân Lập thành lập đội võ trang tuyên truyền

gồm 3 đồng chí. Do tác động của phong trào ở nhiều địa phương khác nhau trong toàn huyện cộng với sự hoạt động tích cực của lực lượng nòng cốt này, phong trào cách mạng ở Tân Lập hồi phục nhanh chóng. Nhiều cơ sở trước đây nằm im do đứt liên lạc hoặc tránh sự khủng bố của địch nay đều mọc nổi hoạt động trở lại. Mạng lưới cơ sở bắt đầu được gây dựng khắp các ấp trong xã.

Quyết tâm phá ấp chiến lược của giặc, mở thế phong trào đấu tranh cho quần chúng. Quán triệt chủ trương của trên, cán bộ, đảng viên ở Tân Lập đã tìm cách móc nối cơ sở cốt cán bên trong ra ngoài căn cứ để bàn bạc kế hoạch phối hợp hành động. Mở đầu phong trào phá ấp chiến lược ở xã Tân Lập là trận đánh vào ấp chiến lược Bàu Sen và Bàu Sao. Tháng 8/1963, đội vũ trang tuyên truyền của xã kết hợp với cơ sở bên trong, nòng cốt là các anh Nghĩa, Anh Thọ... đã vận động quần chúng nhân dân trong ấp phá hàng rào ấp chiến lược. Du kích của ta bên ngoài đột nhập vào ấp, bố trí lực lượng bao vây các chốt gác của địch, nổ súng thị uy. Số cơ sở hướng dẫn nhân dân đào phá hàng rào ấp chiến lược. Lần thứ nhất ta phá được một mảng lớn hơn 500 mét rào. Vừa phá xong mấy hôm sau địch thúc ép dân rào lại. Ta tiếp tục tổ chức lực lượng phá rào lần thứ 2 rồi lần thứ 3. Chúng vẫn bắt dân làm lại. Tuy vậy, số ấp chiến lược Bàu Sen, Bàu Sao sau mấy lần bị phá đã có phần lỏng rãi. Một số tuyến đường bí mật xuyên qua hàng rào được mở ra. Cơ sở ta nguy trang khéo léo tạo điều kiện cho cán bộ, du kích bên ngoài đột nhập ấp thuận tiện hơn.

Gắn với phá ấp chiến lược là phong trào diệt ác phá kềm, tháng 9/1963 đội công tác cao su do đồng chí Nguyễn Hùng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Tâm (Ba Hùng Tâm) chỉ huy phối hợp với lực lượng du kích xã Tân Lập tổ chức diệt tên trưởng ấp Cấp Rang Lê Văn Danh và rải truyền đơn cảnh cáo các tên tề điệp khác. Những hoạt động của ta ở Tân Lập trong những tháng cuối năm 1963 đã làm cho bọn tề nguỵ địa phương hoang mang lo sợ, lực lượng dân vệ ban đêm co lại trong các đồn bót. Một số tên ác ôn cũng chùn tay, không dám lộng hành như trước. Thực lực cách mạng trong xã được củng cố và phát triển

Ngày 01/11/1963, chính quyền Ngô Đình Diệm sau bao năm tháng đàn áp chống phá phong trào cách mạng quyết liệt đã bị lật đổ. Đế quốc Mỹ thực hiện: “Thay ngựa giữa dòng” tiếp tục chiến lược tăng cường chống phá phong trào Cộng sản ở Nam Việt Nam.

Triệt để lợi dụng tình hình chính trị của bọn nguỵ quyền rối ren, Diệm - Nhu bị chủ Mỹ “thay ngựa giữa dòng”, nguỵ quyền các địa phương hoang mang dao động, Ban Cán sự tỉnh Long Khánh chủ trương: Phát động toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh phá ấp chiến lược.

Trong những năm tháng đấu tranh chống địch gom dân lập ấp chiến lược, nhân dân Tân Lập nhớ mãi tấm gương chiến đấu hy sinh dũng cảm của đồng chí Phát - người con của quê hương yêu quý. Anh vốn là một thanh niên công nhân, thoát ly tham gia lực lượng du kích xã. Trong một chuyến đi công tác qua núi Đồi Riu, anh bị địch phục kích bắn trọng thương. Không để cho địch bắt sống, anh đã gắng gượng hết sức mình rút chốt quả lựu đạn rồi nằm đè lên bụng. Tường anh đã chết, bọn địch kéo tới lật xác anh. Lựu đạn nổ 3 tên địch đã đền tội. Anh Phát hy sinh, các đội du kích và tự vệ mật xã Tân Lập, An Lộc, Hàng Gòn, Bình Lộc.. tổ chức lễ

tưởng niệm và học tập gương chiến đấu dũng cảm của anh.

Đầu năm 1964, để tạo thế cho việc phát triển phong trào đấu tranh đều khắp tại các vùng cao su. Ban Công vận Khu ủy miền Đông đã cử một đoàn cán bộ ở Dầu Tiếng, Hớn Quản, Lộc Ninh tăng cường cho Xuân Lộc gồm các đồng chí: Hai Thanh, Bảy Mai, Sáu Bảo, Mười Hiếu, Hai Kim, Ba Tiếu, Nghĩa, Điệp, Nhân, Tâm... Vùng Tân Lập, An Lộc công nhân vui mừng đón nhận các đồng chí từ trên cử về bám đồn điền, gây dựng lại cơ sở. Vượt qua bao khó khăn, gian nan buổi đầu, các đồng chí đảng viên đã khơi dậy một phong trào hoạt động rộng khắp. Lúc đầu, các đồng chí trong Công đoàn gặp nhiều khó khăn phải lầy rềng làm căn cứ, miệt mài đi gây dựng cơ sở. Nhiều lúc tiếp cận với quần chúng, bà con công nhân còn nghi ngờ vì trang phục của các đồng chí là những bộ quần áo lính, chiến lợi phẩm thu được của địch. Ban ngày tìm về đồn điền, nương rẫy, ban đêm về ngủ rừng. Chỗ ở thì di chuyển liên tục. Tất cả các nơi cư trú đều được ngụy trang, xóa mọi dấu vết để tránh sự phát hiện của kẻ thù. Khi thâm nhập vào ấp, các đồng chí được lực lượng công nhân che chở nuôi giấu.

Sau những thất bại nặng nề về quân sự trên khắp miền Nam và tình hình chính trị ngày càng xấu đi nghiêm trọng. Cuối tháng 3/1964, đế quốc Mỹ thực hiện kế hoạch chiến lược mới, kế hoạch Giôn Xon - Mácnamara, hô hào sẽ bình định miền Nam trong 2 năm 1964-1966. Mỹ và chính quyền tay sai Sài Gòn liên tục cải tổ bộ máy hành chính hàng loạt tại các Tỉnh lỵ.

Ở Long Khánh địch đã nhiều lần thay Tỉnh trưởng. Trong vòng một năm, từ Huỳnh Văn Dư đến Nguyễn Trí Hạnh lần

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

lượt mất chức đến cuối cùng tên Trần Văn Đô lên thay. Dưới trướng của tên Đô có Lê Kinh, một tay chống Cộng khét tiếng đã gây bao tội ác cho người dân Tân Lập và công nhân cao su. Chúng đã tổ chức một đại đội lính và cảnh sát, mật vụ chuyên lòng sục vào các ấp theo dõi và phá hoại cuộc sống dân lành. Công nhân ra lô cao su là chúng cho người theo dõi ráo riết.

Trước tình hình kẻ thù leo thang chiến tranh, tháng 3/1964, Trung ương Cục tổ chức hội nghị đánh giá và phân tích tình hình, khẳng định: Chúng ta có khả năng không chỉ đánh bại kế hoạch của địch mà còn có thể tranh thủ thời gian phát triển phong trào và thực lực để tiến công kẻ thù đi đến giành thắng lợi quyết định.

Tại Xuân Lộc, chúng tăng cường bắt lính, phát triển thêm 48 trung đội nghĩa quân, 3 đại đội địa phương quân và một số đại đội biệt kích để tung về các xã chống phá cách mạng. Các ấp chiến lược bây giờ đổi tên gọi một cách hoa mỹ là “ấp Tân Sinh” hoặc “ấp Đồi Mới”. Chúng đưa một số thầy chùa vào kêu gọi dân chúng ở làng mới, xây dựng chùa. Lực lượng ta tranh thủ giải thích cho quần chúng thông hiểu về một kiểu ấp chiến lược mới mà địch nguy trang thay với cái tên gọi khác. Quần chúng không nghe lời xúi giục của giặc. Bên cạnh đó, lực lượng du kích thực hiện vũ trang tuyên truyền tấn công làm một số sĩ quan nguy và những tên tay sai đội lốt áo tu hành phải bỏ đi không thực hiện được kế hoạch. Nhờ thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, nắm chắc tình hình kết hợp với hoạt động vũ trang, ta đã làm thất bại kế hoạch “mị dân” của địch.

Các “ấp chiến lược” ở Tân Lập được chúng củng cố và

rào lại những đoạn bị ta phá trước đây. Chúng cài mìn, lựu đạn dây đặc ở bờ hào và một số tuyến đường ra vào ấp. Thâm hiểm hơn là bọn “Cán bộ bình định” được địch tung về sống ngay trong ấp. Bọn này vờ gần gũi dân, lợp nhà, đào giếng, tắm rửa cho trẻ em. Thông qua những việc làm này, chúng dò xét, theo dõi chặt mọi sinh hoạt của bà con ta, tìm cách khống chế, gây ly gián những gia đình có bà con thoát ly kháng chiến.

Năm 1964, Ban cán sự tỉnh Long Khánh được kiện toàn tổ chức. Đồng chí Phạm Văn Hy (Tur Hy) được cử làm Bí thư Ban cán sự, đồng chí Phạm Lạc, Phó Bí thư kiêm Tỉnh đội trưởng. Thành lập các đơn vị huyện theo mật danh H; địa bàn tỉnh Long Khánh gồm: H1 (Xuân Lộc); H2 (Định Quán); H3 (Rừng Lá, Gia Ray, Ông Đền); H4 (vùng cao su) do đồng chí Hai Bích và Nguyễn Thị Điều phụ trách. Sau này, để thuận lợi cho việc chỉ đạo và hoạt động, đơn vị H4 được tách ra lập thành hai Ban Cán sự gồm cao su A (vùng lộ 2 gồm các xã đồn điền: Cẩm Mỹ, Ông Quế, Hàng Gòn do đồng chí Nguyễn Nại Sơn làm Bí thư, Cao su B (vùng lộ 1 gồm An Lộc, Dầu Giây, Tân Lập, số 97... do đồng chí Hai Bích làm Bí thư)⁽¹⁾. Mỗi đơn vị đều thành lập được một đại đội võ trang tập trung. Với lực lượng nòng cốt này đã hỗ trợ tích cực cho du kích và đồng bào xã Tân Lập tiếp tục diệt ác, phá kềm, phá rã, phá banh ấp chiến lược của giặc giành quyền làm chủ quê hương.

(1) Trong thời gian này có 3 Ban cán sự cao su: A, B, C.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Tháng 10/1964, thực hiện chủ trương của Ban cán sự tỉnh Long Khánh và Huyện Cao Su, công nhân cao su, nông dân xã Tân Lập tích cực chuẩn bị công tác hậu cần cho chiến dịch Bình Giã. Từ Tân Lập hàng tấn gạo, thuốc men và các vật dụng khác được bí mật chuyển ra căn cứ, góp vào sự thắng lợi của chiến dịch Bình Giã, đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.

Sau chiến dịch Bình Giã, đầu năm 1965, Chi bộ ở Tân Lập được huyện tăng cường và kết nạp thêm một số đảng viên mới. Nhiều thanh niên nông dân, công nhân ở Tân Lập gia nhập vào du kích, bộ đội của huyện. Những đội tự vệ mật được thành lập ở các ấp chiến lược Phú Mỹ - Suối Hôn, Bàu Sen, Núi Đò. Đây là lực lượng quan trọng của ta trong vòng vây ấp chiến lược và hoạt động đạt hiệu quả: vừa nắm tình hình địch, vừa sẵn sàng phối hợp với lực lượng từ ngoài về đánh đồn, ấp. Đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa (tức Bự) Bí thư Chi bộ có 5 đảng viên, kiêm xã đội trưởng Tân Lập⁽¹⁾. Mỗi ấp trong các xã ta đều tổ chức được từ một ban đội đến tiểu

(1) Xã đội trưởng các thời kỳ trong kháng chiến chống Mỹ của Tân Lập: Nguyễn Văn Nghĩa (tức Bự): 1965-1967, Bí thư Chi bộ kiêm xã đội trưởng, hy sinh năm 1967. Nguyễn Văn Thọ: 1968, hy sinh năm 1969. Nguyễn Văn Sang (Mười Sang): 1969, năm 1969 chuyển về huyện công tác. Nguyễn Thị Thu Cúc: 1969, đầu hàng địch. Nguyễn Văn Trung: 1969-1970, hy sinh năm 1970. Trần Văn Lộc: 1970-1971, hy sinh năm 1971. Nguyễn Văn Kiệt: 1971, năm 1971 chuyển về huyện công tác. Nguyễn Văn Tránh: 1971-1973, trưởng Ban An ninh xã, sau đó Bí thư Chi bộ kiêm xã đội trưởng.

Nguyễn Văn Tám: 1973-4/1975.

Trưởng Ban An ninh xã các thời kỳ trong kháng chiến chống Mỹ của Tân Lập: Nguyễn Văn Minh: 1969; hy sinh năm 1969. Nguyễn Văn Tránh: 06/1969-3/1972; tháng 4/1972-4/1975, Bí thư Chi bộ kiêm Ban An ninh xã.

đội du kích, tự vệ mật. Thế và lực của cách mạng ngày càng lớn mạnh, du kích và cơ sở ở các ấp Phú Mỹ, Bàu Sao, Bàu Sen... thường xuyên tổ chức đắp mô, dựng chứng ngại vật trên các trục lộ để cản giao thông địch, chặn các cuộc hành quân càn quét của binh lính ngụy.

Sau gần 5 năm từ năm 1961 - 1965, dưới sự lãnh đạo của Ban cán sự Huyện Cao Su, trực tiếp là Chi bộ Tân Lập, nhân dân, công nhân và lực lượng vũ trang Tân Lập đã vượt qua muôn vàn hy sinh gian khổ, vùng lên chiến đấu góp phần đánh bại “Quốc sách ấp chiến lược” và kế hoạch “bình định” của Mỹ - ngụy. Thế và lực cách mạng ở Tân Lập ngày càng trưởng thành và lớn mạnh, phát triển cả về số lượng cũng như chất lượng, giữ vững thành quả đã giành được và tiếp tục đưa sự nghiệp đấu tranh vững bước tiến lên; sẵn sàng chiến đấu, đương đầu trực tiếp với quân Mỹ xâm lược, chur hầu và bẻ lũ tay sai.

III. Một lòng một dạ đi theo Đảng, quân và dân Tân Lập ra sức tấn công tiêu diệt Mỹ - ngụy, tham gia tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 (1965-1968)

Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” mà xương sống của nó là kế hoạch dồn dân lập “ấp chiến lược” và bình định miền Nam Việt Nam trong vòng 18 tháng của địch đã bị thất bại hoàn toàn. Để cứu vãn nguy cơ sụp đổ chế độ ngụy quyền, Mỹ chuyển sang thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ”. Quân viễn chinh Mỹ ồ ạt kéo vào miền Nam để trực tiếp tham chiến hòng giành lại thế chủ động trên chiến trường đồng thời mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân, ráo riết thực hiện âm mưu tìm diệt và bình định, đánh phá phong trào cách mạng ở miền Nam.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Ngày 5/5/1965, Lữ đoàn 173 Mỹ đổ bộ vào Vũng Tàu, sau đó đến Biên Hòa; lực lượng này triển khai quân trên địa bàn Biên Hòa, Bà Rịa, Long Khánh. Được đế quốc Mỹ và chư hầu hà hơi tiếp sức, bọn nguy quân, nguy quyền bắt đầu ngoi dậy để chống phá cách mạng, kèm kẹp công nhân đồn điền cao su. Chúng ra sức đôn quân bắt lính bổ sung cho lực lượng tại chỗ, mỗi xã thuộc Huyện đồn điền Cao su chúng tăng cường thêm 1 trung đội cho đến 1 đại đội lính bảo an, trang bị thêm vũ khí. Mặt khác, chúng củng cố lại bọn tề, xã, ấp, bọn bình định nông thôn ra sức đánh phá cơ sở cách mạng đồn điền cao su. Những gia đình có con em thoát ly kháng chiến, nhân dân, công nhân bị tình nghi hoạt động cách mạng luôn bị rình rập, theo dõi, bắt bớ, đánh đập, tra khảo, cuộc sống hết sức cơ cực. Không khí căng thẳng bao trùm lên Tân Lập.

Liệu đánh Mỹ và thắng Mỹ bằng cách nào, không ai hình dung nổi chúng ta sẽ chiến đấu ra sao trước những trang thiết bị, vũ khí và phương tiện cực kỳ hiện đại của đế quốc Mỹ? Nhưng với tinh thần cách mạng triệt để, không sợ khó khăn đã định hướng cho mỗi cán bộ, chiến sĩ chúng ta phải tìm cách đánh thắng Mỹ hiệu quả nhất.

Trước tình hình mới; Tỉnh ủy Long Khánh đã tiến hành kiểm điểm phong trào kháng chiến địa phương trong thời gian qua và đề ra quyết tâm đánh Mỹ và cách đánh Mỹ. Trước mắt cần khẩn trương quán triệt tư tưởng trong Đảng bộ, quân dân; khẳng định quân Mỹ vào miền Nam trong thế thất bại về chính trị. Ta phát động chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, làm chủ địa bàn thì khả năng đánh được Mỹ; tổ chức hạ quyết tâm cho toàn cán bộ, chiến sĩ và nhân dân

phải thắng Mỹ ở những trận đầu đọ sức với chúng, không hề nao núng trước sức mạnh bom đạn và thủ đoạn mới của đế quốc Mỹ.

Ban Cán sự huyện Cao Su chủ trương: luôn tiến công địch, kể cả Mỹ, nguy và chur hầu; kết hợp đấu tranh 2 chân, 3 mũi, tiếp tục xây dựng và phát triển lực lượng cả bên trong và bên ngoài, phải coi trọng việc xây dựng các cơ sở mật, tự vệ mật, đảng viên mật cùng lực lượng vũ trang bí mật trong các đồn điền. Vận động quần chúng công nhân bung ra sản xuất lương thực, làm rẫy, dựng chòi ở lại giữ rẫy, để tạo thế, tạo địa bàn cho cán bộ, chiến sỹ đứng chân hoạt động.

Thực hiện chủ trương của Ban Cán sự cao su, mà trực tiếp là Chi bộ Tân Lập, công nhân vùng dậy phá thế kềm kẹp, nâng lên thế tranh chấp mạnh giữa ta và địch. Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Lao động, lực lượng chính trị, binh vận, lực lượng du kích mật tại Tân Lập được củng cố và phối hợp chặt chẽ với lực lượng vũ trang địa phương đã trở thành phong trào đấu tranh ngày càng rộng khắp. Thanh niên các ấp Phú Mỹ, Bàu Sao... hăng hái tiếp tục thoát ly kháng chiến. Một số bổ sung vào đội du kích địa phương, một số gia nhập bộ đội huyện, tỉnh. Khẩu hiệu “tay dao, tay súng” trở thành việc làm hàng ngày của công nhân. Bọn chủ đồn điền không còn thái độ hống hách, đàn áp công nhân như trước mà trái lại còn thông qua công nhân, tuân thủ những chủ trương, chính sách của cách mạng.

Hòa chung với khí thế cách mạng, du kích các đồn điền An Lộc, Bình Lộc... cũng liên tục tiến công tiêu diệt địch, gỡ thế kềm kẹp cho công nhân; sáng sớm ngày 18/6/1965, đội công tác huyện Cao Su do đồng chí Tư Trung trực tiếp chỉ

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

huy, kết hợp với du kích xã Tân Lập, cùng đồng chí Năm Trí, Tân, Vạng trong đội công tác khu vực Dầu Giây, 97 đã bắt ngờ đột kích vào ấp giải tán bọn tề nguỵ, phá rã hệ thống kèm kẹp của địch ở tại đây. Các đồng chí còn công khai tập hợp quần chúng làm một cuộc mítting chớp nhoáng: Vạch trần tội ác của Mỹ - nguỵ, kêu gọi đồng bào đoàn kết đấu tranh, phá rã áp chiến lược để được tự do đi lại làm ăn. Tiếp theo đó ta tổ chức diệt tên Ba Thê, trưởng ấp Bàu Sen, trên đường hấn đi từ ấp Bàu Sen về xã, đây là trận mở màn cho phong trào diệt ác phá kềm tại Tân Lập.

Bên cạnh đấu tranh vũ trang, mũi đấu tranh chính trị, binh vận của công nhân cao su Tân Lập cũng được đẩy mạnh, tháng 5/1965, hàng trăm đại biểu công nhân từ vùng đồn điền ở các sở cao su An Lộc trong đó có công nhân Tân Lập, Dầu Giây, Bình Lộc, Cẩm Mỹ, Hàng Gòn... kéo về trụ sở Tổng Liên đoàn Lao động Sài Gòn đưa kiến nghị: đòi được nhận đủ số gạo 25 kg mỗi tháng cho một công nhân; tăng lương từ 37 đồng lên 45 đồng; chống bắn pháo vào làng công nhân, lô cao su, vườn tược của công nhân; bồi thường thiệt hại nhà cửa, tài sản trong các đợt địch hành quân càn quét. Cuộc đấu tranh tạo được sự ủng hộ rộng rãi của công nhân miền Đông Nam bộ, các nghiệp đoàn công nhân miền Nam.

Ngày 01/5/1966, theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Chi bộ Đảng đã lãnh đạo công nhân cao su An Lộc và các đồn điền tại huyện Xuân Lộc đồng loạt bãi công đấu tranh chống Mỹ phá hoại cao su, bắn pháo bừa bãi, gây thiệt hại tính mạng và tài sản của công nhân. Công nhân cao su lợi dụng thể hợp pháp của các nghiệp đoàn đã tổ chức nhiều cuộc đấu tranh đòi dân sinh dân chủ. Cùng với công nhân cao su toàn miền Đông,

công nhân cao su Tân Lập, An Lộc, Bình Lộc, Hàng Gòn, Ông Quế đã liên tục đấu tranh đòi tăng lương, giảm giá sinh hoạt. Cuộc đấu tranh đã giành được những thắng lợi đáng kể, công nhân được tăng lương 50%.

Tháng 6/1966, Trung đoàn kỵ binh thiết giáp 11 với hàng trăm xe tăng, xe bọc thép, hàng chục khẩu pháo các loại và một bộ phận Lữ đoàn 173 và 1 trận địa pháo đặt tại căn cứ Suối Râm⁽¹⁾. Mỹ kéo quân tới đâu chúng bắn phá, ủi phá vườn tược nhà cửa, cao su để xây dựng căn cứ. Với sự hà hơi tiếp sức này, chính quyền ngụy Sài Gòn tạm thời được củng cố để thực hiện chiến lược mới của đế quốc Mỹ. Ngoài những hành lang cạnh Sài Gòn, địch nhận thấy những vùng cao su Long Khánh là nơi phong trào đấu tranh của công nhân cao su phải được ngăn chặn, tiêu diệt. Vì vậy, chúng triển khai một lực lượng hùng hậu tại Suối Râm, xây dựng nơi đây thành căn cứ quân sự để uy hiếp, làm bàn đạp tấn công vào căn cứ cách mạng.

Từ khi đế quốc Mỹ đưa quân viễn chinh và quân chư hầu vào miền Nam Việt Nam, cùng với đồng bào miền Nam, quân dân Tân Lập với quyết tâm “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ” đã vượt qua những trận thử thách đầu tiên trong cuộc đọ sức với quân viễn chinh Mỹ. Cuộc chiến tranh diễn ra ngày càng gay go và quyết liệt hơn. Qua các chiến thắng liên tiếp của quân dân ta trong mùa khô 1965 - 1966, Đảng ta đã rút ra kinh nghiệm đánh Mỹ và thắng Mỹ.

(1) Long Khánh có 4 trận địa pháo: Suối Râm, Hoàng Diệu, núi Thị và Tân Phong.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Trên cơ sở tình hình chung của tỉnh và tình hình cụ thể của địa phương, Tỉnh ủy Long Khánh ra nghị quyết: Kiên quyết đánh bại âm mưu “tìm diệt” bên ngoài của địch, bẻ gãy âm mưu bình định vùng ven, thọc sâu diệt ác, phá kềm tạo điều kiện để quần chúng bung ra sản xuất.

Ban Cán sự cao su chỉ đạo hình thức đấu tranh mới là tiếp tục kiên trì, kết hợp chặt 3 mũi giáp công: chính trị, quân sự và binh vận. Chi bộ Tân Lập phổ biến các nghị quyết này đến các cơ sở và quyết tâm thực hiện, đáp lời kêu gọi thiêng liêng của Tổ quốc “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ”.

Tháng 8/1966, Đội vũ trang cao su do các đồng chí Ba Hùng Tâm, Tư Đường chỉ huy cùng du kích Tân Lập, kết hợp với du kích mật và cơ sở bên trong tổ chức đột kích vào ấp chiến lược Trần Hưng Đạo. Trận tập kích diễn ra đúng thời điểm bọn tề ngụy đang gom thanh niên trong ấp về tập trung tại trụ sở để bắt lính. Bị tấn công bất ngờ, bọn tề ngụy bỏ trốn, ta bắt được một số lính dân vệ thu 15 khẩu súng. Sau đó đưa số lính này và anh em thanh niên bị địch bắt lính ra căn cứ học tập. Một số giác ngộ cách mạng tình nguyện thoát ly tham gia kháng chiến. Số còn lại đều được trả tự do cho về sum họp với gia đình.

Phát huy thắng lợi, đêm 16/11/1966, du kích các xã Tân Lập, Tân Phong, Hàng Gòn, Cẩm Mỹ... phục vụ cho lực lượng đặc công huyện Xuân Lộc do đồng chí Chín Phiên chỉ huy, dẫn đường đưa 1 tiểu đoàn pháo binh thuộc Sư đoàn 5, tổ chức pháo kích hậu cứ của Trung đoàn kỵ binh thiết giáp số 11 và một bộ phận Lữ đoàn dù Mỹ 173 khi chúng đặt chân tới Suối Râm (bộ phận này tham gia trận càn ở Tây Ninh về). Trận đánh do Tiểu đoàn trưởng pháo binh Út Hui chỉ

huy, ta đã giành thắng lợi lớn, theo nguồn tin cơ sở ta báo ra đã diệt 150 lính Mỹ, phá hủy 30 máy bay lên thẳng, 15 khẩu pháo 105mm, 143 xe vận tải, làm tê liệt Trung đoàn thiết giáp trong một thời gian dài.

Cùng với các mũi đấu tranh vũ trang, phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Tân Lập, An Lộc cũng được đẩy mạnh. Hàng trăm đồng bào, chia làm nhiều nhóm, nhiều đợt tổ chức thành đoàn kéo lên đồn địch, ra Long Khánh đấu tranh đòi chúng để cho bà con ra rẫy sản xuất, không được bắn phá bừa bãi vào vườn tược của nhân dân... Ngày 01/5/1966 dưới sự lãnh đạo của Khu ủy miền Đông trực tiếp là Ban công vận khu, gần 40.000 công nhân cao su toàn miền Đông Nam Bộ nhất loạt đấu tranh chống Mỹ, đòi chúng phải ngưng việc dùm bom pháo rải thảm, thả chất độc hóa học, phá hoại cây cối hoa màu. Trong kiến nghị của công nhân cao su gửi Thiệu - Kỳ có đoạn viết: “Chiến tranh tắt có ngày kết thúc. Tại sao các ông lại để cho bọn Mỹ tác oai, tác quái, dội bom cùng chất độc hóa học hủy diệt cây cao su. Sau này lấy gì mà xây dựng nước nhà. Chúng tôi đòi Mỹ phải chấm dứt ngay tội ác này, có thể mới bảo vệ được tính mạng tài sản của công nhân và cây công nghiệp nước nhà...”

Sau những trận đánh bị lực lượng vũ trang ta phục kích, chính quyền nguy tại Long Khánh tăng thêm quân, kiểm soát chặt chẽ các miền ven Long Khánh. Tân Lập, An Lộc trở thành tiêu điểm quân sự mà địch muốn ngăn chặn phong trào đấu tranh. Những đồn bót được địch xây dựng nhan nhản ở lộ I và nơi khác để đảm bảo an toàn cho Chi khu Long Khánh. Bọn mật vụ được phân bố xuống các ấp chiến lược thám thính, dụ dỗ những gia đình có người tham gia kháng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

chiến chiêu hồi, hoạt động cho chúng. Tại ấp chiến lược Phú Mỹ - Suối Hôn, người dân làm rẫy hay công nhân đi cạo mù đều bị kiểm soát gắt gao. Do đó, nguồn tiếp tế cho cách mạng lại bị gián đoạn.

Quân Mỹ còn bắt các chủ Tây cho công nhân nghỉ đi cạo để làm đường, xây dựng căn cứ cho chúng. Dịch ngang nhiên ủi đất, phá cao su mở hành lang chiến lược. Trong khi đó, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, công nhân Tân Lập đấu tranh với quân đội Mỹ, đòi Mỹ không được huỷ diệt cây cao su, không được bắt công nhân đi làm đường, đòi mở cửa để đi cạo mù. Trước khí thế đấu tranh của công nhân, quân Mỹ phải cho sơ hoạt động lại, hạn chế việc bắt phu, bồi thường cho mỗi cây cao su 700 đồng. Cuộc đấu tranh này vừa giành quyền lợi công ăn việc làm cho công nhân lại vừa phù hợp với quyền lợi kinh tế của các chủ đồn điền, được họ ủng hộ nhiệt liệt. Họ hiểu được chủ trương của lực lượng cách mạng và ủng hộ bằng những gì mình có được. Các hoạt động cách mạng của công nhân như ra lô cạo tiếp xúc với cán bộ, quyên góp tiền, của... được chủ sở làm ngor và không báo cho chính quyền địch biết. Thậm chí có những ngày công nhân không đi cạo vẫn được một số đội, cai yêu nước chăm công, phát lương.

Bên cạnh đó các hoạt động vũ trang được đẩy mạnh, dọc theo Quốc lộ I từ Núi Tung, An Lộc, số 97, Dầu Giây, lực lượng Huyện đội cao su do các đồng chí Ba Em, Năm Tính, Vạn phụ trách cùng du kích xã tổ chức tiến đánh các đồn bót của giặc, bắt dân vệ, thu gom nhiều vũ khí, chiến lợi phẩm... làm tăng thêm khí thế đấu tranh ở Tân Lập, An Lộc. Nhiều thanh niên hăng hái tham gia du kích, bộ đội địa phương để

diệt giặc trên mảnh đất thân yêu của mình.

Tháng 01/1967, đồng chí Phan Văn Mão (Chín Mão) được trên điều về làm Bí thư xã Tân Lập thay đồng chí Nghĩa, thời gian này xã có 6 ấp, dân số khoảng 5.000 người; riêng Tân Lập, Suối Hôn là ấp chiến lược “kiểu mẫu” với bộ máy tề ấp hết sức ác ôn, đặc biệt tên Lê Kinh từng là xã đội trưởng của một xã ở miền Trung đầu hàng địch nên hẳn am hiểu những hoạt động của ta, lực lượng du kích, tự vệ mật, cơ sở cách mạng đầu năm 1967 hầu như tan rã hoàn toàn do sự đánh phá ác liệt của địch.

Trước tình hình trên, đồng chí Chín Mão quyết định củng cố lại các tổ chức, xây dựng chi bộ có 5 đảng viên; lực lượng du kích xã có 3 đồng chí gồm Nguyễn Văn Thọ, xã đội trưởng; đồng chí Lộc, Sơn; cán bộ công đoàn có anh Tám Bá Đò, Chị Hai Bông; y tá: Chị Hồng, an ninh: 01; tài chính: 01; cuối năm 1967 Đảng ủy Đồn Điền tăng cường thêm 01 cán bộ phụ nữ và 01 thanh niên, 01 công đoàn; cơ sở cách mạng được móc nối hoạt động trở lại, đồng chí Chín Mão trực tiếp xây dựng ở Phú Mỹ: 2 cơ sở, Bàu Sen: 01, Tân Thủy: 01; đến cuối năm 1967, chi bộ xây dựng ở những ấp nêu trên được 20 cơ sở trong đó có 02 cơ sở tự vệ mật, binh vận: 01, trong tề xã: 01; Chi bộ Tân Lập phát động đã phát động phong trào tòng quân, có 4 thanh niên hăng hái tham gia góp phần bổ sung lực lượng cho huyện và xã Tân Lập.

Sau khi ổn định tổ chức, Chi bộ Đảng Tân Lập lãnh đạo nhân dân và các lực lượng diệt ác phá kềm, du kích và tự vệ mật đánh địch liên tục, nhất là đánh lính dân vệ, nghĩa quân, chúng thường tổ chức càn quét vào Bàu Sao, Bàu Sen, hàng chiều địch gài lựu đạn chung quanh ấp chiến lược Tân Lập

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

gây khó khăn cho cách mạng khi đột ập, bọn thám báo giả dạng dân đi làm rẫy để theo dõi hoạt động của ta; không để cho chúng lộng hành du kích và tự vệ mật diệt 8 tên trong đó có tên Chín Cây Dương Trường ập Bàu Sen.

Tháng 5/1967, tiếp tục lập chiến công, đánh tan một tiểu đội lính biệt kích gồm những tên chiêu hồi, chiêu hàng, chúng tổ chức đột kích vào căn cứ của xã, nhờ tinh thần cảnh giác ta diệt 2 tên thu được 1 khẩu carbine M2. Cũng trong tháng này du kích xã sử dụng mìn tự tạo đánh 1 tàu hỏa chở lính Mỹ từ Biên Hòa ra miền Trung, tại cống cầu Suối Hôn làm đứt 2 toa lọt xuống Suối Hôn, 9 tên Mỹ bị chết và một số bị thương. Sau trận đánh đồng chí: Thọ, Lộc, Sơn được tặng danh hiệu “dũng sỹ diệt Mỹ”.

Một tháng sau, địch bắt được chị Hồng nhân viên y tá đang làm rẫy, đồng chí Chín Máo quyết định di chuyển căn cứ của xã từ vị trí chính thức về dự bị ở gần cống Năm Miệng đề phòng địch đột kích vào căn cứ chính; cũng trong thời gian này một đại đội thiếu thuộc Huyện đội xuống địa bàn Tân Lập điều nghiên đánh bọn dân vệ. Tuy nhiên do chủ quan bộ đội không cơ động về căn cứ dự bị của xã; đêm hôm đó 1 tiểu đội biệt kích chiêu hồi đột kích vào căn cứ, lực lượng huyện nổ súng, 1 tên chết tại chỗ, 1 tên chạy lạc bị du kích xã tiêu diệt; ta hy sinh đồng chí Đông, Chính trị viên đại đội. Đây là một bài học kinh nghiệm trong đề cao cảnh giác với những âm mưu thủ đoạn của địch.

Trong công tác rút tân binh nếu không chọn lọc kỹ càng sẽ dẫn đến tổn thất cho đơn vị; đồng chí Tám Bá Đỏ, Thọ chọn được 1 thanh niên ở Tân Lập đưa vào căn cứ nhưng không báo cáo cho chi bộ; khoảng một tháng sau, khi đã đã nắm

được tình hình của ta, trong một đợt công tác hấn bỏ trốn đầu hàng địch, liên tục những ngày sau đó, do chỉ điểm lính Mỹ, trực thăng, đạn pháo bắn nát căn cứ; ta kịp thời di chuyển về căn cứ dự bị; hấn lại dẫn lính biệt kích gài mìn claymore, phục kích đồng chí Bằng, Sơn hy sinh, đồng chí Tám Bá Đồ bị thương chạy về được căn cứ; bài học trả giá đắt cho việc mất cảnh giác.

Mặc dù có những tổn thất nhưng lực lượng du kích ngày càng trưởng thành, lớn mạnh. Một số cơ sở nội tuyến của ta an toàn hoạt động trong tổ chức của địch, nắm bắt nhiều tin tức, kế hoạch quan trọng, kịp thời báo đến căn cứ, tất cả được tôi luyện vững vàng qua bao năm tháng đấu tranh gian khổ. Các cơ sở đảng, công đoàn, đoàn thanh niên, các đội viên tự vệ mật phát triển⁽¹⁾, có chọn lọc kỹ càng, đảm bảo nguyên tắc hoạt động bí mật. Các tổ tự vệ mật thường xuyên kết hợp với du kích xã phục kích đánh địch, chôn mìn đánh xe quân sự, dựng vật cản trên các trục lộ giao thông...

Trong 2 năm 1966-1967, phong trào cách mạng ở Tân Lập vẫn trên đà phát triển, thanh niên thoát ly kháng chiến ngày càng đông. Mặc dù sống trong vùng địch kiểm soát nhưng hàng tháng, tiền công đoàn phí, hũ gạo nuôi quân, tiền ủng hộ kháng chiến vẫn được đều đặn chuyển ra rừng, nuôi cán bộ, bộ đội, du kích. Bên cạnh đó Ban công vận Đông Nam bộ tăng cường hàng loạt cán bộ về công tác, phát triển phong trào như: Ba Liễn, Tư Công, Năm Yên, Sáu Cui, Hai Rõ, Tư

(1) Các đồng chí tự vệ mật trong thời gian đồng chí Chín Mão làm Bí thư Chi bộ: Anh Trần Văn Đức, chị Năm (con bác Sáu Già), Bình (con thím Tám Thanh), anh Điệp (con bà Ba Bé), Tư Chơi, Phan Tiến Giới, Kim. Lợi, Hiệp...

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Tơ, Ba Khang, Tư Ưu, Bảy Nghi... Đảng ủy đồn điền được tăng cường các đồng chí Hoàng Phi Hồ (Tư Hồ), Sáu Tâm, Mười Quang. Lực lượng cán bộ này đã xây dựng, tổ chức tăng thêm sức mạnh cho phong trào đấu tranh của công nhân cao su Tân Lập.

Qua hai năm chiến đấu trực tiếp với quân Mỹ và bè lũ tay sai. Đảng ủy đồn điền đã kiểm điểm tình hình đánh giá hoạt động của các Chi bộ Tân Lập, An Lộc, Hàng Gòn, Ông Quế, Dầu Giây đều giữ vững và phát triển. Cán bộ, chiến sĩ và cơ sở cách mạng được tôi luyện trong đấu tranh ngày một trưởng thành và vững vàng chiến đấu, phong trào đấu tranh cách mạng mạnh mẽ với những hoạt động diệt ác phá kềm ngày càng sôi động, làm thối động mạnh bọn nguy quân, nguy quyền địa phương. Cơ sở mật, lực lượng địa phương, du kích xã, tự vệ mật có những bước phát triển, kiên quyết bám trụ, giữ vững địa bàn, tiếp tục giành và giữ thế chủ động, sẵn sàng bước vào cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1968.

Do thất bại có tính chiến lược trong năm 1967, sang năm 1968, địch chuyển vào thế phòng ngự một cách bị động hơn trước, chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của địch đứng trước nguy cơ phá sản.

Tháng 10/1967, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ra nghị quyết, xác định: “Nhiệm vụ trọng đại và cấp bách của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở hai miền là thực hiện tổng công kích, tổng khởi nghĩa trên toàn miền Nam, giành thắng lợi quyết định”. Nghị quyết Bộ Chính trị được Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 thông qua (tháng 1/1968).

Trung ương Cục miền Nam đề ra kế hoạch tổng công kích, tổng khởi nghĩa ở miền Nam, trọng điểm là Sài Gòn và miền Đông Nam bộ. Mục tiêu là đánh chiếm các thành phố, thị xã, làm tan rã đại bộ phận quân ngụy, diệt một bộ phận quân viễn chinh Mỹ và chư hầu, đánh đổ ngụy quyền các cấp, làm chuyển biến cục diện chiến trường, tiến lên giành thắng lợi quyết định.

Theo kế hoạch chung thống nhất trên toàn miền Nam, ngày 30 và 31/01/1968 (tức mừng một và mừng hai Tết Mậu Thân), lực lượng vũ trang giải phóng và nhân dân toàn miền Nam đồng loạt nổi dậy tấn công vào các trung tâm, căn cứ đầu não của ngụy quân, ngụy quyền từ ấp, xã đến trung ương, chiếm lấy công sở và làm chủ tình hình ở khắp các nơi. Thực hiện quyết tâm chiến lược của Đảng, đêm mùng một Tết Mậu Thân (30/1/1968), quân và dân ta đồng loạt nổi dậy và tiến công vào hơn 40 thành phố, tỉnh lỵ, huyện lỵ và các căn cứ quân sự lớn của địch, giáng đòn chí tử và các cơ quan đầu não của giặc. Tại Sài Gòn, thủ đô của chế độ ngụy, các đơn vị vũ trang cách mạng đã tiến công vào những mục tiêu quan trọng của chế độ Mỹ ngụy như tòa Đại sứ Mỹ, dinh Độc Lập, Đài phát thanh, sân bay Tân Sơn Nhất. Tuy cuối cùng quân ta không chiếm giữ được các thành phố, thị xã và các căn cứ lớn của địch, song cuộc tổng tiến công đã mở ra bước ngoặt quyết định cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, làm lung lay ý chí xâm lược của quân viễn chinh Mỹ.

Thực hiện chủ trương của trên đầu năm 1968, Đảng ủy đồn điền cao su tổ chức học tập quán triệt chủ trương tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân cho cán bộ, chiến sỹ, đảng viên và cơ sở cốt cán các xã tại căn cứ của Đảng ủy ở Ông

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Quê. Đảng ủy tập trung chỉ đạo hai trọng điểm là Hàng Gòn và Ông Quế, đồng thời đưa một số cán bộ tăng cường cho các xã khác trong đó có Tân Lập. Sau khi đã được học tập quán triệt, Đảng ủy đồn điền đã kiểm điểm lại toàn bộ các mặt vũ trang, chính trị, binh vận, chuẩn bị lương thực, vũ khí... cho chiến dịch. Ban chỉ huy mặt trận các đồn điền cao su Bà Rịa - Long Khánh cũng được thành lập gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Công, Chỉ huy trưởng; Nguyễn Thị Điều (Năm Bình Minh), Chỉ huy phó và các đồng chí Hai Bích và Ba Liễn. Đội ngũ cán bộ các sở cao su cũng được Huyện ủy đồn điền tăng cường. Hội nghị dự kiến các tình huống: Nếu thuận lợi thì sẽ giải phóng các đồn điền; nếu khó khăn vẫn kiên quyết bám trụ tiến công địch và bố trí lại một số cán bộ bên trong để tiếp tục xây dựng cơ sở, phát triển phong trào.

Mặc dù kế hoạch thời gian nổ súng, có sự thống nhất trong toàn Miền, song giờ G cho đợt tổng tiến công và nổi dậy ở Long Khánh mãi đến 2 giờ sáng ngày mùng 2 tết Mậu Thân mới bắt đầu, tức là chậm hơn toàn miền là 26 giờ. Riêng ở Tân Lập thì cuộc tiến công địch bắt đầu vào đêm mùng 02 rạng mùng 03 tết. Do vậy, lực lượng đồn trú của địch ở đây có sự báo động, chuẩn bị bố phòng đối phó, gây cho ta nhiều khó khăn, hạn chế sự thắng lợi của cách mạng.

Ở các ấp Phú Mỹ, Tân Thủy, Bàu Sen, Bàu Sao không khí chuẩn bị thật khẩn trương để phục vụ cán bộ, du kích đợt áp đánh địch, diệt ác ôn, phá ấp chiến lược, hỗ trợ nhân dân nổi dậy giành chính quyền làm chủ quê hương. Lực lượng du kích địa phương phối hợp với lực lượng cấp trên cùng nhân dân, công nhân cao su Tân Lập tiến công và nổi dậy, ta đã làm chủ được 2 ấp Bàu Sen và Tân Thủy vào ban đêm; nhân

dân, công nhân hăng hái tham gia hậu cần, vận chuyển lương thực, cáng thương tải đạn với ý chí quyết tâm cao để giải phóng xã. Tuy nhiên, sau đó địch tổ chức phản kích quyết liệt, chấp hành lệnh của Ban cán sự đồn điền, cán bộ và du kích xã lần lượt rút ra căn cứ, củng cố lực lượng chuẩn bị cho đợt tiến công mới.

Đợt 2, Xuân Mậu Thân năm 1968, theo chủ trương chung của toàn huyện, tập trung lực lượng đánh vào các đồn bót của địch. Thực hiện kế hoạch tác chiến của trên; lực lượng vũ trang của xã phối hợp với các đơn vị cấp trên đánh đồn Phú Mỹ có 1 trung đội nghĩa quân đóng ở đây, lực lượng ta tham gia chia làm ba mũi:

Mũi tấn công chủ yếu do Đại đội bộ binh Huyện đồn điền dưới sự chỉ huy của huyện đội trưởng Hai Thanh có nhiệm vụ đánh địch từ nhà thờ ngược lên trại cưa.

Mũi thứ hai gồm các đồng chí Hùng Mỹ, Vũ Hoàng Trọng (Hai Trọng), Thành an ninh, Hùng Răng, Chính, Sáu Nuôi với nhiệm vụ đánh địch từ nhà thờ lên tiếp giáp với đồn.

Mũi thứ ba gồm một đơn vị nhỏ phối thuộc của Trung đoàn 33 (E33), hỗ trợ bắn B40 chế áp địch ở trong và ngoài đồn.

Khoảng 12 giờ đêm các bộ phận áp sát đồn, khắc phục vật cản, khi tín hiệu tập kích bắt đầu, hỏa lực của ta từ ba hướng bắn mãnh liệt vào đồn, tất cả các bộ phận đồng loạt nổ súng tiêu diệt địch, sau 20 phút chiến đấu ta diệt và làm bị thương 16 tên, thu 12 súng, ta bị hy sinh 6 đồng chí bộ đội huyện.

Trong thời gian này địch tăng cường đánh phá cách mạng ở bên trong lẫn bên ngoài, bọn tề ngụy ở Tân Lập thường

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

xuyên yêu cầu pháo binh của Mỹ ở Suối Râm, đồn Hoàng Diệu (Long Khánh) đêm đêm bắn pháo hủy diệt các ấp Bàu Sen, Bàu Sao, vùng ven ấp Tân Thủy... để uy hiếp tinh thần dân chúng, cưỡng bức dân phải về lại trong các ấp chiến lược. Mặt khác chúng tổ chức nhiều cuộc hành quân bố ráp, bắt giữ hàng chục người chúng tình nghi là có liên hệ, tiếp tế cho cách mạng.

Từ giữa năm 1968 trở đi, bọn địch cấm ngặt nhân dân không được ra rẫy sản xuất, Mỗi tháng chỉ được ra rẫy một lần để thu hoạch chuối. Đường dây liên lạc tiếp tế giữa cơ sở bên trong ấp với cán bộ, du kích bên ngoài căn cứ trở nên ngày càng khó khăn, ác liệt hơn. Tuy nhiên nhân dân, công nhân Tân Lập với khẩu hiệu “ở đâu có rừng, ở đó có nương rẫy” đã xây dựng kế hoạch sản xuất, luôn duy trì kế hoạch gieo trồng bắp, khoai mì... góp phần lớn vào việc giải quyết nhu cầu tiếp tế lương thực cho cán bộ, du kích, bộ đội.

Để tăng cường công tác bình định vùng ven thị xã Long Khánh, địch đưa hàng chục tên ác ôn về hoạt động trên địa bàn hai xã Tân Lập - An Lộc. Trong số này khét tiếng gian ác nhất là tên Lê Kinh. Hắn đã gieo rắc bao tội ác tày trời đối với nhân dân Tân Lập và các xã khác quanh vùng. Không chỉ có đồng bào ta căm ghét mà cả bọn thuộc hạ cũng phải ghê sợ bởi những hành động mất hết tính người của hắn. Lê Kinh thường hành động huyênh hoang, hắn là con nuôi của tỉnh trưởng Long Khánh Trần Văn Đô. Tuy hắn được đưa về với danh nghĩa là ủy viên an ninh xã Tân Lập, nhưng thực tế quyền hành của hắn còn lớn hơn nhiều. Dưới tay Lê kinh có cả 1 đại đội lính thám báo và an ninh mật vụ chìm nổi. Không có hang cùng ngõ hẻm nào là không có dấu chân hắn theo

đôi, rình rập, bắt bớ, khủng bố, tống tiền... đồng bào ta.

Trong một lần đạn pháo của Mỹ bắn tới tấp vào Bàu Sen làm 7 người chết, nhiều nhà cửa bị hư hại. Đồng bào trong ấp kéo ra thị xã Long Khánh đấu tranh, đưa đơn đòi địch bồi thường thiệt hại. Ngụy quyền tỉnh Long Khánh hứa giải quyết đền bù. Thế nhưng dân chờ mãi vẫn không thấy gì. Sau một thời gian tìm hiểu mới biết Lê Kinh và đồng bọn đã biển thủ toàn bộ số tiền và tống tiền hoàn cho dân. Những năm Lê Kinh làm ủy viên an ninh xã Tân Lập là cả một chuỗi ngày hằn gieo rắc muôn vàn tội ác đối với đồng bào ta ở các ấp trong xã. Tàn ác nhất là vụ hãm giết hai cha con anh Hồ.

Lê Kinh đến nhà anh Hồ ở ấp Bàu Sao đòi phải đưa cho hấn 15 ngàn đồng để ăn nhậu, nhưng gia đình anh không có tiền để nộp. Thế là mấy đêm sau hấn cho tay chân đến nhà bắn chết anh Hồ rồi dùng xe Jeep kéo xác anh ra bỏ ở cầu Bàu Sao và phao tin là Anh Hồ theo “Việt cộng” đang đem bò ra đi hoạt động nên bị “Quốc gia” trừng trị. Anh Hồ có một người con trai tên là Mắm. Trước tội ác của giặc, Mắm phản uất vô cùng, thoát ly theo anh em du kích, quyết diệt Kinh và đồng bọn để trả thù. Trong một chuyến công tác đột vào ấp chiến lược, không may anh sa vào tay giặc. Lê Kinh bắn chết anh Mắm tại cầu Be, chúng dùng xe bò của ông Ba Hám kéo xác anh về phơi nắng cả ngày, hôm sau mới đem chôn. Hành động tội ác “trời không dung, đất không tha” của Lê Kinh khiến cho hầu hết các tầng lớp nhân dân ở Tân Lập vô cùng căm uất. Không thể chịu đựng mãi, tháng 11/1968 nhiều lá đơn của dân chúng gửi đi khắp nơi kể cả cơ quan Trung ương ngụy quyền ở Sài Gòn tố cáo tội ác của Lê Kinh và đồng bọn. Bác Lê Văn Hoành (Tư Hoành) phải bán cặp bò

của gia đình mình để làm chi phí đi kiện.

Biết không thể để Kinh ở Tân Lập được nữa và để xoa dịu sự phẫn uất của đồng bào, ngục quyền tỉnh Long Khánh vờ “bắt” Kinh phải giao về “giam” ở khám Chí Hòa (Sài Gòn). Trong thực tế tên Kinh vẫn được bọn CIA Mỹ và ngục quyền nuôi dưỡng sống phè phỡn ở Sài Gòn. Từ khi Lê Kinh đi khỏi Tân Lập, đồng bọn của Kinh không còn hồng hách, bạo ngược như trước. Thế nhưng chúng vẫn hèn hạ trả thù bắt ông Lê Văn Hoành người đứng đầu đơn kiện Lê Kinh, giam cả năm trời mà không xét xử tội trạng gì.

Qua tiến công và nổi dậy, một số cán bộ ở Tân Lập hy sinh, lực lượng du kích cũng bị tổn thất, nhưng khí thế cách mạng vẫn ngày càng dân cao, phong trào vận động con em cao su lên đường tham gia bộ đội, du kích để đánh Mỹ cũng không ngừng phát triển dù nhiều lúc công nhân nam chỉ còn từ 15% đến 20%; nhiều thanh niên tòng quân lên đường theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, ngoài ra cán bộ, đảng viên còn tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận do Đảng ủy đồn điền tổ chức, những cán bộ, đảng viên này là những hạt nhân của phong trào đấu tranh cách mạng của Tân Lập sau này

Sau ba năm chiến đấu trực diện với quân viễn chinh Mỹ, đối mặt với trang thiết bị chiến tranh cực kỳ hiện đại của đế quốc Mỹ, đi đôi với nó là sự khốc liệt của cuộc chiến được đẩy lên ở mức cao nhất, các cuộc càn quét, chà đi xát lại vùng căn cứ kháng chiến đã thử thách lòng quả cảm của nhân dân, công nhân Tân Lập. Thế nhưng, Chi bộ Tân Lập đã lãnh đạo nhân dân đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến góp phần cùng cả nước đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ.

Với niềm tin vào cách mạng, vào chiến thắng luôn ngự trị trong mỗi trái tim và khối óc của người dân Tân Lập. Nó luôn được thắp sáng để từ đó trở thành vũ khí giáng cho kẻ địch những tổn thất nặng nề, mở ra một giai đoạn mới trong chiến tranh cách mạng ở địa phương; nhân dân Tân Lập sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới trước những âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù.

IV. Trong gian khổ ác liệt quân dân Tân Lập liên tục tiến công địch, giữ vững và phát triển phong trào, xứng đáng là đơn vị được Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tặng thưởng Huân chương chiến công giải phóng hạng Ba (1969-1972)

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân năm 1968 của quân và dân ta đã làm phá sản chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh, chấm dứt không điều kiện việc ném bom miền Bắc và phải ngồi vào đàm phán với ta ở Paris. Ngày 20/1/1969, Níchxơn lên nhậm chức Tổng thống đã đề ra chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, là sự điều chỉnh chủ trương “Phi Mỹ hóa” của Giônxon. Thực chất chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” là Mỹ tiếp tục sử dụng quân đội Mỹ để làm chỗ dựa cho học thuyết “dùng người Việt đánh người Việt” bằng tiền bạc, vũ khí do Mỹ cung cấp và chỉ huy để tránh sự thiệt hại về sinh mạng cho quân Mỹ. Quân lực Việt Nam Cộng Hòa trở thành những tấm bia đỡ đạn trên khắp chiến trường miền Nam do cố vấn Mỹ chỉ huy được áp dụng. Việc thay đổi “màu da của xác chết” đã được chiến lược hóa không ngoài ý đồ nham hiểm ấy. Mục tiêu cơ bản của chiến lược này là rút quân Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam mà vẫn giữ được chính

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

quyền nguy, vừa xuống thang chiến tranh, vừa phản công quyết liệt để chống lại phong trào cách mạng của nhân dân ta.

Thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, Mỹ gấp rút tăng viện trợ, trang bị vũ khí hiện đại cho quân nguy, phân chia lại chiến trường, trong đó Bà Rịa - Long Khánh là một trong những vùng địch bình định đánh phá ác liệt, với các kế hoạch như: bình định cấp tốc, bình định đặc biệt, chiến dịch phượng hoàng đánh phá cơ sở cách mạng... để chuẩn bị cho việc từng bước rút quân viễn chinh Mỹ. Ở Tân Lập ngoài lực lượng địa phương, địch ở tiểu khu Long Khánh sẵn sàng chi viện cho Tân Lập; một trận địa pháo binh tại núi Thi, có lực lượng Sư đoàn 18 đóng quân.

Từ tháng 01/1969 đến cuối 1970, Lữ đoàn 199, Trung đoàn 11 thiết giáp Mỹ kết hợp với quân nguy liên tục mở các cuộc hành quân càn quét, bắn phá vào các đồn điền cao su gây cho ta nhiều tổn thất mất mát, ngoài ra chúng còn rải chất độc hoá học huỷ diệt rừng cao su để ta không có nơi trú ẩn, dùng xe tăng và cơ giới ủi thành nhiều đường theo từng ô nhỏ trong rừng, tung nhiều toán biệt kích ngày đêm luồn rừng, gài mìn; bằng những thủ đoạn thâm độc vừa dụ dỗ mua chuộc, vừa hù dọa khủng bố, chúng gây nghi ngờ ly tán giữa gia đình cách mạng với nhau, giữa gia đình cách mạng và cán bộ, chiến sỹ ngoài rừng; đẩy mạnh bình định nông thôn, phát triển tình báo, phượng hoàng đánh phá cơ sở cách mạng.

Tại Tân Lập, mật độ hành quân của địch ngày càng dày đặc, ban ngày địch tổ chức càn qua quét lại khắp các khu rừng có xe tăng và máy bay yểm trợ, đêm chúng đóng quân lại các khu trảng kể cả quân Mỹ và Úc để truy lùng cán bộ, du kích, đánh vào căn cứ của ta. Ngoài ra chúng còn tổ chức

bắn pháo, ném các loại bom trong đó có bom B52 ở các khu rừng, kể cả khu rừng công Năm Miệng cách xã không quá 10km đường chim bay, những hoạt động quân sự của địch từ đầu năm 1969 đã gây cho ta nhiều khó khăn, mất mát, hy sinh không tránh khỏi.

Trước tình hình địch phản kích quyết liệt, Tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh chủ trương động viên các cơ quan, các đơn vị, lực lượng vũ trang kiên cường bám trụ, chống càn, diệt địch, đẩy mạnh tiến công quân sự và xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân; tăng cường công tác dân vận làm cơ sở cho phong trào đấu tranh chính trị và binh vận; xây dựng và mở rộng căn cứ địa và hoàn thành nhiệm vụ quan trọng nhất của mặt trận nông thôn là phải “Giành dân, giành đất, phát triển thế và lực của ta”.

Đảng ủy đồn điền cũng quyết tâm chỉ đạo các Chi bộ cơ sở: bám đất, bám đồn điền, vận động quần chúng nổi dậy, phá áp chiến lược, bảo đảm liên lạc với bên ngoài, xây dựng lực lượng tại chỗ, củng cố lại chi bộ, chú trọng xây dựng các cơ sở mật, tự vệ mật, kể cả trong phòng vệ dân sự. Củng cố lại lực lượng vũ trang của cao su, tiếp tục đánh nhỏ, đánh thắng địch.

Thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy đồn điền, Chi bộ Tân Lập tổ chức củng cố và phát triển lực lượng. Trên cơ sở cán bộ nòng cốt trước đây, duy trì và phát triển nhân rộng ra các ấp. Từ khu Trung tâm, đến Phú Mỹ - Suối Hôn, Bàu Sen đều có các cơ sở mới được xây dựng, tạo nên một hệ thống chân rết ở các ấp thuận lợi cho việc tuyên truyền, chỉ đạo phong trào đấu tranh của quần chúng.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Một thuận lợi lớn cho Chi bộ và quân dân Tân Lập là trên địa bàn xã có các đơn vị đóng quân như: Đảng ủy đồn điền Cao su, Huyện đội, Ban kinh tài, Hội đồng cung cấp, Quân y... Thường xuyên chỉ đạo, hỗ trợ quân dân Tân Lập trong những năm tháng ác liệt của cuộc kháng chiến chống Mỹ tại địa phương. Ngoài ra còn có lực lượng cấp trên như Trung đoàn 4 (E4); Trung đoàn 33 (E33)⁽¹⁾, Tiểu đoàn 6 (D6) đặc công đứng chân hoạt động ở Tân Lập, nhiệm vụ của các đơn vị là kết hợp chặt chẽ với bộ đội huyện, du kích xã tổ chức các trận đánh tiêu diệt sinh lực địch, diệt ác phá kềm, đập tan kế hoạch bình định của địch, hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy, đẩy mạnh hoạt động chính trị, quân sự, làm công tác binh vận góp phần đưa phong trào đấu tranh cánh mạng Tân Lập ngày càng phát triển.

Đầu năm 1969, Chi bộ xã được củng cố, phát triển thêm đảng viên mới. Chi bộ xã Tân Lập sau khi đồng chí Chín Mão chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Văn Tơ (Tur Tơ) được cử làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Thọ thay đồng chí Nguyễn Văn Sang (Mười Sang) làm xã đội trưởng. Vừa ổn định tổ chức xong Chi bộ lãnh đạo lực lượng du kích cùng phối hợp với bộ đội huyện đánh vào ấp Bàu Sen, lần đầu tổ chức đánh không đạt kết quả vì công tác trinh sát điều nghiên cách bố trí vật cản của địch không kỹ; khi giờ “G” đã đến, du kích nổ súng công trước để địch tập trung chống trả, lúc này lực lượng của huyện lợi dụng địa hình đánh vào bên sườn phải đội hình địch, nhưng do bờ đê chúng trồng nhiều tre gai nên

(1) Trung đoàn độc lập của Quân khu 7, tháng 8/1968, đơn vị về Lộc Ninh mang tên A57, đầu năm 1971 về Bình Thuận đổi tên Đoàn quyết thắng.

ta không phá kịp, sau đó địch phản kích mạnh, ta tạm thời rút êm. Trong trận này đồng chí Thọ xã đội trưởng hi sinh⁽¹⁾.

Mười ngày sau, do làm tốt công tác chuẩn bị chiến đấu, nắm chắc tình hình địch, địa hình, ta tiếp tục đánh lần thứ 2, với hỏa lực mạnh, quyết tâm chiến đấu cao ta đã tiêu diệt nhiều sinh lực địch và làm chủ ấp đến sáng. Trong trận này lực lượng ta phát hiện tên Bôn lính nghĩa quân bị thương đang trốn trong nhà dân, y van xin tha tội chết, chấp hành chính sách tù hàng binh, nên ta băng bó tha cho y theo lệnh của đồng chí Trà. Đây là trận đánh đầu tiên giành thắng lợi vào ấp chiến lược Bàu Sen trong thời kỳ đánh Mỹ.

Tiếp theo, tháng 3/1969, lực lượng du kích phục vụ cho E33 đánh vào xã Tân Lập, trận chiến diễn ra nhiều ngày, vô cùng ác liệt ta diệt và làm bị thương nhiều tên địch. Trận đánh này đồng chí Ba Tránh bị thương tại ấp Bàu Sen, đồng chí Phan Tiến Giỏi (Hai Giỏi) cũng bị lính Úc truy kích theo đến căn cứ và bắn bị thương. Gắn với đánh địch là diệt ác phá kềm, ta bắt và diệt tên Tư Đức, hấn ở ấp Suối Hôn, là một tên chỉ điểm lợi hại, vô cùng nguy hiểm cho cán bộ, chiến sỹ, cơ sở cách mạng của ta, diệt được tên này góp phần hạn chế những tổn thất do địch gây ra.

Liên tiếp thất bại về quân sự, địch điên cuồng phản kích, ngày 15/5/1969 một tiểu đoàn thuộc Sư đoàn 18 mở cuộc hành quân càn quét ấp Bàu Sao - Tân Lập. Chúng sử dụng hơn 30 xe tăng, bắn pháo hủy diệt vào xóm, ấp. Hàng chục ngôi nhà của dân bị phá hủy. Sau đó địch tiến hành xúc tác,

(1) Sau đó Nguyễn Thị Thu Cúc làm xã đội trưởng đã đầu hàng giặc trong năm 1969.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

cưỡng bức dân ra khỏi ấp dồn về khu trung tâm xã. Ấp Bàu Sao bị xóa tên từ đó. Ở các ấp khác như Bàu Sen, Phú Mỹ địch cũng thường xuyên bắn pháo, cài mìn gây nhiều thiệt hại về tính mạng và tài sản của dân.

Do địch đánh phá liên tục, căn cứ của xã, của du kích thường xuyên bị đột phá phải di chuyển. Cơ quan Đảng ủy, Huyện đội Cao Su có tháng phải dời chỗ 4-5 lần. Các khu rừng, các vườn rẫy xung quanh xã Tân Lập bây giờ trở thành trụi một phần vì chất độc hóa học, một phần vì bom pháo cày xới. Ta và địch ở xen kẽ nhau như cài răng lược. Lực lượng vũ trang xã Tân Lập phải ở bám thật sát địch để tránh tầm hỏa lực của phi pháo. Vì vậy phải liên tục quần nhau với địch.

Trong lúc bên ngoài Mỹ ngụy càn quét ác liệt thì bên trong các ấp địch ráo riết tiến hành bình định đánh phá cơ sở cách mạng, kềm kẹp nhân dân. Bộ máy hành chính ở Tân Lập được “quân sự hóa”, có hai trung đội nghĩa quân được trang bị cả súng tiểu liên cực nhanh M16, đại liên M60, súng phóng lựu M79. Chúng bắt nam thanh niên từ 16-17 tuổi và trung niên từ 46-55 tuổi vào lực lượng phòng vệ dân sự, một bộ phận được trang bị vũ khí gọi là “phòng vệ xung kích” do các tên ác ôn trực tiếp chỉ huy. Chúng tung bọn bình định thám báo về Tân Lập ngày đêm rình rập, theo dõi, o ép nhân dân. Đối với các gia đình cách mạng một mặt chúng bắt bớ khủng bố, một mặt chúng cho bọn bình định nông thôn vào ăn ở luôn trong nhà, vừa theo dõi khống chế, vừa gây ly gián, tìm cách mua chuộc ve vãn vợ con cán bộ, chiến sỹ ta. Tại ấp Phú Mỹ, Suối Hôn chúng xác định 2 gia đình có con em đi theo cách mạng: ông Đặng Văn Long (Ba Long) và ông

Võ Văn Phải (Bảy Phải) nên mỗi đêm chúng bắt 2 gia đình này ra ngủ tại trụ sở xã để làm bia đỡ đạn cho chúng mỗi khi du kích tấn công vào. Thâm độc nhất là chủ trương “bao vây sự sống” của địch. Chúng cấm không cho bà con ra khỏi ấp chiến lược làm ăn, cuộc chủ đồn điền cắt giảm phần gạo của công nhân từ 700 gram/ngày xuống còn 500 gram/ngày, trẻ em từ 450 gram/ngày xuống còn 400 gram/ngày. Nguồn gạo tiếp tế ra bên ngoài từ đây cũng có phần eo hẹp.

Do tình hình địch đánh phá ác liệt như vậy; cán bộ, chiến sỹ xã lớp hy sinh, lớp bị thương cứ tiêu hao dần. Đội vũ trang tuyên truyền của huyện sau Mậu Thân hơn 100 đồng chí đến cuối năm 1969 chỉ còn vắn vện chưa đầy 2 tiểu đội. Lực lượng xã Tân Lập từ năm 1969-1971 cũng hy sinh, mất mát nhiều. Các đơn vị bộ đội Quân khu, Trung đoàn 33, Trung đoàn 4, Tiểu đoàn 6 đặc công... đứng chân hoạt động ở vùng này cũng gặp muôn vàn khó khăn, không có tháng nào là không có cán bộ, chiến sỹ hy sinh. Có người vết thương cũ chưa lành lại bị vết thương mới. Thương binh nằm trong địa bàn thường xuyên bị đột kích của Mỹ- nguy không đưa được về trên. Thuốc men hiếm hoi, tiêu chuẩn cháo loãng rau rừng cũng không đủ để cầm hoi. Mỗi lần đột áp chiến lược, Đảng ủy, chi ủy phải chọn những cán bộ đảng viên trung kiên nhất, có khi chưa vào được ấp đã đụng mìn lọt vào vòng kích của địch hy sinh. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, du kích, các cơ quan dân chính đảng đều đồng cam cộng khổ với nhau. Họ chia lửa đùm bọc lẫn nhau trong chiến đấu. Còn một vài ký gạo, nguồn lương thực dự trữ cuối cùng, Đảng ủy cao su cũng đã dốc hết cho bộ đội để nuôi dưỡng thương binh. Có khi cả một tiểu đội cắt rừng tải gạo lọt vào điểm phục kích

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

của địch hy sinh gần hết, có khi chỉ một vài lon gạo mang được về căn cứ nhưng thấm đầy máu của anh em đồng chí đã ngã xuống dọc đường. Mỗi bát cơm cháo lúc này thật sự là máu, là nước mắt, là tổn thất hy sinh.

Ở Tân Lập, địch quyết đánh bạt lực lượng ta để tiêu diệt, ta quyết bám trụ, bám địa bàn, bám công nhân, nông dân để sống và chiến đấu, tiếp tục củng cố lực lượng, củng cố phong trào cách mạng ở địa phương. Chi bộ Tân Lập trong khó khăn, ác liệt vẫn vững vàng, đảng viên trong chi bộ là những chiến sỹ trung kiên một lòng một dạ sắc son với đảng. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào chi bộ vẫn hạ quyết tâm: bám đất, bám dân, củng cố xây dựng phong trào, tích cực phát triển cơ sở bên trong kể cả cơ sở nội tuyến, tiếp tục tổ chức tiến công địch, phá chương trình bình định nông thôn của Mỹ - ngụy.

Mở màn cho những trận đánh mới, tháng 3/1969 du kích xã kết hợp với đội vũ trang cao su tiến công đánh chiếm trụ sở hội đồng xã Tân Lập, diệt 4 tên lính bảo an, làm bị thương một số tên khác. Khi lực lượng ta rút ra ngoài, địch dùng máy bay lên thẳng bắn rốc két làm cho 5 chiến sỹ hy sinh.

Hai tháng sau, vào một đêm tháng 4/1969, đại đội bộ đội địa phương huyện Cao Su phối hợp với lực lượng trinh sát huyện gồm đồng chí Nguyễn Thanh Hùng (Hùng Mỹ), Hai Trọng, Nguyễn Văn Chính, Nguyễn Văn Nuôi (Sáu Nuôi), du kích xã Tân Lập cùng một bộ phận đơn vị E33, bộ đội đặc công D6 đánh chiếm ấp Phú Mỹ do 1 trung đội nghĩa quân đóng giữ, cuộc chiến đấu diễn ra quyết liệt, ta diệt và tiêu hao nhiều sinh lực địch; làm chủ ấp suốt đêm và trụ lại đến sáng ngày hôm sau, các lực lượng vũ trang dựa vào bờ đê áp chiến lược để đánh địch phản kích. Được sự chi viện

từ Long Khánh, địch sử dụng xe tăng, máy bay phản kích ác liệt, lúc này ta hết đạn, các chiến sĩ trình sát băng qua lửa đạn đến e33 nhờ chi viện đạn để tiếp tục chiến đấu. Lúc này tại trận địa đồng chí Hai Trọng phát hiện 1 chiếc L19 bay ngang liền gọi anh em ở trong nhà ra ngoài, trong đó có đồng chí Hai Bích Thường vụ Đảng ủy huyện Cao su, đồng chí Tư Tơ, Bí thư Chi bộ xã Tân Lập và một số anh em khác; đồng chí Hai Trọng nhanh chóng vận động ra đứng nấp sau cây gòn thì thấy chiếc L19 quay lại lần thứ hai, tiếp tục gọi anh em đi ra, địch thả 2 trái nỏ xuống nóc nhà, đồng chí Hai Bích vừa chạy ra ngoài do miếng trái nỏ văng ra bị thương đứt ngón tay, cô Lâm Thị Trà cán bộ xã bị thương nặng, đồng chí Hai Trọng và Tư Tơ khiêng cô Trà ra đồng trống; chiếc L19 tiếp tục bắn róc két lần thứ ba cô Trà và đồng chí Tư Tơ hy sinh; đồng chí Hùng Mỹ lợi dụng cây gòn ẩn nấp đồng thời làm bệ tỳ bắn một loạt đạn AK, chiếc L19 bốc khói không biết rơi ở đâu. Để bảo toàn lực lượng, bộ đội và du kích được lệnh rút ra ngoài.

Cùng với mũi đầu tranh vũ trang, phong trào đấu tranh chính trị, đấu lý đấu lẽ với địch diễn ra thường xuyên ở các ấp trong xã. Bọn tề ấp sử dụng thủ đoạn ra lệnh cho nhân dân tổ chức báo động bằng thùng mõ, ban đêm mỗi nhà phải treo đèn trước cửa cho sáng để theo dõi phát hiện khi ta về hoạt động. Tuy nhiên Chi bộ đã khẩn trương và kịp thời chỉ đạo quần chúng đấu tranh bẻ gãy thủ đoạn của địch; ban đầu Chi bộ chỉ đạo cho du kích và quần chúng cơ sở đập vỡ đèn rồi nổi mõ, đánh thùng lên. Bọn địch nghe báo động lại bắn vào nương rẫy. Sáng ra đồng bào vừa đi rẫy vừa tụ lại ở cổng đồn giặc đấu tranh chống bắn pháo, đòi bồi thường thiệt hại

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

hoa màu, nhà cửa bị cháy. Về sau, lấy “đòn địch đánh địch”, Chi bộ chỉ đạo nhân dân trong ấp thấy lính ngụy hay tụi binh định đi lùng sục, càn quét là lại treo đèn, nổi mõ, đánh thùng lên báo động. Âm mưu treo đèn, đánh mõ của địch bị thất bại. Địch cảm công nhân khi đi làm không được đem gạo ra lô cao su, bà con đã mang theo cơm, nén thật chặt trong các lon guigô để tiếp tế cho cán bộ, du kích.

Mặc dù địch khủng bố, kèm kẹp gắt gao công nhân, nông dân Tân Lập vẫn tìm mọi cách chuyên lương thực, thực phẩm thuốc men ra bên ngoài ủng hộ kháng chiến. Chuyển được ra bên ngoài, không gặp được cán bộ du kích thì bà con đào hầm giấu gạo sẵn ngoài rẫy, ngoài lô để anh em tự tìm về lấy. Bà con nông dân ở các ấp Phú Mỹ, Bàu Sen bí mật dặn nhau không thu hoạch chuối ngoài rẫy, dành cho bộ đội tự chặt về ăn. Lòng dân luôn cu rơm, che chở cho cán bộ, chiến sĩ, đảng viên Tân Lập trong những năm tháng chất chồng khó khăn, ngặt nghèo. Có những mẹ đem cơm trưa nhưng không ăn, để lại bên bụi tre, gốc chuối cho du kích đến lấy. Hàng tiếp tế từ công nhân gửi vào căn cứ là tấm lòng, sự hy sinh cao cả. Nhiều mẹ nhớ cán bộ, chiến sĩ phải tự tìm đường vào rừng để gặp. Đến những nơi quen thuộc trước đây thì Chi bộ đã dời đi vì địch phục kích. Biết đâu mà gửi thuốc, cơm, muối mà mỗi lần qua cổng địch kiểm soát gắt gao, qua được thì gửi đâu giữa rừng núi đại ngàn, không biết chỗ đóng quân. Các mẹ, chị còn giả dạng đi mò ốc, bắt cua, bất cứ trời mưa hay trời nắng lần mò theo những con suối mà đi. Trong người đem theo cơm, thuốc; không gặp thì cứ treo đại lên cành cây với hy vọng cán bộ, du kích ở rừng ra suối lấy nước sẽ gặp, bao ngày gian nan, vất vả, cuối cùng các mẹ, các chị cũng

gặp được lực lượng cách mạng, nhen ầm lên tình yêu thương và động viên tinh thần chiến đấu cho nhau. Đó là tình cảm sắt son, thủy chung của các mẹ, các chị với cách mạng.

Sau khi đồng chí Tư Tư hy sinh, Chi bộ Tân Lập được củng cố lại, đồng chí Hoàng Ngọc Trí (Ba Trí) được cử phụ trách Bí thư. Đến tháng 9/1969, đồng chí Hai Trọng thay đồng chí Ba Trí làm Bí thư Chi bộ xã Tân Lập, đảng viên trong Chi bộ gồm: đồng chí Hai Trọng, Ba Tránh, Trần Văn Lộc, Nguyễn Văn Trung (Tư Trung), Tuyết Nga, Ba Ai, đảng viên mật ở Tân Lập còn lại đồng chí Tư Dòm, bàn giao cho đồng chí Hai Trọng xong chị Tư bị biệt kích bắt thủ tiêu. Năm 1970, xã đội trưởng Tư Trung hy sinh, Chi bộ còn 5 đồng chí; năm 1970, bổ sung xã đội trưởng Trần Văn Lộc, hy sinh năm 1971; sau đó được bổ sung đồng chí Nguyễn Văn Kiệt (Tám Kiệt) làm xã đội trưởng. Cuối năm 1971, cấp trên rút đồng chí Tám Kiệt. Chi bộ 5 có đồng chí.

Giữa lúc quân và dân toàn miền đang đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thì ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần. Đây là một tổn thất vô cùng to lớn đối với dân tộc ta. Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân của cả nước vô cùng thương tiếc Người. Từ vùng giải phóng đến vùng địch còn kiểm soát trên địa bàn toàn tỉnh, không ai bảo ai, mỗi người dân đều tìm cách để tang Người rất kính trọng. Nhiều cán bộ, chiến sỹ viết huyết tâm thư dâng lên Đảng, dâng lên Bác với quyết tâm chiến đấu đến thắng lợi cuối cùng vì độc lập tự do của Tổ quốc; biến đau thương thành hành động cách mạng. Sau tuần lễ để tang Bác Hồ kính yêu, được sự lãnh đạo của Chi bộ, quân dân Tân Lập mở một loạt đợt tiến công địch, đội vũ

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

trang tuyên truyền của huyện phối hợp với du kích xã, quần chúng nhân dân nổi dậy phá vỡ nhiều mảng hàng rào áp chiến lược, treo cờ, phát loa, tổ chức họp nhân dân, công nhân lên án bọn tề nguỵ ác ôn.

Tháng 3/1970, tại địa bàn xã Tân Lập, Đảng bộ cao su tỉnh Bà Rịa - Long Khánh tổ chức Đại hội, bầu cấp uỷ mới gồm 12 thành viên do đồng chí Ba Liễn làm Bí thư. Quán triệt đường lối của Đảng và thực tế trên chiến trường cao su, hội nghị đã đề ra nhiệm vụ: “Tiếp tục đấu tranh bằng ba mũi để mở thế kềm kẹp, kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ, bảo đảm vấn đề lương thực cho cán bộ, chiến sĩ...”. Thực hiện chủ trương của Đảng uỷ đồn điền, Chi bộ Tân Lập lãnh đạo quần chúng công nhân đẩy lên phong trào đòi được bung ra đất vườn cũ để sản xuất, chống địch bắt làm lại hàng rào áp chiến lược, thanh niên, công nhân không tham gia vào lực lượng dân vệ. Công nhân đấu tranh với chủ Tây, phát gạo đúng quy định bảy trăm gam mỗi ngày. Các mẹ, các chị ở Chi bộ B đấu tranh chính trị trực diện với kẻ thù yêu cầu chúng không được bán phá bừa bãi, được tự do đi chợ mua bán, được quyền ở luôn trong rẫy để sản xuất.

Trước đây ta xác định Tân Lập là vùng trắng, nhưng được sự lãnh đạo của Đảng uỷ huyện Cao Su, trực tiếp là chi bộ xã, đội ngũ cán bộ, chiến sỹ du kích xã ngày càng trưởng thành lớn mạnh; hàng loạt các cơ sở cách mạng ở Tân Lập được móc nối, liên kết trở lại như bác Sáu Già, ông Hai Tính, thím Tám Thanh, bà Năm Lý, chị Tiêu Thị Hữu, Lương Thị Hạnh, chị Bé Ba, Nguyễn Thị Bao (Năm Bao), Tám Dẹ, chú Tư Tỷ, anh Tư Huỳnh, Tư Móm, Sáu

Cối, Trần Liễu (Sáu Làn, T.L-G11), ông Hai Y Tế, ông Cai Tổng, Nguyễn Thị Lanh (N.T.L-B2)⁽¹⁾, Nguyễn Văn Đức, Tạ Giác (Bốn Đen)...

Vừa tiến công đánh địch vừa xây dựng cơ sở; Chi bộ Tân Lập lãnh đạo tổ chức các cuộc mít tinh tuyên truyền, vận động ở các lô cao su được đông đảo công nhân, quần chúng tham dự, những tờ truyền đơn cách mạng với nội dung cảnh cáo bọn ác ôn kêu gọi lính đào ngũ được rải khắp nơi. Các cơ sở mật khi nhận truyền đơn thì phân chia khu vực để rải cho đạt kết quả. Bằng mọi cách như: Bỏ vào ống quần hoặc lợi dụng đêm khuya dò theo các tuyến phân công để làm nhiệm vụ. Không ít các mẹ, các chị vừa rải truyền đơn, vừa tìm cách thoát khỏi sự truy đuổi của kẻ thù mà cái chết, cái sống trong gang tấc.

Ngày 15/5/1970, đồng chí Phạm Văn Hy (Tur Hy), Bí thư Tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh xuống Đảng ủy đồn điền để triển khai chương trình bình chống định cấp tốc của địch; một tiểu đoàn thuộc Lữ đoàn 199 Mỹ đổ quân càn quét vào khu vực Bàu Sao, bên bờ Suối Hôn thuộc xã Tân Lập, nơi đây là căn cứ của Đảng ủy huyện Cao Su. Một cuộc chiến đấu không cân sức diễn ra vô cùng quyết liệt. Các đồng chí Ba Liễn Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Động (Ba Động), Hoàng Phi Hổ (Tur Hổ) và một số chiến sỹ trong cơ quan Đảng ủy đều trực tiếp cầm súng chiến đấu trực diện với lính Mỹ. Lúc này đồng chí Trần Văn Chín⁽²⁾ Trung

(1) Ký hiệu và bí số

(2) Đồng chí Trần Văn Chín được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân ngày 19/5/1972.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

đội trưởng trinh sát thuộc Tiểu đoàn 1, Trung đoàn 4 đang đóng quân ở ngọn đồi bên cạnh nghe tiếng súng nổ, liền tổ chức lực lượng bọc hậu bọn địch để tiếp ứng, chi viện cho Đảng ủy Cao Su. Suốt từ sáng đến tối bọn Mỹ bị vây chặt ở giữa, “tiến thoái lưỡng nan”, 40 tên Mỹ bị diệt. Chúng phải sử dụng trực thăng bắn phá dữ dội để dọn đường tải thương, ta tổ chức lực lượng bắn trực thăng bay thấp gây cho địch nhiều khó khăn trong quá trình địch tải thương và rút quân về căn cứ Suối Râm.

Chiến công nối tiếp chiến công, năm 1971, du kích Tân Lập dùng mìn tự tạo đánh cháy 1 xe tăng Mỹ tại lô cao su cách ấp Bàu Sao khoảng 300m; tổ chức chống càn lính Sư đoàn 18 vào khu vực Ba Dội, tại rẫy bà Thu người An Lộc, diệt 2 tên trong đó có 1 trung úy, bị thương 2 tên; tiếp theo lực lượng an ninh xã đánh tan xác 1 xe tăng và làm hư hỏng 1 xe GMC Mỹ tại dốc ông Ba Hồng cách ấp Bàu Sao khoảng 200m. Trong các trận đánh trên ta tiêu diệt 7 tên lính Mỹ; đặc biệt lực lượng vũ trang Tân Lập đã tự chế tất cả các loại mìn bằng thuốc từ bom lép của địch, thể hiện được tinh thần tự lực tự cường, lấy đạn địch tiêu diệt địch. Cũng trong năm 1971, lực lượng xã phối hợp với D3E4 tổ chức rải truyền đơn công sau xã Tân Lập để đánh lính nghĩa quân và lực lượng chi viện, đúng như nhận định tình hình của ta, lực lượng du kích tấn công mạnh làm cho địch không thu hồi được số truyền đơn, buộc phải xin chi viện cấp trên, khi lính bảo an tăng cường hỗ trợ cho lính nghĩa quân, bị ta tiêu diệt nhiều tên lính bảo an tại lô ông Trại. Mấy ngày sau du kích tiếp tục rải truyền đơn và treo cờ Mặt trận giải phóng trên đường đi ra từ Bàu Sen ra Tân Lập, khi đến cầu Bến Nhì, các đồng chí

Ba Tránh, Lộc, Ba Ai đã lọt vào đội hình đóng quân của Mỹ. Đồng chí Ba Ai vác cây cờ quá cao bị chúng phát hiện nổ súng trước. Ngay sau đó ta lợi dụng địa hình để ẩn nấp, nổ súng chống trả quyết liệt lại làm chết 1 tên, bị thương 2 (đều là lính Mỹ), ta rút về căn cứ an toàn, 2 tiếng đồng hồ chúng mới dùng máy bay trực thăng phản kích dữ dội.

Tháng 5/1971, Trung ương Cục miền Nam quyết định bố trí lại chiến trường, theo đó tỉnh Bà Rịa - Long Khánh nhận thêm các huyện: Long Thành, Nhơn Trạch, Thủ Đức, Bình Sơn thành phân khu Bà Rịa. Bí thư phân khu là đồng chí Lê Đình Nhơn (Chín Lê); đồng chí Phạm Văn Hy, Phó bí thư; Tư lệnh phân khu là đồng chí Trần Sơn Tiêu (Năm Lê); đồng chí Phạm Lạc, Phó tư lệnh phân khu; Đảng ủy đồn điền trực thuộc phân khu Bà Rịa.

Từ giữa năm 1971, thực hiện nghị quyết “chuyển vùng yếu” của quân khu, các đơn vị E33, E4, D6 đặc công (bộ đội quân khu) kết hợp với bộ đội địa phương và du kích các xã mở nhiều đợt tiến công địch trên trục lộ số 2 và các xã khác trong toàn quân khu. Tháng 10/1971, phối hợp với D3E4 đánh vào ấp Bàu Sen, trận chiến đấu diễn ra ác liệt, bộ đội và du kích xã kiên cường chiến đấu đánh địch chi viện, ta diệt và làm bị thương nhiều tên, đồng chí Lộc xã đội trưởng, đồng chí Mòn anh dũng hy sinh. Tiếp đó tháng 12/1971 được sự hỗ trợ của bộ đội Trung đoàn 4, du kích xã Tân Lập đã tổ chức tiến công đánh vào phân chi khu cảnh sát và đồn dân vệ xã, diệt 34 tên địch. Trong trận này, bộ đội Trung đoàn 4 phối hợp đánh chặn viện địch từ Long Khánh lên, bắn cháy 3 xe tăng, diệt thêm một số sinh lực địch.

Trong suốt quá trình đóng quân tại Tân Lập các đơn vị

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

quân đội: Trung đoàn 4, Trung đoàn 33, Tiểu đoàn 6 đặc công được sự che chở, đùm bọc của nhân dân, tiếp tế cơm gạo; nhân dân trồng lúa, bắp, mì cho bộ đội ăn để đánh giặc, nắm tình hình địch báo cho các đơn vị... đó là những tình cảm quý báu của nhân dân với bộ đội. Vào những thời điểm khó khăn, ác liệt nhất, nhân dân Tân Lập vẫn bám đất, bám làng, chí cốt với cán bộ, chiến sỹ E4, E33, D6.

Phong trào diệt ác trong thời gian này cũng diễn ra sôi động ta cảnh cáo tên Diệp, trưởng ấp Bàu Sen vì y lớn tuổi nên tha mạng cho hắn, diệt một tên cán bộ bình định nông thôn tại rẫy ông Ba Long, cách xã khoảng 100m theo đường chim bay, bắn bị thương tên Bửu⁽¹⁾, cảnh sát vùng III, gần rẫy ông Chín Chì; bắt và giết tên Đinh Văn Sông (Năm Sông) chuyên chỉ điểm cho bọn cảnh sát để đánh vào lực lượng của ta.

Công tác bình địch vận cũng được chi bộ quan tâm lãnh đạo, dựa vào lực lượng quần chúng, bằng nhiều hình thức tác động lôi kéo con em đào ngũ về với gia đình, làm rã ngũ bọn phòng vệ dân sự. Đồng chí Hai Trọng đã xây dựng một số cơ sở nội tuyến trong đó chú Hồ Văn Chì (Chín Chì, H.V.C-C30) làm Hội đồng xã năm và cung cấp tình hình cho cách mạng, chồng chị Lãnh là lính bảo an, ông Hồ Văn Đạo (Mười Đạo, H.V.Đ-110) cảnh sát đặc biệt ta đã móc rập, sau

(1) Sau khi tên Bửu bị thương, ta viết thư ly gián hắn với bọn địch, bằng cách cho cơ sở để thư nơi chúng dễ thấy, địch thu được trong thư có nội dung “chúng tôi sợ địch phát hiện anh có quan hệ với cách mạng nên phải làm như vậy, anh yên tâm từ nay về sau chúng tôi không để ý nữa...”; nội dung thư ly gián do đồng chí Hai Trọng Bí thư Chi bộ xã viết. Sau đó, chúng bắt bỏ tù tên Bửu vì cho rằng hắn có liên quan tới cách mạng.

này đồng chí Sáu Sơn trực tiếp liên lạc với ông Mười Đạo, đồng chí Ba Tránh vận động anh Lương Văn Hùng là Trung úy lính biệt khu Thủ Đô đi theo cách mạng; Hạ sỹ Lê Minh Ánh (L.V.A-H1) thuộc C357 địa phương quân, Nguyễn Văn Tứ (N.V.T-NT1) trưởng ấp Suối Hôn là những cơ sở mật; thông qua cơ sở SSM⁽¹⁾, ta vận động trên 10 anh em lính Sư đoàn 5, bỏ ngũ trở về gia đình; những người về trước được chính quyền cách mạng Tân Lập cấp đất để tăng gia sản xuất, số về sau không còn đất họ cũng mua lại rẫy để sản xuất nuôi sống gia đình... Đội quân binh vận mà hầu hết là các má, các chị nữ thanh, thường xuyên khéo léo tác động tinh thần binh lính địch. Qua tìm hiểu hoàn cảnh, tâm tư từng đối tượng một để có hướng vận động giáo dục. Một số anh em binh sỹ đã giác ngộ xin tình nguyện mang súng ra rừng tham gia kháng chiến. Một số khác tìm cách hủy hoại thân thể rồi bỏ về với gia đình. Tại Núi Đổ, hai chị em bà Đào Thị Tân, Đào Thị Tình là cơ sở cách mạng tuyên truyền kêu gọi nhiều binh lính bỏ ngũ, lấy vũ khí chuyển ra căn cứ cách mạng. Hai thanh niên là Bạch và Tuyết ở sở 97 bị bắt đi lính bà Đào Thị Tân vận động thoát ly vào cứ lấy vũ khí của địch nhờ bà Tân chuyển cho cách mạng. Mưu trí và khéo léo, bà Tân nhét bốn quả lựu đạn trong ruột quả bí, vượt qua sự kiểm soát của địch chuyển ra cho du kích.

Mùa hè năm 1972, chiến dịch Nguyễn Huệ nổ ra trên khắp các tỉnh miền Đông Nam Bộ. Đầu tháng 3/1972, bộ đội và du kích các xã thuộc huyện đồn điền bước vào đợt 1 của chiến dịch, tiếp tục “mở mảng, mở vùng” diệt ác phá

(1) Bà Sỳ Sắc Muối (bà Ba Tân Thủy).

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

kèm làm chủ các ấp. Ban chỉ huy chiến dịch ở khu vực xã Tân Lập gồm đồng chí Ba Liễn Chính trị viên huyện đội Cao Su, Phạm Văn Ai (Ba Ai), Hai Trọng, Ba Tránh, khắp các ấp trong xã đêm đêm cơ sở của ta đã vận động nhân dân khua chiêng trống, thùng, mõ náo động để uy hiếp tinh thần địch; kết hợp với hoạt động vũ trang; lực lượng vũ trang xã phối hợp với Tiểu đoàn 2 (D2), E4 đánh bọn lính bảo an đi càn vào lô cao su ấp Bàu Sao, ta tiêu diệt gần 50 tên thu toàn bộ súng. Du kích Tân Lập phối hợp với D2, D3E4 cử một tổ phục kích trước ấp Bàu Sen đánh chết tại chỗ tên Phan Tài Thiết, Phó ấp an ninh và làm bị thương tên Nguyễn Sinh Hải, lính nghĩa quân. Địch cho xe tăng và bộ binh từ Long Khánh chi viện xuống, lúc này lực lượng đánh chặn viện chỉ có một khẩu súng B40, do tương quan lực lượng không đủ sức đánh nên ta tạm thời rút lui.

Trước tình hình phát triển mạnh mẽ của lực lượng cách mạng, tại Tân Lập, địch mở thêm đồn bót, tăng cường càn quét, bắn phá, ở các ấp chiến lược địch gài mìn, trái nổ dày đặt gây cho ta nhiều tổn thất. Ngày 14/3/1972, đồng chí Hai Trọng, Bí thư Chi bộ cùng đồng chí Nguyễn Bá Nhỏ thuộc đội trinh sát vũ trang, chị Nguyễn Thị Mai (Sáu Mai), chị Nguyễn Thị Hoa cán bộ phong trào của huyện và xã đến nhà cơ sở ở Bàu Đục để đặt hòm thư. Trời nhá nhem tối, không gian yên ắng đến khả nghi, chỉ có những bước chân của họ là nghe được. Vừa đi cả tổ vừa quan sát, chẳng thấy dấu hiệu địch phục kích nhưng trong linh của cảm từng con người có điều gì đó bất ổn. Họ muốn quay trở lại để bảo đảm an toàn nhưng sợ không nắm được tình hình, tiếp tục dò dẫm vạch cỏ cây đi thêm vài bước, đồng chí Hai Trọng dẫm phải trái mìn

Claymore⁽¹⁾, địch cài phục từ hồi chiều, một tiếng nổ long óc phát ra, nữ đồng chí Sáu Mai hi sinh sau đó vài phút thân thể không còn nguyên vẹn, đồng chí Nhỏ và Hoa đều bị thương. Tình thế thật hiểm nghèo, đêm khuya chẳng có ai tiếp cứu. Anh cố nghĩ rằng chịu đau, dùng hết sức bình sinh gắng lết về điểm hẹn ban chiều theo đường giao liên. Đè phòng khi mình nổ chúng ập tới bao vây thì khó lòng thoát chết. Lúc này đồng chí Hoa chạy về căn cứ báo cáo tình hình. Sau đó một tổ công tác lấy thương gồm các đồng chí Ba Tránh, Sáu Nuôi đã đưa đồng chí Hai Trọng về; riêng đồng chí Nhỏ bị thương nặng thủ sẵn cây súng đề phòng khi địch đến sẽ chiến đấu đến giây phút cuối cùng, anh được đồng đội đưa về quân y sau đó cũng hy sinh. Cuộc chiến quá ác liệt, sự mất mát hy sinh quá lớn, không gì bù đắp được; còn nhiều và nhiều thương binh, liệt sỹ đã hy sinh một phần thân thể của mình hoặc vĩnh viễn nằm xuống trên mảnh đất Tân Lập thân yêu này để quê hương mãi mãi trường tồn.

Để kịp thời đẩy mạnh phong trào cách mạng, tạo điều kiện giành thắng lợi trên mặt trận đấu tranh ngoại giao ở Paris, tháng 8/1972, Trung ương Cục miền Nam quyết định bố trí lại chiến trường. Khu uỷ miền Đông Nam Bộ được thành lập lại. Phân khu Bà Rịa được giải thể để thành lập lại tỉnh Bà Rịa - Long Khánh. Đồng chí Phạm Văn Hy, Bí thư Tỉnh uỷ;

(1) Mìn M18A1 Claymore thường sử dụng trong các trận đánh phục kích đối phương. Đây là một loại mìn định hướng có khả năng gây sát thương cực cao trên chiến trường. Claymore khi nổ, bắn ra các viên bi bằng thép về phía trước, theo hình vòng cung góc 60°, trong vòng bán kính 100 m. Mỗi quả Claymore đều có 2 tia sáng cùng quay về một hướng, khi kẻ địch chạm 2 tia sáng này, mìn sẽ nổ. Thực tế cho thấy có những trường hợp đặt Claymore hướng vào trong vật cản, dẫn đến kẻ địch chạy qua nhưng mìn cũng không phát nổ.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

đồng chí Phạm Lạc Tĩnh đội trưởng. Đảng ủy đồn điền trực thuộc tỉnh Bà Rịa - Long Khánh .

Tại Tân Lập, Chi bộ xã được củng cố kiện toàn tổ chức, sau khi đồng chí Hai Trọng bị thương, đồng chí Ba Tránh được cử phụ trách Bí thư kiêm xã đội trưởng⁽¹⁾, lực lượng du kích, cán bộ, đoàn thể, cơ sở mật được củng cố kiện toàn. Chi bộ Đảng Tân Lập đã làm tốt công tác gây dựng cơ sở đủ khắp mọi thành phần nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc bí mật. Vì vậy, trong các áp chiến lược Phú Mỹ, Suối Hôn, Bàu Sen, Bàu Sao, Núi Đỏ, Tân Thủy nhiều cơ sở vẫn hoạt động hiệu quả. Mỗi cơ sở khi nhận nhiệm vụ đều quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trên địa bàn Tân Lập những tháng cuối năm 1970, đầu năm 1971, tình báo địch đẩy mạnh hoạt động, bọn cảnh sát, Thiên nga, bình định nông thôn và bọn dân ↑ vụ phối hợp với phương hoàng, an ninh quân đội... hóa trang dưới các hình thức, nghề nghiệp, liên tục tung người vào Tân Lập hoạt động thu thập tin tức, phục vụ cho địch đánh phá. Trước tình hình trên Chi bộ xác định công tác an ninh, bảo mật thông tin, bảo vệ căn cứ, cơ sở là nhiệm vụ hết sức quan trọng, thường xuyên cũng cố phát triển mạng lưới an ninh, xây dựng xã Tân Lập thực sự trở thành địa bàn phòng chống gián điệp, nội gián của địch. Từ năm 1972 đồng chí Nguyễn Văn Tránh Bí thư Chi bộ trực tiếp phụ trách công tác an ninh. Cán bộ, chiến sỹ ban an ninh hoạt động không kể ngày đêm, vừa tấn công tiêu diệt, vừa bóc gỡ kết hợp với tấn công chính trị làm

(1) Đảng ủy đồn điền tăng cường đồng chí Nguyễn Văn Năm (Năm A) làm cố vấn cho xã Tân Lập.

cho hệ thống kèm kẹp của địch bị đánh rã, góp phần đưa vùng tranh chấp, quyền làm chủ của quần chúng được nâng lên, bên cạnh đó nhiều truyền đơn, thư cảnh cáo, bản án được các chiến sĩ an ninh gửi đến tận tay bọn tề điệp để ngăn chặn hành động ác ôn của chúng.

Tiếp tục hưởng ứng chiến dịch Nguyễn Huệ, tháng 10/1972, lực lượng xã phối hợp với Tiểu đoàn 3 - Trung đoàn 4 (D3E4) đánh vào ấp Bàu Sen, đánh địch chi viện, ta đã tiêu diệt được nhiều sinh lực địch. Tổ chức diệt ác phá kềm; mở đầu ta bắt và diệt tên Phạm Văn Vinh, hấn ở ấp Bàu Sen, y là lực lượng phòng vệ xung kích nhưng luôn đi theo bọn lính nghĩa quân để chỉ điểm.

Phong trào động viên con em tham gia du kích, tòng quân nhập ngũ được Chi bộ Tân Lập chú trọng, nhờ làm tốt công tác vận động quần chúng kể cả những anh em bị bắt lính hoặc đăng ký đi lính đã tình nguyện tham gia cách mạng, về với nhân dân. Qua trận đánh ở ấp Phú Mỹ - Suối Hôn ta đã vận động anh Tống Văn Bảy và Đặng Văn Thành tham gia du kích xã⁽¹⁾. Tại Núi Đỏ gia đình bà Đào Thị Tình tổ chức cho con là Nguyễn Văn Tám tòng quân, mặc dù anh đã đăng ký đi lính; anh Lê Đình Hiệp đi lính thiết giáp, Phạm Kỹ lính biệt kích qua công tác vận động giác ngộ tham gia du kích xã; những thanh niên tình nguyện tòng quân đi bộ đội ở ấp Phú Mỹ như: anh Nguyễn Văn Nghê, Trần Văn Thông, Mai Đình Thiết, Ngô Văn Đồng, Lương Phát Đạt; qua đó đã góp

(1) Hai mươi ngày sau đồng chí Bảy bị thương trong trận đánh vào xã Tân Lập, đồng chí Thành rút về An ninh huyện Cao su và hy sinh tại khu Suối Phèn xã Tân Lập.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

phần bổ sung cho lực lượng vũ trang của xã Tân Lập, huyện Cao su và các đơn vị bộ đội.

Để giải quyết vấn đề kinh tài phục vụ cho kháng chiến, năm 1972 lô cao su Bàu Sao bán cho công ty Tân Lập Thành ta thu 10% tiền thuế được 30.400.000đ. Hàng năm nhân dân làm rẫy khu Ba Dội, Suối Hôn, Suối Phèn, Cầu Bến Nhì, Bàu Sen đều đóng thuế nông nghiệp. Riêng công nhân Bàu Sao đóng 1 ngày lương/tháng. Tất cả tiền thu được xã đều nộp về Ban Kinh tài Huyện góp phần giải quyết hậu cần cho kháng chiến.

Cục diện trên chiến trường miền Nam năm 1972, chiến thắng nhiều nơi đang dồn dập đến với lực lượng giải phóng của ta. Trước tình thế đó, Mỹ điên cuồng thực hiện cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 vào thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng (từ ngày 18 đến ngày 30/12/1972), hòng gây sức ép buộc chính phủ ta phải chấp nhận một bản hiệp định có lợi cho Mỹ. Nhưng quân dân ta đã anh dũng đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của Mỹ, làm nên một “Điện Biên Phủ trên không” lừng lẫy. Đế quốc Mỹ buộc phải ngồi vào bàn đàm phán, ký kết Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Trước ngày ký kết Hiệp định Paris, tỉnh đã cử các đồng chí Lê Sắc Nghi, Nguyễn Thị Minh, Huỳnh Thị Phụng về triển khai cho Đảng ủy đồn điền về chủ trương chồm lên chiếm lĩnh (đợt tiến công giành và mở rộng quyền làm chủ trước khi Hiệp định Paris ký kết). Để chuẩn bị lương thực cho chiến dịch, các đồng chí Hoàng Phi Hồ, Tư Sửu, Tư Đường được giao nhiệm vụ phụ trách làm con đường vận chuyển từ Hàng Gòn đi Tân Lập, xây dựng hệ thống kho chứa tại vùng lộ

không tên. Trước khi vào đợt, ta đã vận chuyển về đây hàng trăm tấn lúa gạo.

Với thành tích chiến đấu kiên cường, phát triển phong trào mạnh, xã Tân Lập vinh dự đón nhận Huân chương Chiến công giải phóng hạng Ba do đồng chí Phạm Hồng Sơn, Ủy viên Thường vụ Đảng ủy đồn điền trao tặng⁽¹⁾. Đây là niềm vinh dự động viên quân, dân Tân Lập tiếp bước và khẳng định mình trong công cuộc cách mạng lâu dài, thực hiện sứ mệnh giải phóng dân tộc.

V. Kết hợp tiến công và nổi dậy giải phóng Tân Lập (1973-1975)

Ngày 27/01/1973, Hiệp định Paris được ký kết đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, tạo điều kiện thuận lợi cho quân và dân ta tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Trên chiến trường, tương quan lực lượng giữa ta và địch đã có sự thay đổi căn bản có lợi cho ta. Quân Mỹ và chư hầu buộc phải rút khỏi miền Nam, nguy quân, nguy quyền suy yếu rõ rệt. Lực lượng vũ trang ba thứ quân của ta ngày càng mạnh lên, vùng giải phóng mở rộng liên hoàn nối liền với

(1) Trong 2 năm 1971-1972, du kích xã Tân Lập vừa độc lập vừa phối hợp với các đơn vị E33, E4 đánh từ 2-3 trận lớn/năm, mỗi trận kéo dài từ 7-10 ngày làm tiêu hao nhiều sinh lực địch, trong đó có cả lính Mỹ, Úc, bắn cháy nhiều xe tăng, xe bọc thép, bắn rơi cả máy bay. Riêng lực lượng xã đã tiêu diệt năm 1971: 47 tên, năm 1972: 40 tên, từ thành tích trên xã Tân Lập được Nhà nước tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng Ba. Năm 1972, Ban An ninh tỉnh đã tặng cho Ban An ninh xã một khẩu súng K54; vì có thành tích diệt ác, diệt đứng đối tượng. Sau giải phóng đồng chí Ba Trách đã bàn giao khẩu súng này cho Công an tỉnh để trưng bày tại phòng truyền thống.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

hậu phương miền Bắc. Ở vùng tranh chấp, vùng ven, hình thành thế “da beo”, áp sát căn cứ địch. Sau khi giành được thắng lợi “đánh cho Mỹ cút”, quân và dân ta đã có điều kiện và thời cơ thuận lợi để “đánh cho ngụy nhào”, hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ Quốc như phương châm chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ trong thơ chúc Tết Xuân 1969 của Người.

Với bản chất ngoan cố, hiếu chiến và xảo quyệt, tuy buộc phải ký kết hiệp định chấm dứt chiến tranh xâm lược, đế quốc Mỹ và tay sai chưa cam chịu thất bại. Mỹ ra sức phá hoại hiệp định, hà hơi tiếp sức cho ngụy quân, ngụy quyền, dùng quân ngụy thay quân Mỹ tiết tuc kéo dài cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ mà không có Mỹ, duy trì ở miền Nam một chính quyền tay sai nằm trong quỹ đạo chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ.

Nhân dân, công nhân Tân Lập vui mừng khi quê hương không còn bóng quân xâm lược, nhưng cuộc chiến giành độc lập, tự do hoàn toàn chưa kết thúc. Quân dân Tân Lập đi tiếp chặng đường còn lại lắm gian nan nhưng tin tưởng vào một ngày mai thắng lợi; khẩn trương chuẩn bị xuống đường cầm cờ, giữ đất, giữ dân khi Hiệp định Paris được ký kết.

Đêm 26/01/1973, trước lúc hiệp định được ký kết, tại các ấp Phú Mỹ, Bàu Sen du kích và cơ sở cách mạng đã tổ chức đi dán cờ mặt trận, truyền đơn, biểu ngữ và phát loa kêu gọi binh lính ngụy bỏ súng trở về với nhân dân.

8 giờ sáng ngày 27/1/1973, qua Đài tiếng nói Việt Nam, tin Hiệp định Paris được ký kết truyền nhanh trong dân chúng. Các nhà thờ, chùa chiền ở Tân Lập đều gióng trống, khua

chiêng mừng hòa bình. Hàng trăm đồng bào phấn khởi đổ ra đường hoan hô hiệp định, mừng thắng lợi. Cờ mặt trận pháp phới tung bay ở nhiều địa điểm trong xã. Các mẹ, các chị với những lá cờ may sẵn đã treo cao trước cửa nhà, đứng ngắm màu cờ mà sung sướng đến ràn rụa nước mắt.

Thế nhưng Hiệp định Paris vừa được ký kết, một lần nữa đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai tìm mọi cách đổi trắng thay đen, với bản chất ngoan cố chúng tập trung các lực lượng chủ lực kết hợp với lính bảo an, dân vệ liên tục mở các đợt tấn công, càn quét, lấn chiếm đồng loạt các vùng làm chủ của ta, ra sức phá hoại hiệp định Paris biến hòa bình thành chiến tranh, biến những điều cam kết thành những cuộc hành quân lấn chiếm trên khắp chiến trường miền Nam. Niềm hy vọng thiêng liêng của dân tộc bị xúc phạm một cách trắng trợn. Chúng tiến hành ngay kế hoạch “bình định”, “lấn chiếm”, “Trần ngập lãnh thổ”.

Tại Tân Lập chỉ một ngày sau đó, bọn địch đã bung ra càn quét, đánh chiếm các khu vực ta làm chủ ở các ấp Phú Mỹ, Bàu Sen... Sau đó chúng đưa lính Sư đoàn 18 kết hợp với các đơn vị bảo an, dân vệ mở nhiều cuộc hành quân càn quét lấn chiếm vùng giải phóng ở các khu vực vùng ven Tân Lập... chúng sử dụng cả xe tăng có gắn cần để ủi rừng thành nhiều đường cắt nhau; từ núi Tân Phong cho đến khu vực cổng Năm Miệng. Để chống địch lấn chiếm du kích xã phục vụ cho trinh sát D3E4 bắn cháy 2 xe tăng, nhằm hạn chế việc ủi rừng của chúng, tuy nhiên địch vẫn tiến hành đến khi Hiệp định Paris ký kết chúng mới ngưng.

Cùng với việc càn quét lấn chiếm bên ngoài, địch tiến hành củng cố bộ máy tề nguy bên trong; năm 1973 địch

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

thành lập thêm Phân Chi khu⁽¹⁾ để chỉ huy 2 trung đội nghĩa quân⁽²⁾ và cuộc cảnh sát xã, bọn này vẽ sơ đồ chi tiết từng hộ gia đình, chúng tô màu đỏ là những gia đình có chồng con em thoát ly, màu hồng là những gia đình chúng nghi có liên quan đến cách mạng; bắt nhân dân vào các tổ chức trá hình như: Hội Lão ông, Hội lão bà để dễ quản lý. Mỗi ấp còn có từ 1 đến 2 toán phòng vệ dân sự, trong đó có 1 toán xung kích do trưởng ấp chỉ huy. Ngoài ra còn có cán bộ bình định nông thôn, chúng thực hiện 3 cùng: cùng ăn, cùng ở, cùng làm theo hộ gia đình, bọn tình báo thiên nga, phượng hoàng chúng rải đều khắp trong các ấp; bên cạnh đó địch bắt nhân dân rào lại các ấp chiến lược. Đối tượng tập trung theo dõi của địch lúc này vẫn là các gia đình có người thân tham gia kháng chiến. Bộ máy chiến tranh tâm lý của địch cũng được tăng cường; chúng ra sức tuyên truyền xuyên tạc hiệp định, hô hào “chống cộng”, nói xấu cách mạng.

Không mơ hồ ảo tưởng trước những âm mưu mới của địch, Đảng ủy đồn điền và Chi bộ Tân Lập đã kịp thời đề ra chủ trương: Kiên quyết trừng trị địch vi phạm hiệp định. Kết

(1) Ông Nguyễn Văn Kính, Trưởng phân chi khu. Năm 1973 có nhận thư kêu gọi của ta và ông đồng ý cộng tác với lực lượng cách mạng xã Tân Lập thông qua cơ sở NVH; thỏa thuận với ta như sau: không cho lính nghĩa quân đi càn quá 1km tính từ ấp. Nếu cấp trên có chỉ định hành quân đến vùng đất cách mạng quản lý thì ông sẽ báo trước. Không làm khó dễ với dân, đặc biệt không đưa 2 gia đình ông Đặng Văn Long và ông Võ Văn Phái ra ngoài trụ sở ban đêm, các yêu cầu trên ông Kính thực hiện tốt.

(2) Hai trung đội nghĩa quân do Nguyễn Văn Long, Trung đội trưởng, Trung đội 29; Trương Văn Phòng, Trung đội trưởng, Trung đội 30. Hai trung đội này là lực lượng bảo vệ, tổ chức càn quét, bảo đảm an ninh cho toàn xã do Phân Chi khu trưởng chỉ huy.

hợp chặt chẽ 3 mũi đầu tranh vũ trang, chính trị, binh vận ngăn chặn, phá vỡ các hoạt động phá hoại của địch, tích cực phát triển thực lực cách mạng, chú trọng phát triển cơ sở bên trong các ấp, cơ sở nội tuyến trong lực lượng dân vệ, bảo an và phòng vệ dân sự.

Tại các ấp bọn tề được lệnh về cờ Ba que từng nhà, nơi đồn bót, trụ sở nhằm ý đồ giành dân lấn đất. Ban đầu từ nguồn sơn tiếp tế của công nhân, lực lượng du kích đột áp đi bôi xóa cờ Ba que, các khẩu hiệu địch tuyên truyền, thay vào đó là cờ Mặt trận giải phóng miền Nam. Có những lúc, địch bắt dân vẽ, thì ban đêm bà con lấy nhớt bôi đen. Địch hỏi công nhân trả lời: “Mấy ông Việt Cộng về làm chứ không biết”.

Bên cạnh đó, Chính quyền ngụy ra sức bắt lính, củng cố bổ sung cho lực lượng quân đội. Địch đẩy nhanh, mạnh kế hoạch “binh định lấn chiếm”; bọn lính tăng cường hoạt động quân sự, hành quân phản kích nhằm giành lại các vùng đang kiểm soát; thực hiện cho được giành đất, đẩy lùi “Việt Cộng”, kiểm soát các ấp chiến lược, chúng còn đưa lính biệt động từ Long Khánh càn về các nương rẫy theo dõi dân chúng. Trước tình hình đó, Chi bộ Tân Lập dựa vào tính pháp lý của Hiệp định đã ký kết để đấu tranh; phổ biến chủ trương cho các cơ sở tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng, sẵn sàng đấu tranh, giữ vững vùng giải phóng vùng làm chủ. Các mẹ, các chị còn tập trung bà con kéo lên đồn địch đấu tranh: Đòi lính không được ở rẫy của bà con, không được phá hoa màu, bồi thường thiệt hại hoa màu cho dân. Khi nào có lính biệt kích xuất hiện là bà con, công nhân phát động đấu tranh.

Thời gian này đồng chí Nguyễn Văn Tám được cử làm xã đội trưởng, đồng chí Vũ Đình Lâm bộ đội biệt phái tăng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

cường cho xã, du kích có Trương Văn Khụng, Nguyễn Văn Đức, kết hợp rút được 2 tân binh Lê Đình Hiệp và Phạm Kỳ, đoàn thể: Nguyễn Thị Ái, Nguyễn Văn Hùng. Đơn vị được củng cố, tổ chức nhiều phương án đánh địch, gây cho chúng nhiều thiệt hại, buộc địch co cụm lại, địa bàn ta làm chủ được mở rộng. Lúc này lực lượng ta thường xuyên trụ lại tại nhà bà Đào Thị Tân, cách ấp Núi Đỏ 100m.

Trong những năm tháng đầy khó khăn ác liệt, nhân dân Tân Lập vẫn chí cốt với cách mạng. Hàng chục gia đình công nhân, nông dân, các cơ sở mật không quản ngại gian khổ hy sinh làm nhiệm vụ nuôi dưỡng cán bộ, du kích, giao liên, tiếp tế và nhiều mặt công tác khác. Tiêu biểu là các cơ sở mật: Nguyễn Văn Thích (Ba Hồng- N.V.T), Hồ Ngọc Châu (H.N.C-G1), Hồ Thị Thanh (H.T.T-108), Hồ Văn Bích (H.V.B -B1), Đặng Thị Bình (Đ.T.B-B20), Phạm Hằng (P.H-G2), Nguyễn Văn Bay (N.V.B-B3), Lê Văn Thanh (L.V.T-A2), Phan Văn Dần (Năm Dần, P.V.D-BD2), Nguyễn Xê (N.X-G3), Viên Khanh (V.K-G10), Trần Bá Tường (T.B.T-G9), Nguyễn Văn Cường (N.V.C), Nguyễn Thị Ngọc (Ba Nhung, N.T.N-G4), Nguyễn Phú Giảng (Tư Hoành, N.P.G-G3), Nguyễn Văn Hồng (N.V.H-G6), Nguyễn Văn Trăng (N.V.T-B4), Trần Hận (T.H-G4), Ngô Văn Quyền (N.V.Q-G8), Bùi Hiên (B.H-G11), Sĩ Sắc Muối (S.S.M), Nguyễn Thị Nhung (K4), Lê Văn Tòng (T8), Bảy Gò Dầu, Tạ Thị Bớt (Bảy Bớt-C7), Nguyễn Thị Bôi, Nguyễn Thị Thuận, Lê Văn Khuân, Trần Thị Thanh, Lê Thị Sốt, Nguyễn Văn Mỹ, Nguyễn Thị Nghê, Nguyễn Văn Báo, Nguyễn Văn Phát, những cơ sở cách mạng như ông Lê Văn Phương, Ba Giã, Ba Chuân, ông Huân, Sáu Chiến, Anh Giao... các mẹ, các chị Lâm Thị Bon, Bảy Láng,

Năm Thưa, bà Thí, chị Danh, Nguyễn Thị Phương... và còn nhiều tấm lòng của nhân dân mà trong cuốn sách này không ghi hết được; lịch sử không bao giờ được quên những tấm lòng vàng chí cốt với cách mạng trong những năm tháng ác liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Đêm 8/4/1973 phát hiện bọn cảnh sát xã quy tụ số thanh, thiếu niên trong xã để dạy hát, dạy múa nhưng thực chất là quy tụ chiêu nạp các em vào các tổ chức tình báo trá hình. Cơ hội diệt địch đã tới, trong lúc các em thiếu niên chưa tới, cơ sở thiếu niên mật “N.V.T”⁽¹⁾ tung quả lựu đạn vào nơi dạy hát của chúng làm bị thương 3 tên cảnh sát, trong đó có tên Tiếng, Trưởng Cuộc cảnh sát xã. Ta đã chặn đứng được âm mưu của chúng trong việc lôi kéo các em thanh thiếu niên vào con đường chống phá cách mạng của chúng.

Sau hơn một tháng ổn định về tổ chức, Chi bộ đẩy mạnh các hoạt động vũ trang, diệt ác phá kềm. Tháng 4/1973, du kích xã kết hợp với một tiểu đội đặc công đánh đồn dân vệ xã Tân Lập, diệt 3 tên. Tiếp đó sáng ngày 16/4/1973 lực lượng du kích Tân Lập do đồng chí Tám chỉ huy, hóa trang thành lính địa phương quân bắt sống tên Nguyễn Văn Nhân, trưởng ấp Phú Mỹ - Suối Hôn. Bắt và giết được tên này quần chúng rất phấn khởi, hạn chế sự lộng hành của bọn chúng; sau đó ta diệt tên Trương Văn Đầu, lính Nghĩa và làm bị thương 1 phó ấp an ninh Suối Hôn.

(1) Kế hoạch này do đồng chí Tám, xã đội trưởng xây dựng phương án và hướng dẫn cho thiếu niên mật Nguyễn Văn Thanh “N.V.T” ném lựu đạn, trực tiếp chỉ đạo là đồng chí Ba Tránh, Bí thư Chi bộ xã.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị Quân khu với lực lượng vũ trang địa phương đã đạt hiệu quả cao trong các trận chiến đấu. Tháng 7/1973, lực lượng du kích xã phối hợp với d2e4 tổ chức phục kích địch từ hướng Bàu Sen ra. Tháng 7, ban đêm trời mưa dầm cho đến gần sáng mới tạnh, anh em ai cũng lạnh buốt cả người nhưng với quyết tâm cao, các lực lượng kiên nhẫn chờ đợi để diệt địch lập công. Đúng 8h sáng từ hướng Bàu Sen bọn chúng xuất hiện càng lúc càng gần đội hình phục kích, tên nào cũng tay áo xắn cao với tinh thần cảnh giác cao độ, 2 tên đi đầu được bỏ qua, tốp 5 tên tiến đến trận địa, quả mìn Claymore phát nổ, các chiến sỹ với súng tiểu liên trên tay, những viên đạn tóe lửa hướng vào bọn chúng, nhiều tên gục chết tại chỗ, lúc này đồng loạt toàn đơn vị nổ súng, đồng chí Thu còn điểm hỏa 1 quả B40 bắn vào phía sau đội hình, chúng tháo chạy về hướng Long Khánh mà không có tên nào chống trả. Ta làm chủ trận địa diệt 5 tên tại chỗ trong đó có tên Tiêu Thành Ất, trưởng ấp Bàu Sen, tên Gia (còn gọi là Giác) bị thương, được ta băng bó tha tội chết, sau đó anh ta về với gia đình; ta thu 6 khẩu súng trong đó có 1 khẩu Rulô, 1 máy truyền tin T10; tiếp tục phối hợp lập chiến công, lực lượng vũ trang Tân Lập do đồng chí Tám xã đội trưởng phụ trách cùng với tổ công binh huyện đánh bọn lính nghĩa quân xã từ núi Hang Dơi về đến ngã Ba Tân Thủy, ta tiêu diệt 8 tên và làm bị thương 2 tên.

Phương pháp bắn tỉa để diệt địch cũng được lực lượng vũ trang Tân Lập học tập từ thực tế qua các trận đánh, muốn bắn tỉa chính xác phải bí mật vận động để tiếp cận mục tiêu; chỉ cần một tiếng động nhẹ là chúng phát hiện được ngay. Nhưng những chiến sỹ du kích bản lĩnh chiến đấu kiên cường, khắc

phục mọi khó khăn, với động tác yếu lĩnh chính xác có những mục tiêu cách xa khoảng 100m vẫn bị hạ gục. Trong năm 1971-1972, nhờ phương pháp bắn tỉa lực lượng vũ trang xã đã diệt 6 tên cả bọn bình định nông thôn, lính nghĩa quân, bảo an.

Trong thời gian này lực lượng du kích đập mô từ đoạn đường ấp Bàu Sen đi Tân Thủy, lính nghĩa quân ra phá mô ta diệt 3 tên, đài phát thanh giải phóng đưa tin chiến thắng. Ta tổ chức rải truyền đơn khu vực lô bà Sáu Vạn Lộc, đường 10 cách xã khoảng 300m; sáng hôm sau lính nghĩa quân đi phá mô, thu truyền đơn, bị lực lượng ta diệt 4 tên, làm bị thương nặng 1 tên. Tuy nhiên trong một đợt phối hợp với c36 huyện rải truyền đơn ở cổng sau trụ sở xã Tân Lập, bị chúng phát hiện nên ta phải hủy mìn chỉ làm chết 1 tên lính nghĩa quân, ta bị mất mát nhiều, hi sinh 4 đồng chí, đồng chí Út bị thương.

Ngày 03/02/1974, đồng chí Dũng - giao liên của huyện phát hiện địch gài mìn claymore tại đường vào ấp Bàu Sao, cách đồn địch 50 mét, lợi dụng cơ hội này ta dùng chiêu “gây ông đập lưng ông”, cử lực lượng xã cùng giao liên, xoay mìn ngược lại, thay kíp vào, sáng ra chúng tiến vào lấy mìn, 2 tên lính nghĩa quân chết tại chỗ, cũng bằng phương pháp này ta diệt thêm 6 lính nghĩa quân tại cổng sau xã và vườn dừa ruộng Bàu Sao.

Phong trào đấu tranh chính trị lúc này cũng tiếp tục phát triển. Dựa vào pháp lý của hiệp định, bà con nông dân đấu tranh với địch, bung ra rẫy sản xuất. Các vườn rẫy ở sát các bìa rừng trước đây bị hoang phá vì bom đạn, nay được nhân dân khai phá trồng tỉa trở lại. Từ đó khâu liên lạc, tiếp tế giữa cơ sở bên trong và cán bộ du kích bên ngoài căn cứ có

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

phần thuận lợi hơn. Thực hiện chủ trương của Đảng ủy đồn điền, các chi bộ thông qua cơ sở bên trong đã vận động các chủ Tây trồng thêm các lô cao su mới cặp sát hai bên trục lộ số 1 mà trước đây địch ủi phá khai quang. Chủ trương này vừa đảm bảo bí mật cho cán bộ, chiến sỹ ta mỗi lần băng qua lộ vừa phù hợp với lợi ích của đồn điền nên chủ Tây thực hiện ngay.

Thực hiện chủ trương trên, các lực lượng vũ trang của ta phối hợp chặt chẽ với lực lượng du kích các đồn điền cao su vùng lên tiến công địch ở khắp mọi nơi; binh lính địch hết sức hoang mang lo sợ chúng phải co cụm lại chống đỡ. Trong 2 năm 1973-1974, phong trào cách mạng ở Tân Lập phát triển khá toàn diện. Các tổ chức cách mạng, mạng lưới cơ sở được xây dựng ở hầu hết các ấp trong xã, thực lực cách mạng ngày càng lớn mạnh cả bên trong lẫn bên ngoài. Thế làm chủ của ta ngày càng được mở rộng. Nhân dân phấn khởi tích cực góp sức, góp của ủng hộ kháng chiến ngày càng nhiều.

Tháng 10/1973, Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã khẳng định: “Con đường cách mạng miền Nam là con đường bạo lực cách mạng, bất kể tình hình nào, ta cũng phải nắm thời cơ, giữ vững đường lối tấn công đưa cách mạng miền Nam tiến lên. Vấn đề giành đất, giành quyền làm chủ, phát triển lực lượng cách mạng là một yêu cầu bức thiết, cơ bản trong giai đoạn mới...”.

Thực hiện nghị quyết của Trung ương và các Nghị quyết khác của Khu uỷ, Tỉnh uỷ. Đảng ủy đồn điền cao su xác định tình hình nhiệm vụ và chủ trương: “Tiếp tục đẩy mạnh 3 mũi giáp công, kiên quyết tiến công địch giành quyền làm chủ để tiến công, trong đó tiến công vũ trang đóng vai trò nòng cốt,

chủ yếu. Tiêu diệt từng bộ phận, tiến tới làm tan rã lực lượng địa phương, kể cả chủ lực địch, kiên quyết chiếm lại các ấp, xã đã giải phóng trước đây mà địch đã lấn chiếm, tạo thế tranh chấp vùng sâu; mở nhiều lõm giải phóng mới liên hoàn chia cắt địch trên các trục lộ giao thông. Đấu tranh chính trị kết hợp với binh vận, từng bước làm suy yếu tinh thần tư tưởng binh lính địch”.

Hội nghị Khu uỷ miền Đông (từ 30/1 đến 8/2/1975) đã kiểm điểm tình hình, khẳng định tính chất, vị trí quan trọng của miền Đông, đặc biệt khi thất bại từ các nơi, địch sẽ co về phòng thủ ở Xuân Lộc và như vậy, thị xã Long Khánh sẽ có vị trí đặc biệt quan trọng: “Thị xã Long Khánh là một trong những nơi ta dứt điểm cuối cùng, nơi Đảng bộ miền Đông hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của mình”. Khu uỷ chỉ rõ: “Ta có khả năng phát động quần chúng khởi nghĩa với tinh thần ấp giải phóng ấp, xã giải phóng xã, huyện giải phóng huyện, chi khu, tỉnh giải phóng thị xã, tiểu khu, giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân”⁽¹⁾.

Mùa khô 1974 - 1975, tình hình trên chiến trường diễn biến có lợi cho ta; quân địch nhiều nơi dao động mạnh trước sức mạnh của quân giải phóng. Phong trào diệt ác, phá kềm diễn ra sôi động. Vùng cao su, có những nơi địch kiểm soát chỉ còn trên danh nghĩa, lực lượng ta hoàn toàn làm chủ.

Cuộc tiến công chiến lược để giải phóng miền Nam được khởi đầu bằng trận đột phá Buôn Ma Thuột ngày 4/3/1975

(1) Trích nghị quyết hội nghị khu uỷ miền Đông Nam Bộ từ 30/1 đến 8/2/1975, tài liệu lưu trữ Phòng LLCT-LSD/ Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ Đồng Nai.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

trong chiến dịch Tây Nguyên. Chưa đầy một tháng, với sức tấn công thần tốc, ta đã đập tan Quân đoàn 1 Quân khu 1, Quân đoàn 2 Quân khu 2 của địch, quét sạch chúng từ Quảng Trị đến Phan Rang. Chế độ tay sai ở Sài Gòn đứng trước nguy cơ sụp đổ hoàn toàn.

Đầu năm 1975 thực hiện chủ trương của cấp trên, Đảng ủy đồn điền đã họp bàn, chuẩn bị mọi mặt để tiến hành tổng tiến công với phương châm là sử dụng lực lượng tại chỗ kết hợp với phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân, tiến công và nổi dậy giải phóng các xã, ấp, giải phóng đồn điền.

Chi bộ Tân Lập khẩn trương chuẩn bị lực lượng, lương thực, thuốc men cho chiến dịch. Tất cả các đội du kích lộ và mật, đội quân chính trị, binh vận... đều sẵn sàng. Mở màn ngày 25/3/1975, bộ đội huyện cao su kết hợp với du kích tiến công giải phóng hoàn toàn đồn điền Ông Quế. Một số binh lính địch rút chạy ngang qua địa bàn xã Tân Lập, đụng cản cứ an ninh huyện gần cổng Năm Miệng bị chặn đánh gây cho chúng nhiều thiệt hại. Sự kiện này làm nứt lòng cán bộ, chiến sỹ và nhân dân Tân Lập. Mọi người công khai tuyên truyền tin chiến thắng. Bọn địch đóng ở đây dao động mạnh, một số tên ác ôn bắt đầu bỏ trốn ra Long Khánh. Một số binh lính bỏ súng về nhà, đâu đâu cũng sôi động trong không khí giải phóng quê hương.

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị Trung ương Đảng, Thường vụ Trung ương Cục, Quân ủy và Bộ Tư lệnh Miền quyết định mở chiến dịch Xuân Lộc, đập tan tuyến phòng thủ của địch ở phía đông Sài Gòn. Đồng chí Phạm Văn Hy (Tur Hy), Bí thư Tỉnh ủy và Phạm Lạc, Tỉnh đội trưởng Bà Rịa - Long Khánh được chỉ định vào Bộ chỉ

huy mặt trận Xuân Lộc.

Để cứu vãn tình thế, ngày 28/3/1975, tướng Uây-en, Tham mưu trưởng lục quân Mỹ vội vã cùng với Cao Văn Viên, Tổng tham mưu trưởng quân ngụy ra Xuân Lộc khảo sát chiến trường và quyết định lập “tuyến phòng thủ thép” Xuân Lộc, phòng tuyến số 1 nằm trong 3 hướng phòng ngự trọng yếu của Sài Gòn. Chuẩn tướng Lê Minh Đảo tư lệnh Sư đoàn 18 và đại tá Lê Văn Phúc tỉnh trưởng Long Khánh được giao nhiệm vụ “tử thủ Xuân Lộc”. Đến đầu tháng 4/1975 quân ngụy ở Long Khánh có sư đoàn 18 gồm 3 chiến đoàn: Chiến đoàn 43 và 48 đóng ở thị xã Long Khánh, chiến đoàn 52 đóng ở Kiệm Tân (lộ 20). Trung đoàn Thiết Giáp số 5 có trên một trăm xe tăng cùng chín tiểu đoàn bảo an, ba đại đội biệt lập trực thuộc tiểu khu Long Khánh, cùng các lực lượng cảnh sát và bộ máy kèm kẹp khác chốt giữ nhiều điểm quan trọng trong thị xã.

Thực hiện nghị quyết của trên, Đảng ủy đồn điền đã họp bàn chuẩn bị mọi mặt để tiến hành tổng tấn công. Các đồng chí Nguyễn Văn Công (Tur Công), Bí thư Đảng ủy, Nguyễn Thị Út Lan... trực tiếp chỉ đạo khu vực Nam lộ 1 trong đó có các xã Tân Lập, Dầu Giây, Tân Phong. Vùng Bắc lộ I gồm An Lộc, Bình Lộc do đồng chí Hoàng Phi Hồ, Nguyễn Thành Châu (Ba Châu), Lê Trinh (Bảy Trinh) chịu trách nhiệm.

Để chuẩn bị cho chiến dịch Xuân Lộc, Chi bộ Đảng Tân Lập đã lãnh đạo đồng bào ủng hộ lương thực, thuốc men cho cách mạng. Các tầng lớp nhân dân, công nhân, tích cực đóng góp lúa gạo, bắp, đậu, thuốc men phục vụ đặc lực cho chiến dịch. Các phương tiện chuyên chở như: xe bò, máy cày, máy kéo và cả sức người được huy động để vận chuyển lương

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

thực, thuốc men về kho hậu cần. Đồng bào ở Phú Mỹ nằm trong vùng địch kiểm soát cũng tìm mọi cách để ủng hộ cách mạng, bắt chấp sự ngăn chặn, khủng bố của kẻ thù.

Ở các xã đồn điền lúc bấy giờ bọn phòng vệ dân sự đã bị tan rã, bọn dân vệ tinh thần hoang mang. Đảng ủy đồn điền chủ trương: “Tranh thủ thời cơ, bằng lực lượng tại chỗ là chủ yếu, tiến công địch hỗ trợ quân chúng nổi dậy, áp tụt giải phóng ấp, xã tự giải phóng xã. Bằng mọi biện pháp thu hồi và bảo quản tốt chiến lợi phẩm, bảo vệ tài sản đồn điền, bảo vệ tài sản tính mạng của nhân dân...”.

Thực hiện chủ trương của Đảng ủy đồn điền, Chi bộ Tân Lập phân công lực lượng tiếp quản. Đồng chí Nguyễn Văn Tránh, Bí thư chi bộ phụ trách chung, đồng chí Vũ Đình Lâm thay mặt đồng chí Ba Tránh ký quyết tâm thư của đơn vị: “xã quyết tâm giải phóng xã”, đồng chí Nguyễn Văn Tám xã đội trưởng và lực lượng du kích tiếp quản khu trung tâm, đồng chí Bồ Thị Phi cùng với lực lượng du kích tiếp quản ấp Bàu Sen. Thành lập tổ tự quản do nhân dân quản lý, cử ông Hai Già làm tổ trưởng, ông Ba Hên và ông Sáu Vạn Lộc làm tổ phó phụ trách công tác vận động nhân dân ủng hộ gạo nuôi lực lượng du kích.

Ngày 9/4/1975, chiến dịch tấn công vào tuyến phòng thủ địch ở Xuân Lộc bắt đầu. Hợp đồng với giờ phút lịch sử này của quân và dân Xuân Lộc. Cán bộ, du kích Tân Lập phối hợp với bộ đội chủ lực bắt đầu nổ súng tiến công các đồn bốt, các cụm đóng quân của địch trên địa bàn xã. Nhiệm vụ chủ yếu của lực lượng địa phương là căng kéo chia cắt địch, dẫn đường cho bộ đội chủ lực, phục vụ chiến đấu.

Ở hướng tây ấp Trần Hưng Đạo ngày 12/4/1975, bộ đội sư đoàn 6 đã nổ súng tiến công diệt 2 đại đội thuộc chiến đoàn 52 ngay bắn cháy một số xe bọc thép, hoàn toàn làm chủ ấp Trần Hưng Đạo cho đến ngã ba Dầu Giây, chặn đứng các mũi phản kích của địch từ Trảng Bom, Hưng Lộc đánh xuống.

Tại trung tâm An Lộc, lực lượng du kích xã vẫn bám chắc địa bàn, cùng bộ đội địa phương huyện bao vây cầm chân địch. Cán bộ xã, cơ sở bên trong vận động quần chúng nổi dậy làm chủ ấp, công nhân cao su bám nhà máy và các cơ xưởng của đồn điền không để cho địch phá hoại. Bọn địch ở Núi Thị, Phú Mỹ, Bàu Sen và trung tâm An Lộc vẫn ngoan cố chống trả quyết liệt.

Sáng ngày 20/4/1975, chốt địch cuối cùng ở Núi Thị bị lực lượng chủ lực ta tiêu diệt, tàn quân địch ở các ấp bỏ chạy. Các ấp Phú Mỹ⁽¹⁾, Bàu Sen, khu Trung Tâm lần lượt được giải phóng hoàn toàn. Trước đó nhiều gia đình ở Tân

(1) Sáng ngày 21/04/1975, tại ấp Phú Mỹ - Suối Hôn bất ngờ xảy ra sự kiện đau lòng. Khi đơn vị bộ đội từ Bắc mới vào, mặc dù tàn quân địch đã chạy khỏi, nhưng một quả mìn do chúng cài lại ở Suối Hôn đã sát hại nhiều chiến sỹ của đơn vị. Hai quân nhân tiến vào thấy đồng đội chết, không kềm chế được mình đã nổ súng bắn loạn xạ gây cho nhiều dân thường chết và bị thương. Khi đó lực lượng địa phương cùng với một đơn vị bộ đội tiến về cách xã khoảng 500m thì gặp anh Phụng bị thương ở tay báo cho đồng chí Ba Tránh biết là bộ đội đang ở trong ấp bắn chết nhiều người trong đó có Ba của anh. Từ tình hình trên lực lượng địa phương tổ chức thành 2 mũi, một mũi tiến vào công sau, mũi còn lại tiến theo bờ đê ấp chiến lược đến thẳng công trước thì gặp đơn vị bộ đội do hiểu lầm bắn nhầm dân, ta bắt ám hiệu nên đơn vị này đi làm nhiệm vụ khác theo kế hoạch. Lực lượng địa phương cùng với tổ tự quản và gia đình kịp thời đưa số người bị thương vào bệnh viện Suối Tre chữa trị và chôn cất những người đã chết.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Lập đi nơi khác lánh nạn, chỉ bộ xã chỉ đạo cho tổ tự quản cho người giữ nhà, bảo quản tài sản cho nhân dân, sau đó bà con trở về làng cũ, tổ tự quản bàn giao nhà lại cho bà con, ổn định nơi ăn, chốn ở. Đồng chí Nguyễn Thành Châu thay mặt chính quyền cách mạng địa phương đến gặp chủ Tây đồn điền nói rõ chủ trương của cách mạng, đồng thời phổ biến nhiệm vụ trước mắt là phải bảo tồn cơ sở vật chất nhà máy, nghiêm trị mọi hành động phá hoại.

Qua mười hai ngày đêm chiến đấu giằng co với kẻ thù, lực lượng chủ lực Quân đoàn 4, Quân khu 7, các lực lượng vũ trang địa phương đập tan tuyến phòng thủ Xuân Lộc - Long Khánh của địch, giải phóng quê hương. Nhân dân Tân Lập rửa nước mắt mừng quê hương sạch bóng quân thù. Nhiều chiến sỹ du kích, tự vệ mật tiếp tục dẫn bộ đội về Biên Hòa, Sài Gòn tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Chính quyền tay Sài Gòn trong cơn hoảng loạn tột độ. Quân giải phóng thừa thắng xông lên, thẳng đường tiến vào Sài Gòn tiêu diệt bộ máy đầu não của địch, chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc thắng lợi vào ngày 30/4/1975.

Đại thắng mùa xuân năm 1975 là sức mạnh ý chí thống nhất Tổ quốc và khát vọng hòa bình của dân tộc Việt Nam đã trở thành hiện thực.

Giữa rừng cây cao su đang xanh màu lá, người công nhân cao su Tân Lập với khuôn mặt rạng ngời trong giờ phút lịch sử. Từ nay họ hoàn toàn làm chủ đồn điền, làm chủ quê hương.

Với truyền thống đoàn kết, tự lực tự cường, ý chí quyết

chiến quyết thắng của chi bộ và nhân dân Tân Lập góp phần làm nên chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong 30 năm kháng chiến là cơ sở để nhân dân tự tin bước vào công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương Xuân Lập thân yêu ngày một văn minh, giàu đẹp.

CHƯƠNG V:

**BỐN MƯƠI NĂM XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ
TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
(1975- 2015)**

I. Lãnh đạo nhân dân Tân Lập, Xuân Lập củng cố chính quyền cách mạng, khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và từng bước tổ chức lại sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, thực hiện nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa (1975-1985)

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước như một trang chói lọi nhất trong lịch sử chống ngoại xâm, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người Việt Nam. Trong bản hùng ca của dân tộc có sự đóng góp hy sinh, gian khổ của nhân dân, công nhân và lực lượng vũ trang Tân Lập. Lịch sử đã sang trang, từ nay đất nước ta liền một dải: “Bắc Nam sum họp, xuân nào vui hơn”⁽¹⁾.

(1) Trích trong bài thơ chúc tết của Bác Hồ Xuân 1969.

Mỹ đã cút, nguy đã nhào nhưng vết thương chiến tranh vẫn hằn sâu trên quê hương yêu dấu. Bom đạn của kẻ thù đã tàn phá quê hương Tân Lập. Biết bao đồng bào, đồng chí, những người con thân yêu đã ngã xuống và những người đã hy sinh một phần thân thể của mình với những vết thương lòng còn rỉ máu, những mất mát không gì bù đắp được. Tuy vậy mọi người vẫn chan hòa trong niềm vui lớn của quê hương sạch bóng quân thù nên nhân dân rất phấn khởi, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng; cùng với đồng bào cả nước, nhân dân, công nhân Tân Lập bước vào một kỷ nguyên mới: Kỷ nguyên xây dựng nước Việt Nam hoàn toàn thống nhất, độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Để nhanh chóng ổn định tình hình sau ngày giải phóng, một trong những nhiệm vụ cấp bách lúc bấy giờ là tiến hành xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, chính quyền. Đồng chí Nguyễn Văn Tránh giữ chức Bí thư Chi bộ kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng xã; Chi bộ Tân Lập có 14 đảng viên; các đoàn thể như Hội Thanh niên cách mạng, Hội Phụ nữ giải phóng, Nông hội được thành lập tiến hành công tác vận động quần chúng, không khí làm việc khẩn trương, sôi nổi, hờ hởi, phấn khởi diễn ra tại Xuân Lập. Công việc trước mắt là phổ biến nhanh, kịp thời chính sách 10 điểm của Ủy ban Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, kêu gọi sĩ quan, binh lính, nhân viên nguy quyền ra trình diện để được hưởng chính sách khoan hồng của cách mạng, đồng thời ổn định đời sống của nhân dân, công nhân; từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh; trấn áp bọn phản cách mạng, giữ vững tình hình trật tự an toàn xã hội.

Trong những ngày đầu mới giải phóng, chi bộ Đảng xã

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Tân Lập đứng trước muôn vàn khó khăn, hậu quả chiến tranh để lại rất nặng nề, nền kinh tế của xã nhà hầu như không có gì đáng kể, đời sống nhân dân, công nhân thiếu thốn, nhiều hộ dân không có nhà ở, vườn cao su bị bom đạn cây xói, tàn phá; bom mìn còn rơi rải khá nhiều trên vùng đất Xuân Lập, nơi người dân đang ngày đêm sản xuất. Khó khăn nhất là vật tư, phân bón, xăng dầu phục vụ cho sản xuất thiếu thốn; lương thực thiếu nghiêm trọng, nạn đói thường xuyên đe dọa. Trình độ dân trí còn thấp, cơ sở vật chất phục vụ cho văn hóa xã hội hầu như không có gì; hệ thống giao thông đi lại khó khăn; tệ nạn xã hội như trộm cắp, cờ bạc, mê tín dị đoan diễn ra khá phức tạp. Số nguy quân, nguy quyền tan rã tại chỗ ta đã kêu gọi tập trung trình diện, nhưng còn một số tên chưa thành khẩn còn lẩn trốn chống phá cách mạng. Năm 1977, chính quyền đang tổ chức họp Hội đồng nhân dân tại ấp Trần Cao Vân thì bị bọn phản động ném lựu đạn làm cho đồng chí Lê Quy đại biểu HĐND hy sinh, 5 đồng chí khác bị thương, năm 1979 đồng chí Phan Văn Dần (Năm Dần), Phó Công an xã bị bọn phản động chém chết tại ruộng Bàu Sen, những vụ việc trên làm cho tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn xã diễn biến phức tạp.

Bộ máy chính quyền tuy đã được thành lập và đi vào hoạt động, nhưng còn non trẻ, chưa qua đào tạo, chưa nắm được vai trò, chức năng, nhiệm vụ để hướng dẫn và lãnh đạo nhân dân, công nhân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Một bộ phận nhân dân quen với lối sống an nhàn, dựa vào sự giàu có và viện trợ của Mỹ bất mãn với chính quyền cách mạng.

Đứng trước tình hình khó khăn đó, nghị quyết Chi bộ

Đảng xã Tân Lập năm 1975-1976 đề ra là: "...trước mắt là tập trung vào ổn định trật tự xã hội, khẩn trương đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, xóa dần tàn dư chế độ cũ, xây dựng nếp sống mới, ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, đoàn kết toàn dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" thỏa lòng mong ước theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh "còn non, còn nước, còn người, thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay".

Với tinh thần phấn khởi của người dân sống trong đất nước mới được độc lập, tự do, khí thế cách mạng dâng cao, nhân dân xã Tân Lập đã đoàn kết một lòng, tập trung xây dựng củng cố chính quyền, khắc phục những hậu quả do chiến tranh để lại, cùng nhau khôi phục sản xuất, xây dựng kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Chi bộ Đảng và chính quyền, các đoàn thể đã tập trung lãnh đạo, phát động nhân dân khai hoang, phục hóa vườn cũ, tích cực tăng gia sản xuất, chăm lo giúp đỡ cho các gia đình chính sách đang gặp khó khăn trong cuộc sống, những hộ nghèo neo đơn; vận động nhân dân nhường cơm xẻ áo, lá lành đùm lá rách, kiên quyết không để hộ nào bị đói; giải quyết những vấn đề cấp bách về an ninh chính trị, trật tự xã hội, những tàn dư do chiến tranh để lại. Song song với việc tổ chức truy quét số tàn binh địch không chịu ra đăng ký trình diện, phát động nhân dân tố giác bọn lính trốn cải tạo, trấn áp các tệ nạn xã hội và giữ gìn trật tự; chính quyền đã phát động nhân dân tham gia thu gom vũ khí, đạn dược của địch bỏ lại, phối hợp cùng lực lượng vũ trang huyện tiến hành rà phá bom mìn, giải phóng mặt bằng, phục vụ nhân dân phát triển sản xuất.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Các lớp bình dân học vụ được mọi người tích cực tham gia. Được sự giúp đỡ của tỉnh và huyện, xã đã dần dần phục hồi hoạt động ở các trường học, trạm y tế.....Chính quyền cách mạng Tân Lập cũng vận động và giúp đỡ các gia đình gấp rút sửa chữa nhà cửa bị đổ nát do chiến tranh tàn phá. Chi bộ đã chỉ đạo dựa vào sức mạnh toàn dân, phát động nhân dân tích cực tham gia công tác đền ơn đáp nghĩa, thực hiện việc quy tập hài cốt liệt sĩ vào nghĩa trang.

Chấp hành Nghị quyết 247 ngày 29/9/1975 (Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IV), Ban Quân quản xã Tân Lập được giải thể để xây dựng bộ máy chính quyền cách mạng nhằm tăng cường công tác quản lý xã hội về mọi mặt. Đồng chí Bồ Thị Phi giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Ngô Văn Thiêm, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã.

Ngày 1/1/1976, theo Quyết định của Chính phủ, địa phương các huyện những năm cuối thời kỳ kháng chiến trên địa bàn Biên Hòa, Bà Rịa - Long Khánh, gồm: huyện Xuân Lộc, một số xã của huyện Thống Nhất, 8 xã huyện Cao Su và thị xã Long Khánh sáp nhập thành huyện mới Xuân Lộc. Xã Tân Lập đổi tên thành xã Xuân Lập trực thuộc huyện Xuân Lộc. Đầu năm 1977, các xã Xuân Lập, Xuân An⁽¹⁾ và một phần xã Xuân Thạnh (Dầu Giây) được sáp nhập lại thành xã Xuân Lập.

(1) Xã Suối Tre ngày nay (Tháng 4/1975-12/1975 xã An Lộc thuộc Huyện Cao su. Tháng 1/1976-12/1976 xã An Lộc đổi tên thành xã Xuân An thuộc huyện Xuân Lộc. Đầu năm 1977, các xã Xuân Lập, Xuân An và một phần của Dầu Giây được sáp nhập lại thành xã Xuân Lập).

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, xã Xuân Lập chuẩn bị mọi mặt cho công tác bầu cử Quốc hội (khóa VI). Với sự kiện trọng đại này; Chi bộ, Ủy ban nhân dân xã tổ chức cho hàng ngàn cử tri tham gia học tập bầu cử, vận động đông đảo nhân dân, công nhân Xuân Lập cùng đồng bào huyện Xuân Lộc sôi nổi xuống đường tuần hành biểu dương lực lượng hưởng ứng ngày bầu cử Quốc hội chung của cả nước; lần đầu tiên cử tri Xuân Lập tự tay mình cầm lá phiếu đi bầu để lựa chọn những đại biểu của Quốc hội nước Việt Nam thống nhất; nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra đời do nhân dân làm chủ. Cuộc bầu cử Quốc hội tại xã thành công, bảo đảm an toàn. Trong ngày 25/4/1976, xã có trên 97,9% cử tri tham gia bầu cử cuộc bầu cử Quốc hội.

Năm 1977 dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng và chính quyền, cử tri xã nhà đã tích cực tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa I (nhiệm kỳ 1977-1979), đây là chính quyền đầu tiên của Xuân Lập do nhân dân trực tiếp bầu ra. Kỳ họp lần thứ I Hội đồng nhân dân xã đã bầu ra Ủy ban nhân dân xã gồm 05 thành viên. Đồng chí Ngô Văn Thiêm được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã. Đây là cơ quan quyền lực của địa phương để lắng nghe những tâm sự nguyện vọng của nhân dân nhằm kiến nghị, phản ánh kịp thời lên cấp trên những ý nguyện của người dân. Từ đó, quyền làm chủ tập thể của nhân dân được tôn trọng và phát huy, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong xây dựng và phát triển kinh, tế xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh.

Trên lĩnh vực kinh tế, Chi bộ tập trung lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ cấp bách để cải tạo, phát triển nông nghiệp toàn

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

diện, đẩy mạnh sản xuất lương thực, coi đây là vấn đề trọng tâm số một hàng đầu, nhờ sự chỉ đạo kịp thời, xuyên suốt của Chi bộ Đảng, sự quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân xã; chỉ trong vòng 4 tháng màu xanh của lúa, của bắp đã trải rộng trên những cánh đồng, góp phần cùng với huyện Xuân Lộc giải quyết khó khăn về lương thực. Hàng năm nhân dân đã làm nghĩa vụ đối với Nhà nước ngày một đạt và vượt mức chỉ tiêu trên giao. Năm 1981 tổng huy động lương thực đạt 94,76%, năm 1984 đạt 100% so với kế hoạch đề ra.

Chi bộ, chính quyền đã chỉ đạo, khuyến khích nhân dân trong xã, tổ chức khai hoang, phục hóa một số diện tích đã bị bỏ hoang do chiến tranh để đưa vào sản xuất; đến năm 1984 xã Xuân Lập có 2.183 hecta đất gieo trồng. Bên cạnh đó công tác thủy lợi được đẩy mạnh nhằm đem nước về đồng ruộng, mở rộng diện tích ruộng một vụ lên lên hai vụ để tăng năng suất, sản lượng, từng bước áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, qua đó đã đưa năng suất lúa từ khoảng 3 tấn/ha trong năm 1977, đến năm 1984 tăng lên hơn 4 tấn/ha. Diện tích cây bắp năm 1984 toàn xã là 840 ha, với năng suất bình quân 38 tạ/ha, đậu xanh 6 tạ/ha, đậu nành 20 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực quy ra lúa năm 1977 là 1.245 tấn, đến năm 1984 tăng lên 5.206 tấn, Bình quân lương thực đầu người năm 1984 đạt 390g/năm. Chăn nuôi tuy phát triển chưa rộng khắp nhưng từng năm cũng có những bước tiến đáng kể. Năm 1984, xã Xuân Lập có đàn trâu, bò gần 300 con, trong đó hơn một nửa là dùng cho cày kéo.

Năm 1982, thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, đã mở ra hướng mới về cải tạo và phát triển nông nghiệp, tổ chức hợp tác hóa nông nghiệp trên cơ sở tự nguyện

của bà con nông dân. Tiếp đến Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Xuân Lộc lần thứ III cũng đã đề ra nhiệm vụ cụ thể là: Tổ chức lại sản xuất, phân công lại lao động trên địa bàn huyện nhằm sử dụng hợp lý lực lượng lao động, khai thác nhiều và tốt hơn nữa tiềm năng thiên nhiên của huyện làm ra của cải vật chất, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giải quyết vấn đề đời sống nhân dân, trước hết là đời sống của cán bộ, công nhân viên chức và nhân dân lao động. Từ đó, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và cũng từ đó mà củng cố xây dựng phát triển Đảng, tăng cường hệ thống chuyên chính vô sản tại cơ sở. Thực hiện Chi thị, Nghị quyết của trên, năm 1984, Xuân Lập có 4 tập đoàn sản xuất ở các ấp Phú Mỹ, Bàu Sen, Trần Hưng Đạo, 9/4 với 80% số hộ và 90% diện tích đất nông nghiệp của xã được đưa vào làm ăn tập thể.

Tuy nhiên trên lĩnh vực phát triển kinh tế, nhất là trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn có thời điểm gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là trong năm 1978-1979, nạn mất mùa, lúa vụ mùa gần như mất trắng, lương thực thiếu, đời sống của nhân dân đã khó khăn lại càng khó khăn hơn. Trên cơ sở những kết quả đạt được trên một số lĩnh vực, Chi bộ xã tiếp tục đúc kết những bài học kinh nghiệm, lãnh đạo địa phương từng bước vượt qua những thử thách, tiếp tục xây dựng kinh tế địa phương.

Về giao thông nông thôn chưa có những tuyến đường được nhựa hóa hoặc đường cấp phối; chỉ là đường đất đỏ, việc đi lại của nhân dân ở Bàu Sen, Núi Nứa, Núi Ma, đồi Hải Sản, Suối Phèn... gặp rất nhiều khó khăn, nhất là vào mùa mưa, do thiếu kinh phí, hơn nữa xã là có những vùng sâu còn nghèo khó và thiếu thốn nên việc đầu tư xây dựng cơ sở

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

vật chất hạ tầng như đường giao thông, trường học, trạm y tế, còn nhiều hạn chế.

Trên lĩnh vực giáo dục, sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, trên địa bàn Xuân Lập có 8 trường học do Pháp xây dựng. Năm 1976 có 3 thêm nhà trẻ trực thuộc Ban Bà mẹ trẻ em Công ty cao su Đồng Nai; năm 1977 trường vừa học vừa làm Cấp III Cao Su được thành lập, năm 1986 trường mang tên Trung học phổ thông Cao Su với 16 phòng học kiên cố. Tuy cuộc sống còn rất khó khăn song nhiều gia đình vẫn động viên con em mình cố gắng đi học và cho đến hôm nay; nhìn lại, thế hệ những con em của xã Xuân Lập ngày trước đi học cực khổ, bây giờ đang là những người công tác ở các cấp, các ngành, với hành trang là kiến thức được trang bị đầy đủ. Những kết quả đó cho thấy công lao to lớn của chi bộ, chính quyền và bà con nhân dân trong việc coi trọng công tác “trồng người”. Những cán bộ đảng viên thời kỳ trước, bây giờ đã an tâm để lại sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương cho thế hệ con cháu của mình gánh vác.

Chi bộ, Ủy Ban nhân dân xã Xuân Lập xác định mặt trận văn hóa là một trong 3 cuộc cách mạng quan trọng trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa để tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hoạt động văn hóa thông tin đã có tác dụng tích cực, nhất là mạng lưới truyền thanh của xã được kéo về tận các ấp, kịp thời chuyển tải các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình nhiệm vụ chính trị của địa phương, qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân, xóa bỏ dần những hủ tục, tư tưởng độc hại của chế độ cũ. Phong trào văn nghệ quần chúng trở thành một sinh hoạt mạnh mẽ, đáp ứng một phần nhu cầu hưởng thụ văn hóa cho

nhân dân. Phong trào thể dục thể thao được tuyên truyền, bước đầu phát triển; xã có đội bóng đá, bóng chuyền. Học sinh các cấp học thực hiện tập thể dục giữa giờ, trở thành nền nếp. Các hoạt động sôi nổi của phong trào thể dục thể thao đã đóng góp tích cực trong việc tuyên truyền, rèn luyện con người mới, động viên các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào Vui khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân được chú ý. Trên địa bàn Xuân Lập có bệnh viện của Công ty cao su Đồng Nai với 200 giường, Nông trường cao su An Lộc còn xây dựng trạm xá qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân, công nhân trong khám và điều trị bệnh, hàng năm khám chữa bệnh từ 3500-4000 lượt người. Tổ chức phòng chống dịch bệnh, thực hiện công trình vệ sinh công cộng được người dân hưởng ứng, tạo nên môi trường sống tốt. Nhờ làm tốt công tác vệ sinh phòng bệnh, trong suốt thời gian dài trên địa bàn không xảy ra dịch lớn, phong trào khám chữa bệnh kết hợp đông, tây y phát triển. Công tác sinh đẻ có kế hoạch bước đầu tuyên truyền đến với người dân.

Trải qua 30 năm chiến tranh, bà con nhân dân Xuân Lập đã đóng góp máu xương để giành thắng lợi cho dân tộc ở địa phương. Do đó, công tác đền ơn đáp nghĩa cho các gia đình chính sách được cấp ủy Xuân Lập đặc biệt quan tâm thể hiện rõ đạo lý “ăn quả nhớ kẻ trồng cây” của dân tộc ta. Thực hiện sự chỉ đạo của chi bộ xã; Ban Thương binh Xã hội đã soát, nắm chắc các gia đình có công với cách mạng trong hai thời kỳ kháng chiến, lập hồ sơ đề nghị cấp trên công nhận, hưởng các chế độ chính sách của Nhà nước. Hàng năm, đến ngày

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Thương binh liệt sĩ 27/7 hoặc những ngày lễ tết, các đồng chí lãnh đạo của chi bộ, chính quyền xã tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà cho các gia đình thương binh, liệt sĩ để tỏ lòng biết ơn những người đã không tiếc máu xương, hy sinh bảo vệ sự bình yên cho Tổ quốc.

Trong lúc nhân dân ta đang cố gắng khắc phục hậu quả chiến tranh, ra sức lao động sản xuất, xây dựng đất nước thì tập đoàn Pôn Pốt - Iêng xa ri đại diện cho phái “Khmer đỏ” ở Campuchia liên tục gây hấn, đánh chiếm nước ta ở biên giới Tây Nam. Sau những cuộc hành quân lấn chiếm lãnh thổ Việt Nam, cuối năm 1978, tập đoàn Pôn Pốt đã huy động 19 trong tổng số 23 sư đoàn, bắt đầu cuộc tiến công đất nước ta; bên cạnh đó quan hệ Việt Nam - Trung Quốc sau năm 1975 có chiều hướng xấu đi. Ngày 17/2/1979, 60 vạn quân Trung Quốc vô cớ mở cuộc tấn công trên toàn tuyến biên giới phía Bắc gồm 6 tỉnh với hơn 1.400km đường biên giới. Đất nước bị lâm nguy, giang sơn gấm vóc của Việt Nam bị xâm phạm trắng trợn; quân và dân ta kiên quyết chiến đấu bảo vệ độc lập chủ quyền, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Được sự chỉ đạo của tỉnh Đồng Nai, của huyện Xuân Lộc, nhiều con em của Xuân Lập đã ghi tên nhập ngũ cùng với những người lính vừa mới rời tay súng sau những năm tháng chống Mỹ nay lại tiếp tục tái ngũ lên đường bảo vệ đất nước với khẩu hiệu “tất cả vì tiền tuyến”, để bảo vệ bờ cõi thiêng liêng của Tổ quốc.

Trong năm 1983, lực lượng công an, dân quân chiến đấu xã tham gia diễn tập H83 do Quân khu tổ chức được đánh giá tốt. Lực lượng vũ trang thường xuyên phối hợp với lực lượng cấp trên tổ chức tuần tra, truy quét, tấn công trấn áp các

loại tội phạm, hàng năm mở các đợt hoạt động cao điểm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội để phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn.

Gắn với nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh là công tác xây dựng Đảng và chính quyền.

Thực Quyết định số 43a/QĐ-HU ngày 16/12/1977 của Ban Thường vụ Huyện ủy Xuân Lộc về việc thành lập Đảng ủy cơ sở xã Xuân Lập gồm các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ: Chi bộ Xuân Lập, Chi bộ sở Xuân An, Chi bộ sở Xuân Thạnh. Chi định thành phần Ban Chấp hành Đảng bộ gồm có 7 đồng chí, đồng chí Nguyễn Ân, Bí thư Đảng bộ.

Riêng Chi bộ Xuân Lập có 14 đảng viên do đồng chí Phạm Xuân Ninh, Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ; đồng chí Ngô Văn Thiêm, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã Xuân Lập. Đến đầu năm 1985 Chi bộ xã Xuân Lập có 23 đảng viên sinh hoạt ở 3 tổ đảng trực thuộc.

Từ năm 1977 đến 1985, Đảng bộ Chi bộ xã Xuân Lập trải qua 4 kỳ đại hội, các nghị quyết đại hội đều xác định vai trò, vị trí có tính chất quyết định của công tác xây dựng Đảng với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thông qua các phong trào cách mạng của quần chúng, tổ chức Đảng được củng cố và trưởng thành. Cũng qua các đoàn thể đã phát huy sức mạnh tổng hợp của quần chúng tham gia các phong trào của địa phương; từ đó số đoàn viên, hội viên trong các đoàn thể ngày càng tăng với sự tham gia hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân.

Tập trung xây dựng Đảng bộ vững mạnh trên cả 3 mặt

chính trị, tư tưởng và tổ chức. Tổ chức quán triệt kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng cốt cán; lãnh đạo công tác cán bộ, cả về đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, đảng viên học tập để nâng cao trình độ lý luận chính trị, văn hóa và chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tuy đạt được những kết quả khả quan, nhưng do nhiều yếu tố tác động, ảnh hưởng, trong giai đoạn từ năm 1975 đến năm 1985 vẫn còn những tồn tại là: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong nội bộ Đảng chưa được thường xuyên liên tục, trình độ, năng lực cán bộ đảng viên còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Đời sống vật chất lẫn tinh thần của nhân dân còn gặp rất nhiều khó khăn thiếu thốn, trình độ dân trí còn thấp.

Mười năm sau ngày thống nhất đất nước là một chặng đường nỗ lực không ngừng của cán bộ đảng viên và toàn thể nhân dân Xuân Lập. Trong tình hình khó khăn chung của đất nước thời hậu chiến, quân dân xã Xuân Lập tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng, đóng góp sức người, sức của để xây dựng quê hương. Thành tựu lớn nhất mà chi bộ Đảng và chính quyền Tân Lập, Xuân Lập giành được trong 02 năm 1975 - 1976 là đã xây dựng và bảo vệ được chính quyền cách mạng của nhân dân; giữ vững được trật tự xã hội ở khu, ấp, ổn định được đời sống nhân dân, không để dân bị đói, từng bước khắc phục hậu quả nặng nề do chiến tranh để lại. Thực hiện chủ trương phát triển nông nghiệp, đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm cho nhân dân, chi bộ đã lãnh đạo nhân dân ra sức khai hoang phục hóa, mở rộng diện tích sản xuất,

gia tăng sản lượng nông nghiệp. Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội đã đạt được những thành tựu nhất định. Mặc dù đời sống còn gặp rất nhiều khó khăn, điều kiện cơ sở vật chất nghèo nàn, song tỷ lệ người biết đọc biết viết tăng cao, tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được đến trường chiếm khá nhiều. Đó là sự biểu hiện rõ nét bản chất ưu việt của chế độ mới, chế độ xã hội chủ nghĩa. Cán bộ, đảng viên được tôi luyện trong thời kỳ kháng chiến, nay đã chứng tỏ bản lĩnh của mình trong việc lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ xây dựng kinh tế - xã hội trong thời bình, vừa làm vừa học, đóng góp công sức trong sự nghiệp cách mạng ở xã nhà, cố gắng tìm ra những biện pháp hiệu quả giúp cho nhân dân an tâm sản xuất, tin tưởng vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta. Tuy nhiên, chặng đường phía trước vẫn còn nhiều gian nan, thử thách. Nhưng với những gì đã tạo dựng được, cùng với sự đoàn kết nhất trí của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất định Xuân Lập sẽ vững bước trên chặng đường thực hiện sự nghiệp đổi mới của đất nước do Đảng ta khởi xướng.

II. Lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh (1986 - 2015)

1. Xuân Lập trong công đổi mới theo chủ trương của Đảng (1986 – 1994)

Năm 1986 được xem là năm đầy thử thách đối với Đảng và nhân dân cả nước. Cách mạng nước ta diễn ra trong bối cảnh quốc tế và trong nước có những thuận lợi cơ bản, nhưng cũng có nhiều diễn biến phức tạp; tình hình kinh tế - xã hội đang có những khó khăn: hiệu quả sản xuất và đầu tư thấp; phân phối, lưu thông có nhiều rối ren; những mất cân đối lớn

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

trong nền kinh tế chậm được thu hẹp, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa chậm được củng cố; đời sống nhân dân lao động còn nhiều khó khăn; lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu thiếu thốn, cung không đủ cầu. Lòng dân không yên, niềm tin của nhân dân bị giảm sút.

Trước tình hình khủng hoảng kinh tế - xã hội đặt ra yêu cầu bức thiết phải đổi mới đất nước. Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã đánh giá lại tình hình đất nước, kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước trong 10 năm đầu đi lên chủ nghĩa xã hội. Đại hội VI của Đảng là đại hội quyết tâm đổi mới đoàn kết tiến lên của Đảng ta. Đại hội đặt ra sự yêu cầu trong việc đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng theo tinh thần cách mạng và khoa học.

Đại hội VI khẳng định tôn trọng và vận dụng đúng đắn quy luật khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện cơ cấu kinh tế nhiều thành phần dựa trên thực tiễn của đất nước; chủ trương và quan điểm đổi mới toàn diện, đồng bộ từ kinh tế, chính trị đến tư tưởng văn hóa. Đổi mới chính trị phải tích cực mang lại hiệu quả thực tế và không gây mất ổn định về chính trị, không làm phương hại đến toàn bộ công cuộc đổi mới. Về kinh tế, thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn, đó là: chú trọng sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đại hội VI của Đảng là mốc son quan trọng trong giai đoạn xây dựng và phát triển đất nước từ ngày thống nhất, đổi mới mở cửa cả đối nội và đối ngoại, bãi bỏ cơ chế tập trung, bao cấp, tạo nên sự đồng thuận, không khí phấn khởi, tạo lòng tin tuyệt đối trong nhân dân vào sự

lãnh đạo của Đảng.

Trên tinh thần đổi mới đó, Hội nghị Trung ương 2 (khóa VI) bàn vấn đề cấp bách về lưu thông phân phối để từ đó Nhà nước chủ trương xóa bỏ tình trạng ngăn sông cấm chợ, giải thể các trạm kiểm soát trên đường giao thông, kích thích thương nghiệp phát triển, hàng hóa lưu thông nhanh chóng. Đây là Nghị quyết rất quan trọng và thực sự giải phóng được khâu phân phối, lưu thông, làm cho thị trường thông suốt, hàng hóa được đến tay những người tiêu dùng theo qui luật cung cầu.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI, trong hoàn cảnh kinh tế - xã hội có nhiều khó khăn. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã triển khai công cuộc đổi mới trên nhiều mặt đời sống xã hội, nhất là về kinh tế. Bước đầu giải phóng được năng lực sản xuất, thông qua việc phát huy các thành phần kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường dưới sự quản lý của Nhà nước. Việc đổi mới cơ chế quản lý đã tạo ra động lực mới trong sản xuất, rõ nhất là lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Tinh thần dân chủ được phát huy, đang trở thành động lực thúc đẩy công cuộc đổi mới trong nhiều lĩnh vực, góp phần ổn định về chính trị.

Bên cạnh những thành tựu thì những bất lợi do tình hình trong nước và quốc tế cũng tác động không nhỏ đến quá trình xây dựng và phát triển đối với nước ta. Một trong những nhân tố tác động phải kể đến sự tan rã của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu vào cuối năm 1989, đầu năm 1990 và Liên Xô năm 1991, đã ảnh hưởng không nhỏ đến tâm tư, tình cảm của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các thế lực thù địch thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

hòng xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trước tình hình trên Đảng ta phải ra hai Nghị quyết 8A và 8B về tình hình các nước xã hội chủ nghĩa, sự phá hoại của chủ nghĩa đế quốc và nhiệm vụ cấp bách của Đảng ta về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, trong nước. Được sự lãnh đạo của Huyện ủy Xuân Lộc, Long Khánh; Chi bộ Xuân Lập tiếp tục động viên nhân dân nêu cao truyền thống cách mạng, bảo vệ thành quả đã đạt được, bắt tay vào sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế theo đường lối đổi mới của Đảng, định hướng xã hội chủ nghĩa; kiên quyết chống “đa nguyên đa đảng”, làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh quốc phòng, ổn định tình hình an ninh chính trị ở địa phương, đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa quan trọng.

Từ tháng 12/1986 đến nay, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, nhất là thời điểm năm 1992 sau khi chia tách xã. Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân phát triển sản xuất, phát huy thế mạnh của xã là cây cao su, cây ăn trái, cà phê, điều, hồ tiêu. Tập trung cải tạo các vườn tạp, chuyển dịch cơ cấu cây trồng có hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với tiềm năng đất đai hiện có kết hợp áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc chăm sóc cây trồng nên diện tích, sản lượng hàng năm đều tăng như cây cà phê: 302,65 ha. Trong đó diện tích đã cho sản phẩm: 178 ha, năng suất đạt 17 tạ/ha. Cây sầu riêng 102,34 ha, năng suất 150 tạ/ha. Cây điều 83,38 ha, năng suất bình quân 8 tạ/ha. Đối với cây hàng năm hệ số quay vòng của đất là 1,7 lần, sản lượng lương thực quy thóc năm 1992 đạt 600

tấn/năm 1993 đạt 700 tấn.

Phong trào hợp tác hóa nông nghiệp được đẩy mạnh, thường xuyên củng cố về chất lượng hoạt động của các tập đoàn sản xuất, sơ kết việc thực hiện Chỉ thị 100 và tiếp tục triển khai chỉ thị 67 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán sản phẩm cho người lao động.

Công tác khuyến nông bước đầu đi vào hoạt động, hình thành và đi vào hoạt động câu lạc bộ cây lúa ở ấp Bàu Sen với 45 hội viên; 1 câu lạc bộ làm vườn với 56 hội viên, hàng tháng sinh hoạt trao đổi kinh nghiệm về kỹ thuật trồng và chăm sóc cây lâu năm. Đã giới thiệu và đưa vào sản xuất 7.800 kg lúa mới với diện tích 54 ha ở cánh đồng Bàu Sen, Suối Phèn; 211 kg bắp giống mới trên 17 ha. Huy động 800 công nạo vét 2,5 km kênh mương nội đồng ở 2 cánh đồng Bàu Sen và Suối Phèn.

Các điểm dịch vụ nông nghiệp tuy không tăng về số lượng nhưng phát triển về quy mô và chất lượng phục vụ gồm, điểm bán phân: 2, thuốc bảo vệ thực vật: 2, lai tạo giống bò, heo và bán thuốc thú y: 1, thức ăn gia súc: 6. Trong phong trào sản xuất đã xuất hiện hàng trăm gia đình đạt tiêu chuẩn: Sản xuất kinh doanh giỏi.

Song song với việc phát triển trồng trọt. Đảng bộ, Ủy Ban nhân dân đã vận động nhân dân tích cực chăn nuôi, đàn heo năm 1993 đạt 7000 con vượt 2.000 con so với nghị quyết, đàn bò đạt 350 con vượt 50 con so với nghị quyết, đã thành lập được 1 câu lạc bộ chăn nuôi heo ở ấp Trung Tâm với 15 hội viên, trên địa bàn có 9 hộ nuôi heo nái, hàng trăm heo thịt.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Tiểu thủ công nghiệp - thương mại dịch vụ trong những năm qua bắt đầu có bước phát triển, nhất là khi có chủ trương của Đảng và Nhà nước mở rộng phát triển kinh tế nhiều thành phần, với 105 hộ kinh doanh số vốn ước khoảng trên 1 tỷ đồng. Một số dịch vụ như sửa chữa điện tử: 3, dịch vụ may mặc: 12, lò rèn: 3, hàn điện gió đá: 3, sửa chữa Honda: 6, sửa chữa cơ khí nhỏ: 3, điếm thu mua nông sản: 6. Nhìn chung tiểu thủ công nghiệp - thương mại dịch vụ trên địa bàn phát triển chậm, quy mô nhỏ lẻ, đáp ứng được một phần nào nhu cầu mua bán hàng ngày của nhân dân.

Để tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn đầu tư sản xuất, kinh doanh, trong hai năm 1992-1993, ngân hàng Nông nghiệp đã giải quyết cho trên 2.000 hộ được vay với số tiền hơn 2 tỷ đồng/năm. Nhà nước có chính sách mở, do vậy nông dân đã mạnh dạn bỏ vốn đầu tư phát triển các vườn cây ăn trái, cà phê, điều, hồ tiêu, góp phần tạo ra bộ mặt nông thôn trong thời kỳ đổi mới.

Gắn với nhiệm vụ phát triển sản xuất. Trong năm 1992-1993, Đảng bộ tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng; được sự quan tâm của huyện Long Khánh, Công ty cao su Đồng Nai, kết hợp sự đóng góp của nhân dân đã đưa điện về phục vụ cho trên 200 hộ dân ấp Phú Mỹ, với số vốn đầu tư trên 300.000.000 đồng. Vận động nhân dân ấp Tân Thủy, Núi Đỏ sửa 1,5 km đường với 500 công và hàng trăm xe máy xới chở đá, đất, năm 1993 cơ bản đã hoàn tất đường với số tiền ước khoảng trên 50.000.000 đồng; sửa đường Bàu Sen 200 mét với số tiền là 10.000.000 đồng; đang xây dựng tuyến đường rải nhựa từ trung tâm xã đi Phú Mỹ

góp phần phục vụ cho việc vận chuyển hàng hóa, đi lại, sản xuất của người dân; xây dựng thêm 6 phòng học, tiến hành sửa chữa nâng cấp trạm y tế xã với kinh phí của trên: 70.000.000đ. Nhìn chung công tác xây dựng cơ sở hạ tầng đã được sự quan tâm hỗ trợ của cấp trên về kinh phí cộng với sự đồng thuận của nhân dân nên có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, trên thực tế chưa đáp ứng nhu cầu của nhân dân; đường sá đi vào các khu vực vùng sâu như Bàu Sen, Núi Nứa, Đồi Hải Sản xuống cấp trầm trọng, nếu sửa chữa nâng cấp cần số vốn trên 1 tỷ đồng.

Công tác đo đạc, kê khai ruộng đất, phân ranh địa giới hành chính theo quyết định 364/QĐ-UBT và theo Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp; đến năm 1993 đo được 1.688 ha; phân hạng đất được 1.160 ha; nhìn chung công tác này làm còn chậm.

Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tăng nguồn thu ngân sách trên cơ sở khai thác, tận dụng các nguồn thu, tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 1993 đạt 833.220.536 đồng vượt 21% kế hoạch giao.

Đảng bộ xác định phát triển kinh tế phải gắn liền với văn hóa, xã hội; đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo góp phần nâng cao đời sống tinh thần, giáo dục truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng, trình độ thẩm mỹ, lối sống lành mạnh văn minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thực hiện cuộc vận động: “Nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa” bước đầu triển khai được nhân dân tích cực hưởng ứng, có 100% đảng viên tham gia, 1.650 hộ gia đình đăng ký.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa VII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Công tác giáo dục luôn được quan tâm lãnh đạo, có bước phát triển rõ nét, đến năm 1993 có 6 trường gồm; mẫu giáo: 1 (chưa kể các trường mẫu giáo ở Công ty cao su Đồng Nai và nông trường), cấp I: 2, cấp II: 2, cấp III: 1. Tỷ lệ thi tốt nghiệp các cấp ngày càng được nâng lên; năm 1991-1992, tỷ lệ tốt nghiệp của học sinh cấp I đạt 88%, cấp II đạt 82,7%, năm 1992-1993, cấp I - 92%, cấp II - 85,8%. Các trường cấp II - Xuân An, cấp I - II Xuân Lập liên tục là trường tiên tiến. Tuy vậy tình trạng thiếu phòng học, thiếu giáo viên vẫn tồn tại, còn 14 lớp học ca 3. Một số cháu vì điều kiện kinh tế đã bỏ học, số phòng học ở khu vực xa trung tâm xã như: Tân Thủy, Bàu Sao, Núi Nứa chưa được xây dựng. Số cháu chưa biết chữ: 290, cần phải xóa mù cho 410 người trong độ tuổi quy định.

Việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, tiêm chủng mở rộng, phòng dịch có tiến bộ đáng kể, các đợt dịch bệnh xảy ra đã được dập tắt kịp thời. Bên cạnh đó xã Xuân Lập còn có bệnh viện, trạm xá của ngành cao su, các dịch vụ y tế nhân mở rộng tạo thuận lợi cho nhân dân trong khám và chữa bệnh. Cuộc vận động thực hiện chương trình dân số và kế hoạch hóa gia đình từng bước được nhân dân tích cực hưởng ứng. Số người dùng các biện pháp tránh thai tăng lên rõ rệt. Đến năm 1993 có 470 cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện các biện pháp tránh thai (không kể số ở công nhân cao su). Tuy vậy việc tăng dân số cả cơ học và tự nhiên trên địa bàn còn cao.

Phong trào đền ơn đáp nghĩa; uống nước nhớ nguồn, chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ đã được Đảng bộ quan tâm, nhất là từ khi có Chỉ thị 105/CT/1990/HĐBT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc giải quyết tồn đọng chính sách sau các cuộc chiến tranh, đề nghị trên giải quyết cho 55 trường hợp tồn đọng chính sách, cùng với Công Ty cao su Đồng Nai xây dựng và bàn giao 11 căn nhà tình nghĩa, tặng 12 sổ tiết kiệm mỗi sổ 1.000.000 đồng. Công tác xoá đói giảm nghèo bước đầu được phát động, tranh thủ sự hỗ trợ của xã, huyện, tỉnh trợ vốn cho các hộ nghèo để phát triển kinh tế gia đình. Các hộ gia đình được vay vốn đã sử dụng đúng mục đích; từ kết quả ban đầu đã có nhiều hộ thoát nghèo, không có hộ đói. Đời sống đại bộ phận nhân dân trong xã đã dần được ổn định. Thu nhập bình quân đầu người năm 1993 cao hơn 1992; số hộ khá giả tăng lên, số hộ nghèo đói giảm dần, số hộ có thu nhập bình quân đầu người 10.000.000 đồng/năm chiếm khoảng 5% dân số, số hộ mua sắm được ti vi, cát sét chiếm khoảng 80% hộ trong xã.

Gắn phát triển kinh tế, xã hội với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Thường xuyên giáo dục nâng cao cảnh giác cách mạng cho đảng viên, cán bộ, lực lượng công an, xã đội. Tập trung lãnh đạo xây dựng hoàn chỉnh kế hoạch phòng chống bạo loạn lật đổ trên địa bàn (A2), xây dựng lực lượng dân quân chiến đấu đạt 1% so với dân số, thành lập 9 Ban chỉ huy áp đội, mỗi áp 1 tiểu đội dân quân chiến đấu. Năm 1989, quân tình nguyện Việt Nam tham gia nghĩa vụ quốc tế giúp nước bạn Campuchia hoàn thành nhiệm vụ trở về nước, con em của Xuân Lập hoàn thành

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

nhệm vụ trở về sum họp gia đình, được chính quyền xã Xuân Lập tạo điều kiện giải quyết công ăn việc làm, tạo được sự phấn khởi và thuận lợi cho công tác tuyển quân hàng năm ở địa phương đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Năm 1991 thực hiện Quy định 11/QĐ-TW của Ban Bí thư Trung ương về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang nên đồng chí Bí thư Đảng ủy xã đồng thời là Chính trị viên lực lượng dân quân của xã.

Công tác đấu tranh chống tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội có nhiều cố gắng và tiến bộ. Các tổ an ninh xung kích, tổ lái xe ôm đã bắt giữ và cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị phục vụ kịp thời xử lý các tình huống xảy ra. Đã xây dựng được 97 tổ an ninh nhân dân. Thực hiện có hiệu quả nghị quyết liên tịch giữa Công an - Quân sự - Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể qua đó góp phần giữ vững an chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Năm 1992-1993, lực lượng công an, xã đội là đơn vị quyết thắng.

Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân xã được củng cố, hoạt động được nâng lên, đáp ứng được công tác quản lý Nhà nước trong tình hình mới. Các Ban chuyên môn của Ủy Ban nhân dân xã được tổ chức tinh gọn, đáp ứng được công tác giải quyết hành chính cho nhân dân. Tháng 11/1989 dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, chính quyền địa phương, cử tri xã Xuân Lập đã tích cực tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1989 – 1990. Năm 1992 Hiến pháp được sửa đổi, Đảng bộ xã đã lãnh đạo tốt việc tổ chức triển khai học tập Hiến Pháp trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, từ đó đã tạo được sự đồng thuận cao của nhân dân đối với Hiến Pháp của nước nhà.

Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt công tác vận động quần chúng trong Đảng bộ theo tinh thần Nghị quyết 8B⁽¹⁾. Đảng bộ xác định khối Dân vận, Mặt trận, các đoàn thể là chiếc cầu nối giữa Đảng bộ và nhân dân xã. Từ đó các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương luôn được triển khai đến quần chúng thông qua hệ thống chính trị. Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc đã xây dựng được Ban công tác mặt trận ở 9 ấp, kết hợp với công an thành lập công tác mặt trận an ninh trên địa bàn dân cư. Xây dựng và duy trì hoạt động của 2 hội bảo thọ, 1 câu lạc bộ dưỡng sinh ở ấp Suối Tre. Hội nông dân với câu lạc bộ làm vườn, cây lúa ở Bàu Sen, chăn nuôi ở ấp Trung Tâm. Hội phụ nữ có câu lạc bộ chị em giúp nhau làm kinh tế gia đình nuôi con khỏe, dạy con ngoan, tổ liên đới trách nhiệm vay vốn sản xuất và chăn nuôi. Thanh niên xây dựng được 5 chi đoàn, có 72 đoàn viên, đang tiến hành dần xóa ấp trắng về cơ sở đoàn. Hội Cựu chiến binh có 40 hội viên, chia làm 2 chi hội, hội viên hầu hết là cán bộ đã trải qua thời kỳ kháng chiến; hội có những đóng góp đáng kể trong việc giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, các cháu học sinh nhất là dịp kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 hàng năm. Từ khi có Nghị quyết 8B, công tác mặt trận và đoàn thể được đổi mới lỗ rết, đa dạng hóa các hình thức tổ chức về nội dung hoạt động thực tiễn ở địa phương, được đông đảo quần chúng ủng hộ, nhiệt tình tham gia.

(1) Về đổi mới công tác vận động quần chúng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Thực hiện Quyết định 592/QĐ ngày 01/11/1992 của Chính phủ, xã Xuân Lập được chia tách thành 2 xã: Xuân Lập và Xuân Thạnh, riêng xã Xuân Lập với tổng diện tích 5.000 ha trong đó có 2.714 ha cây cao su do Công Ty cao su Đồng Nai quản lý; 19.782 khẩu, độ tuổi lao động: 10.668 người; Về tổ chức Đảng; Thường vụ Tỉnh ủy đã ra quyết định thành lập Đảng bộ, chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ 7 đồng chí. Đảng bộ có 35 Đảng viên, chia làm 3 chi bộ trực thuộc.

Trong công tác xây dựng Đảng, trên lĩnh vực chính trị tư tưởng Đảng bộ đã tổ chức cho học tập, quán triệt Nghị quyết số 03-NQ/TW, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII), ngày 26/6/1992 về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, có 35/35 đảng viên tham gia. Các nghị quyết Trung ương 3, 4, 5 (khóa VII), Nghị quyết 27 của Tỉnh ủy đã được Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng chương trình hành động cách mạng cụ thể sát đúng với đặc điểm tình hình địa phương, phân công đảng ủy viên phụ trách từng nghị quyết. Qua học tập đảng viên đã nhận rõ tình hình cách mạng trong nước và thế giới, thấy được những khó khăn thách thức tác động đến phong trào cách mạng của cả nước nói chung và những tác động đối với địa phương nói riêng để từ đó nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đối phó với những tình huống xấu có thể xảy ra, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, vào công cuộc đổi mới, củng cố niềm tin đối với chế độ xã hội chủ nghĩa.

Công tác đào tạo, quy hoạch cán bộ luôn được quan tâm, trong năm 1992-1993, cán bộ học trung cấp chính trị: 2, quản lý Nhà nước và các ngành chuyên môn khác: 12. Nghị quyết của Đảng bộ đề ra là cán bộ phải theo học tập bổ túc văn hóa,

một năm ít nhất lên được 1 lớp (nếu văn hóa chưa hết cấp 3). Tuy nhiên còn một số cán bộ chưa chịu khó học tập để nâng cao trình độ về học vấn và chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Hoạt động của tổ chức Đảng ngày càng đi vào nề nếp. Chế độ sinh hoạt thường kỳ được duy trì thường xuyên. Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng kế hoạch và phân công cụ thể cán bộ, đảng viên chỉ đạo cơ sở. Công tác kiểm điểm, xếp loại, đánh giá cán bộ đảng viên Đảng bộ được thực hiện nghiêm túc. Nhờ làm tốt công tác xây dựng Đảng; qua phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức Đảng; Năm 1992 Đảng bộ được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, năm 1993: Đảng bộ khá. Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt 91,7%, không có đảng viên yếu kém. Đảng bộ chú ý nguồn phát triển đảng viên, năm 1992 kết nạp 2 đảng viên mới, năm 1993 kết nạp 3 đảng viên, 6 tháng đầu năm 1994 kết nạp 4 đảng viên mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, cũng còn những hạn chế nhất định: Sự chuyển dịch cơ cấu cây trồng còn chậm. Việc bố trí, cơ cấu cây trồng chưa hợp lý, giá cà phê giảm, đến cuối năm 1989 nhiều hộ chặt bỏ cây cà phê, hoạt động của tập đoàn sản xuất, hợp tác xã tín dụng không có hiệu quả, toàn bộ bị giải thể. Chất lượng, hiệu quả kinh tế trong nông nghiệp còn thấp. Bên cạnh số lượng hộ gia đình khá giả tăng lên thì một bộ phận nhân dân đời sống còn khó khăn, nhất là đồng bào dân tộc, vùng sâu. Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa tuy có phát triển nhưng không đồng đều. Hệ thống tổ chức các đoàn thể tuy được củng cố, chất lượng hoạt động nâng lên nhưng hình thức hoạt động chưa đa dạng, phong

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

phú. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, chưa đáp ứng kịp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, chưa phát huy hết sức mạnh của cơ chế : “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý điều hành , nhân dân làm chủ”.

Trong gần 9 năm (1986 - 1994) thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, Đảng bộ và nhân dân xã Xuân Lập đã đạt được những thành tựu nhất định, bộ mặt của địa phương được thay đổi. Đặc biệt là từ khi Nghị quyết Đại hội VI và Đại hội VII của Đảng ra đời, Đảng bộ xã đã lãnh đạo nhân dân Xuân Lập chuyển đổi cơ cấu cây trồng, loại bỏ vườn tạp, trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế cao, góp phần nâng cao đời sống cho nhân dân. Những khu nhà gạch, ngôi kang trang đã thay dần những căn nhà mái lá lụp sụp trước đây. Những vườn cây cao su, cà phê, cây ăn trái xanh tươi phủ kín dần diện tích đất trong toàn xã. Những công trình phúc lợi: điện đến với nhân dân, đường xá tốt hơn, khu văn hóa, trường học, trạm xá, nhà trẻ... được xây dựng hầu khắp các xóm ấp. Xuân Lập giờ đây thực sự đã đổi thịt thay da. Sắc xuân đã ngời sáng trên gương mặt của mỗi người dân đang sinh sống trên mảnh đất này. Đây là một bước chuẩn bị quan trọng để Đảng bộ Xuân Lập lãnh đạo nhân dân tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, phát triển nền kinh tế hàng hóa, làm tiền đề cho việc xây dựng công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn trong giai đoạn tiếp theo.

2. Đảng bộ xã Xuân Lập lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh (9/1994-2000)

Ngày 29/8/1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 109/1994/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính

các xã thuộc huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, theo đó chia xã Xuân Lập thành 3 xã: Xuân Lập, Suối Tre và Bàu Sen, riêng xã Xuân Lập có diện tích tự nhiên 1.553 ha với 7.621 nhân khẩu

Thực hiện Nghị quyết số 63-NQ/HU ngày 30/8/1994 của Ban Thường vụ Huyện ủy Long Khánh về việc thành lập Chi bộ xã Xuân Lập chỉ định Ban chi ủy Chi bộ lâm thời có 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Sơ, Bí thư chi bộ; đồng chí Lê Văn Hoàng, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND xã. Chi bộ có 16 đảng viên.

Kế thừa những thành tựu đạt được trong thời kỳ 1986 - 1994, hòa trong không khí thi đua sôi nổi của cả nước. Với niềm phấn khởi tự hào, năm 1998 xã Xuân Lập được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp tục thi đua triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương trong giai đoạn mới.

Chấp hành sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Long Khánh, tháng 1/1996, Chi bộ xã Xuân Lập tiến hành đại hội nhiệm kỳ 1996 - 1998. Sau đó kéo dài nhiệm kỳ đến năm 2000 để thống nhất với nhiệm kỳ cấp huyện và tỉnh. Tham dự đại hội có 25/25 đảng viên. Đại hội đã kiểm điểm đánh giá tình hình lãnh đạo thực hiện nghị quyết trong nhiệm kỳ lâm thời 1994-1996 và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tới. Đại hội đã bầu Ban Chi ủy nhiệm kỳ mới gồm 7 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Sơn được bầu Bí thư chi bộ; đồng chí Lê Văn Hoàng được bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương; Đại hội chi bộ xã Xuân Lập đã đề ra phương hướng nhiệm vụ như sau: ... Khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng kinh tế hàng hóa. Tạo điều kiện cho các cơ sở dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp phát triển nhằm phục vụ cho nhu cầu sản xuất và đời sống vật chất tinh thần của nhân dân. Tranh thủ các nguồn lực của cấp trên và nhân dân trong xã để xây dựng kết cấu hạ tầng. Trên cơ sở phát triển kinh tế, tiếp tục chăm lo cải thiện, nâng cao một bước đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ vững ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Không ngừng nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng, tăng cường hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền và phát huy vai trò của mặt trận, các đoàn thể quần chúng trong tình hình mới, từng bước nâng cao dân trí cho nhân dân.

Sau gần 9 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Xuân Lập đã đạt được những thành quả nhất định không thể phủ nhận, song nhìn chung, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, hộ nghèo còn chiếm tỷ lệ cao; cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm còn thiếu thốn... Đứng trước những khó khăn chung của đất nước, Chi bộ và nhân dân Xuân Lập luôn bám sát nhiệm vụ chính trị được giao, giữ vững lòng tin đối với sự lãnh đạo của Đảng để từng bước vượt qua khó khăn.

Sau đại hội Đảng bộ huyện, chi bộ xã Xuân Lập đã tổ chức Hội nghị quán triệt kết quả đại hội. Trên cơ sở Nghị quyết đại hội II của Đảng bộ huyện Long Khánh, Nghị quyết nhiệm kỳ (1996 - 1998) của chi bộ xã, cấp ủy và chính quyền bắt tay vào chỉ đạo thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội mà Đại hội đề ra.

Chi bộ, Ủy Ban nhân dân xác định Xuân Lập là một xã thuần nông nghiệp, đại bộ phận nhân dân sống bằng nghề nông nên đã vận động nhân dân mạnh dạn thay đổi cơ cấu cây trồng hợp lý; đặc biệt là cải tạo vườn tạp, trồng các loại cây mới có hiệu quả kinh tế cao. Đã cải tạo và chuyển đổi được 364,37 ha từ vườn tạp chuyển sang trồng các loại cây trồng mang lại hiệu quả kinh tế cao như: cà phê ghép, sầu riêng hạt lép, chôm chôm Thái Lan v.v.. Diện tích bố trí cây trồng gồm: cây hàng năm 14 ha; cây lâu năm 1.304 ha. Trong đó cây công nghiệp dài ngày: 728 ha (kể cả 212 ha cao su của Trung ương); cây ăn quả các loại: 576 ha. Năng suất bình quân hàng năm của cây ăn quả và công nghiệp dài ngày đạt: cà phê - 1,5 tấn/ha, chôm chôm - 12,5 tấn/ha, sầu riêng - 5,5 tấn/ha.

Gắn với trồng trọt, nhân dân đây mạnh phát triển đàn gia súc, gia cầm, trên cơ sở chọn vật nuôi phù hợp. Chăn nuôi heo và gia cầm theo hộ gia đình vẫn giữ số lượng đều đặn. Đàn heo hàng năm tăng, năm 1995 tổng đàn heo 3.000 con, năm 1997: 4.300 con, năm 1998 - 1999 có 6 hộ nuôi với quy mô lớn từ 1.000 đến 2.000 con như ở Trung Tâm: 4 hộ, Phú Mỹ: 2 hộ. Phong trào nuôi gà thả vườn cũng được nhân dân phát triển và mang lại hiệu quả kinh tế cao. Đàn bò giảm mạnh do đồng cỏ bị thu hẹp, năm 1999 tổng đàn bò còn 175 con so với năm 1995 giảm 38 con. Công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc được thực hiện tốt vào đầu mùa mưa mỗi năm. Mô hình kết hợp vườn - ao chuồng - khí bioga (VACB) bước đầu được áp dụng góp phần tăng thu nhập cho nhân dân so với trồng lúa, trồng hoa màu.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Bên cạnh đó Chi bộ, Ủy Ban nhân dân xã đã chú trọng hướng dẫn kỹ thuật canh tác, giải quyết nước cho tưới tiêu, chỉ đạo sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Trong nhiệm kỳ qua đã mở được 15 lớp tập huấn khuyến nông trong đó có 7 lớp kỹ thuật chăn nuôi, 8 lớp kỹ thuật lai ghép và chăm sóc cây trồng các loại cho trên 700 lượt người tham dự. Thành lập câu lạc bộ làm vườn đã giúp nông dân phát triển cây cà phê ghép, sầu riêng ghép giống đầu dòng, chôm chôm ghép giống Thái Lan, thay thế những vườn cà phê già cỗi và cây ăn quả năng suất thấp. Tỷ lệ cơ giới hoá các khâu làm đất, chăm sóc, vận chuyển sản phẩm chiếm hơn 80%.

Tín dụng nông nghiệp đã tạo điều kiện cho nhân dân vốn vay trồng trọt và chăn nuôi. Từ năm 1996-2000, Ngân hàng nông nghiệp đã cho nhân dân vay gần 20 tỷ đồng cả ngắn hạn và trung hạn. Ngoài ra quỹ tín dụng cao su Đồng Nai còn cho vay trên 2 tỷ đồng, chủ yếu là chăn nuôi.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp khuyến khích nhân dân bỏ vốn, mở rộng sản xuất, chế biến hàng nông sản, lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng, nông cụ, cơ khí sửa chữa, vật liệu xây dựng bằng nhiều hình thức liên doanh, liên kết cổ phần. Có 09 cơ sở tiểu thủ công nghiệp thu hút 50 lao động. Thương mại dịch vụ bước đầu phát triển, nhanh chóng thích nghi với cơ chế thị trường, nhiều loại hình dịch vụ tư nhân, cá thể cung ứng vật tư nông nghiệp, y tế, xây dựng, vận tải, văn hoá, ăn uống tăng nhanh. Cuối năm 2000 có 142 hộ kinh doanh thương mại dịch vụ. Phương tiện giao thông vận tải xe ô tô :18, đầu máy kéo: 106, nhà máy xay xát: 2, xe công nông: 10; đảm bảo phục vụ nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hoá của nhân dân.

Được sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Long Khánh hỗ trợ kinh phí và từ nguồn vốn của nhân dân đóng góp để xây dựng kết cấu hạ tầng; điện, đường, trường, trạm với tổng kinh phí 2.095.000.000 đồng. Trong đó huy động trong nhân dân 405.000.000 đ. Xuân Lập nằm trong 7/17 xã trong huyện có điện đến hộ dân, sử dụng lưới điện của Công ty cao su Đồng Nai. Làm mới 1,1 km đường nhựa nội ô ấp Phú Mỹ, 2 km đường đi Núi Nứa, sửa chữa nạo vét 25 km đường. Xây dựng mới 17 phòng học, 1 văn phòng làm việc của Ban giám hiệu trường cấp II, nâng cấp 6 phòng học kinh phí trên 1 tỷ đồng; xã có bưu cục, lắp đặt tổng đài điện tử trên 2.000 số, hàng trăm hộ dân lắp đặt điện thoại phục vụ cho nhu cầu thông tin liên lạc.

Công tác thu ngân sách được Cấp ủy, Ủy Ban nhân dân quan tâm lãnh đạo; tổng thu ngân sách nhà nước từ 1995-1999 là 4.976.000.000 đồng, bình quân mỗi năm thu gần 1 tỷ đồng. Trong đó có 3 năm thu vượt chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo cho hoạt động thường xuyên và trang bị thêm cơ sở vật chất cho xã như: máy vi tính, máy pho to, tủ bàn làm việc trị giá trên 100 triệu đồng.

Cấp ủy đã chỉ đạo chính quyền tạo mọi điều kiện thuận lợi để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nông dân, làm cho người dân an tâm trong lao động sản xuất. Đến năm 2000, toàn xã đã có 88% hộ được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Cùng với việc đầu tư phát triển kinh tế, đời sống tinh thần của người dân cũng được Chi bộ Xuân Lập quan tâm thường xuyên. Tổ chức quán triệt trong cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

hành Trung ương Đảng (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Khuyến khích nhân dân gìn giữ và phát huy những đạo lý tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Nêu cao vai trò gương mẫu của các bậc ông bà, cha mẹ để giáo dục cho con cháu hiếu thảo. Công tác thông tin tuyên truyền tập trung phổ biến các chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương và kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc; xã có 5 trạm phát thanh, duy trì phát thanh 2 lần/1 ngày ở trạm thông tin trung tâm xã. Các trạm khác phát theo thời gian cao điểm và theo đợt với 3.420 giờ/năm. Chi bộ đã chỉ đạo cho Ban văn hóa thông tin kết hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc triển khai thực hiện thông tri 04/TW về việc xây dựng nếp sống văn hóa mới trên địa bàn dân cư. Năm 1999 có 1.337 hộ đạt gia đình văn hóa và 5 cơ quan đơn vị đạt đơn vị văn hóa. Phong trào văn nghệ quần chúng phát triển khá, hàng năm nhân kỷ niệm các ngày lễ, địa phương đã tổ chức các đêm văn nghệ phục vụ cho nhân dân được đồng đảo quần chúng nhân dân và thanh thiếu niên cổ vũ nhiệt tình. Phong trào thể dục thể thao được duy trì, xã có 1 đội bóng đá, 5 đội bóng chuyên ở 2 ấp, thường xuyên tổ chức thi đấu, giao lưu với các đơn vị bạn, việc tập võ dưỡng sinh được hội người cao tuổi duy trì đều ở ấp Trung Tâm⁽¹⁾.

Chi bộ xã đã quán triệt sâu sắc tinh thần nội dung Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII về phát triển giáo dục đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; giáo dục đào tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, của Nhà nước và của

(1) Xem chương V phần 5 các số liệu về văn hóa, y tế từ 1994-2015.

toàn dân. Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư xây dựng về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu học tập của con em nhân dân trong xã, xóa tình trạng học 3 ca. 100% số trẻ trong độ tuổi đi học được huy động vào lớp. Chất lượng giảng dạy ở các trường ngày càng nâng cao, tỷ lệ thi tốt nghiệp và lên lớp hàng năm đều đạt kế hoạch đề ra. Năm 1996 thi tốt nghiệp cấp I đạt 94% - 1999 đạt 99,2%; Trung học cơ sở năm 1996 đạt 76,5% - 1999 đạt 90%. Tỷ lệ lên lớp trung bình hàng năm của cấp I đạt 96,9%, cấp II - 80%. Hoạt động của Hội đồng giáo dục ngày càng được củng cố và nâng cao. Xã đã được công nhận hoàn thành chương trình phổ cập tiểu học và xóa mù chữ vào năm 1996, phổ cập trung học cơ sở 1998. Đội ngũ giáo viên ngày một trưởng thành; từ 1996-2000 có 6 giáo viên được đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Hoạt động ngành y tế của xã có nhiều tiên bộ, cơ sở vật chất trang thiết bị cơ bản đáp ứng được yêu cầu công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và phòng ngừa dịch bệnh cho nhân dân. Trạm y tế có 1 bác sỹ, 2 y sỹ, 1 y tá, 1 hộ sinh, 6 giường bệnh. Chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình được phát động rộng rãi trong nhân dân, 5 năm qua đã vận động đình sản 58 ca, dùng các biện pháp tránh thai hiện đại: 1.367 cặp vợ chồng thực hiện, qua đó góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên.

Phong trào đền ơn đáp nghĩa ngày càng được nhân dân tích cực hưởng ứng, đã vận động xây dựng 6 căn nhà tình nghĩa với kinh phí 123.221.000 đồng, sửa chữa 1 căn nhà tình nghĩa cho mẹ Việt Nam anh hùng kinh phí 15.000.000 đồng; các tổ chức và nhân dân đóng góp vào quỹ đền ơn đáp nghĩa đạt 100% kế hoạch, tặng 11 sổ tiết kiệm trị giá 16 triệu

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

đồng, quy tập 06 hài cốt liệt sĩ, lập hồ sơ đề nghị trên giải quyết chế độ cho 40 đối tượng chính sách. Bằng nguồn vốn của trên xây dựng bia tưởng niệm các liệt sĩ hy sinh trong kháng chiến, xã vận động cán bộ, nhân dân xây dựng khuôn viên lấp đặt hệ thống ánh sáng bia tưởng niệm kinh phí 30 triệu đồng. Thực hiện Nghị định số 176/CP, ngày 20/10/1994 của Chính Phủ về việc thi hành pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng nhằm ghi nhận những cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc của các mẹ. Ủy ban Nhân dân xã đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị về trên công nhận 01 bà mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống đã được nhận phụng dưỡng suốt đời⁽¹⁾; thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách tiêu biểu với kinh phí 35.000.000 đồng, trợ cấp người già cô đơn, người tàn tật và các đối tượng xã hội khác số tiền 1.750.000 đồng. Cùng với việc khuyến khích nhân dân làm giàu chính đáng, Chi bộ đã lãnh đạo thực hiện có kết quả chương trình xóa đói giảm nghèo theo phương châm: “Đảng Nhà nước giúp dân, dân giúp dân”. Năm 1995 có 33 hộ nghèo, năm 1997 phát sinh 10 hộ, có 61 lượt hộ được vay vốn với số tiền là 87.500.000 đ, hầu hết đã vượt qua đói nghèo. Đến cuối năm 1999 còn 4 hộ nghèo. Trong nhiệm kỳ qua đã huy động 16 triệu đồng cho quỹ xóa đói giảm nghèo; hàng năm các tổ chức, cá nhân đã giúp cho hộ nghèo vay với số vốn 50 triệu đồng, nhờ đó nhiều hộ đã thoát khỏi đói nghèo; đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện⁽²⁾.

(1) Mỗi mẹ 300 ngàn đồng một tháng vào thời điểm năm 1995.

(2) Xem chương V phần 5 các số liệu về đời sống nhân dân được cải thiện từ 1994-2015.

Chi bộ, Ủy Ban nhân dân xã cũng quan tâm giải quyết việc làm cho người lao động như động viên các đoàn thể góp vốn giúp đỡ nhau thành lập các tổ chăn nuôi heo, gà.. giải quyết cho 63 lao động có việc làm, thu nhập ổn định. Ngoài ra thông qua Trung Tâm xúc tiến việc làm của huyện, Công Ty cao su Đồng Nai đã giải quyết cho hàng trăm lao động có việc làm. Tuy nhiên do nhu cầu ngày càng nhiều, theo tổng điều tra dân số ngày 1/4/1999 toàn xã có 601 lao động chưa có việc làm ổn định.

Công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân được Chi bộ lãnh đạo chặt chẽ và toàn diện hơn. Công tác chính trị tư tưởng thường xuyên quán triệt trong lực lượng vũ trang và thông qua các đợt thực hành diễn tập phòng chống bạo loạn lật đổ (A2). Quản lý tốt lực lượng dự bị động viên, tham gia huấn luyện, diễn tập đúng kế hoạch. Công tác tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu trên giao.

Tình hình an ninh chính trị cơ bản được giữ vững. Trật tự an toàn xã hội có lúc diễn biến khá phức tạp. Tuy nhiên lực lượng công an xã đã tham mưu tốt cho Cấp ủy, Ủy Ban nhân dân chỉ đạo các ngành chức năng ngăn chặn kịp thời không để xảy ra các vụ trọng án. Thực hiện tốt chương trình công tác liên tịch với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhằm tăng cường sự giáo dục, quản lý người có tiền án, tiền sự, thanh niên hư hỏng chậm tiến. Bộ máy công an từ xã đến ấp luôn được kiện toàn cả về số lượng và chất lượng. Qua đó đã góp phần đáng kể trong việc giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn trong suốt thời gian qua⁽¹⁾.

(1) Xem chương V phần 5 các số liệu về công tác quốc phòng - an ninh 1994-2015.

Từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Hội đồng nhân dân. Trong nhiệm kỳ I từ năm 1994-1999, Hội đồng nhân dân đã tổ chức 13 kỳ họp, chất lượng các kỳ họp được nâng lên, hoạt động của đại biểu và tổ đại biểu Hội đồng nhân dân đã đi vào nề nếp, việc tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp được thực hiện đúng luật định. Hàng tuần Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân phối hợp tổ chức tốt ngày tiếp dân, giải quyết kịp thời các kiến nghị của cử tri. Tổ chức giám sát các ngành chức năng thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân trên các lĩnh vực như: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các chương trình xã hội hóa, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã. Với những kết quả đạt được; kết thúc nhiệm kỳ 1994-1999, Hội đồng nhân dân xã đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai tặng Bằng khen.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện cải cách hành chính, cải tiến một bước nội dung và phương thức quản lý các lĩnh vực đời sống xã hội trên cơ sở cụ thể hoá các nghị quyết của Chi bộ phù hợp với đường lối, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và lợi ích của quần chúng. Trong thời gian từ 1994-2000 với chức năng và quyền hạn của mình, Ủy Ban nhân dân đã quản lý và điều hành thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tại địa phương. Trong đó một số chỉ tiêu hoàn thành tốt như: thu ngân sách có 3 năm liền vượt chỉ tiêu kế hoạch; xây dựng cơ sở hạ tầng như trường học, đường sá nông thôn phát triển nhanh, các công trình điện đưa vào vùng sâu phục vụ sản xuất và tiêu dùng góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn theo tinh thần Nghị quyết TW 4 (khóa VIII).

Thường xuyên giáo dục, xây dựng ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; chống tham nhũng, tiêu cực, ức hiếp nhân dân; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân có nhiều chuyển biến; nâng cao hiệu quả phòng ngừa và đấu tranh chống các loại tội phạm, kiên quyết xử lý đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, góp phần lập lại trật tự, kỷ cương xã hội.

Chi bộ quan tâm lãnh đạo đổi mới công tác vận động quần chúng theo Nghị quyết Trung ương 8B (khóa VI); Nghị quyết Trung ương lần thứ 8 (khóa VII) về công tác vận động quần chúng. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã thực sự là cầu nối giữa Đảng và nhân dân, đồng thời củng cố lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới đất nước. Từng bước đổi mới phương thức hoạt động, chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên, hội viên của mình góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân ngày càng bền vững. Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở địa bàn dân cư” đã làm thay đổi bộ mặt của nông thôn Xuân Lập, tạo được sự đoàn kết gắn bó tình làng nghĩa xóm, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình, góp phần vào việc xóa đói giảm nghèo ngày càng có hiệu quả hơn. Mặt trận Tổ quốc phối hợp với Ủy Ban nhân dân xã, các đoàn thể, vận động cứu trợ thiên tai lũ lụt ở các tỉnh miền Tây và miền Trung; ủng hộ nhân dân Cuba anh em với tổng số tiền là 29.790.200 đồng, 615 kg gạo và nhiều quần áo chăn màn. Xây dựng 1 căn nhà tình nghĩa trị giá 16 triệu đồng, 4 căn nhà tình thương kinh phí 23.900.000 đ tặng cho hộ thuộc diện nghèo. Hội nông dân vận động xây dựng được quỹ hỗ trợ

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

nông dân với số tiền là 5.562.000 đồng, ngoài ra hội đã thực hiện 2 dự án vay vốn từ quỹ Quốc gia giải quyết việc làm với số tiền là 145 triệu đồng cho 43 hội viên vay chăn nuôi. Hội Phụ nữ tổ chức một đêm văn nghệ gây quỹ “vì trẻ em nghèo hiếu học” thu được 2.400.000đ. Hội Cựu chiến binh thực hiện tốt nghị quyết liên tịch với công an, đoàn thanh niên. Phong trào tuổi trẻ giữ nước và thanh niên lập nghiệp do đoàn thanh niên tổ chức với nhiều hình thức hoạt động khá đa dạng phong phú thu hút được nhiều thanh thiếu niên ở địa phương tham gia. Hội người cao tuổi thực hiện phong trào “Ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo” góp phần giáo dục đạo đức lối sống cho thế hệ trẻ. Hội chữ thập đỏ tổ chức các hoạt động từ thiện như: vận động các đơn vị khám bệnh miễn phí cho nhân dân vùng sâu vùng xa, các hộ nghèo, cứu trợ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt. Hội chữ thập đỏ đã được cấp trên công nhận vững mạnh nhiều năm liền. Qua các phong trào, Mặt trận và các Đoàn thể đã phát triển thêm được 811 đoàn viên, hội viên, nâng tổng số đoàn viên, hội viên lên 2.011 người vào năm 2000, tạo nên sức mạnh quần chúng rộng rãi để cùng với Đảng bộ và chính quyền hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung.

Quán triệt tinh thần Chỉ thị 30-CT/TW của Trung ương “về việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở” và Nghị định 29/1998/NĐ/CP của Chính phủ về việc ban hành qui chế thực hiện dân chủ ở xã, được sự thống nhất chỉ đạo của Cấp ủy và Ủy ban nhân dân xã; Khối Vận đã tổ chức học tập được 29 đợt với 1.313 lượt tham dự đạt 72,34% hộ được học tập. Song song với việc học tập; Ủy Ban nhân dân xã đã hướng dẫn 2 ấp xây dựng bản dự thảo quy ước để nhân dân bàn bạc

đóng góp; tổ chức bầu trưởng ấp theo quy trình dân cử. Qua một năm thực hiện quy chế dân chủ nhiều công trình xây dựng như điện, đường ở ấp Phú Mỹ đã được dân thảo luận, tích cực đóng góp kinh phí xây dựng đạt hiệu quả cao. Nhân dân rất phấn khởi phát huy được quyền dân chủ của mình trong các hoạt động của Đảng; Nhà nước, của cả hệ thống chính trị, làm cho mối quan hệ “máu - thịt” giữa Đảng và nhân dân được gắn bó hơn⁽¹⁾.

Thực hiện Quyết định số 933-QĐ/HU ngày 29/3/2000 của Ban Thường vụ Huyện ủy Long Khánh về việc giải thể Chi bộ cơ sở để thành lập Đảng bộ cơ sở xã Xuân Lập⁽²⁾; chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời 9 đồng chí. Đại hội thành lập Đảng bộ xã Xuân Lập lần thứ I nhiệm kỳ 1996-2000 được tiến hành vào tháng 8/2000, có 30/32 đảng viên tham dự đại hội. Trên cơ sở quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, Đảng bộ xã Xuân Lập đã đánh giá những ưu, khuyết điểm trong thời gian vừa qua, rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh, chỉ đạo. Đồng thời đề ra phương hướng tiếp tục đường lối đổi mới của Đảng để phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh đến năm 2001. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ 9 đồng chí. Ban Thường vụ 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Sơn được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ, đồng chí Lê Văn Hoàng được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư- Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã, đồng chí Vũ Văn Minh được bầu vào Ủy viên Thường vụ, Thường trực Đảng ủy.

(1) Xem chương V phần 5 các số liệu về công tác Mặt trận Tổ quốc từ 1996-2015.

(2) Ban biên soạn dùng cụm từ “Đảng bộ” thay cho “Chi bộ” từ chú thích này cho đến hết phần 3.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Đảng bộ tập trung xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn Đảng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; xác định công tác xây dựng chỉnh đốn Đảng là khâu then chốt mang tính chất quyết định đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ; trên cơ sở nghị quyết và chương trình hành động của Huyện ủy Long Khánh về “Đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng”. Đảng ủy đã đề ra kế hoạch cụ thể và chỉ đạo thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII). Cụ thể trên các mặt sau đây:

Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, bồi dưỡng về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, những âm mưu, thủ đoạn trong chiến lược “điễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch, có 95% đảng viên tham gia học tập, từ đó không ngừng nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho đảng viên; chú trọng công tác nắm tình hình về tư tưởng và nâng chất lượng sinh hoạt Đảng. Nhờ thực hiện tốt công tác tư tưởng, hầu hết đảng viên kiên định những quan điểm có tính nguyên tắc của Đảng, nâng cao ý chí phấn đấu thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới và chức trách nhiệm vụ được giao.

Gắn với công tác chính trị tư tưởng, Đảng ủy thường xuyên bồi dưỡng, giáo dục cho đảng viên về phẩm chất đạo đức lối sống. Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, đa số đảng viên ý thức được trách nhiệm của mình, tự tu dưỡng rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, xây dựng lối sống trong sạch lành mạnh tiêu biểu

trên nhiều mặt, tích cực tham gia lao động làm giàu chính đáng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan và xã hội.

Trong năm 1996, đã xây dựng được 3 nề nếp: nề nếp công tác tư tưởng; công tác quản lý cán bộ, đảng viên; công tác kiểm tra. Qua thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Qua phân tích chất lượng đảng viên hàng năm, tỷ lệ đảng viên đủ tư cách mức I đạt 98%, mức III năm 1996: 1 đồng chí, các năm khác không có đảng viên mức III, số chi bộ đạt vững mạnh tăng từ 50% lên 83%, không có chi bộ yếu kém.

Đổi mới và nâng cao một bước công tác cán bộ tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ học tập nâng cao trình độ học vấn và lý luận chính trị. Đến năm 2000, có 8 đồng chí đã học xong chương trình trung cấp chính trị, bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước: 7, học bổ túc văn hóa tại chức: 2, trung cấp phụ vận: 1

Đảng bộ xã Xuân Lập đã lãnh đạo tiến hành có hiệu quả đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2); tổ chức tự phê bình và phê bình trên 3 mặt, nhận thức tư tưởng, chính trị, đạo đức và lối sống, kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại địa phương theo Kế hoạch của Huyện ủy Long Khánh. Đây là Cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng nhân kỷ niệm 30 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng và sau đó trở

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

thành Cuộc vận động thường xuyên, nhằm góp phần xây dựng Đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh.

Hàng năm Đảng bộ xây dựng Nghị quyết chuyên đề về công tác kiểm tra đảng viên chấp hành chỉ thị, nghị quyết của Đảng; điều lệ Đảng kể cả cấp ủy viên cùng cấp đã trở thành nề nếp, qua đó uốn nắn kịp thời các thiếu sót để đảng viên tiến bộ. Trong năm 1996 có 1 đồng chí đủ tư cách mức 3 được cấp ủy, chi bộ xem xét giúp đỡ. Qua 6 tháng đầu năm 1997 đã được chi bộ công nhận khắc phục khuyết điểm. Công tác kiểm tra đảng viên được Chi bộ xem đây là công việc thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng góp phần nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm và chất lượng hoạt động của mỗi cán bộ đảng viên, thực hiện lời dạy của Bác là mỗi cán bộ đảng viên là người đầy tớ trung thành của nhân dân.

Công tác phát triển Đảng viên tuy gặp nhiều khó khăn về kinh phí, các trường hợp xác minh ở xa. Tuy nhiên, cấp ủy chi bộ đã khắc phục khó khăn, tranh thủ sự hỗ trợ kinh phí của trên và địa phương để phấn đấu thực hiện đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra⁽¹⁾.

Trong thời gian từ 1994-2000, với sự nỗ lực cố gắng của Đảng bộ của cả hệ thống chính trị và toàn dân; những mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của xã Xuân Lập về cơ bản đã được thực hiện thắng lợi. Kinh tế hàng hoá nhiều thành phần phát triển năng động, tăng trưởng khá nhanh và từng bước chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn. Các mặt văn hoá, xã

(1) Xem chương V phần 5 các số liệu về công tác tổ chức Đảng từ 1994-2015.

hội đều có chuyển biến rõ nét, đời sống đại bộ phận nhân dân tiếp tục nâng lên, lòng tin của quần chúng đối với Đảng, Nhà nước và chế độ không ngừng được củng cố; quốc phòng và an ninh được tăng cường, giữ vững sự ổn định về chính trị; vai trò và uy tín của Mặt trận, các đoàn thể tiếp tục tăng lên, quản lý Nhà nước ngày càng có hiệu lực, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ ngày càng vững mạnh.

Tuy nhiên trong nhiệm kỳ qua Đảng bộ cũng nhận rõ những yếu kém là: việc chuyển đổi cây trồng, vật nuôi còn thiếu năng động, chậm nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, nhất là mô hình vườn cây ăn trái. Giao thông nông thôn tuy có phát triển nhưng chưa đồng đều; trình độ dân trí nói chung còn thấp; nhiều gia đình thuộc diện chính sách, đồng bào dân tộc, vùng căn cứ cách mạng còn nghèo. Tình hình trật tự xã hội còn nhiều vụ việc phức tạp, công tác quốc phòng còn dễ xảy ra mất vũ khí trang bị. Hoạt động của bộ máy chính quyền, các đoàn thể còn hạn chế so với yêu cầu. Trong xây dựng Đảng, công tác chính trị tư tưởng chưa theo kịp tình hình, công tác phát triển đảng viên chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Nhìn chung, trong 7 năm từ 1994 - 2000, với những thiếu sót mà Đảng bộ địa phương đã nhận thấy và quyết tâm khắc phục, thì những kết quả trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đã thể hiện rõ sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Xuân Lập. Những thành quả đạt được đã tạo tiền đề và động lực cho Đảng bộ Xuân Lập vững bước vào thế kỷ XXI, với niềm tin vững chắc vào tương lai.

3. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong những năm đầu thế kỷ XXI (2001 - 2005)

Những thành tựu quan trọng của đất nước sau 15 năm đổi mới đã tạo thế và lực thúc đẩy công cuộc đổi mới, đất nước đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế xã hội. Môi trường hoà bình, sự hợp tác liên kết quốc tế và xu hướng tích cực của thế giới tạo điều kiện để chúng ta tiếp tục phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực để thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Song những nguy cơ và thách thức mà Đảng ta đã chỉ ra từ Hội nghị Đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ (khoá VIII) vẫn còn tồn tại và diễn biến phức tạp, đan xen và tác động lẫn nhau; nước ta vẫn là nước kinh tế kém phát triển, mức sống của người dân còn thấp, trong khi đó cạnh tranh quốc tế ngày càng quyết liệt. Năm bắt cơ hội vượt qua thách thức, để vươn lên phát triển mạnh mẽ trong thời kỳ mới là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và nhân dân ta.

Những năm đầu của thế kỷ XXI, diện mạo xã Xuân Lập có nhiều thay đổi, khởi sắc. Đời sống người dân được nâng cao về vật chất và tinh thần. Kinh tế địa phương phát triển, đạt những thành quả quan trọng. Một thời kỳ mới mở ra cho xã trong hướng hội nhập và phát triển. Trên cơ sở những thành quả gặt hái sau chặng đường 15 năm đổi mới, Đảng bộ Xuân Lập có thêm bản lĩnh để lãnh đạo địa phương tiếp tục phát triển trong xu thế chung của cả nước, đứng trước những thuận lợi song cũng đầy thách thức.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Long Khánh, Đại hội Đảng bộ xã Xuân Lập lần thứ II

nhiệm kỳ 2001 - 2005 được tổ chức vào ngày 15/8/2001, có 32/32 đảng viên tham dự. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành 09 đồng chí. Ban Thường vụ có 03 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Sơn được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Văn Hoàng được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã, đồng chí Phan Văn Hiệp được bầu vào Ủy viên Thường vụ, Thường trực Đảng ủy.

Đại hội Đảng bộ xã Xuân Lập lần thứ II đã đánh giá tổng kết những thành tựu của nhiệm kỳ 1996-2000; đồng thời đề ra phương hướng phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương đến 2005: “Quán triệt và nắm vững đường lối, nghị quyết Đại hội X của Đảng, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn đầu tư, tiếp tục sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng: nông nghiệp - thương mại dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp; đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế, xã hội, ổn định nâng cao đời sống nhân dân, giải quyết tốt các bức xúc về xã hội như: xóa đói giảm nghèo, đảm bảo công bằng xã hội, chăm lo đối tượng chính sách và tạo chuyển biến mạnh về phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo; tăng cường quốc phòng an ninh và giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, làm thất bại mọi âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, tiếp tục đổi mới chính đốn, xây dựng Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và lực lượng dân quân, công an ngày càng trong sạch vững mạnh; đủ sức lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

ng nghiệp, nông thôn ở địa phương”.

Qua 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II nhiệm kỳ 2001-2005, Đảng bộ và nhân dân xã Xuân Lập đạt được một số thành tựu đáng phấn khởi:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm 14,4% so với năm 2000 tăng gấp 2,2 lần. Cơ cấu kinh tế nông nghiệp chiếm 69,5, thương mại dịch vụ chiếm 16,1%, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chiếm 14,4%.

Sản xuất nông nghiệp đạt được những kết quả phấn khởi. Trong 5 năm qua đã tập trung lãnh đạo chuyển dịch thay đổi cây trồng, nông dân từng bước ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào canh tác, đưa cơ giới vào phục vụ các khâu làm cỏ, phun xịt thuốc trừ sâu. Các vườn cây lâu năm trồng bằng giống củ dần dần được thanh lý để thay bằng các giống cây mới có năng suất chất lượng cao phù hợp với điều kiện đất đai địa phương và có hiệu quả kinh tế cao gấp 2 đến 3 lần các giống cây cũ. Tuy nhiên do cây mới trồng nên năng suất, sản lượng còn thấp. Tổng diện tích cây lâu năm trên địa bàn 1101,9 ha; trong đó cây công nghiệp 424,4 ha bao gồm: cà phê 210 ha, so với năm 2000 giảm 103 ha, cây điều 98,4 ha tăng 15 ha so với năm 2000, cây tiêu 10 ha, cây cao su 106 ha, năng suất sản lượng cây cà phê năm 2004 - 2005 giảm, cây điều năng suất tăng từ 0,7 tạ/ha lên 15 tạ/ha năm 2004. Cây ăn quả 677,5 ha; tập trung trồng mới và cải tạo các vườn cây già cỗi năng suất kém. Trong 5 năm đã chuyển từ cây cà phê sang cây ăn quả các loại là 103 ha, nâng diện tích cây chôm chôm từ 284 ha năm 2000 lên 324,5 ha năm 2004 (tăng 20 ha bằng giống mới), sầu riêng tăng từ 195 ha lên

295 ha. Ngoài ra trên diện tích cây ăn quả đã trồng bổ sung thêm cây sầu riêng hạt lép, chôm chôm Thái, măng cụt... Đối với cây hàng năm diện tích 13,94 ha, chủ yếu là trồng lúa 2 vụ, nông dân đã tập trung sử dụng giống mới và áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật trong khâu chăm sóc nên năng suất sản lượng từng từ 38 tạ năm 2000 lên 42 tạ năm 2004. Vụ Đông xuân không gieo cấy được nhưng chưa được khuyến khích để chuyển sang trồng các loại rau màu khác.

Chăn nuôi trên địa bàn trong 5 năm qua phát triển mạnh, tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp chiếm 20,26%. Tổng đàn gia súc, gia cầm tăng gấp đôi so với năm 2000, công tác thú y được quan tâm chỉ đạo nên từ năm 2000 đến 2003 không xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Năm 2004 có hiện tượng dịch cúm gia cầm phát sinh trên địa bàn. Đảng ủy, Ủy Ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo tiêu hủy đàn gia cầm ước tính thiệt hại trên địa bàn 1.078.000.000 đồng. Sau dịch cúm đã tập trung di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu dân cư. Năm 2000 trên địa bàn chưa có cơ sở chăn nuôi lớn, chủ yếu chăn nuôi ở tại các hộ với quy mô nhỏ đến nay đã có 7 trang trại chăn nuôi với quy mô công nghiệp từ 200 đầu heo trở lên.

Trên địa bàn có quỹ tín dụng hoạt động theo Luật Hợp tác xã đã hỗ trợ vốn sản xuất và tiêu dùng cho nhân dân trong xã và các xã lân cận, với tổng số vốn gần 20 tỷ đồng (số liệu cuối năm 2004).

Tiêu thủ công nghiệp đã có bước phát triển nhưng còn nhiều hạn chế, quy mô nhỏ vốn đầu tư thấp mang tính chất gia đình, có 62 cơ sở tăng 20 so với năm 2001, thương

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

mại dịch vụ có 152 hộ kinh doanh nhỏ tăng 20 hộ so với năm 2001, gồm cơ khí sửa chữa, cơ khí cung ứng vật liệu, vật tư xây dựng, cơ khí sản xuất dụng cụ, phương tiện lao động, dịch vụ xe máy, xăng dầu, phân bón, lương thực, thực phẩm, chế biến hạt điều, đại lý thu mua nông sản, thuốc trừ sâu chữa bệnh v.v.. đã góp phần giải quyết việc làm tại chỗ hàng năm cho 291 lao động có thêm thu nhập ổn định và cải thiện đời sống nông dân. Đồng thời tạo ra được mạng lưới kinh doanh rộng khắp trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho việc mua bán nông sản, các vật dụng cần thiết phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân nhất là vùng sâu, vùng xa.

Trong 5 năm qua với sự hỗ trợ của cấp trên, sự nỗ lực đóng góp của nhân dân địa phương, đã đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng với số vốn 10.432.000.000 đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách cấp trên 9.300.000.000 đồng, huy động trong nhân dân 250.000.000 đồng, vốn của Công ty cao su Đồng Nai 882.000.000 đồng. Xác định điện khí hóa nông thôn là việc làm đầu tiên thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn; đã đầu tư xây dựng 7,4 km lưới điện hạ thế, sửa chữa nâng cấp 3,1 km đường giao thông, làm mới 2,8 km đường nhựa, xây mới 2 cầu giao thông, xây dựng sân trường, tường rào ở các trường, nâng cấp 5 phòng học. Đầu tư xây mới Trường Tiểu học Xuân Lập, Trường Mầm non 19/5 dự kiến đưa vào sử dụng cuối năm 2005. Những thành quả trên đã phục vụ tốt cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, đi lại, học hành của bà con nhân dân trong xã, tạo thuận lợi cho việc trao đổi giao thương hàng hóa, thúc đẩy kinh tế phát triển, bộ mặt nông

thôn ngày càng khởi sắc.

Thu chi ngân sách hàng năm cơ bản đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Tuy có gặp khó khăn trong cân đối ngân sách do định mức kinh phí được giao còn hạn chế song chi ngân sách vẫn đảm bảo nhu cầu chi thường xuyên. Đạt được kết quả trên là nhờ sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy, sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận các đoàn thể trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện nghĩa vụ nộp thuế. Tuy nhiên đối với nguồn thu lao động công ích hàng năm không đạt chỉ tiêu được giao.

Thực hiện Nghị quyết số 26 - NQ/TW Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ủy xã Xuân Lập đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp quản lý đất đai của xã. Phối hợp với trường Đại học Nông Lâm tổ chức khảo sát, quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn xã đến năm 2010. Đề tạo điều kiện cho người dân an tâm sản xuất canh tác trên mảnh đất của mình, Ủy ban nhân dân xã đã tăng cường giải quyết các thủ tục xét duyệt và đề nghị cấp trên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân. Tổng số giấy được cấp trên địa bàn xã: 913, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số hộ nông nghiệp.

Hoạt động khoa học công nghệ tập trung vào việc thúc đẩy phát triển trồng trọt, chăn nuôi là chủ yếu. Tập trung ứng dụng kỹ thuật ghép giống cây lâu năm, cây ăn trái tạo giống cây cho năng suất, chất lượng cao, ứng dụng kỹ thuật canh tác bảo vệ thực vật, cải tạo đất có hiệu quả, cải tạo hệ thống và quy trình chăn nuôi theo hướng công

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

nghiệp, tăng bày đàn phát triển quy mô. Trong 5 năm đã mở được nhiều lớp khuyến nông tiếp thu kỹ thuật chăn nuôi trồng trọt với hàng ngàn lượt người tham dự. Việc ứng dụng vi tính công nghệ thông tin vào việc quản lý dữ liệu, xử lý thông tin càng được rộng rãi hơn trong cơ quan Đảng, chính quyền trường học.

Các hoạt động văn hóa thông tin và thể thao có nhiều tiến bộ, đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân được nâng lên, tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao ngày một phong phú đa dạng hơn. Công tác thông tin tuyên truyền đã phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với việc xây dựng ấp văn hóa, công sở văn minh từng bước đi vào chiều sâu. Phong trào thể dục thể thao, rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại đã có bước chuyển biến rộng khắp trên địa bàn dân cư và nơi công sở. Tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ, bóng chuyền, bóng đá, cử các đội tham gia các hội thi do Thị xã tổ chức nhân dịp lễ, tết.

Thực hiện Nghị quyết lần thứ 2 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về xã hội hóa giáo dục, coi công tác giáo dục là quốc sách hàng đầu; cơ sở vật chất của các trường trong xã được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quan tâm đầu tư tu sửa phục vụ tương đối đầy đủ cho việc dạy và học; tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp hàng năm đạt 100%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp năm học 2004 – 2005: cấp I đạt 100%, cấp II đạt 79.3%, học sinh khá, giỏi: cấp I là 39.1%; cấp II đạt trên 22,4%; giảm đáng kể học sinh yếu kém (cấp I: yếu 0,7%, cấp

II: yếu 19,6%, kém: 2,4%) số lượng học sinh giỏi cấp thị xã, tỉnh tăng lên; giữ vững công tác xóa mù chữ và phổ cập bậc tiểu học, trung học cơ sở; tiếp tục duy trì các lớp phổ cập trung học cơ sở; đội ngũ giáo viên được chuẩn hóa và thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Ngoài công tác dạy và học thì việc giáo dục đạo đức, truyền thống cách mạng, con cháu hiếu thảo; phong trào thể dục thể thao, văn nghệ được chú trọng quan tâm với phương châm phát triển toàn diện văn thể mỹ cho học sinh. Hàng năm nhà trường đã lập kế hoạch, triển khai tốt công tác sinh hoạt hè cho các em học sinh, với những nội dung phong phú và thiết thực. Công tác Đảng, đoàn, đội trong nhà trường được quan tâm hơn, trong 5 năm phát triển 7 đảng viên mới nâng tổng số đảng viên trong trường học lên 13 đảng viên đạt tỷ lệ 16% so với tổng số cán bộ công nhân viên các trường học. Các trường học đều có chi bộ qua phân tích chất lượng hàng năm các chi bộ nhà trường đều đạt trong sạch vững mạnh. Hội khuyến học, Trung Tâm học tập cộng đồng được thành lập góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, từng bước xây dựng xã hội học tập ở địa phương. Nhìn chung, tình hình giáo dục trong 5 năm 2001 - 2005 đạt rất nhiều tiến bộ, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên, cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng, đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tư tưởng ổn định, an tâm công tác.

Công tác chăm lo sức khỏe cho nhân dân luôn được cấp ủy và chính quyền quan tâm chú trọng. Chất lượng khám chữa bệnh được nâng cao, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác chuyên môn của trạm y tế xã được trang bị ngày

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

càng tốt hơn. Công tác vệ sinh phòng dịch được quan tâm, không có sốt xuất huyết, sốt rét xảy ra. Thường xuyên tổ chức kiểm tra vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm. Chương trình truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình đạt được những kết quả nhất định, góp phần hạ tỷ lệ dân số tự nhiên trên địa bàn xã.

Các gia đình chính sách được chăm lo, trong 5 năm qua đã tu sửa 4 căn nhà tình nghĩa với số tiền 45.000.000 đồng. Tổ chức bốc và quy tập 3 hài cốt liệt sĩ về nghĩa trang liệt sĩ thị xã, lập thủ tục đề nghị giải quyết chế độ ưu đãi người có công. Thường xuyên thăm hỏi sức khỏe, giúp đỡ, tặng quà các gia đình chính sách, đối tượng thương binh, bệnh binh. Hàng năm giải quyết việc làm trên 100 lao động tại chỗ và giới thiệu việc làm trong và ngoài tỉnh.

Công tác xóa đói giảm nghèo trong những năm qua Đảng bộ, chính quyền và đoàn thể xã hội đặc biệt quan tâm, xây dựng 16 căn nhà tình thương cho hộ nghèo với số tiền 96.000.000 đồng. Đời sống của đại bộ phận nhân dân cơ bản được ổn định và phát triển, gia đình chính sách, hộ xóa đói giảm nghèo, đồng bào dân tộc được nâng lên, cơ sở hạ tầng điện, đường, trạm được đầu tư. Số hộ trung bình 496 chiếm tỷ lệ 27,13% , hộ khá 854 - 46,7%, hộ giàu: 452 - 24,72%.

Đảng bộ đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8 khóa IX về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Tích cực phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, tổ chức thực hiện tốt kế hoạch 04 giảm, từng bước lập lại trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, nâng cao chất lượng hoạt động của lực

lượng công an và quân sự xã, có 100% trưởng, phó công an, chỉ huy trưởng và phó quân sự là đảng viên, Chi bộ công an và quân sự luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, được Đảng cấp trên công nhận trong sạch vững mạnh.

Thường xuyên quan tâm công tác quản lý lực lượng dự bị động viên và xây dựng lực lượng dân quân. Hàng năm tổ chức huấn luyện đảm bảo sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Công tác tuyển quân hàng năm đều đạt 100% chỉ tiêu trên giao, chất lượng ngày càng được nâng lên.

Triển khai thể trận an ninh nhân dân trên địa bàn, chủ động nắm tình hình và thực hiện tốt các đối sách, tăng cường công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh thông tin, an ninh nông thôn, xử lý kịp thời các điểm nóng, các tình huống xấu xảy ra. Đẩy mạnh các biện pháp đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, phát động 59 đợt quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Hiệu lực quản lý Nhà nước từng bước nâng lên, vai trò quản lý Nhà nước đối với kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh được tăng cường, tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, lành mạnh hóa một bước bộ máy Nhà nước, thực hiện dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Trong nhiệm kỳ qua Đảng bộ đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009, đảm bảo công khai đúng luật, đúng thời gian, đạt kết quả cao. Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân được nâng lên, tổ chức các kỳ họp đúng luật định, đề ra

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

được các nghị quyết cụ thể hóa theo đúng chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ và đáp ứng những nhu cầu bức xúc chính đáng của nhân dân địa phương, đồng thời tổ chức giám sát việc thực hiện nghị quyết Hội đồng nhân dân theo đúng kế hoạch. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với cử tri, nắm bắt kịp thời những tâm tư nguyện vọng chính đáng của cử tri để đề xuất giải quyết kịp thời.

Ủy ban nhân dân xã đã phát huy vai trò quản lý, điều hành trên cơ sở các nghị quyết của Đảng bộ, của Hội đồng nhân dân xã và của cấp trên; góp phần, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân được kiện toàn theo nghị định 121/CP của Chính phủ cơ bản ổn định. Vai trò tập thể của Ủy ban nhân dân và trách nhiệm các thành viên Ủy ban nhân dân được phát huy trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc, tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, thực hiện đề án “một cửa”, xây dựng nội quy cơ quan, đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đã có 2/2 ấp xây dựng quy ước và bầu trưởng ấp theo quy định.

Công tác tư pháp thực hiện tốt việc tuyên truyền giáo dục pháp luật ngày càng sâu rộng trong nhân dân, nhất là các bộ luật có liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân; tổ chức được 56 cuộc với 2.167 lượt người tham dự về các luật như: Luật Đất đai, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Giao thông đường bộ... Qua đó, giúp cho người dân có ý thức chấp hành pháp luật, trật tự kỷ cương trong cộng đồng dân cư. Bên cạnh đó, ngành tư pháp còn thường xuyên củng cố các tổ hòa giải ở cơ

sở, hạn chế đơn thư vượt cấp và không có khiếu kiện tập thể. Được sự quan tâm của Đảng ủy và chính quyền địa phương, công tác hòa giải đã cơ bản giải quyết các đơn thư khiếu nại và tranh chấp trong dân, góp phần ổn định tình hình ở địa phương. Trong 5 năm từ 2001 - 2005, xã đã tiếp nhận 112 đơn, nội dung chủ yếu về dân sự và tranh chấp đất đai tài sản; đã hòa giải thành 38 đơn, chuyển lên cấp trên 9 đơn. Nhìn chung, vấn đề giải quyết tranh chấp khiếu nại trong nhân dân được thực hiện tốt, thực hiện tuân tự từ hòa giải ở tổ, ấp sau đó mới xử lý đúng theo Luật Khiếu nại tố cáo.

Công tác dân vận của Đảng bộ và cả hệ thống chính trị được tăng cường; vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể được phát huy; tổ chức tuyên truyền giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng của địa phương và ý thức trách nhiệm công dân, động viên quần chúng thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các mục tiêu kinh tế - xã hội ngày càng sâu rộng và thiết thực hơn. Tiếp tục đổi mới nội dung phương thức vận động quần chúng gắn với hoạt động của các phong trào đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nhà tình thương, xã hội hóa giáo dục, giao thông nông thôn, bảo vệ an ninh Tổ quốc, nông dân sản xuất giỏi, thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước, phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan... được đông đảo quần chúng hưởng ứng; đồng thời qua các phong trào đã tập trung củng cố, kiện toàn nâng chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể ngày một vững mạnh hơn.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Tiếp tục quán triệt và thực hiện các quan điểm, chủ trương của Thị ủy về công tác xây dựng đảng, bảo đảm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ xã, chất lượng đội ngũ đảng viên, công tác xây dựng Đảng có nhiều chuyển biến, tiến bộ cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được tăng cường, quan tâm bồi dưỡng nâng cao nhận thức chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục rèn luyện đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch, lành mạnh trong cán bộ đảng viên. Tập trung triển khai kịp thời đến cán bộ đảng viên các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động của Đảng các cấp. Trên cơ sở đó Đảng ủy xây dựng chương trình hành động thực hiện kết luận Nghị quyết Trung ương lần VI thứ 2 (khóa VIII) và các chương trình hành động khác; có trên 95% đảng viên trong Đảng bộ được học tập quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Việc quán triệt học tập nghị quyết và các chương trình hành động của Đảng ủy tổ chức thực hiện nghiêm túc qua đó làm cho cán bộ đảng viên nắm vững được các quan điểm, chủ trương đường lối chính sách của Đảng. Đảng ủy thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng trong nội bộ Đảng và nhân dân, cùng cố nâng cao chất lượng hoạt động của Ban tuyên giáo Đảng ủy, thực hiện mô hình Đảng bộ lãnh đạo công tác khoa giáo trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, qua đó giúp nhân dân nắm vững hơn nội dung, quan điểm cơ bản trong các nghị quyết của Đảng, tăng cường sự thống nhất về nhận thức trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong nhân dân, nâng cao cảnh

giác cách mạng, chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, củng cố niềm tin vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, phấn đấu thi đua thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đảng.

Đảng bộ và các chi bộ trực thuộc được củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng về nội mặt; qua phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức Đảng hàng năm các chi bộ đều hoàn thành nhiệm vụ, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ đạt trên 95%. Công tác bồi dưỡng đào tạo cán bộ được chú trọng, trong 5 năm qua có 10 đồng chí tốt nghiệp tú tài, theo học các lớp nghiệp vụ từ trung cấp đến đại học: 8, hoàn thành chương trình trung cấp chính trị: 8.

Hàng năm, Đảng ủy đều xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, đã tổ chức kiểm tra các chi bộ và chỉ đạo các chi bộ tự kiểm tra việc thi hành điều lệ Đảng, chấp hành các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, thực hiện những điều Đảng viên không được làm qua đó đã phát huy mặt tích cực đồng thời uốn nắn những sai sót. Việc xem xét kỷ luật thực hiện đúng theo quy trình, đảm bảo nguyên tắc có lý có tình nhằm giáo dục hạn chế vi phạm.

Qua 5 năm thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội II Đảng bộ xã Xuân Lập; đã lãnh đạo nhân dân xã vượt qua khó khăn, nắm bắt thời cơ, tranh thủ sự lãnh đạo và đầu tư của thị xã, phát huy tiềm năng sẵn có để tập trung cho phát triển kinh tế - xã hội. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, đã mạnh dạn đưa các giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao vào sản xuất đưa lại hiệu quả. Năng suất, tổng sản lượng các loại cây trồng ngày càng tăng, đời sống nhân dân không ngừng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

được nâng lên. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Phát huy tốt vai trò điều hành và quản lý của Ủy ban nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, hoàn thành cơ bản các mục tiêu theo nghị quyết của Đảng bộ. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể đa dạng, phong phú, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân. Đảng bộ ngày càng trưởng thành cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức đủ sức lãnh đạo nhân dân trong xã tiến nhanh, tiến mạnh hơn nữa trên con đường đổi mới, thực hiện sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn trên mảnh đất giàu truyền thống cách mạng, xứng đáng với sự tin cậy của cán bộ, đảng viên và nhân dân Xuân Lập.

Bên cạnh những kết quả đạt được như đã nêu trên còn một số tồn tại thiếu sót mà Đảng bộ xã cần có biện pháp khắc phục trong thời gian tới, đó là: Kinh tế phát triển chưa thực sự vững chắc, năng suất các loại cây trồng tăng chậm, chi phí sản xuất ngày cao trong khi giá nông sản ở mức thấp, thời tiết khắc nghiệt, sâu bệnh gây thiệt hại nặng ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của nhân dân. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chưa được quy hoạch, định hướng; hầu hết mang tính chất gia đình, quy mô nhỏ công nghệ lạc hậu. Công tác lãnh đạo, giáo dục chính trị, tư tưởng chưa theo kịp tình hình, chưa đáp ứng đủ yêu cầu thực tiễn đề ra. Công tác quản lý điều hành của chính quyền đôi lúc chưa kịp thời; nhiệm vụ tập hợp quần chúng vào các tổ chức đoàn thể còn hạn chế, một số chỉ tiêu chưa đạt theo nghị quyết đề ra.

Mặc dù còn một số hạn chế nhất định nêu trên, nhưng nhìn chung kết quả đạt được là hết sức cơ bản. Đảng bộ và nhân dân Xuân Lập vững bước quyết tâm giành nhiều thắng lợi trong thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2005 - 2010 đề ra.

4. Lãnh đạo nhân dân xã Xuân Lập trên chặng đường hội nhập phát triển (2005 - 2010)

Quán triệt quan điểm đường lối Đại hội X của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Long Khánh lần thứ I nhiệm kỳ 2005-2010 Đảng bộ xã Xuân Lập tiếp tục phát huy sức mạnh của toàn dân, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, huy động và sử dụng mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy, trong 2 ngày 17 và 18/8/2005 đại hội Đảng bộ xã Xuân Lập lần thứ III nhiệm kỳ 2005 - 2010 được tổ chức, có 68 /69 đảng viên tham dự. Đại hội đã tiến hành đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội lần thứ II nhiệm kỳ 2001-2005, đề ra mục tiêu phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu cho nhiệm kỳ III (2005 - 2010) và đóng góp dự thảo các văn kiện của Ban Chấp hành Trung ương, Văn kiện của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Đảng bộ thị xã chuẩn bị cho đại hội sắp tới. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ 8 đồng chí, Ban Thường vụ có 2 đồng chí. Đồng chí Triệu Chí Minh giữ chức Phó Bí thư Đảng bộ - Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã; đồng chí Phan Văn Hiệp, Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Tại đại hội, các đại biểu đã thống nhất đề ra mục tiêu cụ

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

thể phần đầu đạt được đến năm 2010, như sau:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm: 15-16%.

Cơ cấu giá trị sản xuất đến cuối nhiệm kỳ: Nông nghiệp: 40-50%, công nghiệp và xây dựng: 20-25%, Thương mại dịch vụ: 20-25%.

Thu nhập bình quân đầu người 18.450.000 đồng/người/năm.

Thu ngân sách: 100% kế hoạch.

Tỷ lệ hộ nghèo: 2,7 %.

Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: dưới 1%.

Tỷ lệ sử dụng điện, dùng nước hợp vệ sinh: 100%.

Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa: 95%. Xây dựng ấp văn hóa: 2 ấp.

Xóa 100 % nhà tạm.

Giải quyết việc làm bình quân: 150 lao động /năm.

Thu hút trẻ vào lớp 1: 100%; trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo: 85%. Phổ cập THCS và THPT trong độ tuổi: giữ vững.

Trẻ trong độ tuổi tiêm chủng: 99,3%. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng: dưới 10%.

Cơ sở Đảng: đạt trong sạch vững mạnh.

Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ: 97%.

Phát triển đảng hàng năm: đạt chỉ tiêu trên giao.

Tỷ lệ tập hợp quần chúng vào các tổ chức trên 80%.

Đại hội Đảng bộ xã Xuân Lập khóa III, nhiệm kỳ 2005 - 2010 có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển kinh

tế - xã hội của xã trong 5 năm. Sau đại hội Đảng bộ các cấp, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Xuân Lập nhiệm kỳ mới đã tổ chức triển khai, học tập quán triệt nghị quyết Đảng bộ cấp trên, cấp mình đến toàn thể đảng viên, cán bộ xã. Xây dựng chương trình hành động nhằm cụ thể hóa nghị quyết đại hội các cấp cùng với những mục tiêu cụ thể phần đầu đến năm 2010 của địa phương, để tiến tới tạo bước chuyển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

Những năm cuối thập kỷ đầu tiên của thế kỷ XXI, xã Xuân Lập đã có những bước chuyển biến tích cực trong tình hình phát triển chung của thị xã Long Khánh. Song, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, Xuân Lập cũng gặp không ít những khó khăn nhất định do tác động của tình hình suy giảm kinh tế thế giới đã làm cho sản xuất, kinh doanh chung trong cả nước đều giảm sút. Giá cả một số mặt hàng thiết yếu phục vụ cho nhu cầu sản xuất và đời sống của nhân dân liên tục biến động, như giá xăng dầu, gạo, ga, phân bón, ảnh hưởng không nhỏ đến việc làm và đời sống của đa số nhân dân. Nhưng với sự đoàn kết và quyết tâm cao của Đảng bộ và nhân dân trong xã, tình hình kinh tế - xã hội từng bước có chuyển biến tích cực. Các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với nghị quyết đề ra.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm là 15,96%. (NQ: 15-16%). Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn năm 2009 là 173 tỉ đồng so với năm 2005 tăng 65 tỉ đồng. Tăng bình quân hàng năm là 16,25 tỉ đồng. Giá trị sản xuất các ngành như sau: Nông nghiệp mục tiêu đến năm 2010 chiếm 45-50% trong cơ cấu kinh tế (năm 2009 chiếm 55,39% vượt mục tiêu NQ), giá trị sản xuất năm

2009 đạt 98,35 tỉ đồng. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng mục tiêu đến năm 2010 chiếm 20-25% (năm 2009 chiếm 38,58% vượt mục tiêu NQ) giá trị sản xuất năm 2009: 68,5 tỉ đồng. Thương mại dịch vụ mục tiêu đến năm 2010 chiếm 20-25% (năm 2009 chiếm 6,03% chưa đạt mục tiêu NQ) giá trị sản xuất năm 2009: 10,7 tỉ đồng.

Do thời tiết diễn biến ngày càng bất lợi nên năng suất các loại cây trồng giảm, nguy cơ bùng phát các loại dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi ngày càng phức tạp, điển hình như dịch cúm gia cầm cuối năm 2005 gây thiệt hại hàng tỷ đồng... Trước tình hình trên Đảng ủy xã đã tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra công tác quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân, sự phối kết hợp của các ban ngành đoàn thể trong việc hỗ trợ, tạo mọi điều kiện cho nông dân được vay vốn sản xuất, tư vấn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi làm tốt công tác phòng ngừa dịch bệnh, khuyến khích phát triển chăn nuôi theo quy mô trang trại, bầy đàn. Từ đó nhìn chung tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn nhiệm kỳ qua giữ được sự ổn định và phát triển.

Trên lĩnh vực trồng trọt, tập trung cải tạo các vườn cây già cỗi năng suất kém, đến nay cây chôm chôm, sầu riêng... được thay bằng giống mới, thực hiện chuyển đổi bộ giống và cơ cấu cây trồng hợp lý, đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến nuôi, bảo vệ cây trồng, thú y phòng dịch góp phần nâng cao giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp. Các dịch vụ phục vụ nông nghiệp phát triển cơ bản đáp ứng nhu cầu cho người sản xuất.

Thực hiện chương trình các cây trồng chủ lực đã tổ

chức các lớp chuyển giao kỹ thuật và tạo điều kiện cho các hộ sản xuất vay vốn với lãi suất ưu đãi để thực hiện cải tạo vườn cây, các tiến bộ khoa học kỹ thuật được ứng dụng vào canh tác, đưa cơ giới vào phục vụ các khâu làm cỏ, phun xịt thuốc trừ sâu, sử dụng phân hữu cơ, bón phân hợp lý, áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm... đã mang lại hiệu quả kinh tế cho người sản xuất.

Trong điều kiện chăn nuôi có nhiều rủi ro như dịch bệnh, giá cả không ổn định kéo dài đã làm cho quá trình chuyển dịch cơ cấu ngành trong thời kỳ này còn gặp khó khăn. Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi năm 2005 chiếm tỉ trọng 20,26% đến năm 2009 chiếm tỉ trọng 26,85% giá trị ngành nông nghiệp. Sau dịch lở mồm long móng, dịch cúm gia cầm đã được dập tắt, đàn gia súc, gia cầm được phục hồi và phát triển mạnh, công tác phòng dịch được quan tâm lãnh đạo thực hiện nên không xảy ra dịch bệnh trên địa bàn; tổng đàn gà bình quân hàng năm đạt từ 65.000 đến 80.000 con, đàn heo bình quân 8000 con. Năm 2005 trên địa bàn có 7 trang trại, số còn lại chủ yếu nhỏ lẻ theo hộ gia đình, đến nay đã có 20 trang trại với quy mô từ 200 đầu heo trở lên, so với đầu nhiệm kỳ tăng 13 trang trại. Chỉ đạo triển khai công bố Quyết định số 3572/QĐ/UBND ngày 31/10/2008 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về quy hoạch vùng khuyến khích chăn nuôi tập trung, công bố công khai quy hoạch và vận động các hộ dân di dời trang trại vào vùng khuyến khích chăn nuôi tập trung theo quy hoạch.

Các ngành nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn ngoài xí nghiệp may may Lan Anh và các xí nghiệp thuộc ngành cao su giải quyết hàng trăm lao

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

động tại địa phương, còn lại các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp như cơ khí xây dựng có quy mô nhỏ thu hút ít lao động chủ yếu sử dụng nguồn lao động gia đình là chính. Tổng số cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp là 32 so với đầu nhiệm kỳ tăng 28 cơ sở.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã tạo mọi điều kiện thuận lợi để người dân có nhu cầu và khả năng tham gia mở mang các loại hình, cơ sở thuộc lĩnh vực thương mại, dịch vụ, tạo ra được mạng lưới kinh doanh rộng khắp trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông hàng hoá nông sản và phục vụ đời sống nhân dân. Tổng số cơ sở hoạt động thương mại dịch vụ là 185 cơ sở so với đầu nhiệm kỳ tăng 33 hộ, hoạt động kinh doanh đa dạng, các mặt hàng phong phú hơn, số cơ sở kinh doanh phục vụ sản xuất nông nghiệp như phân bón, thuốc trừ sâu, thức ăn gia súc đủ đáp ứng nhu cầu sản xuất tại địa phương.

Hoạt động của quỹ tín dụng đã hỗ trợ vốn sản xuất và tiêu dùng cho nhân dân trong xã, Đảng ủy tập trung xây dựng và củng cố nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của các câu lạc bộ năng suất cao. Đến nay trên địa bàn có 3 câu lạc bộ hoạt động bước đầu phát huy được vai trò chuyển giao công nghệ thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển.

Đảng bộ xã chú trọng đến đầu tư xây dựng cơ bản, cơ sở hạ tầng trong 5 năm 2005-2009; tổng vốn đầu tư xây dựng: 55.617.000.000 đồng. Trong đó vốn ngân sách tỉnh, thị xã: 53140.000.000 đồng. Vốn vận động nhân dân đóng góp: 2.477.000.000 đồng. Điểm nổi bật trong việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn nhiệm kỳ qua

là phong trào xã hội hóa giao thông nông thôn. Thực hiện Nghị quyết 77 của Hội đồng nhân dân Tỉnh chủ trương hỗ trợ 40% kinh phí cho các công trình xã hội hóa giao thông nông thôn có chi phí xây lắp một trăm triệu đồng trở lên; Đảng bộ kịp thời lãnh đạo thực hiện các thủ tục theo luật định. Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các đoàn thể chính trị xã hội vận động nhân dân trong xã và các đơn vị kinh tế đóng chân trên địa bàn đóng góp, hỗ trợ. Tất cả các công trình trên được thực hiện đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật, đúng nguyên tắc tài chính, phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân trong việc quyết định trực tiếp và tổ chức giám sát công trình theo Nghị định 79/CP (nay là Pháp lệnh 34 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở cơ sở). 100% công trình xã hội hóa giao thông nông thôn ở địa phương từ nguồn đóng góp của nhân dân đều được đảm bảo các quy định của Nhà nước về tài chính.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong thu ngân sách nhưng được sự lãnh đạo của Đảng ủy trong việc khai thác và nuôi dưỡng nguồn thu, sự phối hợp giữa Chính quyền với Mặt trận các đoàn thể trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện nghĩa vụ nộp thuế nên cơ bản hoàn thành nhiệm vụ thu chi ngân sách hàng năm. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã 4 năm là 2.784.000.000/3.051.000.000 đồng đạt 91,27 % dự toán được giao. Công tác chi ngân sách luôn bảo đảm đúng nguyên tắc và quy định của Nhà nước.

Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm; tổ chức quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ chính trị (khoá IX); Chương trình hành động số 09-NQ/

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

TU của Thị ủy về việc bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước. Giải quyết tốt các nhu cầu chuyển quyền sử dụng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân, tổng số giấy được cấp trên địa bàn xã đến nay đạt tỷ lệ 83,47% trên tổng diện tích đất cần kê khai cấp giấy, qua đó nhân dân yên tâm sản xuất.

Trên địa bàn xã Xuân Lập có Tổng Công ty cao su Đồng Nai đứng chân hoạt động sản xuất kinh doanh, nguồn kinh tế chiếm tỷ lệ rất lớn. Sau ngày giải phóng, công nhân cao su Đồng Nai đã vượt qua bao khó khăn bắt tay ngay vào sản xuất. Trong 5 năm (2005-2010), Tổng Công ty cao su Đồng Nai thực hiện khai thác tổng sản lượng 242.619 tấn/239.200 tấn đạt 101,42% kế hoạch. Sản lượng mủ cao su mỗi năm thu hoạch, sản xuất chế biến đều tăng. Diện tích cây cao su không ngừng tăng lên trong việc trồng mới. Đội ngũ công nhân của Tổng Công ty nhanh chóng phát triển về số lượng và chất lượng. Là đơn vị được Đảng, Nhà nước phong tặng nhiều danh hiệu cao quý: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (2005), Anh hùng lao động (2007). Sự phát triển lớn mạnh của Tổng Công ty cao su Đồng Nai trên địa bàn Xuân Lập đã đóng góp tích cực cho địa phương về xây dựng cơ sở hạ tầng, sự nghiệp giáo dục, y tế, các chính sách xã hội, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

Cùng với quá trình lãnh đạo địa phương phát triển kinh tế, đời sống của người dân được tăng lên, Đảng bộ và chính quyền xã Xuân Lập đã tích cực đầu tư phát triển văn hóa - xã hội. Hoạt động văn hóa - thông tin - thể thao ở xã

từ năm 2005 - 2010 có nhiều khởi sắc qua hàng loạt các hoạt động văn nghệ - thể dục thể thao do xã và thị xã tổ chức, với nhiều hình thức đa dạng và phong phú. Tổ chức nhiều cuộc thi đấu bóng chuyền, bóng đá giao hữu, tổ chức thành công đại hội thể dục thể thao xã Xuân Lập lần III năm 2009, qua đó tuyển chọn lực lượng vận động viên tham dự đại hội thể dục thể thao cấp Thị xã lần II đạt kết quả tốt. Phong trào “Rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” được phát triển rộng khắp trên địa bàn thu hút đông đảo cán bộ, chiến sỹ, nhân dân tham gia. Đảng ủy xã cũng thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, những thông tin về thành tựu kinh tế, các phong trào hành động cách mạng, nhiệm vụ chính trị của thị xã và của địa phương được kịp thời. Hệ thống phát thanh được đầu tư công nghệ mới, nâng cao chất lượng truyền tải thông tin trong toàn xã, tổ chức tiếp âm các đài cấp trên đều được đảm bảo thường xuyên và liên tục với thời gian gần 3 giờ một ngày. Được sự chỉ đạo của Đảng ủy, xã đã thành lập Ban chỉ đạo cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Ban chỉ đạo cuộc vận động đã kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền. Đặc biệt là lồng ghép các buổi sinh hoạt của các tổ chức hội đoàn, họp dân để triển khai các chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước và nội dung tiêu chuẩn xây dựng gia đình văn hóa, ấp văn hóa. Từ đó, các hộ dân tự nguyện đăng ký hưởng ứng tham gia. Thông qua cuộc vận động góp phần phát huy dân chủ,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

thực hiện quy chế dân chủ cơ sở “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định trật tự xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân trên địa bàn xã.

Công tác giáo dục luôn luôn được Đảng bộ và chính quyền đặc biệt quan tâm. Chất lượng dạy và học được chú trọng nâng lên. Đội ngũ giáo viên các trường học đã dần đạt chuẩn theo quy định. Kế hoạch giảng dạy kết hợp ba môi trường giữa gia đình, nhà trường và xã hội được chú trọng, từng bước nâng cao chất lượng giáo viên và giáo dục toàn diện cho học sinh. Giữ vững kết quả công tác chống mù chữ - phổ cập giáo dục bậc tiểu học, duy trì phổ cập trung học cơ sở, hoàn thành phổ cập bậc trung học phổ thông trong độ tuổi. Trong mỗi năm học, xã Xuân Lập luôn thực hiện tốt “ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, đảm bảo trẻ em đến độ tuổi đi học đều được đến trường; 100% trẻ em trong độ tuổi được vào lớp 1, 95,8% trẻ em 5 tuổi vào mẫu giáo, 100% học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học vào lớp 6; tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Trường Tiểu học Xuân Lập được công nhận trường chuẩn quốc gia năm 2008. Cơ sở vật chất đầu tư cho công tác dạy và học được đầu tư nâng cấp; Trường Trung học cơ sở Xuân Lập đã hoàn tất hồ sơ đất xây dựng cơ sở mới và được ghi vốn đầu tư xây dựng. Trung tâm học tập cộng đồng từng bước được củng cố về tổ chức và hoạt động, mở được 2 lớp giáo dục pháp luật, 1 lớp dạy nghề và 7 lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nhân dân. Công tác phát triển Đảng viên trong trường học được quan tâm lãnh

đạo thực hiện, có 3/4 trường có cấp ủy với tổng số đảng viên là 37 đồng chí đạt tỉ lệ 25% trên tổng số cán bộ giáo viên đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế quốc gia, phòng chống dịch và khám chữa bệnh cho nhân dân. Công tác vệ sinh phòng dịch được quan tâm, không có dịch bệnh xảy ra. Thường xuyên tổ chức kiểm tra vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm. Chương trình truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình đạt được những kết quả nhất định, góp phần hạ tỷ lệ dân số tự nhiên đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa; trong nhiệm kỳ qua đã tu sửa 14 căn nhà cho các gia đình chính sách với kinh phí 126.000.000 đồng, xây dựng 2 căn nhà tình nghĩa, tu sửa nhà bia liệt sĩ, lập thủ tục đề nghị giải quyết chế độ ưu đãi người có công theo Quyết định 290 và 142: 54 đối tượng⁽¹⁾. Thường xuyên thăm hỏi sức khỏe, giúp đỡ, tặng quà, giải quyết tốt các chế độ cho các gia đình chính sách, vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa với số tiền 85.720.000 đồng. Những việc làm thể hiện tình cảm “uống nước nhớ nguồn” của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân xã đối với những gia đình có công với nước.

(1) Quyết định 290/2005/QĐ-TTg ngày 8/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ nhưng chưa được hưởng chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước. Quyết định 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Bên cạnh việc chăm lo cho các gia đình chính sách, Đảng bộ và các ban ngành, đoàn thể cũng rất chú trọng đến công tác xóa đói giảm nghèo, với nhiều biện pháp thiết thực của các hội, đoàn. Tổ chức vận động quỹ “Vì người nghèo” được 128.420.000 đồng giúp cho nhiều hộ nông dân vay vốn. Chính quyền địa phương hàng năm đều phối hợp với ngân hàng chính sách xã hội của thị xã tạo điều kiện giúp đỡ cho 100% hộ nghèo được vay vốn chăn nuôi, sản xuất góp phần cho nông dân vươn lên thoát nghèo.

Gắn với phát triển kinh tế xã hội, Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tiếp tục quán triệt Nghị quyết Trung ương 8 (khoá IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và các quan điểm đổi mới về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của Đảng. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; đội ngũ cán bộ xã, ấp được bồi dưỡng nâng cao kiến thức quốc phòng, an ninh theo quy định.

Tổ chức thành công diễn tập DT-2009/LK, với phương án phòng chống bạo loạn lật đổ, bằng sức mạnh tổng hợp tại chỗ của cả hệ thống chính trị, theo cơ chế vận hành: “Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, phát huy vai trò Mặt trận, đoàn thể, cơ quan quân sự, công an tham mưu và chỉ huy thống nhất lực lượng thuộc quyền”. Duy trì chế trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an toàn những mục tiêu quan trọng, địa bàn trọng điểm nhất là trong các thời gian cao điểm lễ, tết. Lực lượng dân quân, lực lượng bị động viên tiếp tục được củng cố, nâng cao chất lượng. Đảng bộ luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng

trong lực lượng vũ trang, đến nay Chi bộ quân sự có 6 đồng chí, chỉ huy trưởng, phó, áp đội trưởng đều là đảng viên.

An ninh chính trị, Trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, các tai tệ nạn giảm so với đầu nhiệm kỳ, thực hiện NQ 09/CP về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh nông thôn, quản lý người nước ngoài về thăm thân nhân, đồng thời thực hiện NQ/32 về kiểm chế gia tăng và tiến tới giảm dần tai nạn giao thông. Đẩy mạnh các biện pháp đấu tranh phòng chống các loại tội phạm và thường xuyên phát động phong trào quần chúng tham gia bảo vệ An ninh Tổ quốc. Chi bộ Công an xã hiện có 6 đồng chí trong đó đồng chí trưởng, phó công an xã là đảng viên, trưởng công an 2 áp là đảng viên.

Nhìn chung, thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân được xây dựng từ xã xuống ấp, tổ ngày càng phát huy tác dụng, góp phần tích cực trong việc giữ gìn an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế như: Tình hình trên địa bàn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất lợi như tranh chấp về đất đai, tôn giáo... trật tự an toàn xã hội có lúc diễn biến phức tạp, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc và phòng chống tội phạm chưa thực sự sâu rộng.

Chất lượng, phương thức hoạt động của Hội đồng nhân dân xã có nhiều chuyển biến, từng bước đổi mới, đúng luật định, làm tròn trách nhiệm đại biểu cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân. Trong 5 năm 2005 - 2010, tổ chức thành công 14 kỳ họp Hội đồng nhân dân, ban

hành 45 nghị quyết sát đúng với tình hình thực tế của địa phương và đưa nghị quyết đi vào cuộc sống. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khoá XII và bầu cử HĐND các cấp tại địa phương

Trong công tác quản lý điều hành thực hiện kế hoạch hàng năm của UBND cơ bản đã có những chuyển biến, đội ngũ cán bộ từng bước được củng cố, bổ sung, trẻ hóa và bồi dưỡng đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện đề án cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên lĩnh vực đất đai đã tạo điều kiện thông thoáng, dễ dàng cho người dân trong thực hiện quyền và nghĩa vụ hợp pháp của mình, hạn chế được phiền hà cho nhân dân. Trong năm 2009-2010, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung triển khai thực hiện đề án xây dựng nông thôn mới theo Quyết định 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Đảng bộ tập trung lãnh đạo xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội vững mạnh, đã thực hiện tốt nhiệm vụ tập hợp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, thông qua công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Làm tốt chức năng tập hợp, phản ánh ý kiến, nguyện vọng của nhân dân, những kiến nghị xây dựng Đảng và chính quyền. Phối hợp cùng chính quyền xây dựng nghị quyết liên tịch, tuyên truyền và thực hiện chương trình kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và các mục tiêu nghị quyết của Đảng bộ đề ra. Tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri

cho đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được 49 cuộc có 2.367 lượt người dự. Định kỳ hàng năm tổ chức cho Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và trưởng ấp báo cáo công tác, tự phê bình kiểm điểm trước dân. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy Ban nhân dân xã và tổ chức tốt ngày hội đại đoàn kết toàn dân hàng năm trên địa bàn được đông đảo nhân dân đến dự. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phát động các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước đã được đoàn viên, hội viên hưởng ứng tích cực như: Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Ngày vì người nghèo”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Nông dân sản xuất giỏi”, “Đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo làm giàu chính đáng”, “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Cựu chiến binh gương mẫu, “Tuổi cao nêu gương sáng”, “Đền ơn đáp nghĩa”... Chất lượng hoạt động hàng năm của các tổ chức được nâng lên. Năm 2005, 2006, Mặt trận Tổ quốc và Cựu chiến binh được xếp loại vững mạnh, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xếp loại khá. Năm 2009, Hội Cựu chiến binh xếp loại vững mạnh xuất sắc, các tổ chức còn lại được xếp loại vững mạnh.

Quán triệt các quan điểm của Đảng về công tác xây dựng Đảng. Đảng bộ xã thường xuyên kiện toàn, củng cố, đổi mới, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

và sức chiến đấu, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, nhân tố quyết định đến việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tập trung xây dựng Đảng bộ vững mạnh trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trước hết tập trung cho công tác chính trị tư tưởng; đã tổ chức quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương khóa X, Chỉ thị 34 của Ban Bí thư, Chỉ thị 37 của Bộ Chính trị, nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, nghị quyết của Đảng bộ thị xã Long Khánh lần thứ I và chương trình hành động của Đảng các cấp được triển khai theo đúng quy định với hơn 95% đảng viên tham gia học tập. Qua các đợt học tập, nhìn chung tình hình tư tưởng trong Đảng bộ luôn ổn định, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, lập trường quan điểm vững vàng, chấp hành tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng, đoàn kết trong công tác. Các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên được Đảng bộ cụ thể hóa bằng các chương trình hành động cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, nên đã đi vào cuộc sống một cách thiết thực.

Đặc biệt Đảng bộ đã triển khai thực hiện Chỉ thị 06/CT-TW ngày 7/11/2006 của Ban Bí thư Trung ương về Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với chủ đề tư tưởng của Đảng bộ xã là: “Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”; “Sửa đổi lối làm việc”, “Tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân”; kết hợp thực hiện nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng lãng phí,

Quy định 115- QĐ/TW của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm; Quy định 02 của Tỉnh ủy về trách nhiệm của người đứng đầu ở cơ quan, đơn vị trong phòng chống tham nhũng lãng phí. Qua thực hiện Cuộc vận động có 100% đảng viên, cán bộ và 88,5% lượt đoàn viên, hội viên tích cực tham gia hưởng ứng, đã tạo ra được những chuyển biến tích cực về hành động; cán bộ, đảng viên tự giác liên hệ, kiểm điểm bản thân trong thực hiện nhiệm vụ và giữ gìn đạo đức, tác phong, lối sống. Tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức ngày càng tốt hơn, chất lượng công việc được nâng cao, qua đó đã có... gương điển hình trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; những tập thể và cá nhân tiêu biểu này là điển hình tiên tiến trong việc nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, sửa đổi lối làm việc, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; từ anh thương binh cho đến hội viên Hội cựu chiến binh luôn thể hiện phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” tự vươn lên trong cuộc sống để làm giàu góp phần xây dựng địa phương; từ các thầy cô giáo vì học sinh thân yêu đến anh chị hội viên hội chữ thập đỏ hiến máu cứu người, các chiến sỹ công an, dân quân chiến đấu tuần tra sau 23 giờ đêm để giữ cuộc sống bình yên cho nhân dân... Đó là những tấm gương sáng để mọi người học tập và noi theo. Cuộc vận động đã tác động tích cực đến đời sống văn hóa, tinh thần của xã hội. Đặc biệt trong năm 2009 thực hiện Cuộc vận động gắn với kỷ niệm 40 thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ, đảng viên, chiến sỹ và nhân dân

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết năm 2009 và Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng bộ xã Xuân Lập.

Công tác bồi dưỡng đào tạo và quy hoạch cán bộ được chú trọng, hàng năm Đảng ủy đều bổ sung nguồn quy hoạch cán bộ. Trong nhiệm kỳ qua số cán bộ được cử đi đào tạo và tự đào tạo theo các chuyên ngành: 20 đồng chí trong đó các lớp đại học tại chức: 10 (Đại học Luật: 5, Đại học Kinh tế: 3, Đại học Nông lâm: 2), trung cấp chính trị: 02, trung cấp công an, quân sự: 05, trung cấp phụ vận, thanh vận: 3.

Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Trong 5 năm 2005-2010 đã tiến hành kiểm tra 12 lượt chi bộ, 48 lượt đảng viên. Các kiến nghị của đảng viên được xem xét, giải quyết kịp thời. Công tác tạo nguồn và kết nạp đảng viên mới thường xuyên được quan tâm từ việc xây dựng kế hoạch, chỉ đạo triển khai, đăng ký theo dõi đưa vào nguồn cảm tình, xét đi học và theo dõi xem xét đến khi kết nạp. Nhiều quần chúng ưu tú đã được cử đi học các lớp nhận thức về Đảng, qua đó xem xét lựa chọn kết nạp đảng viên mới, góp phần bổ sung lực lượng đảng viên trẻ cho các chi bộ.

Đảng bộ luôn giữ vững và phát huy nguyên tắc tập trung dân chủ, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong tổ chức và hoạt động của mình, xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ. Việc đánh giá phân tích chất lượng cơ sở Đảng và đảng viên hàng năm luôn được thực hiện đúng quy định theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Qua phân tích hàng năm nhiều chi bộ

đạt trong sạch vững mạnh nhiều năm liền, chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên phần lớn đảng viên vững vàng về tư tưởng chính trị, có phẩm chất đạo đức và lối sống lành mạnh hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết quả phân tích hàng năm đảng viên hoàn thành nhiệm vụ đạt trên 95%.

Trong 5 năm (2005 - 2010), kinh tế - xã hội xã Xuân Lập đạt nhiều kết quả đáng khích lệ. Nền kinh tế có bước phát triển ổn định và liên tục. Các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III đề ra đều thực hiện đạt yêu cầu. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật được đầu tư nâng cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế và phục vụ dân sinh. Sản xuất nông nghiệp tuy gặp khó khăn về thời tiết, giá cả thị trường không ổn định, nhưng bà con nhân dân đã khắc phục, chuyển đổi tốt cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp và hiệu quả nên vẫn phát triển đúng hướng. Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao với nhiều hoạt động thiết thực, ngày càng thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Công tác quân sự địa phương đạt được nhiều thành tích quan trọng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt được những kết quả khả quan, thể hiện sự lớn mạnh của Đảng bộ, đáp ứng được sự lãnh đạo địa phương trong tình hình mới, góp phần vào sự ổn định tình hình kinh tế - xã hội chung của thị xã. Mặt trận và các đoàn thể tiếp tục đổi mới phương thức và nội dung hoạt động, mang lại hiệu quả cao trong công tác vận động, tập hợp quần chúng. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

dân và quyền làm chủ của nhân dân trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III đã đề ra.

Để đạt được những thành tựu như trên, địa phương đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, lãnh đạo của thị ủy - UBND thị xã Long Khánh cũng như sự lãnh đạo sâu sát của Đảng ủy và sự quản lý điều hành chặt chẽ hiệu quả của chính quyền xã, sự phối hợp nhịp nhàng của các ngành, đoàn thể. Đặc biệt là sự đồng thuận của nhân dân Xuân Lập đã tạo thành một khối thống nhất từ Đảng bộ, chính quyền và nhân dân. Đây chính là yếu tố quan trọng giúp cho địa phương ngày càng phát triển đi lên.

Một yếu tố để đạt được những thành tựu trong 5 năm qua cũng phải kể đến, đó là: Từng tổ chức và cá nhân trong hệ thống chính trị xã Xuân Lập đã phát huy tính năng động, sáng tạo trong quá trình vận dụng, cụ thể hóa chỉ thị, nghị quyết cấp trên, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, tập trung vào những nhiệm vụ chủ yếu để phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh tại địa phương.

Bên cạnh những thành tựu, tiến bộ nêu trên Đảng bộ cũng còn những tồn tại, yếu kém cần thẳng thắn nhìn nhận, để có phương hướng khắc phục, đó là:

Kinh tế nông nghiệp phát triển chưa thật sự vững chắc, năng suất chất lượng sản phẩm không ổn định, giá thành còn cao. Việc lãnh đạo chỉ đạo chuyên dịch cơ cấu cây trồng, thay đổi giống mới và cải tiến kỹ thuật canh tác còn lúng túng và thiếu định hướng để xây dựng vùng

chuyên canh các loại cây ăn quả. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp hầu hết mang tính chất gia đình, quy mô nhỏ công nghệ lạc hậu sản phẩm không đủ sức cạnh tranh, tác động phục vụ công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn còn hạn chế. Thu ngân sách và tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết. Huy động nguồn vốn từ nhân dân để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng còn thấp. Thu nhập bình quân đầu người có tăng nhưng không đồng đều, đời sống một số bộ phận nông dân còn khó khăn, giải quyết việc làm tại chỗ chưa căn cơ. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa và ấp văn hóa chưa thật sự đi vào chiều sâu, thiếu tính bền vững. Hoạt động điều hành, quản lý của Ủy ban nhân dân trên một số lĩnh vực, tiến độ thực hiện cũng như hiệu quả đạt chưa cao. Công tác vận động quần chúng còn bộc lộ những hạn chế nhất định cần phải khắc phục. Tỷ lệ tập hợp quần chúng, xây dựng hội viên nông cốt đạt chỉ tiêu nghị quyết song chất lượng hoạt động còn thấp. Năng lực lãnh đạo của Đảng ủy, các cấp ủy chi bộ còn hạn chế, chưa đủ trình độ, năng lực ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên đôi khi chưa kịp thời, từ đó dẫn đến trong nhiệm kỳ còn có một số cán bộ đảng viên vi phạm kỷ luật; nhiệm vụ phát triển đảng viên không đạt chỉ tiêu theo nghị quyết đề ra.

Những kết quả đạt được trong thời kỳ đổi mới và tinh thần tự lực, tự cường qua thực tiễn phát triển, cùng với sự phấn khởi của nhân dân, là động lực để Đảng bộ và nhân dân xã Xuân Lập vững vàng tiếp tục đẩy mạnh quá trình

công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn, tạo những tiền đề sớm xây dựng thành công xã Xuân Lập đạt bộ tiêu chí nông thôn mới theo đúng kế hoạch, lộ trình của của tỉnh và thị xã đề ra.

5. Tiếp tục lãnh đạo nhân dân Xuân Lập đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới (2010 - 2015)

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI dự báo: Những thành tựu, kinh nghiệm của 25 năm đổi mới (1986-2011) đã tạo ra cho đất nước thế và lực, sức mạnh tổng hợp lớn hơn nhiều so với trước. Năm năm tới là giai đoạn kinh tế nước ta sẽ hồi phục lấy lại đà tăng trưởng sau thời kỳ suy giảm, sẽ thực hiện nhiều hơn các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Tuy nhiên, nước ta vẫn đứng trước nhiều thách thức lớn, đan xen nhau, tác động tổng hợp và diễn biến phức tạp, không thể coi thường bất cứ thách thức nào. Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực vẫn tồn tại. Tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí là nghiêm trọng. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ”, sử dụng các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta. Trong nội bộ, những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, “tự diễn biến, “tự chuyển hóa”

có những diễn biến phức tạp. Nhìn chung tình hình và xu hướng trên sẽ tạo ra những thời cơ và thách thức đang xen đối với sự phát triển của đất nước 5 năm tới.

Quán triệt Nghị quyết của Trung ương, các nghị quyết, kế hoạch của thị ủy Long Khánh. Đại hội Đảng bộ xã Xuân Lập lần thứ IV nhiệm kỳ 2010 - 2015 được long trọng tổ chức trong 2 ngày 25 và 26/5/2010, có 116/117 đảng viên tham dự. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Ban Thường vụ có 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Việt Hùng giữ chức Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Thành Khang giữ chức Phó Bí thư Đảng bộ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Quốc Đại giữ chức Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Đại hội đã đánh giá tổng kết những thành tựu, những hạn chế, tồn tại trong thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ xã lần thứ III. Tại đại hội, các đại biểu đã thống nhất đề ra mục tiêu cụ thể phấn đấu đạt được đến năm 2015, như sau:

- Tăng trưởng kinh tế bình quân 13 -15%. Cơ cấu giá trị sản xuất các ngành; nông nghiệp: 50 - 55%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng: 40- 45 %, thương mại dịch vụ: 8-10%.

- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2014: 34.000.000 đồng/ người/năm.

- Phần đầu thu đạt và vượt các chỉ tiêu ngân sách được giao hàng năm.

- Tỷ lệ hộ nghèo mỗi năm giảm từ 1 đến 1,5% (theo chuẩn hiện hành).

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

- Tỷ lệ tăng dân số: dưới 1 %.
- Tỷ lệ hộ sử dụng điện, nước hợp vệ sinh: 100%.
- Hộ gia đình văn hóa: 98%. Ấp văn hoá: 2 ấp.
- Thu hút trẻ trong độ tuổi vào lớp 1: 100%; trẻ 5 tuổi và mẫu giáo: trên 98%; tiếp tục giữ vững phổ cập trung học cơ sở, phổ cập trung học phổ thông trong độ tuổi.
- Trẻ được tiêm chủng: 100%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng: dưới 8%.
- Thực hiện đạt chỉ tiêu giao quân cả về số lượng lẫn chất lượng.
- Hàng năm phát triển đảng viên mới đạt chỉ tiêu Thị ủy giao. Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt trên 97%, trong đó hoàn thành tốt nhiệm vụ trên 80%, chi bộ đạt trong sạch vững mạnh trên 80%, không có chi bộ yếu kém. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.
- Tỷ lệ tập hợp quần chúng vào các đoàn thể và sinh hoạt thường xuyên trên 85%; riêng Đoàn thanh niên 50%, Hội Liên hiệp thanh niên trên 60%. Xây dựng lực lượng nông cốt đạt 40 % trên tổng số đoàn viên, hội viên.

Kế thừa những thành tựu đạt được trong thời kỳ 2005 - 2010. Đảng bộ và nhân dân xã Xuân Lập bắt tay vào triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương trong giai đoạn mới; tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV đã đề ra, đạt được những kết quả đáng phấn khởi:

Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm: 17,5% (Nghị quyết 13-15%). Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn xã từ năm 2010-2014: 1.258,75 tỷ đồng/1.217,66 tỷ đồng, đạt

103,37% kế hoạch. Trong đó giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp 646,78 tỷ/ 624,15 tỷ, so với kế hoạch đạt 103,6%; tiểu thủ công nghiệp và xây dựng: 490 tỷ - 100,6%; thương mại dịch vụ: 121,97 tỷ - 114.5%. Về cơ cấu kinh tế; nông nghiệp chiếm: 51,38% (NQ 50-55%); công nghiệp và xây dựng: 38,93% (NQ 40-45%); thương mại và dịch vụ: 9,69% (NQ 8-10%).

Đảng bộ xã Xuân Lập xác định nông nghiệp vẫn là ngành kinh tế quan trọng. Trên lĩnh vực trồng trọt thường xuyên sâu sát cơ sở, nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất của nhân dân; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trồng các loại cây ăn trái và cây công nghiệp phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, đất bazan màu mỡ; đến nay diện tích đất sản xuất nông nghiệp có 1.230 ha; trong đó cây hàng năm: 10 ha, cây lâu năm: 1.220ha. Đến cuối năm 2014 nhân dân đã chuyển đổi 293 ha từ giống chôm chôm truyền thống sang giống chôm chôm Thái và nhãn, 215 ha cây Sầu Riêng Ri6 có năng suất và chất lượng cao, có khả năng chịu hạn, kháng bệnh cao. Người nông dân sau khi đã tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, tham quan đã thường xuyên ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật và sử dụng cơ giới hóa vào sản xuất như: Hệ thống tưới nước tiết kiệm, sử dụng máy cày, máy đánh bùn, máy khoan hố trồng cây, máy xới...qua đó giảm công lao động nhiều, mang lại hiệu quả kinh tế cao, năng suất cây trồng hàng năm đều đạt và vượt so với Nghị quyết, giá trị sản xuất trên 01 ha đất cây lâu năm bình quân đạt: 120 triệu đồng/ha so với đầu nhiệm kỳ: 93,7 triệu đồng/ha tăng 128%, đặc biệt có nơi cây sầu

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

riêng, măng cụt cho sản phẩm giá trị thu được từ 250 - 300 triệu đồng/ha; giá trị sản xuất trên 01 ha đất cây hàng năm bình quân đạt: 107 triệu đồng/ha so với đầu nhiệm kỳ là 64,5 triệu đồng/ha tăng 165%;

Dự án cây trồng chủ lực, tưới nước tiết kiệm được Đảng ủy luôn quan tâm, Ủy ban nhân dân phối hợp cùng các ngành chuyên môn theo dõi, nắm tình hình, giúp đỡ, tạo điều kiện cho nông dân tiếp cận dự án; đến nay 63 hộ được hỗ trợ vật tư, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật hàng năm; có 158 hộ tự bỏ kinh phí ước khoảng 4 tỷ đồng đầu tư hệ thống tưới nước tiết kiệm trên diện tích 200 ha, nâng tổng số hộ tham gia dự án lên 221 hộ với 263,8 ha. Dự án đã mang lại hiệu quả cao, thu nhập bình quân 1 ha sầu riêng sau khi trừ chi phí lãi từ 80-100 triệu đồng/ha, năng suất tăng 1,3 lần so với vườn không tham gia dự án (85 tạ/65 tạ).

Gắn với trồng trọt là chăn nuôi. Giá trị sản xuất chăn nuôi trong nhiệm kỳ qua đạt 186,02 tỷ đồng chiếm 28,76% trong giá trị sản xuất nông nghiệp. Chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn được định hướng phát triển theo quy mô trang trại, đến cuối năm 2014 có 25 trang trại chăn nuôi hợp đồng với công ty CP chăn nuôi gia công có quy mô bầy đàn lớn, sử dụng giống tốt đáp ứng được nhu cầu thị trường. Tổng đàn heo hiện có: 5.922 con, so với năm 2010 đạt 194% (tăng 2.870 con); đàn gà: 90.000 con, so với năm 2010 đạt 112,5% (tăng 10.000 con); Công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm luôn được chú trọng. Nhờ làm tốt công tác tiêm phòng, tiêu độc khử trùng phòng chống dịch bệnh trên

đàn gia súc, gia cầm do đó dịch bệnh được ngăn chặn kịp thời.

Nhìn chung, có thời điểm tình hình chăn nuôi còn gặp khó khăn do nhiều rủi ro, tiềm ẩn dịch bệnh, giá thức ăn gia súc, thuốc thú y tăng cao, giá bán có thời điểm thấp không có lãi, do đó một số trang trại chưa mạnh dạn tăng đàn, từ đầu năm 2014 do giá bán tăng người chăn nuôi có lãi nên một số trang trại đã tăng đàn phát triển sản xuất.

Về kinh tế tập thể được tập trung chỉ đạo, nhất là việc củng cố, kiện toàn nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã, Tổ hợp tác. Trên địa bàn hiện có 01 Hợp tác xã và 6 Tổ hợp tác với 184 thành viên. hàng tháng tổ chức sinh hoạt để thông tin, trao đổi, tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, học tập kinh nghiệm trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào trồng trọt, chăn nuôi, tình hình dịch bệnh, cách thức phòng ngừa. Nhìn chung các mô hình kinh tế tập thể trên địa bàn mang lại lợi ích thiết thực, góp phần giải quyết những yêu cầu thực tế trong sản xuất, thúc đẩy kinh tế nông nghiệp phát triển, nâng cao đời sống nông dân.

Giá trị sản xuất tiêu thụ công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 19,3 %/ năm. Trên địa bàn có 18 cơ sở và 20 công ty trách nhiệm hữu hạn gồm các ngành nghề may gia công, cơ khí và chủ yếu là xây dựng, do tác động của việc tăng giá của các mặt hàng thiết yếu như: điện, xăng, dầu đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ sở tiêu thụ công nghiệp, xây dựng. Các cơ sở đã có nhiều nỗ lực phấn đấu, khắc phục những khó khăn để sản xuất đáp ứng nhu cầu của nhân

dân trên địa bàn.

Các hoạt động thương mại dịch vụ phát triển đáp ứng được nhu cầu mua sắm của nhân dân. Giá trị sản xuất thương mại dịch vụ tăng bình quân 26,7 %/ năm. Có 232 hộ kinh doanh cá thể, hoạt động hộ kinh doanh phát triển ổn định, đa dạng, phong phú về chủng loại, mẫu mã và chất lượng. Năm 2014 đã hoàn thành dự án nâng cấp chợ ấp Trung Tâm; Đảng bộ, chính quyền đã vận động các tiểu thương đóng góp 330 triệu đồng để làm đường nội bộ, chỉnh trang, sắp xếp, nâng cấp khu vực mua bán, Ban quản lý chợ được kiện toàn cũng cố đến nay đã đi vào hoạt động nề nếp.

Sản xuất phát triển, việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng được tăng cường. Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, làm tốt công tác vận động, quy chế dân chủ được phát huy, nhận thức cán bộ đảng viên và nhân dân được nâng cao, tích cực tham gia vào các dự án xã hội hóa giao thông nông thôn; lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng trong nhiệm kỳ qua đạt được những kết quả khả quan. Tổng giá trị đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn xã là 132,1 tỷ đồng (trong đó ngân sách Nhà nước hỗ trợ là 123,6 tỷ đồng, huy động nhân dân và các đơn vị kinh tế đóng góp 8,5 tỷ đồng) các dự án được quan tâm tập trung đầu tư: đường giao thông nông thôn; trường học, trạm y tế, nhà làm việc, nhà văn hóa 2 ấp; điện sản xuất và điện chiếu sáng; đến nay, hộ dân có nhà ở đạt chuẩn của Bộ Xây dựng đạt 100% không có nhà tạm và tranh tre, vách lá.

Nhìn chung công tác đầu tư xây dựng cơ bản, xây

dựng các công trình phục vụ dân sinh trong nhiệm kỳ qua được Đảng bộ đặc biệt quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện trên tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, thể hiện rõ ý thức trách nhiệm của Đảng bộ đối với quần chúng nhân dân, góp phần đưa những chủ trương chính sách lớn của Đảng và Nhà nước đi vào đời sống, thực sự đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, từ đó tạo được niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo công tác thu, chi ngân sách; tổ chức tốt công tác tuyên truyền vận động trong cán bộ, đảng viên và nhân, bên cạnh đó chính quyền khai thác tốt các nguồn thu, do vậy, thu ngân sách trong 5 năm đạt 14,830 tỷ đồng/6,1 tỷ đồng so với dự toán đạt 243,3%; đảm bảo nhu cầu chi ngân sách thường xuyên, kịp thời phục vụ hoạt động của cả hệ thống chính trị, thực hành tiết kiệm gắn với thực hiện tự chủ trong quản lý ngân sách.

Hoàn thành công tác quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2010-2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2010 - 2015. Công tác quản lý nhà nước về đất đai và khai thác tài nguyên đi vào nề nếp, ổn định, chú trọng giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho nhân dân và các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn. Tỷ lệ thu gom rác thải đạt 100% (NQ: 85 %). Trong 5 năm qua tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được đẩy mạnh, đến nay đã cấp cho hộ gia đình cá nhân đạt 99,6%, giúp người sử dụng đất yên tâm đầu tư sản xuất, ổn định đời sống.

Thực hiện chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

đi đôi với phát triển văn hóa xã hội. Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền có tiên bộ, các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức với nhiều nội dung phong phú và hình thức đa dạng, đáp ứng yêu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân. Hệ thống truyền thanh được quan tâm đầu tư, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị địa phương. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được Đảng ủy chú trọng và tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện từng bước đi vào chiều sâu. Các chỉ tiêu về gia đình văn hóa, ấp văn hóa, cơ quan có đời sống văn hóa đều đạt mục tiêu, nghị quyết đề ra; năm 2014 được công nhận xã đạt chuẩn văn hóa Nông thôn mới. Trung Tâm văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng đã duy trì tổ chức tốt các hoạt động theo chức năng, thu hút đông đảo nhân dân đến học tập nâng cao kiến thức khoa học kỹ thuật trong sản xuất, đời sống và tham gia vào các hoạt động rèn luyện thân thể, vui chơi giải trí; các Câu lạc bộ cầu lông, bóng chuyền, võ thuật, hoạt động văn hóa, văn nghệ được duy trì thường xuyên, tỷ lệ người dân tham gia các hoạt động văn hóa đạt 75%, luyện tập thể dục, thể thao đạt 30%. Nhà văn hóa 2 ấp Trung Tâm và Phú Mỹ cơ bản phục vụ hoạt động, sinh hoạt của Chi bộ, Ban ấp và các chi, tổ, hội

Hoạt động khoa học và công nghệ chuyên biến theo hướng tích cực gắn với thực tiễn trong sản xuất và công tác quản lý, từng bước đã phát huy hiệu quả trong việc cung cấp thông tin trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực sản xuất nông nghiệp giúp cho nhân dân nghiên cứu và áp

dụng vào sản xuất, đời sống, trang thông tin điện tử của xã kịp thời đăng tin các hoạt động của cả hệ thống chính trị, hầu hết, cán bộ xã cơ bản đã sử dụng được vi tính trong thực hiện nhiệm vụ.

Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục đào tạo, nâng chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII. Tiếp tục giữ vững và nâng chất kết quả công tác xóa mù chữ phổ cập giáo dục bậc tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông; hoàn thành công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Công tác xây dựng tổ chức Đảng và phát triển đảng viên trong trường học được tập trung chỉ đạo, 3/4 trường có cấp ủy với tổng số đảng viên là 55 đồng chí, đạt tỉ lệ 34,3 % trên tổng số cán bộ giáo viên, 100% đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và 50% trên chuẩn. Cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học được tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập; trên địa bàn có 4/4 trường đạt chuẩn về cơ sở vật chất, có 2 trường đạt chuẩn quốc gia, cơ bản giải quyết nhu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn. Các chỉ tiêu về công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học; tốt nghiệp trung học cơ sở đều đạt và vượt chỉ tiêu nghị quyết.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân được quan tâm ngày càng tốt hơn, nhất là các đối tượng chính sách và hộ nghèo. Trạm y tế xã được xây mới, một số trang thiết bị được đầu tư ứng dụng đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân trên địa bàn; đạt Bộ tiêu

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020. Hàng năm, trạm y tế triển khai thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến về phòng chống dịch bệnh; các chỉ tiêu về tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, tỷ lệ trẻ được tiêm chủng đạt xấp xỉ nghị quyết đề ra.

(Số liệu về văn hóa, y tế từ 1994-2015)

Nhiệm kỳ	Văn hóa		Y tế			
	Gia đình văn hóa %	Ấp văn hóa	Tiêm chủng mở rộng %	Trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi, %	Khám bệnh lượt/ người/ năm	Tăng dân số tự nhiên %
1994-1996	51,08		94,17	15,4	17.649	1,7
1996-2000	58,75		96	15,1	18.436	1,4
2001-2005	86	1/2	98	14	23.242	1,27
2005-2010	97,56 (NQ 95)	1/2 ấp (NQ 2 ấp)	99,3 (NQ 99,3)	10,86 (NQ dưới 10)	21.467	1,08 (NQ dưới 1)
2010-2015	98,13 (NQ 98) (năm 2014)	2 / 2 (NQ 2 ấp)	100 (NQ 100)	8,04 (NQ dưới 10)	22.123	1,04 (NQ dưới 1)

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

Thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về “tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020” đến cuối năm 2014 có 6.452/9.086 người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 71,01%.

Trong nhiệm kỳ, với sự quan tâm sâu sát của Đảng ủy, chính quyền địa phương đã thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa, tích cực chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các gia đình có công với nước.

(Số liệu tính từ 1994-2015)

Nhiệm kỳ	Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/người/năm)	Tỷ lệ hộ dùng điện %	Hộ dùng nước hợp vệ sinh %	Tỷ lệ nhà tôn ngói %	Hộ có tivi %	Hộ có xe gắn máy %	Điện thoại	Xóa đói giảm nghèo %
1994-1996	2.120.000	37,2		89	50	49	1,4	
1996-2000	4.632.000	70	56,7	90	65	64	5	2,1
2001-2005	9.607.000	95	89,2	91,7	87	76	19	6,4
2005-2010	20.398.000	100	100	100	98	97	40	2,67
2010-2015	34.500.000 (năm 2014)	100	100	100	99	99	80	Không còn hộ nghèo ⁽¹⁾

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Thực hiện tốt công tác cấp phát chế độ chính sách luôn đúng, đủ, kịp thời. Đảng ủy và chính quyền luôn kiểm tra sâu sát, chỉ đạo ngành chuyên môn rà soát, lập hồ sơ gửi lên cấp trên, giải quyết kịp thời các hồ sơ còn tồn đọng. Trong 5 năm, đã đề nghị trên phong và truy tặng cho 3 Bà mẹ Việt nam anh hùng, giải quyết chế độ cho 41 đối tượng theo Quyết định 290, 142, 188, 62⁽¹⁾ của Thủ tướng Chính phủ. Hàng năm, cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể luôn tổ chức việc thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách trong các dịp lễ, tết

Bên cạnh việc chăm lo cho các gia đình chính sách, Đảng bộ cũng rất chú trọng đến công tác xóa đói giảm nghèo. Thực hiện đồng bộ các giải pháp, giúp các hộ nghèo thoát nghèo bền vững như: giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn từ ngân hàng chính sách xã hội, phong trào dân giúp dân, nhất là việc giáo dục ý thức tự vượt khó để vươn lên thoát nghèo, tỷ lệ hộ nghèo giảm đạt mục tiêu nghị quyết hàng năm. Đến cuối năm 2014 xã đã hoàn thành chương trình giảm nghèo giai đoạn 2010 - 2015.

Những thành quả phát triển kinh tế xã hội từ năm 1994 đến nay đã tác động tích cực, thiết thực; đời sống nhân dân không ngừng được nâng lên, giao thông đi lại, thông tin liên

(1) Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 8/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước. Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

lạc, mức hưởng thụ văn hoá, đời sống tinh thần đều chuyển biến, khởi sắc. Các đối tượng chính sách, người tàn tật, trẻ em mồ côi... luôn được xã hội quan tâm chăm lo; đời sống chính trị xã hội ngày càng lành mạnh, dân chủ... Đó là những thành quả đáng phấn khởi của quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội theo tinh thần Nghị quyết các kỳ Đại hội của Đảng bộ Xuân Lập.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã quán triệt sâu và triển khai thực hiện chặt chẽ Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, các chỉ thị, nghị quyết các cấp ủy Đảng về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng công an, quân sự chủ động nắm chắc tình hình, không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn, hai lực lượng phối hợp chặt chẽ tham mưu tốt cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã tổ chức tốt diễn tập chiến đấu trị an với phương án phòng chống bạo loạn lật đổ (DT-2014/LK), bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị quan trọng.

Đảng ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công an thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 21-CT/TW của Bộ Chính trị về “tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới”, Chỉ thị 48-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”; phát động quần chúng nhân dân chủ động phòng, ngừa, đấu tranh có hiệu quả, kiềm chế sự gia tăng và kéo giảm đến mức thấp nhất một số loại tội phạm nguy hiểm như: cướp của giết người, mua bán trái phép chất ma túy và tai nạn giao thông

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Công tác quân sự, quốc phòng địa phương tiếp tục được củng cố, tăng cường, lực lượng thường trực duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng lực lượng dân quân, tuyền quân từ năm 2010 đến nay đạt chỉ tiêu trên giao về số lượng và chất lượng chính trị. Công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức an ninh - quốc phòng cho các đối tượng được bảo đảm theo quy định.

(Số liệu về quốc phòng - an ninh 1994-2015)

Nhiệm kỳ	Quốc phòng		An ninh		
	XD LL Dân quân (% so dân số)	Tuyền quân	Tổ ANND	Phát động quần chúng tham gia BVANTQ	Điều tra làm rõ (vụ)
1994-2000	3,1	72/72	58	23 nguồn tin có giá trị	1996-2000, bắt 21 đối tượng, thu hồi nhiều tài sản trả lại cho người bị hại
2001-2005	2,7 trong đó đảng viên 12% (so với LL DQ)	82/82	67	31 nguồn tin có giá trị	9 vụ, bắt 13 đối tượng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

2005-2010	1,1% đảng viên 12,7 % (so với LL DQ).	65/65	68	15 nguồn tin có giá trị	11 vụ, bắt 21 đối tượng
2010-2015	1,1%, đảng viên 16% (so với LL DQ). (năm 2014)	81/81 3 đảng viên (năm 2014)	37	29 nguồn tin có giá trị	19 vụ, bắt 35 đối tượng

Hoạt động quản lý Nhà nước được tăng cường, cải cách hành chính được quan tâm. Thường trực, Ban, đại biểu Hội đồng nhân dân xã đã thể hiện khá tốt vai trò, chức năng của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tham gia xây dựng và giám sát chính quyền; thực hiện được vai trò quyết định và giám sát đạt hiệu quả cao hơn. Công tác quản lý, điều hành của Ủy Ban nhân dân ngày càng hiệu quả hơn. Trong quá trình quản lý, điều hành Ủy Ban nhân dân xã đã thực hiện tốt quy chế phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát huy dân chủ, tham gia góp ý xây dựng chính quyền, đồng thời vận động các tầng lớp nhân dân phát huy dân chủ ở cơ sở. Công tác cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo; bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã đã phát huy tác dụng tích cực, giảm phiền hà cho người dân trong giải

quyết hồ sơ giao dịch đúng hẹn.

Công tác tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được duy trì thường xuyên và nề nếp theo quy chế phối hợp giữa Thường trực Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc; không để đơn thư tồn đọng, vượt cấp, kéo dài, xảy ra điểm nóng, từ năm 2010 đến năm 2014 đã tiếp 368 lượt công dân với 100 đơn. Nhiệm vụ tuyên truyền phổ biến pháp luật trong cán bộ và nhân dân được tăng cường gắn với đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cửa quyền đã góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đảng ủy, Ủy Ban nhân dân thường xuyên quan tâm lãnh đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đại đoàn kết dân tộc; quan tâm, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của đồng bào dân tộc, hướng dẫn, hỗ trợ phát triển kinh tế, xóa nghèo. Đến nay đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc được cải thiện đáng kể. Bên cạnh đó đã tạo mọi điều kiện để tôn giáo hoạt động theo hiến pháp và pháp luật. Vận động các chức sắc tôn giáo thực hiện tốt nghĩa vụ của mình trong việc tuyên truyền và tổ chức cho giáo dân thực hiện tốt nghĩa vụ công dân theo phương châm sống “Tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia xây dựng địa phương.

Công tác vận động quần chúng được tăng cường nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân. Đảng ủy tổ chức quán triệt sâu Nghị quyết 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình

hình mới; kết hợp triển khai quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và các cấp ủy đảng về công tác dân vận. Mặt Trận Tổ quốc, các đoàn thể tiếp tục đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động; phát huy được vai trò góp phần thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và nhân dân đồng tình, tích cực hưởng ứng các phong trào hành động cách mạng ngày đi vào chiều sâu; sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy, động viên mọi tiềm năng, nguồn lực của địa phương tạo thành sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Qua các phong trào đã mở rộng việc tập hợp quần chúng vào sinh hoạt các tổ chức đoàn thể đạt tỷ lệ 94% (NQ 85%); lực lượng nòng cốt 61,43% (NQ 40%), đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt thường xuyên đạt 88,46% (NQ trên 85%). Trong nhiệm kỳ qua không có tổ chức đoàn thể yếu kém.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

(Số liệu công tác Mặt trận Tổ quốc từ 1996-2015)

Nhiệm kỳ	Đạt tỷ lệ ⁽¹⁾	Hội viên nông dân Hội viên	Hội LHPN Phụ nữ	Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh	Hội viên Hội LHTN	Hội Cựu chiến binh	Đoàn viên công đoàn
1996-2000	51,42%	66,5%	65,3%	21,2%	17,9%	86,2%	
2001-2005	63,73%	79,83%	69%	21,4%	19,21%	92,94%	100%
2005-2010	78,21% NQ 85%	2087,8% NQ 85%	81,04% NQ 85%	59,5% NQ 50% ⁽²⁾	46% NQ 50%	94,6% NQ 85%	100% NQ 100%
2010-2015	83,36% NQ trên 80%	85% NQ 80%	95,6% NQ 80%	60% (NQ 50%)	62% (NQ trên 60%)	97,6% NQ 80%	100% NQ 100%

(1) Tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên trong độ tuổi vào các tổ chức.

(2) Chi tiêu nghị quyết tập hợp lực lượng thanh niên gồm Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội LHTN đạt 50%, kết quả cuối nhiệm kỳ đạt 52,75%.

Song song với công tác vận động quần chúng. Đảng bộ tập trung lãnh đạo công tác xây dựng Đảng đồng bộ trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức đạt được nhiều kết quả tiến bộ thể hiện sự vững mạnh của Đảng bộ. Thường xuyên tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng, tổ chức triển khai quán triệt đầy đủ, kịp thời chỉ thị, nghị quyết đại hội Đảng các cấp cho toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân, tỷ lệ cán bộ đảng viên dự đạt 96%, đoàn viên, hội viên đạt 85%, qua đó đã giúp cho cán bộ đảng viên nâng cao nhận thức, hiểu đúng, hiểu rõ, hiểu sâu các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đồng thời Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đấu tranh ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Bên cạnh đó, Đảng ủy còn làm tốt công tác tổ chức tuyên truyền các ngày kỷ niệm lớn của đất nước và của địa phương như: tuyên truyền kỷ niệm 85 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 40 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, giải phóng Long Khánh, giải phóng quê hương Xuân Lập thân yêu, kỷ niệm 125 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, 70 năm ngày thành lập Nước, gắn với tuyên truyền đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam. Qua đó, nâng cao ý thức truyền thống lịch sử của dân tộc, sự nghiệp cách mạng vẻ vang của đất nước, giúp cho cán bộ, đảng viên vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng và nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Đảng bộ nghiêm túc quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị được đa số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn hưởng ứng tích cực. Hàng năm việc học tập các chuyên đề về tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được Đảng bộ, chi bộ, Mặt trận các đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, gắn với thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ đảng viên, nhất là đối với cán bộ chủ chốt theo Quy định 101-QĐ/TW của Ban Bí thư, Quyết định 272-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 100% cán bộ đảng viên thực hiện đăng ký nêu gương, qua đánh giá có 89% đảng viên hoàn thành tốt quy chế nêu gương trên từng lĩnh vực, từ đó nhận thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân đã được phát huy trên từng lĩnh vực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tạo niềm tin của quần chúng đối với Đảng và Nhà nước.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về "Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay", Đảng ủy đã tổ chức thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo 3 nội dung một cách nghiêm túc, chặt chẽ, đúng thực chất, không làm hình thức, qua loa; thảo luận dân chủ, phát huy được trách nhiệm của từng đảng ủy viên. Qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình trách nhiệm của tập thể và các đảng ủy viên chưa phát hiện những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; đồng thời xác định rõ hơn về thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao. Mỗi cá nhân nhận thức sâu sắc, tự liên hệ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm

của tập thể Đảng ủy. Hàng năm, Đảng ủy xây dựng kế hoạch khắc phục, xem đây là việc làm thường xuyên, đến nay cơ bản đã khắc phục những khuyết điểm, hạn chế sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình.

Đảng ủy luôn coi trọng công tác tổ chức cán bộ gắn với công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX), Chỉ thị 36-CT/TU của Tỉnh ủy và các hướng dẫn của cấp trên. Đảng ủy thực hiện nghiêm quy trình đánh giá cán bộ, công chức hàng năm, đồng thời bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của xã đến năm 2015 và giai đoạn 2015-2020. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhất là cán bộ trẻ được Đảng ủy quan tâm và tạo điều kiện gửi đi đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị; đến cuối năm 2014 đội ngũ cán bộ chuyên trách, công chức về trình độ lý luận chính trị cao cấp: 01, trung cấp: 18; chuyên môn Đại học: 19, trung cấp: 02; đội ngũ cán bộ chuyên trách, công chức cơ bản đạt chuẩn về chuyên môn và lý luận chính trị.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Đảng bộ xã đã chú trọng củng cố, kiện toàn về tổ chức.

(Số liệu từ 1994-2015)

Nhiệm kỳ	Cấp bộ Đảng	Tổng số đảng viên	Tổng số Chi bộ, Tổ đảng trực thuộc	Phát triển đảng viên	Kỷ luật	Phân tích chất lượng Tổ chức Đảng
1994-1996	Chi bộ	24	Tổ đảng: 4	8		Đạt VM: 1994, 1995, 1996
1996-2000	Chi bộ Đảng bộ ⁽¹⁾	32	Tổ đảng: 4 Chi bộ: 5	14		Đạt loại khá: 1997, 1999, 2000
2001-2005	Đảng bộ	69	Chi bộ: 7	14	4	Đạt TSVM: 2001 Đạt loại khá: 2002, 2003, 2004

(1) Ngày 29/3/2000, Ban Thường vụ Huyện ủy Long Khánh ra Quyết định số 933-QĐ/HU về việc giải thể Chi bộ cơ sở để thành lập Đảng bộ cơ sở xã Xuân Lập.

(2) Kỷ luật 17 đồng chí gồm: khai trừ: 1, cách chức: 1, cảnh cáo: 1, khiển trách: 14.

(3) 9 chi bộ gồm: Cơ quan, CA - QS, 2 ấp, 4 trường học; trong đó 7 chi bộ có cấp ủy.

(4) Hình thức kỷ luật khiển trách: 3.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

2005-2010	Đảng bộ	117	Chi bộ: 9	29	17 ⁽²⁾	Hoàn thành nhiệm vụ: 2005, 2006 Đạt TSVM: 2007, 2008, 2009
2010-2015	Đảng bộ	195	Chi bộ: 9 ⁽³⁾		3 ⁽⁴⁾	Đạt TSVM: 2010, 2011, 2012 2013, 2014

Thực hiện Nghị quyết 14-NQ/TW về tăng cường công tác kiểm tra giám sát của Đảng, Đảng ủy triển khai quán triệt đến toàn thể đảng viên cùng với các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, kỷ luật Đảng qua đó đã tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy các cấp, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát. Việc xem xét, xử lý kỷ luật được thực hiện nghiêm minh, công tâm, khách quan, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật của Đảng, tác động đến việc giáo dục, quản lý tốt đảng viên. Hàng năm công tác phát triển đảng viên luôn đạt chỉ tiêu Thị ủy giao và hoàn thành sớm trước thời gian; đảng viên nữ, trẻ chiếm tỷ lệ cao, bảo đảm việc kết nạp đảng viên trẻ phục vụ cho công tác tuyển quân hàng năm. Công tác đánh giá phân tích chất lượng cơ sở Đảng và đảng viên luôn được thực hiện đúng quy định theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Kết quả phân tích hàng năm đảng viên hoàn thành nhiệm vụ

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

đạt trên 80%. Đảng bộ xã được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liền (từ 2010 - 2014).

Chương trình xây dựng Nông thôn mới: Thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 05/08/2008 Hội nghị lần thứ 7 ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X; Kế hoạch 97-KH/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 14/01/2009 của Thị ủy về “nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đến năm 2010 và định hướng đến 2020. Được sự lãnh đạo, điều hành trực tiếp của Thị ủy, UBND thị xã Long Khánh. Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn với quyết tâm cao; cuối năm 2013 đã được công nhận hoàn thành 19/19 tiêu chí theo bộ tiêu chí của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về xây dựng Nông thôn mới⁽¹⁾.

Kết thúc năm 2015, cũng là thời điểm Đảng bộ xã Xuân Lập thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ IV với mục tiêu là đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, xây dựng thành công Xuân Lập theo mô hình nông thôn mới, mà Đảng và Chính phủ đề ra để phát triển nông thôn Việt Nam theo hướng văn minh hiện đại. Các chỉ tiêu cơ bản của nghị quyết đề ra đều đạt và vượt (18/18). Đảng bộ đã phát huy được thế mạnh trong sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển tiến tới hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng các tiêu chí của chương trình xây

(1) Có bài viết minh họa về phong trào xây dựng nông thôn mới sau phần kết.

dựng nông thôn mới; phát triển các mô hình kinh tế tập thể. Gắn với phát triển kinh tế, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao, các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, các chương trình y tế quốc gia, chính sách an sinh xã hội có những chuyển biến tốt. Giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh. Công tác xây dựng Đảng đạt được nhiều kết quả tích cực; là nhân tố lãnh đạo quyết định thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được thì Đảng bộ vẫn còn một số thiếu sót, tồn tại trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương đó là: việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn hạn chế, giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích còn thấp và thiếu bền vững. Hợp tác xã chăn nuôi hoạt động chưa hiệu quả, tỷ lệ hộ dân tham gia các tổ hợp tác còn thấp. Giải quyết đơn, thư của công dân còn chậm để tranh chấp kéo dài. Tình hình trật tự an toàn xã hội có lúc còn diễn biến phức tạp. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết mới dừng lại trong đảng và quần chúng cốt cán chưa sâu rộng trong nhân dân; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ đảng viên có mặt còn hạn chế. Công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ trẻ còn khó khăn và lúng túng; trình độ, năng lực một bộ phận cán bộ đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đó là những vấn đề đặt ra để Đảng bộ phải tìm phương hướng, biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

Tuy còn một số hạn chế, nhưng những kết quả mà

Đảng bộ và nhân dân Xuân Lập đạt được trong nhiệm kỳ qua hết sức cơ bản là động lực quan trọng để Xuân Lập tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng 19 tiêu chí của xã nông thôn mới; tập trung lãnh đạo, phân đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị đề ra của giai đoạn 2015-2020.

6. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cả hệ thống chính trị, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế nông nghiệp, nâng cao các tiêu chí nông thôn mới, chăm lo đời sống cho nhân dân, bảo đảm an sinh, xã hội (2015-2020)

Đại hội Đảng bộ xã Xuân Lập lần thứ V nhiệm kỳ 2015-2020 diễn ra trong hai ngày 21- 22/5/2015 tại hội trường UBND xã, có 176/195 đảng viên tham dự.

Chủ đề Đại hội: Như tiêu đề 6 ở trên.

Phương châm chỉ đạo đại hội: Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Phát triển.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Ban Thường vụ 03 đồng chí gồm: đồng chí Đào Văn Tý giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Thành Khang, Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Quốc Đại giữ chức Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Đại hội đã đánh giá tổng kết những thành tựu, những hạn chế, tồn tại trong thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV và đề ra phương hướng chung trong nhiệm kỳ 2015-2020 như sau: “Tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế, chú trọng nâng cao giá trị sản xuất nông

nghiệp, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng Nông thôn mới theo Quyết định 387/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai, phát triển các mô hình kinh tế tập thể, tăng cường đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở, chú trọng hơn nữa công tác bảo vệ môi trường. Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, chăm lo gia đình chính sách, quan tâm công tác giảm nghèo, giữ vững xã đạt chuẩn xã văn hóa nông thôn mới. Nâng cao năng lực hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường quốc phòng an ninh, bảo đảm ổn định an ninh chính trị, giữ vững trật tự an toàn xã hội. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, không ngừng nâng cao hiệu quả cải cách hành chính. Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên; tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với trách nhiệm nêu gương của cán bộ Đảng viên, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Đại hội đã đề ra một số chỉ tiêu chủ yếu là: Phân đấu giá trị sản xuất trên địa bàn tăng bình quân 15-17% năm. Cơ cấu kinh tế đến năm 2020; nông nghiệp: 50-52%, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng: 38-39%, thương mại dịch vụ: 11-12%. Thu ngân sách hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu. Phân đấu đạt Bộ tiêu chí Nông thôn mới nâng cao theo Quyết định 387/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai. Tỷ lệ sử dụng điện, nước hợp vệ sinh (riêng nước sạch đạt 60%), thu gom rác thải trong khu dân cư, giảm hộ nghèo (theo chuẩn hiện hành 2015): 100%. Hàng năm,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 99%, 70% dân số tham gia các hoạt động văn hóa, 30% dân số tham gia luyện tập thể dục thể thao, 2/2 ấp giữ vững danh hiệu ấp văn hoá và xã văn hóa Nông thôn mới. Huy động 100% trẻ trong độ tuổi vào lớp 1, lớp 6; 100% trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo, tiếp tục giữ vững và nâng chất lượng kết quả phổ cập giáo dục các ngành học, cấp học. Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2011-2020; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%; trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đạt 100%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 5%, trẻ em dưới 2 tuổi dưới 3%; phần đầu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên 90%. Bảo đảm an ninh chính trị, giữ vững trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra trọng án trên địa bàn. Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, có đảng viên trẻ tham gia nhập ngũ; xây dựng lực lượng dân quân đạt 1,53% so dân số. Phần đầu đến năm 2020 tỷ lệ tập hợp quần chúng vào các tổ chức hội, đoàn đạt tỷ lệ 90% trở lên, riêng Đoàn thanh niên: 50%, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam: 60%, tỷ lệ sinh hoạt thường xuyên đạt 85% trở lên, tỷ lệ hội viên nông cốt đạt 50% trên tổng số đoàn viên, hội viên. Hàng năm kết nạp đảng viên mới đạt chỉ tiêu trên giao, tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 80-85%, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt từ 10-15%, trên 80% chi bộ trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh, phần đầu Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Ngoài các chỉ tiêu chủ yếu trên Đảng bộ sẽ thường xuyên tổ chức tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân nhất là thế hệ trẻ và các em học sinh

về biển đảo quê hương, khẳng định hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam, qua đó xây dựng niềm tự hào, quyết tâm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam thân yêu.

PHẦN KẾT

Xuân Lập là một xã được định danh sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng gồm xã Tân Lập, An Lộc và một phần xã Dầu Giây. Mảnh đất này là cái nôi của người cổ Việt ở phương Nam. Trong các cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc đồng bào nhiều nơi từ Bắc - Trung - Nam đã về đây mưu sinh lập nghiệp. Tuy có khác nhau về ngôn ngữ và phong tục tập quán, song đồng nhất về tâm lòng yêu nước và dòng máu Việt Nam anh hùng.

Cũng như các xã khác thuộc miền Đông đất đỏ, cuộc sống của nhân dân Tân Lập tăm tối đau thương từ đời này qua kiếp khác, chôn vùi bao sinh mạng dưới những cánh rừng cao su. “Nước mất nhà tan”, họ đã bị dồn vào chân tường không lối thoát. Song “tức nước thì vỡ bờ”, “có áp bức là có đấu tranh”. Hàng loạt cuộc nổi dậy chống trả lại chủ đồn điền, xu cai đã nổ ra. Tiêu biểu lúc bấy giờ là tộc trưởng Điều Xích vào tháng 8/1924 đã chặt đầu tên chủ Tây gian ác. Thế nhưng các cuộc nổi dậy đều bị chìm trong biển máu, trước sự đàn áp khốc liệt của thực dân phong kiến.

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời,

phong trào cách mạng Việt Nam bước sang giai đoạn mới. Nhiều cán bộ Đảng viên từ nhiều miền về đây vận động cách mạng. Như nhận được luồng gió mới, phong trào công nhân, nông dân ở Tân Lập phát triển nhanh, hàng chục cuộc bãi công của công nhân cao su An Lộc, Dầu Giây, Núi Tung, Núi Đỏ đã nổ ra cùng với cuộc đấu tranh của công nhân ga xe lửa Tân Lập làm cho kẻ thù khiếp sợ.

Sau khởi nghĩa Nam Kỳ, một số lớn đảng viên bị bắt, nhiều cơ sở Đảng bị tan vỡ nhưng nhân dân Tân Lập vẫn không sờn lòng, người trước ngã xuống, người sau tiếp bước. Trong nguy nan càng thấy rõ được tấm lòng thủy chung son sắt. Chính nơi đây vốn là địa bàn che chở nuôi giấu cán bộ để tiếp tục củng cố tổ chức, gây dựng lại phong trào. Vì vậy từ cuối năm 1940, phong trào của công nhân có sự hỗ trợ của nông dân lại dấy lên mạnh mẽ. Bước sang đầu năm 1945, phong trào đã phát triển khá. Các tiểu tổ Việt Minh được thành lập, hàng ngàn thanh niên tiên phong tay cầm tâm vòng, giáo mác ngày đêm hăng say luyện tập quân sự và nhanh chóng trở thành lực lượng giữ gìn an ninh tại các xóm làng, canh gác, quản lý kho tàng nhà máy.

Cách mạng tháng Tám thành công, tuy cuộc sống của bà con còn lắm nỗi khó khăn nhưng cơ bản đã giành được quyền sống, quyền làm người. Đó là niềm hạnh phúc lớn nhất, niềm mơ ước từ bao đời. Từ đó nhân dân rất phấn khởi, một mặt lo củng cố lực lượng, chính quyền cách mạng vừa phải lo phát triển sản xuất để đề phòng nạn đói có thể xảy ra. Thế nhưng, niềm vui chưa

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

tròn một tháng, Giặc Pháp đã chiếm Nam Bộ, rồi gây chiến tranh ra cả nước, hòng bắt dân ta trở lại làm nô lệ cho chúng một lần nữa. Trước tiếng gọi thiêng liêng “sơn hà nguy biến” và nhất là lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh “...Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...” nhân dân Xuân Lập đã cùng cả nước đứng lên đồng tâm xúc tởi.

Suốt gần chín năm trường kỳ kháng chiến, nhân dân xã Tân Lập đã đoàn kết một lòng, hàng ngàn tấn gạo, thực phẩm đã được gửi ra chiến trường để nuôi bộ đội. Lực lượng địa phương đã độc lập và phối hợp đánh 52 trận lớn nhỏ tiêu diệt hàng trăm tên địch làm tan rã từng mảng nguy quân- nguy quyền, góp phần xứng đáng vào trang sử vẻ vang của dân tộc.

Hiệp nghị Genève được ký kết, đất nước ta tạm chia làm hai miền. Đế quốc Mỹ nhảy vào hòng biến Miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng. Với chiêu bài “tố cộng, diệt cộng” Mỹ - Diệm thi hành luật 10/59 lê máy chém đi khắp nơi, bắt bớ chém giết hết sức dã man, nhiều cán bộ, đảng viên hy sinh, các cơ sở cách mạng bị tan vỡ. Phong trào cánh mạng ở miền Nam ở vào tình thế ngặt nghèo nhất.

Tại Tân Lập cũng như cả Miền Nam nơi đâu cũng có đầu rơi máu đổ. Nỗi đau thương tràn ngập, sinh mạng luôn bị đe dọa có thể nói là thời kỳ đen tối, song lòng dân Tân Lập vẫn hướng về Đảng, hướng về cách mạng. Những người con của quê hương bất chấp mọi hiểm nguy quyết tâm dựng lại phong trào.

Từ năm 1961 cơ sở được phục hồi, Tân Lập đã có đội vũ trang tuyên truyền và các tổ tự vệ chiến đấu. Đến năm 1962, bọn địch lại thực hiện âm mưu gom dân vào ấp chiến lược. Đây là một thủ đoạn thâm độc “Tách cá ra khỏi nước”, “Tát cạn nước để bắt cá”. Tuy bị gom vào các ấp chiến lược song hàng rào hầm chông quanh ấp vẫn không ngăn cản được lòng dân đối với cách mạng. Các cuộc tập kích vào các ấp chiến lược vẫn tiếp tục nổ ra, làm cho kẻ địch không kiểm soát nổi, các ấp chiến lược vẫn bị phá từng mảng.

Thất bại trong chiến lược chiến tranh đặc biệt. Từ năm 1965 giặc Mỹ ồ ạt đổ quân vào miền Nam. Chúng không từ bỏ một âm mưu thủ đoạn, một hành động xảo quyệt, tàn bạo nào mà chúng có thể thực hiện được với cuồng vọng nghiền nát lực lượng cách mạng miền Nam và đưa miền Bắc trở về thời kỳ đồ đá.

Chúng xây dựng Long Khánh thành một cứ điểm tử thủ, cánh cửa thép ở đông bắc Sài Gòn. Do đó đối với vùng ven như Xuân Lập là một trong những khu căn cứ vững chắc. Bọn ác ôn chỉ điểm, tề điệp xem đây là tử địa của chúng. Quả vậy, các đội du kích, tự vệ của ta được sự đùm bọc che chở của nhân dân không những chỉ đánh địch đi càn quét mà còn tập kích cả vào sào huyệt của chúng. Phương châm của ta là “bám thắt lưng địch mà đánh”, một cuộc chiến tranh nhân dân phát triển đến đỉnh cao, già trẻ, gái trai đều thi đua giết giặc lập công.

Trong dịp tổng tấn công và nổi dậy xuân Mậu Thân, cán bộ chiến sỹ đội vũ trang Tân Lập đã tiến công các

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

đồn ở Bàu Sen, Tân Thủy, sau đó Mỹ - ngụy đã chuyển hướng chiến lược chiến tranh, đánh phá liên tục vào các căn cứ điểm của xã. Cuộc đọ sức giữa ta và địch hết sức quyết liệt, lực lượng ta tuy cũng có bị tiêu hao mất mát, song được củng cố phục hồi nhanh chóng tiếp tục bước vào cuộc chiến đấu mới trước những âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù.

Hiệp định Paris được ký kết, kẻ địch lập tức phá hoại. Tại Tân Lập chúng thực hiện kế hoạch bình định lấn chiếm vùng giải phóng; tổ chức càn quét lấn chiếm từ bên ngoài, đồng thời phân loại đối tượng, thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng ở bên trong gây cho ta nhiều khó khăn. Tuy nhiên dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng phong trào đấu tranh vẫn phát triển nhanh chóng và toàn diện.

Ngày 9/4/1975, chiến dịch tấn công tuyến phòng thủ của địch ở Long Khánh bắt đầu. Nhân dân và lực lượng vũ trang Tân Lập đã phối hợp với bộ đội chủ lực bắt đầu nổ súng tiến công các đồn bốt, các cụm quân đóng trên địa bàn, đồng thời làm nhiệm vụ kéo căng, chia cắt địch dẫn đường cho bộ đội và phục vụ chiến đấu.

Sáng ngày 20/4/1975, chốt địch cuối cùng ở Núi Thị bị tiêu diệt, cùng với công tác binh dịch vận, kẻ địch ở các ấp bỏ chạy tán loạn, thừa thắng xông lên ta giải phóng các ấp Phú Mỹ, Bàu Sen, Cấp Rang, Trung Tâm, Tân Thủy. Ngày 21/4/1975, Xuân Lộc hoàn toàn giải phóng, nhân dân Tân Lập, An Lộc chan hòa trong niềm vui lớn của quê hương sạch bóng quân thù.

Sau ngày giải phóng, Chi bộ xã Tân Lập đã lãnh đạo nhân dân nhanh chóng khắc phục những hậu quả chiến tranh, phát triển sản xuất, ổn định đời sống, truy quét tàn quân phản động, giữ cuộc sống bình yên cho việc phát triển kinh tế, xã hội. Trong thời kỳ đổi mới, đặc biệt từ khi chia tách xã từ năm 1994 đến nay, mặc dù bối cảnh cả nước và địa phương có nhiều khó khăn, thử thách; tình hình kinh tế - xã hội có những biến động phức tạp về thời tiết, dịch bệnh, giá cả thị trường, nhưng Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tập trung trí tuệ, đoàn kết nhất trí, lãnh đạo, điều hành tổ chức thực hiện nghị quyết các kỳ đại hội đạt kết quả khá tích cực và toàn diện

Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện có kết quả các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm, đặc biệt là các dự án trên lĩnh vực xây dựng, giao thông, phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn, tạo được nhiều mô hình sản xuất tốt, mang lại hiệu quả kinh tế cao, mở ra khả năng phát triển đột phá trong những năm tiếp theo. Cùng với sự phát triển kinh tế, trên lĩnh vực văn hoá - xã hội cũng có nhiều chuyển biến tiến bộ, bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc. Đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân được nâng lên, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Phát huy được vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, sự chủ động trong điều hành của Ủy ban nhân dân và vai trò phản biện, tham gia của Mặt trận và các đoàn thể. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng trưởng thành, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Đặc biệt trong công tác xây dựng Đảng có bước đổi mới về phương thức hoạt động, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất và toàn diện; sự lớn mạnh và trưởng thành không ngừng của Đảng bộ xã Xuân Lập có thể thấy rõ qua con số các đảng viên. Từ 1 chi bộ ban đầu gồm 14 đảng viên lúc mới thành lập xã, đến nay Đảng bộ đã có 9 chi bộ với 195 đảng viên trong đó có 35 đảng viên được tặng huy hiệu 30, 40 50, 55, 60, 65 tuổi Đảng⁽¹⁾. Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2010-2015 đạt trong sạch vững mạnh. Cuộc sống của nhân dân trong xã đã và đang dần dần sung túc, từ chủ trương phấn đấu ăn no mặc đủ cho nhân dân trong thời kỳ bao cấp đến nay phần lớn nhân dân Xuân Lập đã ăn ngon mặc đẹp. Những khu nhà gạch, ngôi khang trang đã thay dần những căn nhà mái lá lụp sụp trước đây. Những vườn cây cao su, cà phê, cây ăn trái xanh tươi phủ kín diện tích đất trong toàn xã. Những công trình phúc lợi chung: Điện thấp sáng, phục vụ sản xuất kinh doanh, trường học, nhà trẻ, trạm y tế, Trung tâm văn hóa thể thao học tập cộng đồng... được xây dựng phục vụ cho nhu cầu dân sinh. Xuân Lập giờ đây thực sự đã đổi thịt thay da. Sắc xuân đã ngời sáng trên gương mặt của mỗi người dân đang sinh sống trên mảnh đất này.

85 năm chiến đấu xây dựng và phát triển là một chặng đường mà Đảng bộ, nhân dân Xuân Lập đã không ngừng nỗ lực vượt qua và định hướng trong từng giai đoạn cụ thể để phát triển. Mặc dù còn những yếu kém, khuyết

(1) Danh sách các đồng chí được tặng huy hiệu Đảng ở phần phụ lục.

điểm, nhưng những thành quả đạt được của Đảng bộ xã Xuân Lập trong thời kỳ 1975 - 2015 là rất căn bản, to lớn. Những thành quả đó đã tạo nên những tiền đề vững chắc cho thời kỳ phát triển sau này của Xuân Lập. Những thành tựu và yếu kém trong 40 năm xây dựng, nhất là sau 30 năm đổi mới cho phép Đảng bộ có thể rút ra những kinh nghiệm thiết thực về lãnh đạo, chỉ đạo:

Thứ nhất: Phải luôn luôn quán triệt và vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng vào việc xác định đúng phương hướng, nhiệm vụ xây dựng, phát triển Xuân Lập phù hợp với vai trò, vị trí, tiềm năng, thế mạnh của xã trong từng giai đoạn cụ thể.

Thứ hai: Giữ vững truyền thống gắn bó máu thịt vốn có giữa Đảng bộ và nhân dân, phải dựa vào sức mạnh của nhân dân, thực sự lấy dân làm gốc, mà cốt lõi là “đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; thành công, thành công, đại thành công”. Làm tốt công tác dân vận; Mặt trận và các đoàn thể quần chúng phải luôn đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, tập hợp đông đảo các giai tầng xã hội thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Thứ ba: Thường xuyên chăm lo xây dựng bồi dưỡng, đào tạo và sử dụng đội ngũ cán bộ. Có thể khẳng định, phẩm chất, năng lực, trình độ về mọi mặt của đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt của xã là một trong những nhân tố quyết định chất lượng, hiệu quả của sự nghiệp xây dựng, phát triển trong 40 năm qua, hiện nay và trong tương lai, do đó việc xây dựng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ thực sự khoa

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

học, đáp ứng với yêu cầu phát triển của xã là vấn đề có ý nghĩa quan trọng đặc biệt.

Thứ tư: Khai thác những lợi thế về thiên thời, địa lợi và nhân hòa, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tổng hợp. Nêu cao tinh thần chủ động sáng tạo, ý thức tự lực tự cường, động viên toàn Đảng bộ tham gia tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước là động lực quan trọng để xây dựng xã Xuân Lập ngày một phát triển.

Thứ năm: Đảng bộ thường xuyên chăm lo xây dựng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh từ chi bộ, giáo dục rèn luyện, quản lý tốt đội ngũ cán bộ đảng viên, kịp thời ngăn chặn và kiên quyết đẩy lùi biểu hiện suy thoái trong cán bộ đảng viên. Trong đó, phải đặc biệt chăm lo xây dựng Ban Chấp Đảng bộ Xuân Lập thực sự đoàn kết, trí tuệ, bản lĩnh và đạo đức. Đảng bộ phải thực sự là hạt nhân lãnh đạo, là trung tâm đoàn kết các tầng lớp nhân dân địa phương, từ đó khơi dậy các phong trào quần chúng sâu rộng hướng vào giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm của xã. Đó chính là những thành công lớn và cũng là những kinh nghiệm sâu sắc có giá trị lâu dài của Đảng bộ xã Xuân Lập.

Với niềm biết ơn vô hạn các anh hùng liệt sĩ, những người đã hy sinh cuộc đời mình, công hiến xương máu của mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Xuân Lập tiếp tục bảo vệ những thành quả cách mạng mà những anh hùng liệt sĩ đã không tiếc máu xương gầy dựng được,

xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

Lịch sử Đảng bộ xã Xuân Lập là một dòng chảy từ quá khứ đến hiện tại và đang tiếp nối mai sau. Chúng ta tin tưởng rằng: những trang sau trong sự kế thừa truyền thống tốt đẹp sẽ là những trang luôn tỏa sáng cho các thế hệ noi theo.

PHONG TRÀO XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN QUÊ HƯƠNG XUÂN LẬP ANH HÙNG

Phong trào chung tay, góp sức xây dựng nông thôn mới đã và đang lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân xã Xuân Lập tích cực hưởng ứng tham gia; trở thành phong trào sâu rộng, sôi nổi, hiệu quả đều khắp, huy động tốt nội lực và sức sáng tạo trong nhân dân kết hợp với các nguồn lực của trên, góp phần cho địa phương sớm đạt chuẩn nông thôn mới.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Xuân Lập xác định xây dựng nông thôn mới nhằm thực hiện: “kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân nông thôn được nâng cao, nông thôn phát triển theo quy hoạch, kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội hiện đại, môi trường sinh thái được bảo vệ, dân trí được nâng cao, bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn và phát huy, an ninh tốt, quản lý dân chủ và chất lượng hệ thống chính trị được nâng cao”. Từ nhận thức trên Đảng bộ và nhân dân đã toàn tâm, toàn ý, đồng lòng để tập trung thực hiện 19 tiêu chí và 54 chỉ tiêu mà bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tỉnh Đồng Nai đã ban hành. Cả hệ thống chính trị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ đều có kế hoạch cụ thể, phối hợp chặt chẽ,

đồng loạt ra quân thực hiện, trở thành phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trong đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

Hàng năm Đảng ủy có Nghị quyết lãnh đạo tổ chức thực hiện; trong đó, cùng với việc tập trung rà soát các tiêu chí theo quy định, nghị quyết đã đề ra các mục tiêu, giải pháp thực hiện đối với tất cả các lĩnh vực. Công tác tuyên truyền đã được Đảng bộ, chính quyền đặt lên hàng đầu để người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của chương trình xây dựng nông thôn mới là công việc lâu dài, của cả hệ thống chính trị, là hướng đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, nhanh chóng thay đổi bộ mặt nông thôn. Xuân Lập có trở thành xã nông thôn mới hay không chủ yếu do nhân dân quyết định bằng sự chung tay, góp sức từ mỗi cá nhân, gia đình; nhờ làm tốt công tác tuyên truyền đã tạo sự đồng thuận trong nhân dân để xây dựng nông thôn mới.

Bên cạnh đó Đảng bộ, chính quyền chọn việc khai thác nội lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông nông thôn làm khâu đột phá trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Từ định hướng đó, xã đã ký hợp đồng với một số doanh nghiệp khảo sát, thiết kế một số tuyến giao thông trong các ấp. Trên cơ sở đó Đảng ủy giao cho chính quyền và Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của xã chỉ đạo các Chi bộ bàn bạc dân chủ, công khai trong cán bộ, đảng viên, sau đó tổ chức họp dân thống nhất chủ trương, mức đóng góp và triển khai thực hiện, trong đó đặc biệt chú ý ưu tiên đối với các gia đình chính sách, đối tượng tuổi cao, sức yếu; những hộ khó khăn đóng thành nhiều

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

lần; đồng thời cử đại diện nhân dân tham gia giám sát việc thi công xây dựng. Với cách làm đó, nhân dân trong xã đồng tình, ủng hộ chủ trương xây dựng đường giao thông nội ấp, xóm và đã tích cực tham gia đóng góp. Bên cạnh đó một số hộ có điều kiện về kinh tế và tâm huyết với phong trào xây dựng nông thôn mới đã tự nguyện đóng góp làm đường giao thông như ông Đỗ Tiến Cung (Trung Tâm): 150.000.000 đồng, bà Hồ Thị Ngân (Phú Mỹ): 50.000.000 đồng, ông Lê Văn Đức (Phú Mỹ): 42.000.000 đồng, Ông Bùi Minh Tân (Trung Tâm): 40.000.000 đồng, ông Đỗ Tiến Cung (Trung Tâm): 15.000.000 đồng và còn nhiều tấm lòng vàng khác đã hỗ trợ cho phong trào. Đặc biệt Tổng Công ty cao su Đồng Nai đóng góp rất nhiều cho xây dựng cơ sở hạ tầng của Xuân Lập; ngoài ra cũng phải kể đến doanh nghiệp xí nghiệp khai thác đá Đồng Nai trực thuộc Công ty khoáng sản than Đông Bắc, Tổng Công ty 319/Bộ Quốc phòng, đơn vị đứng chân đã hỗ trợ tích cực cho địa phương 500.000.000 đồng, hàng năm ủng hộ 300 m³ đá để làm đường giao thông; góp phần hoàn thành tiêu chí hết sức quan trọng đó là tiêu chí số 2 về giao thông; đến nay tổng số đường trên địa bàn xã Xuân Lập là 27.105 mét trong đó đường do thị xã quản lý: 12.100m, tỷ lệ nhựa hóa đạt 100%; đường do xã quản lý: 15.005m, trong đó trục đường xã, liên xã được nhựa hóa 8615/8615m đạt 100%, đường đất cứng hóa: 6.390m (chưa nhựa hóa). Riêng trong năm 2014 đã thực hiện nâng cao tiêu chí số 2 như sau; thi công và đưa vào sử dụng công trình xã hội hóa giao thông bê tông hóa tuyến đường vào khu Suối Mạc, ấp Phú Mỹ dài 825m với tổng giá trị công trình là 1.526.675.000 đồng;

đường Trại gà - ấp Trung Tâm chiều dài 467m, tổng giá trị công trình là 799 triệu đồng, trong đó dân đóng góp 286 triệu, Hoàn thành mở rộng tuyến đường từ đường số 1 đi Trường THCS Xuân Lập với chiều dài 445m với kinh phí 940.000.000 đồng bằng nguồn tiền thưởng của tỉnh cho xã Nông thôn mới là 500 triệu đồng và nguồn kết dư ngân sách năm 2013. Năm 2015 đưa vào sử dụng đường số 1, ấp Trung Tâm với kinh phí 16.800.000.000 đồng trong đó nhân dân đóng góp 753.000.000 đồng. Nhân dân còn đóng góp xây dựng cổng chào xã đạt chuẩn nông thôn mới, với tổng kinh phí xây dựng là 193.000.000 đồng, cổng chào nông thôn mới Xuân Lập nằm trên con đường số 1 vào Ủy ban nhân dân xã được nhựa hóa phẳng lỳ, rộng, nên nhìn từ xa cổng chào đẹp, kang trang.

Đến tháng 8/2013 xã còn 6 tiêu chí chưa đạt⁽¹⁾. Tuy nhiên với quyết tâm phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, cuối năm 2013 xã Xuân Lập đã thực hiện đạt 19/19 tiêu chí; bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc, có nhiều đổi thay trong cuộc sống người dân. Những ngôi nhà mới kiên cố, kang trang mọc lên ngày càng nhiều, hàng chục km đường giao thông liên ấp, lên rẫy đã được nhựa hóa, bê tông hóa. Trạm y tế, nhà văn hóa, trường học, trường mẫu giáo, chợ đều được đầu tư xây dựng. Với bản tính cần cù, siêng năng kết hợp với cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tăng gia sản xuất, giá trị sản xuất nông nghiệp năm 2014 là 356 tỷ

(1) Tháng 8/2013 có 6 tiêu chí chưa đạt gồm: giao thông (2), trường học (5), chợ (7), y tế (15), văn hóa (16), hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh (18).

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

đồng, giá trị bình quân 1 ha đất nông nghiệp năm 2014 đạt 123,5 triệu đồng/ha. Nhờ triển khai xây dựng nông thôn mới, những năm qua, thu nhập bình quân của người dân xã không ngừng tăng lên, năm 2010 đạt 20.398.000 đồng, hộ nghèo còn 2,67%; thì đến nay thu nhập bình quân đầu người đạt 34.500.000 triệu đồng/người/năm, không còn hộ nghèo. Chất lượng cuộc sống của người dân được nâng cao, các chính sách xã hội được bảo đảm. Tỷ lệ hộ dùng điện, nước hợp vệ sinh đạt 100%; nhân dân có tiền xây nhà ở đẹp, khang trang, không còn thấy nhà tạm bợ nữa. Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt chuẩn của Bộ xây dựng đạt 95%.

Với những thành quả đạt được về công tác xây dựng nông thôn mới. Tại Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 14/01/2014 công nhận xã Xuân Lập, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đạt chuẩn nông thôn mới năm 2013.

Trao đổi với chúng tôi đồng chí Nguyễn Thành Khang, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã, là người đã gắn bó nhiều năm liền với phong trào nông thôn mới của địa phương cho biết đạt được những kết quả trên là do Đảng bộ và nhân dân cùng chung sức chung lòng, nên đã mang lại sự đồng thuận cao trong nhân dân. Xây dựng nông thôn mới đòi hỏi phải dựa vào dân, được nhân dân đồng thuận thì việc xây dựng mô hình nông thôn mới sẽ sớm thành công. Như Bác Hồ kính yêu đã dạy:

Dễ trăm lần không dân cũng chịu

Khó vạn lần dân liệu cũng xong.

Những thành tích đạt được trong những năm qua đã chứng minh phong trào xây dựng nông thôn mới của xã

Xuân Lập phát triển rất bền vững. Không thoả mãn với những thành tích đã có, Xuân Lập sẽ tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để giữ vững bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao theo Quyết định 387/QĐ-UBND ngày 10/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, đảm bảo tính bền vững, góp phần nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng sức sống mới, con người mới, xây dựng địa phương với diện mạo mới và động lực phát triển mới.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ XUÂN LẬP

STT	HỌ VÀ TÊN NĂM SINH	Ghi chú
1	Võ Thị Trảng (1909 - 2007)	Phong tặng ngày 24/11/1994
2	Trần Thị Liên (1919-1993)	Phong tặng ngày 26/9/2014
3	Tổng Thị Tao (1927-1994)	Phong tặng ngày 26/9/2014
4	Trần Thị Út (1927)	Phong tặng ngày 26/9/2014

DANH SÁCH LIỆT SĨ GHI TRÊN BIA TƯỞNG NIỆM XÃ XUÂN LẬP

SỐ TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê Quán	Ngày tháng hy sinh
1	Nguyễn Văn Thu	1908	Bình Sơn, Long Thành	1947
2	Nguyễn Văn Hà	1937	Bình Sơn, Long Thành	29/7/1971
3	Nguyễn Văn Tuấn	1935	Bình Sơn, Long Thành	31/11/1965
4	Nguyễn Văn Nhật	1942	Bình Sơn, Long Thành	29/9/1969

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

5	Nguyễn Thị Lan	1950	Bình Sơn, Long Thành	27/7/1965
6	Nguyễn Văn Bửu	1952	Bình Sơn, Long Thành	18/7/1970
7	Võ Thị Sanh	1937	Bình Sơn, Long Thành	2/1970
8	Huỳnh Văn Hai	1940	TP. Hồ Chí Minh	31/12/1972
9	Huỳnh Văn Be	1946	TP. Hồ Chí Minh	18/1/1964
10	Huỳnh Văn Bé	1949	TP. Hồ Chí Minh	6/1970
11	Nguyễn Văn Bánh	1944	xã Xuân Lập	5/7/1969
12	Nguyễn Văn Quế	1952	xã Xuân Lập	4/2/1968
13	Nguyễn Thị Diệu	1919	Sông Bé	24/1/1946
14	Nguyễn Văn Hiệu	1918	Sông Bé	24/1/1946
15	Phan Công Báo	1922	Bình Dương	7/1970
16	Nguyễn Tông	1920	Bình Định	5/3/1954
17	Đặng Văn Phách	1932	Biên Hòa	15/1/1949
18	Nguyễn Trường Sơn	1933	Hà Nam Ninh	1/2/1968

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

19	Trần Đình	1916	Xuân Lập	1/1950
20	Nguyễn Thị Xuyên	1908	Thừa Thiên	11/1948
21	Nguyễn Văn Sỹ	1938	Thuận Hải	27/7/1963
22	Nguyễn Văn Thương	1909	Xuân Lập	5/1948
23	Nguyễn Trọng Thơ	1926	Ninh Bình	11/1949
24	Mai Văn Giám	1906	Hà Nam Ninh	1947
25	Đoàn Thí	1924	Quảng Bình	6/1947
26	Trần Hoài Nam	1940	Bình Thuận	11/1971
27	Trần Văn Tâm	1923	Sông Bé	12/1960
28	Nguyễn Văn Đồng	1942	Xuân Lập	3/9/1962
29	Niêm Lý Sáng	1939	Xuân Lập	20/7/1971
30	Trần Hậu Thơm	1950	Biên Hòa	1967
31	Đặng Văn Thành	1953	Xuân Lập	17/12/1971
32	Nguyễn Văn Xuân	1922	Xuân Lập	6/1966
33	Nguyễn Văn Tuấn	1936	Biên Hòa	14/2/1971
34	Lê Thị Tường	1943	Bình Trị Thiên	1968

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

35	Lê Thị Tý	1939	Bình Trị Thiên	23/1/1967
36	Nguyễn Văn Đặc	1919	Sông Bé	20/10/1967
37	Nguyễn Văn Cơ		Sông Bé	6/1/1969
38	Lâm Văn Ni	1946	Bình Long, Sông Bé	1/1/1966
39	Trần Thanh Mẫn	1931	Bình Định	25/2/1969
40	Trần Văn Công	1943	Sông Bé	3/1965
41	Tạ Văn Đơ	1934	Sông Bé	29/10/1972
42	Phan Văn Tư	1932	Gò Công Tây, Tiền Giang	
43	Lâm Thị Trà	1940	Bắc Bình, Thuận Hải	1969
44	Võ Văn Việt	1962	Xuân Lập	1/4/1983
45	Trần Văn Khiêm	1963	Xuân Lập	1/1/1984

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ XUÂN LẬP QUẢN LÝ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê Quán	Ngày tháng hy sinh
1	Đàm Văn Sang	1923	Xuân Lập	20/9/1977
2	Đàm Văn Thủy	1948	Xuân Lập	5/8/1974
3	Nguyễn Văn Huỳnh	1920	Tây Ninh	8/5/1967
4	Hồ Văn Lượng	1933	Bình Trị Thiên	3/8/1949
5	Dương Văn Khê	1937	Thừa Thiên	1968
6	Vũ Tấn Đạt	1944	Hà Nam Ninh	23/10/1969
7	Huỳnh Thị Hiệp	1935	Đà Nẵng	10/4/1968
8	Nguyễn Thành Biên	1942	Thủ Dầu Một	1/1962
9	Nguyễn Văn Báo	1948	Hàm Hiệp, Hàm Thuận, Thuận Hải	30/10/1967
10	Nguyễn Văn Châu	1944	Hàm Hiệp, Hàm Thuận, Thuận Hải	8/1968

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

11	Phạm Văn Mến	1934	An Ninh Tây, Đức Hòa, Long An	23/4/1969
12	Nguyễn Chuyển	1927	Phú Yên	28/6/1962
13	Nguyễn Văn Nghiệp	1933	Quảng Nam	11/10/1964
14	Nguyễn Văn Hùng	1941	Phú Hòa Đông, Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh	15/1/1964
15	Dương Văn Quế	1920	Gio Linh	9/8/1949
16	Nguyễn Văn Bình	1921	Thanh Trạch, Bố Trạch,	21/11/1968
17	Lê Sinh		Hải Thượng, Triệu Hải, TP. Hồ Chí Minh	2/1968
18	Nguyễn Phấn	1939	Mỹ Thọ, Phù Mỹ Quy Nhơn	16/9/1966
19	Nguyễn Quốc Việt	1958	TP. Hồ Chí Minh	3/8/1978
20	Bùi Thanh Long	1966	Hậu Giang	1/1/1986

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

21	Phan Hồng Chính	1956	Tân Lập, Hàm Thuận, Thuận Hải	18/2/1981
22	Nguyễn Văn Giáp	1949	Tổ Tân, Nông Cống, Thanh Hóa	

DANH SÁCH LIỆT SĨ BỔ SUNG (hy sinh trên địa bàn xã Tân Lập)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê Quán	Ngày tháng hy sinh
1	Nguyễn Văn Hòa			1969
2	Nguyễn Thị Lan			1970
3	Nguyễn Văn Thọ			1969
4	Lê Văn Lộc			1971
5	Lê Văn Quyết (Mòn)			1971
6	Nguyễn Văn Nghĩa (Bự)			1967
7	Nguyễn Văn Mắm			1969
8	Nguyễn Văn Trung			1970
9	Nguyễn Văn Thái (Mười Bằng)			1972

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ TÂN LẬP TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ. BAN CHI ỦY, BAN CHẤP HÀNH CHI, ĐẢNG BỘ XÃ TÂN LẬP, XUÂN LẬP (1975-2020)

BÍ THƯ CHI BỘ TÂN LẬP TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Văn Nghĩa (tức Bự)	Bí thư Chi bộ (1965-1966)
2	Phan Văn Mão (Chín Mão)	Bí thư Chi bộ (1967-1968)
3	Nguyễn Văn Tơ (Tur Tơ)	Bí thư Chi bộ (1969)
4	Hoàng Ngọc Trí (Ba Trí)	Bí thư Chi bộ (1969)
5	Vũ Hoàng Trọng (Hai Trọng)	Bí thư Chi bộ (9/1969-4/1972)
6	Nguyễn Văn Tránh (Ba Tránh)	Bí thư Chi bộ (4/1972-4/1975)

BÍ THƯ CHI BỘ XÃ TÂN LẬP 4/1975 – 8/1975

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Văn Tránh	Bí Thư kiêm Chủ tịch UBND xã

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ XÃ TÂN LẬP

9/1975 – 1976

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bồ Thị Phi	Bí Thư
2	Ngô Văn Thiêm	Phó Bí thư - CT.UBND xã

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ

XÃ XUÂN LẬP LÂM THỜI THÁNG 12/ 1977⁽¹⁾

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Ân	Bí thư Đảng ủy.
2	Nguyễn Thành Châu	Phó Bí thư Đảng ủy Giám đốc Xuân An.
3	Ngô Văn Thiêm	Phó Bí thư Đảng ủy- Chủ tịch UBND.
4	Huỳnh Văn Sảng	Phó Bí thư Đảng ủy
5	Phạm Xuân Ninh	Đảng ủy viên Bí thư Xuân Lập.
6	Nguyễn Xuân Tiến	Đảng ủy viên Bí thư Xuân Thạnh.
7	Phạm Trọng Phò	Đảng ủy viên phụ trách nông nghiệp.

(1) Quyết định số 43A/QĐ-HU ngày 16/12/1977 của Ban Thường vụ Huyện ủy Xuân Lộc về việc thành lập Đảng ủy cơ sở xã Xuân Lập gồm các chi bộ trực Đảng ủy: Chi bộ Xuân Lập, Chi bộ sở Xuân An, Chi bộ sở Xuân Thạnh do đồng chí Hoàng Phi Hồ, UVTT ký.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

BAN CHI ỦY CHI BỘ XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1977 - 1979

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Ân	Bí thư.
2	Ngô Văn Thiêm	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.
3	Phạm Hữu Bình	Chi uỷ viên

BAN CHI ỦY CHI BỘ XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1979 - 1981

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Phạm Văn Ai ⁽¹⁾	Bí thư
2	Phạm Xuân Ninh ⁽²⁾	Phó Bí thư.
3	Phạm Hữu Bình ⁽³⁾	Chi uỷ viên

(1) Tháng 1/1979-5/1979, đồng chí Phạm Văn Ai giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Tháng 5/1979-1981, làm Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.

(2) Tháng 6/1979-4/1980, đồng chí Phạm Xuân Ninh giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

(3) Tháng 5/1980, đồng chí Phạm Hữu Bình giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

BAN CHI ỦY CHI BỘ XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1981 - 1983

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Phạm Hữu Bình ⁽¹⁾	Bí thư.
2	Phan Văn Ai	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.
3	Phạm Xuân Ninh	Chi uỷ viên

BAN CHI ỦY CHI BỘ XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1983 - 1985

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Lương Thế Phổ	Bí thư.
2	Phạm Hữu Bình	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.
3	Trần Quang Trung	Chi uỷ viên
4	Phạm Xuân Ninh	Chi uỷ viên
5	Đông chí Phổ	Chi uỷ viên

BAN CHI ỦY CHI BỘ XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1985 – 1986

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Lương Thế Phổ	Bí thư.

(1) Năm 1982, đồng chí Nguyễn Thắng giữ chức vụ Bí thư chi bộ, đồng chí Phạm Hữu Bình giữ chức vụ Chủ tịch UBND xã.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

2	Phạm Hữu Bình	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.
3	Lê Văn Đăng	Chi uỷ viên

BAN CHI ỦY CHI BỘ XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1986 – 1987

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Phạm Hữu Bình	Bí thư.
2	Nguyễn Hải Đường	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.
3	Lương Thế Phở	Chi uỷ viên
4	Trần Quang Trung	Chi uỷ viên
5	Lê Văn Đăng	Chi uỷ viên

BAN CHI ỦY CHI BỘ XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1987 – 1988

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Phạm Hữu Bình	Bí thư.
2	Nguyễn Hải Đường	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.
3	Trần Quang Trung	Chi uỷ viên
4	Lê Văn Đăng	Chi uỷ viên
5	Lê Thanh Hiền	Chi uỷ viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

BAN CHI ỦY CHI BỘ XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1989 – 1991

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Phạm Hữu Bình ⁽¹⁾	Bí thư.
2	Nguyễn Hải Đường	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.
3	Lê Văn Đăng	Chi uỷ viên
4	Phan Toàn	Chi uỷ viên
5	Cao Xuân Đáng	Chi uỷ viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1991 – 1993

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Hải Đường ⁽²⁾	Bí thư.
2	Phan Toàn ⁽³⁾	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.
3	Nguyễn Văn Sơn	Ủy viên Thường vụ
4	Nguyễn Tấn Phát	Ủy viên BCH
5	Cao Văn Bé	Ủy viên BCH
6	Đông chí Châu	Ủy viên BCH
7	Lê Văn Cử	Ủy viên BCH

(1) Tháng 11/1990, đồng chí Phạm Hữu Bình chuyển công tác về Công ty cao su Đồng Nai, đồng chí Nguyễn Hải Đường thay thế giữ chức vụ Bí thư; đồng chí Phan Toàn, Chủ tịch UBND xã.

(2) Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Long Khánh nhiệm kỳ 1991-1995.

(3) Năm 1992, xã Xuân Lập chia tách thành hai xã: Xuân Lập và Xuân Thạnh, đồng chí Phan Toàn chuyển công tác về xã Xuân Thạnh, đồng chí Nguyễn Tấn Phát giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch UBND xã Xuân Lập.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

**BAN CHI ỦY CHI BỘ
XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1994 – 1996**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Văn Sơn	Bí thư
2	Lê Văn Hoàng	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Vũ Văn Minh	Ủy viên BCH
4	Phan Văn Hiệp	Ủy viên BCH
5	Lê Văn Sáu	Ủy viên BCH

**BAN CHI ỦY CHI BỘ
XÃ XUÂN LẬP NHIỆM KỲ 1996 -2000**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Văn Sơn	Bí thư
2	Lê Văn Hoàng	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Vũ Văn Minh	Ủy viên BCH
4	Phan Văn Hiệp	Ủy viên BCH
5	Lê Văn Sáu	Ủy viên BCH
6	Phan Thị Kim Hồng	Ủy viên BCH
7	Đặng Gia Phương	Ủy viên BCH

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP LÂM THỜI KHÓA I NĂM 2000⁽¹⁾

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Văn Sơn	Bí thư
2	Lê Văn Hoàng	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Vũ Văn Minh	UVTV- Thường trực Đảng ủy
4	Lê Văn Sáu	Ủy viên BCH
5	Phan Thị Kim Hồng	Ủy viên BCH
6	Đặng Gia Phương	Ủy viên BCH
7	Phan Văn Hiệp	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Văn Thìn	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Khắc Danh	Ủy viên BCH

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP KHÓA II, NHIỆM KỲ 2001 - 2005

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Văn Sơn	Bí thư
2	Lê Văn Hoàng	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã

(1) Theo Quyết định số 933-QĐ/HU ngày 29/3/2000 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc giải thể Chi bộ cơ sở để thành lập Đảng bộ cơ sở xã Xuân Lập, do đồng chí Nguyễn Văn Dần, Phó Bí thư Thường trực ký.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

3	Vũ Văn Minh	UVTV- Thường trực Đảng ủy
4	Lê Văn Sáu	Ủy viên BCH
5	Phan Thị Kim Hồng	Ủy viên BCH
6	Phan Văn Hiệp	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Văn Thìn	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Khắc Danh	Ủy viên BCH

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP KHÓA III, NHIỆM KỲ 2005 - 2010⁽¹⁾

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Triệu Chí Minh ⁽²⁾	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
2	Phan Văn Hiệp	UVTV- Thường trực Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Long ⁽³⁾	Ủy viên BCH - Chủ tịch UBMTTQ

(1) Tháng 9/2005, Thị ủy Long Khánh điều động đồng chí Nguyễn Hải Đường về giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ, đến tháng 4/2007 đồng chí Nguyễn Hải Đường nghỉ công tác, đồng chí Nguyễn Việt Hùng thay thế giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ.

(2) Tháng 7/2006, đồng chí Triệu Chí Minh chuyển công tác, ngày 22/8/2006 Ban Thường vụ Thị ủy ra quyết định số 356-QĐ/TU, chỉ định bổ sung đồng chí Nguyễn Khắc Danh giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy xã Xuân Lập. Tháng 6/2007 đồng chí Nguyễn Thành Châu được Thị ủy - UBND thị xã ra quyết định giữ chức vụ Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.

(3) Năm 2008, đồng chí Nguyễn Văn Long chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Văn Ngọc được bầu bổ sung vào Ủy viên BCH thay thế giữ chức vụ Chủ tịch UBMTTQ xã.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

4	Vũ Thị Kim Thảo	Ủy viên BCH - Phó chủ tịch UBND
5	Nguyễn Văn Hiếu	Ủy viên BCH - Phó chủ tịch UBND
6	Bùi Phong Hùng ⁽¹⁾	Ủy viên BCH - Trưởng Công an
7	Tạ Văn Hậu	Ủy viên BCH - Chỉ huy phó quân sự
8	Phan Thị Nhuận	Ủy viên BCH - Hiệu phó Trường THCS Xuân Lập

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP KHÓA IV, NHIỆM KỲ 2010 - 2015⁽¹⁾

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Việt Hùng	Bí thư
2	Nguyễn Thành Khang	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Nguyễn Quốc Đại	UVTV- Thường trực Đảng ủy

(1) Tháng 4/2009, đồng chí Bùi Phong Hùng nghỉ công tác, đồng chí Lê Văn Thành được bầu bổ sung vào BCH giữ chức vụ Trưởng công an xã. Tháng 5/2009, đồng chí Lê Văn Thành chuyển công tác. Ngày 13/7/2009, BTV Thị ủy Long Khánh ra Quyết định số 1576-QĐ/TU chỉ định đồng chí Lê Hồng Lâm, chức vụ Trưởng Công an xã, tham gia ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã Xuân Lập, nhiệm kỳ 2005-2010, thời gian từ ngày 15/7/2009.

(2) Theo Quyết định số 2118-QĐ/TU ngày 02/6/2010 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc chuẩn y Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Thường vụ Đảng ủy xã Xuân Lập, do đồng chí Nguyễn Đức Thạnh, Phó Bí thư Thường trực ký.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

4	Nguyễn Văn Hiếu	Ủy viên BCH - Phó chủ tịch UBND
5	Vũ Thị Kim Thảo	Ủy viên BCH - Phó chủ tịch UBND
6	Tạ Văn Hậu	Ủy viên BCH – Chỉ huy trưởng quân sự
7	Lê Hồng Lâm	Ủy viên BCH - Trưởng Công an
8	Nguyễn Văn Ngọc ⁽¹⁾	Ủy viên BCH - Chủ tịch UBMTQ
9	Nguyễn Văn Trí ⁽²⁾	Ủy viên BCH - Bí thư xã Đoàn
10	Trần Thị Hiến	Ủy viên BCH - Chủ tịch Hội LHPN
11	Phan Thị Nhuận	Ủy viên BCH - Phó hiệu trưởng Trường THCS Xuân Lập

(1) Năm 2012, đồng chí Nguyễn Văn Ngọc chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Văn Hiếu thay thế giữ chức vụ Chủ tịch UBMTQ xã.

(2) Năm 2012 đồng chí Nguyễn Văn Trí chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Minh Trí thay thế giữ chức vụ Bí thư xã Đoàn đến năm 2014 đồng chí Nguyễn Minh Trí xin nghỉ công tác. Năm 2013 đồng chí Đỗ Thị Nam Lý, Ủy viên BCH - Phó Chủ tịch UBND xã chuyển công tác.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN LẬP KHÓA V, NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Đào Văn Tý	Bí thư
2	Nguyễn Thành Khang	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Nguyễn Quốc Đại	UVTV- Thường trực Đảng ủy
4	Nguyễn Văn Hiếu	Ủy viên BCH - Chủ tịch UBMTTQ
5	Tạ Văn Hậu	Ủy viên BCH - Phó chủ tịch UBND
6	Lê Hồng Lâm	Ủy viên BCH - Trưởng Công an
7	Trần Thị Hiến	Ủy viên BCH - Chủ tịch Hội LHPN
8	Lê Thị Tươi	Ủy viên BCH - Bí thư xã đoàn
9	Trần Thị Tuyết Mai	Ủy viên BCH - Phó Bí thư Chi bộ Trường THCS Xuân Lập

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

ĐANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU TUỔI ĐẢNG

Số TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NGÀY VÀO ĐẢNG		LOẠI HUY HIỆU TUỔI ĐẢNG (năm)
			Vào Đảng	Chính thức	
1	Ngô Văn Nhã	20/2/1929	30/9/1946	30/3/1947	65 (Từ trần)
2	Nguyễn Thị Nhân	7/6/1929	1/3/1948	1/7/1948	65 (Từ trần)
3	Trần Quang Trung	3/3/1928	5/4/1950	23/5/1951	65 (Từ trần)
4	Nguyễn Văn Sảnh	4/12/1933	14/10/1955	20/4/1956	60
5	Trần Văn Dương	1934	5/3/1957	5/9/1957	55
6	Đặng Văn Minh	1934	8/3/1960	1/10/1960	55
7	Nguyễn Thị Liên	31/12/1941	9/9/1962	9/1/1963	50
8	Vũ Hoàng Trọng	22/6/1945	7/5/1965	7/2/1966	50
9	Lê Kim Tiến	16/3/1934	10/6/1966	10/6/1967	40
10	Trần Thị Hợi	1/7/1925	9/8/1967	9/8/1968	40
11	Đỗ Văn Hải	20/12/1943	16/11/1967	16/8/1968	40
12	Võ Thị Lệ	1/1/1948	22/7/1967	22/7/1968	40

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

13	Nguyễn Thị Nhi	1/4/1950	20/8/1968	8/11/1969	40
14	Lê Văn Đăng	20/8/1947	21/12/1968	21/9/1969	40
15	Nguyễn Thị Kỳ	15/3/1949	20/8/1969	20/8/1970	40
16	Đào Thị Huệ	1/10/1942	6/5/1971	6/2/1972	40
17	Bùi Minh Tân	12/6/1945	18/8/1970	18/8/1971	40
18	Bùi Minh Tuấn	20/6/1947	19/4/1971	19/1/1972	40
19	Phạm Văn Lâm	1/1/1948	6/5/1968	6/2/1969	40
20	Lê Thanh Hiền	1/7/1948	17/12/1967	17/9/1968	40
21	Phạm Đăng Khoa	16/2/1951	17/6/1974	17/3/1975	40
22	Phan Ngọc Bích	3/2/1952	8/4/1974	8/4/1975	40
23	Lê Minh Hương	15/7/1954	4/6/1974	4/3/1975	40
24	Nguyễn Văn Dũng	11/11/1951	11/11/1974	8/8/1975	40
25	Vũ Văn Minh	5/3/1953	1/6/1976	1/6/1978	30
26	Dương Văn Út	1/9/1951	19/9/1977	19/9/1978	30
27	Nguyễn Văn Long	25/6/1960	5/6/1981	5/12/1982	30
28	Phan Thanh Luân	5/3/1956	22/9/1981	22/3/1983	30
29	Đặng Thị Hồng	1/12/1952	13/8/1981	13/8/1982	30
30	Nguyễn Văn Sơn	15/4/1957	1/8/1979	1/2/1981	30
31	Trần Thị Lợi	3/5/1954	27/11/1981	27/5/1983	30 (Tù trần)
32	Nguyễn Văn Ngọc	1/6/1957	15/8/1983	15/8/1984	30

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

33	Nguyễn Thị Minh Thu	1958	21/12/1981	21/6/1983	30
34	Nguyễn Thị Dưa	25/10/1953	1/6/1984	1/6/1985	30
35	Ngô Thị Oanh	20/5/1959	20/12/1980	20/6/1982	30
36	Lê Ích Sinh	3/6/1953	28/7/1984	28/7/1985	30
37	Phạm Thị Sương	1/10/1955	2/6/1984	2/6/1985	30

MỤC LỤC

	Trang
LỜI GIỚI THIỆU	5
Chương I: Sơ lược về đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội, quá trình hình thành làng, xã	9
Chương II: Phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân, công nhân Tân Lập từ thời kỳ tiền khởi nghĩa đến Cách mạng Tháng Tám năm 1945	31
Chương III: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)	53
Chương IV: Tân Lập trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975)	75
Chương V: Bốn mươi năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1975- 2015)	170
PHẦN KẾT:	280

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930 - 2015)

Phong trào xây dựng Nông thôn mới trên quê hương Xuân Lập anh hùng	290
Danh sách mẹ Việt Nam anh hùng	296
Danh sách liệt sĩ xã Xuân Lập	296
Danh sách các đồng chí Bí thư Chi bộ Tân Lập trong kháng chiến chống Mỹ; Ban Chi ủy, Ban chấp hành Chi, Đảng bộ xã Tân Lập, Xuân Lập (1975-2020)	303
Danh sách các đồng chí được tặng huy hiệu Đảng	315
Hình ảnh	

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

175 Giảng Võ, Hà Nội
ĐT: 04.38515380 - Fax: 04-38515381
<http://www.nxblaodong.com.vn>

CHI NHÁNH PHÍA NAM

Số 85, Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, TP.HCM
ĐT: 0838390970 - Fax: 0839257205
Email: cn-nxblđ@vnn.vn

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP (1930-2015) **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THANH BÌNH**

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Giám đốc - Tổng biên tập

Võ Thị Kim Thanh

Biên Tập: Trần Thị Bích Nguyệt

Trình bày, bìa: Nguyễn Hùng

Sửa bản in: Bích Nguyệt

Liên kết xuất bản:

ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN LẬP

Địa chỉ:

.....

In 800 bản, khổ 14.5 x 20.5cm, tại Công ty TNHH in Phúc Lợi.
Địa chỉ: Văn phòng: 715 Đoàn Văn Bơ, P.18, quận 4, TP.Hồ Chí Minh - Xưởng in: 18/1 đường C3 Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh. Số xác nhận đăng kí xuất bản: 187-2019/CXBIPH/21-06/LĐ. Số quyết định xuất bản: 09/QĐ-NXBLĐ ngày 22/01/2019. In xong và nộp lưu chiểu năm 2019.
Mã số quốc tế - ISBN: 978-604-59-8894-7